

New York Times Best-selling Author

MARY BALOGH

TEMPORARY WIFE

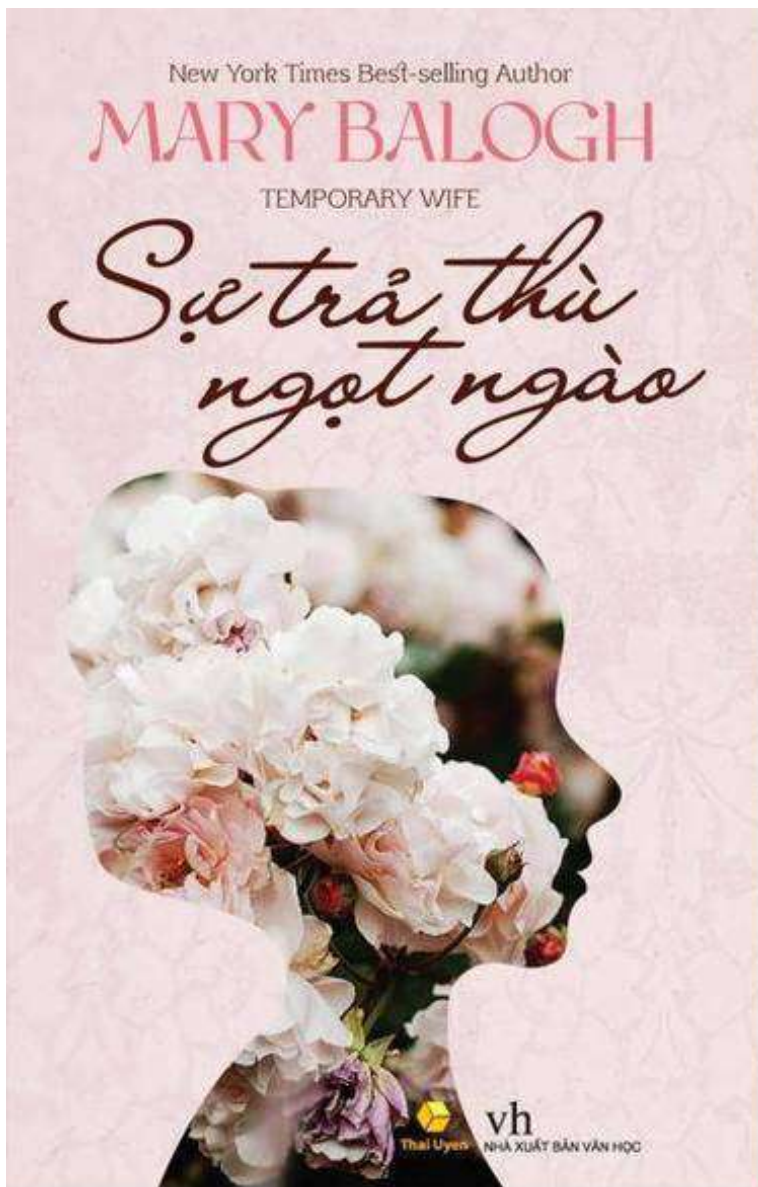
*Sự trả thù
ngọt ngào*



BookaholicClub

Thái Uyên

NHÀ QUÁT BẮN VĂN HỌC



"*Em biết ngài sẽ đẩy vì một cuộc trả thù nhỏ nhỏ," cô nói, "nhưng ngài có thể ở lại đây vì một lý do cao quý hơn, thưa ngài. Chúng ta có thể làm cho chú ngài hạnh phúc."*

"*Chúng ta," Anh út sẽ phá lên cười trước 5 niệm Công tước Withingsby hạnh phúc nếu như không phải thờ hôn hên vì giận dỗi. "Phu nhân, tôi cho rằng, em đã quên điều quan trọng nhất. Ông ấy có thể sống tới năm năm nữa, hoặc thậm chí lâu hơn. Chúng ta có thể làm ông ấy hạnh phúc trong toàn bộ thời gian đó sao? Bằng cách nào, cầu nguyện ư? Bằng cách chúng tôi cho ông ấy thấy đây là một cuộc hôn nhân ở cõi thiên đường? Bằng cách cho ra mắt ông ấy một loạt cháu nội? Em có chắc mình muốn phát triển giao kèo giữa hai ta thêm quá nhiều thời gian và quá nhiều, ừ, hoạt động như vậy không?"*

"*Cuối cùng anh đã làm cô nín lặng. Và dĩ nhiên, như anh đoán trước, mặt cô đỏ bừng như cánh hoa hồng khi anh quay đầu nhìn cô.*

Sự trả thù ngọt ngào



Tác giả: Mary Balogh



Dịch giả: Sóng Vàng



Công ty phát hành: Thái Uyên



Nhà xuất bản: Văn Học



Ngày xuất bản: 15-12-2012



Dự án: Trần Ngọc Tuyên">



Chụp pic: Hana Lee



Beta: Minh Tâm



Type:

Le Minh, Thanh Nguyen

Cao Thu Trang, Mimi Ngoc,

Duong Huong Giang, Mai Thanh

Nguyen Thi Thu Hoai



Ebook: Devil



[Giới thiệu sách](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

Giới thiệu sách

Sự Trả Thù Ngọt Ngào

Anthony Earheart – Hầu tước Staunton, con trai cả và là người thừa kế của Công tước Withingsby – đã cưới về một cô vợ mà anh cho là tầm thường và lặng lẽ một cách hoàn hảo để trả thù người cha độc đoán, khắc nghiệt của mình. Tám năm về trước, anh đã bỏ nhà đi vì những mâu thuẫn không thể hóa giải với cha, và lúc này, trong lúc ông lâm trọng bệnh, ông đột nhiên gọi anh về để lấy một cô vợ môn đăng hộ đối. Thế là anh quyết tâm cưới về một “con chuột lặng lẽ” để cha anh thêm bội phần uất ức.

Tuy nhiên, Charity Duncan – cô gái được anh lựa chọn để ký “hợp đồng hôn nhân” lại không tầm thường và lặng lẽ như vẻ bề ngoài ban đầu. Cô gái có đôi mắt to xanh biếc ấy hóa ra lại tràn đầy xúc cảm, giàu lòng yêu thương, bướng bỉnh và hay lý luận như một nhà thuyết giáo.

Không biết điều gì đã khiến họ cùng trải qua một đêm tân hôn rất đổi ngọt ngào. Và không biết tự khi nào trái tim nồng hậu của Charity đã dần sưởi ấm được trái tim giá băng của Hầu tước. Cô cũng đã hóa giải tài tình những mâu thuẫn kéo dài bao nhiêu năm của một đại gia đình quý tộc để xây dựng một gia đình mới đầy ắp tiếng cười và tình yêu thương.

Một câu chuyện ngọt ngào, tinh tế và cảm động về sự hận thù và lòng vị tha đúng chất Mary Balogh.

Trích đoạn

“Em biết ngài về đây vì một cuộc trả thù nho nhỏ,” cô nói, “nhưng ngài có thể ở lại đây vì một lí do cao quý hơn, thưa ngài. Chúng ta có thể làm cho ông hạnh phúc.”

“Chúng ta.” Anh ắt sẽ phá lên cười trước ý niệm Công tước Withingsby hạnh phúc nếu như không phải thở hỗn hển vì giận dữ. “Em, tôi cho rằng đã quên điều quan trọng nhất. Ông ấy có thể sống tới năm năm nữa, hoặc thậm chí lâu hơn. Chúng ta có thể làm ông ấy hạnh phúc trong toàn bộ thời gian đó sao? Bằng cách nào, cầu nguyện ư? Bằng cách chứng tỏ cho ông ấy thấy đây là một cuộc hôn nhân ở cõi thiên đường? Bằng cách cho ra mắt ông ấy một loạt cháu nội? Em có chắc mình muốn phát triển giao kèo giữa hai ta thêm quá nhiều thời gian và quá nhiều, ờ, hoạt động như vậy không?”

Cuối cùng anh đã làm cô nín lặng. Và dĩ nhiên, như anh đoán trước, cô đỏ bừng mặt như cánh hoa hồng khi anh quay đầu nhìn cô.

Về tác giả

MARY BALOGH (Tên thật là Mary Jenkins) sinh năm 1944, là nhà văn Canada nổi tiếng với các tác phẩm lãng mạn lịch sử.

Mary Balogh bắt đầu viết tiểu thuyết từ năm 1983. Tiểu thuyết đầu tay của bà là tác phẩm *A Masked Deception* được xuất bản năm 1985. Và ngay trong năm đó bà đã đạt *Giải tác giả mới* viết về tiểu thuyết lịch sử xuất sắc nhất (*Best New Regency Writer*) của *Romantic Times*

Kể từ đó hơn 60 tiểu thuyết và 30 truyện ngắn của Mary Balogh đã được xuất bản.

MARY BALOGH là một trong những tác giả nhiều lần đứng đầu danh sách *New York Times Bestseller*. Bà nhận được rất nhiều giải thưởng như: bảy giải thưởng của Waldenbooks, hai giải thưởng của *B.Dalton*, Giải thành tựu trọn đời của *Romantic Times*....

Các tác phẩm khác:

Trái tim anh ở đó (*Slightly Dangerous*) – đã xuất bản.

More Than A Mistress – dự kiến xuất bản tháng 1/2013

The Secret Pearl – dự kiến xuất bản tháng 2/2013



Chương 1

Đăng quảng cáo tìm vợ lên các báo London thì kỳ cục quá, thế nên Anthony Earheart, Hầu tước Staunton, con trai cả và là người thừa kế của Công tước Withingsby, bèn đăng tin tìm một nữ gia sư.

Anh đăng bằng tên thật, lược bớt tước hiệu và các mối quan hệ của mình, trước sự thích thú rành rành của bạn bè và người quen, những người đón nhận sự kiện này với óc hài hước phi thường.

“Anh được mấy cháu, hả Staunton?” Harold Price hỏi anh khi ở câu lạc bộ White vào buổi sáng đăng tin. “Thuê một giáo viên ở trường chẳng thích hợp hơn sao? Người cai quản được nguyên một lớp học ấy?”

“Điều anh nên làm, Staunton ạ.” Cuthbert Pyne bồi thêm, “là thuê hẳn một hội đồng giáo viên. Đủ cho một trường ấy. Phải là những người không muốn phá hủy nền giáo dục của thế hệ tương lai bằng cách nhồi nhét chúng đến chật ních vào một lớp học.”

“Các bà mẹ có đến cho lũ trẻ ăn vào mỗi buổi chiều không, Tony?” Lord [1] Rowling hỏi trước khi hít một nhúm thuốc đặt trên mu bàn tay. “Anh có phòng khách đủ lớn cho tất cả họ ngồi đợi không? Và họ sẽ chịu ngồi hòa thuận với nhau chứ?”

[1] Lord: danh xưng dùng để chỉ quý tộc Anh (hầu tước, bá tước, tử tước và nam tước, không dùng cho công tước). Sir là danh xưng dùng cho hiệp sĩ (tước hiệu được Hoàng gia trao tặng, không thừa kế) và tông nam

“Anh có chắc là muốn dạy dỗ tất cả không, Staunton?” Đại tá Forsythe hỏi. “Liệu anh có đủ dinh thự cho các quản gia tương lai

không, anh bạn? Nước Anh còn chẳng biết có đủ không ấy chứ?”

“Anh quên tính xứ Wales rồi, Forsythe,” Ngài Pyne nói. “Cả Scotland nữa.”

“Nhưng thật không công bằng với con roi của những người khác nếu mọi vị trí đều bị người nhà Staunton chiếm giữ,” ngài đại tá nói với giọng than vãn cường điệu.

“Tôi nghĩ Tony chẳng tìm nữ gia sư nào cả.” Sir Bernard Shields nói. “Anh ta đang tìm một nhân tình mới đó thôi. Tony này, nghe nói anh mới sa thải cô Anna ngon lành tuần vừa rồi, kèm theo một lô đá quý hả? Anh quyết định tìm người thay thế ở ngoài những căn phòng xanh [2] của London rồi sao? Anh định tìm người biết trò chuyện để làm thú tiêu khiển trong lúc anh, ờ, làm việc hả?”

[2] Phòng chờ dành cho nghệ sĩ đọi lượt lên sân khấu, ý chỉ các cô nàng diễn viên.

“Hoặc người nào đó biết dạy dỗ,” Lord Rowling nói. “Người ta vẫn bảo học không bao giờ thừa. Và còn học hỏi ai tốt hơn ngoài một nữ gia sư? Cộng thêm một phòng học với bàn cùng mặt bàn để người ta thực hành luôn các bài giảng nữa. Thật đáng nề.”

“Tôi chắc chắn rằng,” Lord Callaghan còn rất trẻ và rất đứng đắn lên tiếng, “Staunton đang tìm một nữ gia sư cho các cháu gái, còn chúng ta lại phỉ báng anh ấy bằng cách liên tưởng đến đủ thứ khác.”

Hầu tước Staunton không tham gia cuộc tranh luận mà chỉ thỉnh thoảng nhướn một bên mày hoặc mím môi. Không hơn gì một người quan sát ôn hòa. Theo như anh biết thì anh không có đứa con nào, cũng không có các dinh thự - vẫn chưa. Mới sau sáu tuần anh đã chán Anna và đang thông thả tìm một người thay thế. Những cô nhân tình anh tìm được càng lúc càng ít khả năng thỏa mãn những ham muốn đã rệu rã của anh. Anh biết mọi mảnh khõe,

mọi kỹ xảo của họ và phát ngậy chúng – Rowling đã nhằm về chuyện vẫn còn thứ để học hỏi thêm. Ngoài ra anh chẳng có dính dáng gì đến mấy đứa cháu – dù gái hay t

Không, anh không tìm một nữ gia sư hay nhân tình. Anh đang chọn cho mình một người vợ và anh đã nói rõ với Lord Rowling khi cả hai rảo bước trên đường về nhà sau đó.

“Chẳng phải người ta vẫn tiến hành việc đó ở câu lạc bộ Almack [3] hoặc buổi vũ hội hay phòng khách của ai đó sao?” Lord Rowling hỏi, cười túm túm như thể toàn bộ câu chuyện là một trò tiêu khiển. “Và không nhất thiết phải đăng quảng cáo, Tony? Xét cho cùng cậu là Hầu tước Staunton, và sẽ có ngày trở thành Công tước Withingsby. Cậu giàu nứt đổ đổ vách và có vẻ ngoài khiến bất cứ phụ nữ nào cũng phải ngoái đầu nhìn ngay cả khi cậu là tên cùng khổ. Thế mà cậu còn đăng quảng cáo tìm vợ dưới lốt nữ gia sư? Tôi không bỏ lỡ chuyện gì đấy chứ?” Anh xoay cây ba-toong và chạm tay vào vành mũ chào một quý cô đi ngang qua.

[3] Câu lạc bộ thượng lưu, dành cho cả nam và nữ, xuất hiện ở London từ 1765 đến 1871.

“Tôi không tìm được thứ tôi cần ở Almack,” Hầu tước nói, không chút hào hứng trên gương mặt. Anh chỉ tỏ thái độ sẽ tiếp tục khi người bạn nhướng mày nhìn anh. “Cô ta phải là người cao quý – tôi sẽ không hạ thấp tiêu chuẩn đó xuống, cậu thấy đấy. Cô ta cũng phải bần hàn, giản dị, kín đáo, hết sức bình thường, có lẽ cả nghiêm nghị nữa. Cô ta phải có tất cả tính cách của một... một con chuột lạng lẽ.”

“Trời ơi,” Lord Rowling nói có phần yếu ớt. “Một con chuột lạng lẽ ư, Tony? Cậu muốn chế ngự người phụ nữ mình lấy làm vợ đến thế sao?”

“Công tước Withingsby mới triệu tôi về nhà.” Hầu tước nói. “Ông thông báo mình không khỏe. Ông nhắc tôi rằng tiểu thư Marie

Lucas, con gái của Bá tước Tilden năm nay đã mười bảy tuổi – đủ tuổi để hai bên gia đình tiến hành một lễ đính hôn chính thức vào dịp sinh nhật cô ta. Theo ông thì tám năm tôi vắng mặt khỏi nhà để chơi bởi phóng túng là quá đủ rồi.”

Lord Rowling nhăn mặt. “Cha cậu có vẻ không sáng suốt cho lắm,” anh nói. “Cậu đã tích lũy được một gia tài đồ sộ trong tám năm qua, Tony.” Nhưng anh chợt toét miệng cười. “Lại còn nổi như cồn trong đám ăn chơi trác táng ở London nữa chứ. Vậy ra cậu định cưới con chuột lạng lẽ của mình chỉ để làm bẽ mặt ông ấy hả?”

“Đúng thế,” Hầu tước nói không chút lưỡng lự. “Tôi định phớt lờ mệnh lệnh, Perry ạ, hoặc đáp ứng nó nhưng từ chối cưới đứa trẻ đã được nhắm chọn kỹ lưỡng để làm nữ Công tước Withingsby đòi tiếp theo kia. Nhưng ý tưởng của tôi chắc chắn hay hơn. Nếu trên thực tế ông ấy không ốm đau gì, thì ông sẽ sớm bị ốm thôi. Nếu ông ấy vẫn chưa rút ra được kinh nghiệm gì trong tám năm qua thì ông ấy sẽ sớm rút ra thôi. Phải, tôi sẽ chọn vợ thật cẩn thận. Tôi dám chắc sẽ có một số ứng cử viên.”

Lord Rowling thất kinh, có lẽ đến giờ này mới hiểu bạn mình có ý định cực kỳ nghiêm chỉnh. “Nhưng Tony,” anh nói. “Cậu không thể lấy một sinh vật góc ghech nhất cậu tìm được chỉ để chọc tức ông già mình.”

“Tại sao không?” Staunton hỏi.

“Tại sao không ư?” Bạn anh khoa cây ba-toong vòng vòng trong không khí. “Hôn nhân là một bản án chung thân, ông bạn ạ. Cậu sẽ bị mắc kẹt với một phụ nữ cho đến hết đời. Rồi cậu sẽ thấy không thể chịu được tình trạng đó.”

“Tôi có định dành cả phần đời còn lại bên cô ta đâu,” Hầu tước nói. “Một khi đáp ứng xong yêu cầu cô ta sẽ được cho về vườn và nhận lương hưu – một nữ gia sư khó có thể đòi hỏi vận mệnh tốt hơn thế, đúng không?”

“Và cô ta có thể sống đến chín mươi tuổi,” Lord Rowling chỉ ra. “Tony, cậu sẽ cần người thừa kế. Nếu cậu cùng cô ta tạo ra chúng, cô ta sẽ mong muốn – và không có lí do gì mà không mong – được làm mẹ chúng. Cô ta sẽ muốn sống trong nhà cậu trong thời gian chúng lớn lên.”

“Tôi có người thừa kế rồi,” Hầu tước nói. “Em trai William của tôi, Perry ạ. Nó có mấy đứa con trai – Marianne bảo tôi vậy. Chỉ cần chúng khỏe mạnh.”

“Nhưng đàn ông ai chả muốn người thừa kế là ruột thịt của mình,” Lord Rowling nói.

“Thế à, trời đất?” Hầu tước Staunton tỏ vẻ kinh ngạc. “Người đàn ông này chắc chắn là không, Perry ạ. Chúng ta đổi chủ đề được chưa? Chuyện này càng lúc càng nhạt nhẽ. Ngày mai cậu có đến Tattersall không? Tôi đã để mắt đến một đôi ngựa xám trông rất hứa hẹn.”

Lẽ ra Lord Rowling muốn tiếp tục đề tài ban đầu cho đến khi phân tích cho bạn mình thấy rõ phải trái lợi hại, nhưng chẳng mấy chốc anh đã xoay sang bàn về ngựa. Xét cho cùng, anh đã quen biết Hầu tước Staunton đủ lâu để hiểu rằng bạn anh có ý chí sắt đá, rằng cậu ta đã nói là làm, chẳng bận tâm ý kiến người khác hay các quy tắc xã hội. Nếu cậu ta đã quyết định chọn một cô vợ theo cách trái khoáy và với một lí do độc địa, lạnh lùng như thế, thì cậu ta sẽ chọn được, và sẽ cưới cô ta.

Trong lúc ấy Hầu tước Staunton, mặc dù bàn luận hăng say về lũ ngựa rồi đến các cuộc đua, song vẫn thầm sung sướng với chuyến trở về Enfield Park ở Wiltshire của anh và tác động của nó lên cha anh – Công tước Whithingsby. Đó sẽ là đòn chế giễu cuối cùng đối với người đàn ông đã sinh ra anh và làm cuộc đời anh khổ sở trong hai mươi năm kế tiếp. Tám năm qua, kể từ lúc rời khỏi nhà sau cảnh tượng đáng sợ cuối cùng đó, anh đã sống tách khỏi cha mình, không

nhận bất cứ khoản chu cấp tài chính nào. Anh đã tự gây dựng cơ đồ của mình, ban đầu bằng đánh bài, rồi đến các vụ đầu tư táo bạo, cuối cùng là các vụ đầu tư và dự án kinh doanh khôn ngoan hơn.

Rõ ràng cha anh không hề biết. Nhưng ông sẽ biết thôi. Ông sẽ hiểu rằng đứa con trai cả này đã vĩnh viễn thoát khỏi quyền lực và ảnh hưởng của mình. Ồ phải, kết hôn một cách khinh suất – và nói thế còn là nhẹ khi người thừa kế của Công tước Whithingsby lấy một phụ nữ quý phái nhưng bần hàn kiếm sống bằng nghề gia sư – sẽ là chuyện hay ho nhất anh có thể làm. Anh khao khát được nhìn thấy gương mặt ông bố khi anh đưa cô dâu của mình về Enfield.

Và thế là anh đợi những hồi đáp sau tin quảng cáo. Chúng bắt đầu đến ngay ngày đầu tiên mục tin xuất hiện trên báo chí London và vẫn tiếp tục đổ về những ngày sau với số lượng lớn ngoài dự kiến. Anh loại bỏ một loạt ứng cử viên, dù chưa thấy mặt – những người dưới hai mươi hoặc trên ba mươi tuổi – những người có lời lẽ giới thiệu đặc biệt ấn tượng và cả một cô gái khao khát anh chú ý đến nỗi viết thư toàn bằng chữ Latin.

Phòng vẫn đến người thứ sáu anh mới tìm được con chuột lạng lẽ của mình. Cô Charity Duncan được đưa vào phòng khách dưới nhà và chọn đứng ở chỗ không bị tắm trong ánh nắng. Một giây sau khi mở cửa và bước vào phòng, Staunton ngỡ cô đã đổi ý và bỏ đi. Nhưng rồi anh trông thấy cô, và b ngay cả quyết định đứng đó của cô cũng mang ý nghĩa. Cô lại còn ăn vận từ đầu đến chân một màu nâu xám và trông hoàn toàn khiêm tốn và nghiêm nghị một cách lạng lẽ. Cô là một nữ gia sư lý tưởng - kiểu người làm công ăn lương mà đến các bà vợ ghen tuông nhất cũng không phản đối nhận vào sống trong một nhà với chồng mình.

“Cô Duncan?” anh hỏi.

“Vâng, thưa ông.” Giọng cô nhỏ và trầm. Cô nhún gối chào anh mà không một lần ngược mắt khỏi tấm thảm dưới chân. Cô thấp hơn chiều cao trung bình, vô cùng mảnh mai, có lẽ còn gầy, song do

chiếc áo choàng không tay nên không thể nào đoán chắc. Gương mặt cô xanh xao và mộc mạc trong bóng râm. Màu tóc nâu hòa hợp hoàn toàn với màu nâu của chiếc mũ bonnet khiến người ta ngỡ chúng là một. Trang phục của cô đứng đắn và buồn tẻ. Anh có cảm giác rằng chúng không đến nỗi mòn sòn nhưng sẽ sớm bị thôi. Chúng thanh nhã nhưng tồi tàn.

Cô đúng là lý tưởng. Cha anh sẽ nổi điên lên cho xem.

“Mời cô ngồi,” anh nói, chỉ một chiếc ghế gần chỗ cô đứng.

“Vâng, thưa ông,” cô đáp và ngồi xuống, đúng như anh nghĩ, với sống lưng thẳng băng không chạm vào lưng ghế.

Cô gấp đôi găng tay lại trên lòng và chuyển ánh mắt nhu thuận sang hai đầu gối.

Cô là hình ảnh của sự thanh cao cứng nhắc. Cô thật hoàn hảo! Ngay lúc ấy Hầu tước Staunton quyết định chọn cô, và cuộc tìm kiếm của anh kết thúc. Anh ngồi nhìn người vợ tương lai của mình.

Charity Duncan ngồi sát cửa sổ để tận dụng chút ánh sáng cuối cùng của ban ngày. Một ít phút nữa hăng thấp nển, khi việc đó trở nên bắt buộc. Giá nển rất đắt đỏ. Cô đang khâu lại đường may dưới cánh tay chiếc áo sơ mi của em trai cô và âm thầm thở dài khi nhận ra chất vải cotton đã mòn nhẵn. Đường may sẽ giữ được một thời gian nữa, nhưng chẳng mấy chốc sẽ xuất hiện một vết rách khó khâu hơn.

Cô đang làm việc lâu hơn hình thường. Đôi mắt cô – và tâm trí cô – cứ lang thang tới chỗ tờ báo để mở trên bàn. Mua báo hàng ngày là một sự phung phí của cô, mặc dù đúng ra thì không thể gọi như thế. Cô biết Philip thích đọc báo bên ánh nển sau một ngày làm việc, nhưng chủ yếu sự mua sắm này là vì bản thân cô. Cô phải tìm gấp

một công việc. Gần một tháng qua cô đã tìm kiếm, nộp đơn và - rất họa hoằn - đi phỏng vấn. Thậm chí cô còn tìm hiểu một vài công việc thấp kém hơn nghề gia sư hoặc người bầu bạn.

Không ai muốn thuê cô. Lúc thì cô quá trẻ lúc lại quá già, khi thì quá thường khi lại quá xinh, xuất thân quá quý phái hoặc học vấn quá cao, hoặc... hoặc những người chủ tương lai của cô quá soi mói trong các câu hỏi của họ.

Nhưng cô sẽ không từ bỏ việc tìm kiếm. Gia đình cô - còn một cô em gái ít hơn cô ba tuổi đang ở nhà với ba đứa bé nhỏ hơn nữa - rất nghèo. Còn tệ hơn cả nghèo. Họ mắc nợ chồng chất và thậm chí không hay biết cho đến khi cha họ qua đời hơn một năm trước. Vậy là thay vì sống như một quý ông, Philip buộc phải làm việc để chu cấp cho gia đình. Và cô cũng khăng khăng đòi làm việc, dù số tiền mà một phụ nữ có thể kiếm được quá ít ỏi để san sẻ cho những người khác hoặc để trả nợ.

Giá như có cách nào kiếm ra một khoản tiền lớn thật mau chóng. Cô còn cân nhắc một vụ cướp tầm cỡ - tất nhiên là không nghiêm túc. Minh không được than phiền, cô nghĩ, rốt cuộc cũng xử lý xong cái áo. Ít ra họ chưa đến nỗi cơ cực. Nhưng cũng sắp đến rồi. Mà đường như cuối đường hầm chẳng có chút ánh sáng thực sự nào.

Philip đã về, và cô đứng dậy để mỉm cười đón cậu, để hôn lên má cậu, để dọn bữa tối cho cậu, để hỏi cậu về công việc trong ngày - và để lôi kéo sự chú ý của cậu tới mục quảng cáo xem chừng rất khả thi trên báo hôm nay.

“Nó không nói có bao nhiêu đứa trẻ, chúng mấy tuổi, là trai hay gái,” cô cau mày nói khi họ bắt đầu đi vào chủ đề đó. “Không nói chúng sống ở London này hay ở Outer Herbides hay ở mũi đất Cornwall. Nhưng nó cho biết đây là một vị trí tốt.”

“Chị không phải đi làm thuê, Charity.” Philip Duncan nói. Đó là câu cửa miệng của cậu. Philip cho rằng mình phải gánh vác hoàn toàn trách nhiệm đối với các chị trong nhà.

“Ồ có chứ,” cô nói chắc chắn. “Có mỗi việc ấy là phù hợp trên báo hôm nay, Phil. Chỗ giới thiệu việc làm từ hôm qua tới hôm nay đâu có tin tức gì. Chí ít chị cũng phải thử.”

“Chị nên quay về nhà,” Philip nói, “và để cho em lo cho chị theo lẽ thường. Ở nhà mọi người đều cần chị.”

“Em biết chị sẽ không quay về,” cô nói, mỉm cười với cậu. “Em làm sao lo cho tất cả bọn chị được, Phil, và em cũng không phải làm thế. Em phải sống cho chính mình. Agnes...”

“Agnes sẽ đợi,” cậu nói kiên quyết. “Hoặc cô ấy sẽ mệt mỏi vì chờ đợi và lấy người khác. Nhưng thật khó coi khi chị gái em phải đi làm thuê.”

“Chị muốn mình cũng phải làm một việc gì đó,” cô nói. “Chả lẽ chị phải ngồi nhà thuê thửa và chăm sóc một khu vườn cho đẹp chỉ vì chị là phụ nữ sao? Như vậy thật bất công quá. Mà chị lại là chị cả. Chị sẽ thử công việc này,” cô nói. “Nếu không thành công có lẽ chị sẽ trở về quê. Coi như điều đó chứng tỏ chị không có khả năng đi!”

“Chị cứ về nhà đi, Charity,” Philip hối thúc. “Giờ em mới chỉ là thư ký, nhưng em sẽ lên vị trí cao hơn và kiếm được nhiều tiền hơn. Biết đâu ngày nào đó em còn trở nên giàu có. Và chị không làm đây tớ được. Chị không quen hầu hạ người khác. Lần trước chị mất việc là bởi chị đã không giữ mồm giữ miệng.”

“Không,” cô nói, nhản mặt. “Bố lũ trẻ đã sàm sỡ cô hầu gái xinh đẹp nhất trong khi cô ấy không muốn. Thế là chị đã nói thẳng điều đó ra với cả bố và mẹ lũ trẻ. Ông ta thật khó chịu, Phil. Nếu em biết ông ta, ông sẽ ghét ông ta ngay.”

“Em không nghi ngờ điều đó,” cậu nói. “Nhưng ông ta làm gì người hầu không phải việc của chị, Charity. Cô gái đó cũng có lười chứ.”

“Nhưng cô ấy không dám dùng tới nó,” cô nói, “cô ấy sợ mất việc.”

Philip chỉ nhìn chị gái cậu không cần nói gì cả.

Charity bật cười. “Dù sao chị cũng không muốn ở lại đó,” cô nói. “Nhưng chị ước gì kiếm được công việc mới dễ dàng hơn. Tháng vừa rồi chị đã đi phỏng vấn sáu lần và chẳng lần nào có dấu hiệu khả quan. Có lẽ chị nên hy vọng rằng bà Earheart và các con sống ở Outer Hebrides [4] và không ai ngoài chị có đủ can đảm sống cùng họ ở đó.” Cô thở dài. “Có lẽ chị sẽ viết thêm vào đơn là mình sẵn sàng đi đến tận cùng trái đất với họ. Biết đâu họ sẽ trả thêm cho chị để đền bù cho việc chị phải đi xa.”

[4] Quần đảo ở ngoài khơi Scotland.

“Charity,” Philip nói, “em chỉ mong chị về nhà. Bọn trẻ nhớ chị lắm. Thư nào Penny cũng viết vậy. Từ khi mẹ qua đời chúng đã coi chị như mẹ rồi.”

“Thôi, chị sẽ không nói mình sẵn sàng đi xa nữa,” cô nói như thể không nghe thấy lời cậu. “Như thế nghe có vẻ quá háo hức hoặc quy lụy. Và chị sẽ thử lần này là lần cuối. Có khi người ta còn chẳng trả lời và mọi mong muốn của em sẽ được chấp thuận. Nhưng chị sẽ cảm thấy mình là một người vô dụng, Phil ạ.”

Em trai cô lại thở dài.

Nhưng Charity đã đoán sai. Năm ngày sau khi gửi thư xin việc với ngài Earheart, cô nhận được thư phúc đáp, mời cô đến tham gia phỏng vấn vào sáng hôm sau. Tim cô bắt đầu đập mạnh trước ý nghĩ ấy. Bị tra hỏi thật khó chịu, như thể mình là một món hàng chứ

không phải con người. Nhưng đó là cách duy nhất để có việc làm. Thật tàn nhẫn làm sao khi đến một buổi phỏng vấn, là lần cuối cùng, có khi chỉ để thấy bao hy vọng của mình một lần nữa bị ném đi.

“Đây sẽ là cuộc phỏng vấn thứ bảy,” cô nói với Philip khi cậu đi làm về tối hôm đó. “Em có nghĩ lần này sẽ may mắn không?”

“Nếu chị thật sự muốn một công việc, Charity,” cậu nói với tiếng thở dài, “thì chị phải làm tròn phận sự. Nữ gia sư giống như những gia nhân khác, chị biết mà, chỉ nhìn chứ không được nghe.”

Charity nhăn nhó. Không phải cô lảm mồm nay thô lỗ cô là một quý cô. Cô đã quen coi mình ngang hàng với những quý cô khác. Làm sao quen được với ý nghĩ rằng có một tầng lớp thượng lưu bản cùng bị khinh miệt – mà cô là một thành viên, chí ít là chừng nào cô còn tìm kiếm việc làm. Đó là điều người ta phải phớt lờ hoặc chịu đựng. “Vậy chị phải kín miệng ư?” cô hỏi. “Chị không được đưa ra quan điểm hay nhận xét gì à?”

“Đúng,” cậu nói thẳng thừng, và lòng cô đau nhói bởi nhận ra rằng Philip hẳn đã phải nhận một bài học tương tự cho chính mình. “Chị phải thuyết phục ông ta, và cả bà vợ nếu bà ấy có mặt, là nếu họ thuê chị, chị sẽ hòa lẫn cực kỳ êm xuôi với đám đồ đạc trong nhà họ.”

“Thật là mất tư cách,” cô thốt lên rồi cắn môi, ước gì mình đừng nói to câu đó.

“Và, Charity này” cậu nghiêng người qua chiếc bàn chắn giữa họ và nắm lấy tay cô “đừng nhận công việc đó nếu ông ta... nếu ông ta là một người trẻ tuổi. Không, tuổi trẻ không có gì đáng nói. Mà nếu ông ta...”

“Dâm dăng?” cô gọi ý.

Em trai cô đỏ mặt. “Nếu chị nghi ngờ ông ta có khả năng,” cậu nói.

“Chị biết tự chăm sóc mình mà, Phil,” cô nói. “Mấy ngày đầu chị mới nhận việc, ông chủ cũ cũng nhìn chị là lạ thế nào ấy. Vậy là chị liền nhìn trả lại, mắt lạnh tanh và môi mím chặt.” Cô diễn lại vẻ mặt đó khiến em trai cô phải toét miệng cười ngoài ý muốn.

“Cẩn thận nhé, Charity,” cậu nói.

“Chị sẽ như thế,” cô hứa. “Và kín đáo. Như một con chuột thực sự. Một con chuột nhắt lặng lẽ, buồn tẻ, nâu xỉn. Chị sẽ thu mình đến mức ông ta thậm chí còn không nhận ra chị đang ở cùng một phòng với ông ta. Chị sẽ...”

Nhưng em trai cô cười sảng sặc. Charity đi vòng qua bàn để đứng sau ghế cậu và vòng hai tay qua vai cậu. “Ồ, lâu lắm rồi em mới cười như thế, Phil,” cô nói. “Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Bằng cách nào đó chúng ta sẽ giàu có, em sẽ cưới Agnes và sống hạnh phúc suốt đời.”

“Còn chị?” Cậu gio tay vỗ nhẹ cánh tay cô.

“Chị cũng sẽ sống hạnh phúc suốt đời,” cô nói. “Penny sẽ lấy chồng và chị sẽ ở lại với lũ trẻ cho đến khi chúng trưởng thành, lập gia đình một cách hạnh phúc và rồi chị sẽ yên ổn làm một bà cô không chồng mãn nguyện và lập dị.”

Cậu lại cười khùng khục khi cô hôn nhẹ lên đỉnh đầu cậu.

Nhưng mặc dù thế Charity vẫn lo lắng. Sáng hôm sau cô đến ngôi nhà trên đường Upper Grosvenor nơi cô được mời phỏng vấn. Tòa nhà giản dị nhưng tao nhã. Người hầu ra mở cửa cho cô cũng vậy. Căn phòng khách không người mà cô được đưa vào cũng vậy. Theo bản năng cô tìm đến chỗ không bị nắng ngoài cửa sổ chiếu vào. Cô cố gắng kiểm soát nhịp tim của mình. Nếu không giành được vị

trí này, cô sẽ bắt đầu mất tự tin vào bản thân. Cô gần như đã hứa với Phil rằng mình sẽ về nhà, không thử thêm lần nữa. Cô sẽ... Nhưng những ý nghĩ của cô bị gián đoạn khi cánh cửa mở ra.

Anh ta còn trẻ - chỉ trạc ba mươi tuổi. Anh ta cũng đẹp trai theo một kiểu thô ráp, cô thầm nghĩ. Với chiều cao trên trung bình, anh ta có vóc người dong dỏng, cân đối, tóc và mắt rất đen, gương mặt xương xương, góc cạnh, quý phái. Ánh nắng chan hòa lên người anh ta khi anh ta đi qua ô cửa sổ. Dưới ánh sáng gay gắt ấy, vẻ mặt nhạo báng lạnh lùng kia có vẻ gì đó quý quái. Anh ta vận trang phục đắt tiền và thanh lịch. Quả thực trông anh ta như sinh ra để mặc áo khoác và quần ống túm được cắt may khéo léo ấy - một dấu hiệu rõ ràng rằng anh ta là một quý ông của thời trang cao cấp.

Quý ông này có vẻ không giống một người tốt. Anh ta giống kiểu người sẽ ngẫu nhiên các cô hầu gái hơn là ve vãn họ. Nhưng cô không được phán xét khi anh ta còn chưa thốt ra một từ. Một lần nữa Charity cảm thấy mình thấp kém, một thân một mình trong nhà một quý ông mà không có lấy một người hầu hay người bầu bạn, vì bản thân cô giờ đây là một người hầu - một người thất nghiệp. Cô dán mắt đăm đăm vào tấm thảm trước khi mắt anh ta tìm thấy cô trong bóng tối. Cô tập trung hết sức vào việc bồi đắp phong cách của một nữ gia sư điển hình.

“Cô Duncan?” anh ta hỏi, giọng ngạo mạn và uể oải đúng như cô nghĩ, mặc dù đó là một giọng nam cao dễ nghe. Không có sự cảm dỗ gì trong đó. Mà sao phải như thế? Anh ta đang phỏng vấn để tìm gia sư cho con kia mà.

“Vâng, thưa ông,” Charity nói, cố gắng để tỏ vẻ thanh cao mà không quá kiêu kì. Cô giữ sống lưng thẳng đứng. Cô, xét cho cùng, vẫn là một quý cô.

“Mời cô ngồi.” Anh ta chỉ một chiếc ghế gần đó không bị ánh nắng gắt chiếu vào, cô lấy làm mừng vì điều đó. Dù đã có kinh nghiệm, cô vẫn thấy những buổi phỏng vấn thật khó khăn.

“Vâng, thưa ông,” Charity nói, ngồi xuống ghế và cụp mắt thấp hơn nữa. Cô sẽ trả lời tất cả các câu hỏi ngắn gọn và thành thật. Hy vọng là không có câu nào quá khó.

Earheart ngồi xuống chiếc ghế đối diện, vắt chéo đôi chân đi giày da cao cổ đắt tiền, bóng lộn. Người hầu của anh ta hẳn đã lao động cật lực để cho ra một sản phẩm sáng bóng như thế. Có một khí chất giàu có, tự tin và quyền lực tỏa ra ở người đàn ông này. Charity cảm thấy bất an rõ rệt trong khoảng dừng trước khi anh ta lên tiếng lần nữa.

Chương 2

Người ta phỏng vấn tìm vợ tương lai như thế nào nhỉ? Hầu tước Staunton tự hỏi.

“Bức thư giới thiệu từ ngài mục sư xứ đạo cũ của cô rất ấn tượng, cô Duncan ạ,” anh nói.

“Cảm ơn ông.”

“Tuy nhiên, nó được viết cách đây một năm. Từ đó đến nay cô đã đi làm ở đâu chưa?”

Cô nhìn chăm chăm vào đầu gối và có vẻ cân nhắc câu trả lời. “Rồi ạ, thưa ông.”

“Đó là công việc gì, cô Duncan?”

“Tôi làm gia sư cho ba đứa trẻ trong tám tháng, thưa ông.” Cô đáp.

“Tám tháng”. Anh ngừng lời, nhưng cô không hiểu ý. “Vậy tại sao nó chấm dứt?”

“Tôi bị cho thôi việc,” cô đáp sau vài giây lưỡng lự.

“Thế ư?” anh hỏi. “Vì lý do gì, cô Duncan?” Phải chăng cô không kiểm soát nổi lũ trẻ? Anh có thể hình dung được điều đó. Dường như cô hoàn toàn không có cá tính.

“Người... người chủ của tôi buộc tội tôi nói dối,” cô nói.

Ồ, chí ít cô cũng ngay thật. Anh ngạc nhiên trước câu trả lời của cô và trước việc cô không ngay lập tức biện minh cho mình. Một nàng chuột nhu mì thực sự.

“Vậy cô có làm thế không?” anh hỏi. “Là nói dối ấy?”

“Không, thưa ông,” cô đáp.

Anh biết cảm giác ra sao khi bị buộc tội oan. Biết rất rõ.

“Có phải đây là lần đầu tiên cô cố gắng đi tìm việc kể từ hồi đó?” anh hỏi.

“Không, thưa ông,” cô nói. “Đây là lần thứ bảy. Là cuộc phỏng vấn thứ bảy.”

Staunton không ngạc nhiên trước việc cô đã thất bại trong tất cả những cuộc phỏng vấn trước đây. Ai lại muốn thuê một con người xám xịt, nhút nhát để dạy dỗ con mình chứ?

“Tại sao cô không thành công?” anh hỏi.

“Tôi cho là, thưa ông,” cô nói, “vì người ta cũng hỏi câu ông vừa hỏi.”

À đúng. Lời thú nhận của cô chắc chắn sẽ làm bất cứ buổi phỏng vấn bình thường nào cũng bị gián đoạn đột ngột. “Vậy mà cô chưa bao giờ nghĩ tới việc nói dối?” anh hỏi cô. “Chẳng hạn như tự cô muốn nghỉ việc?”

“Có,” cô thú nhận. “Tôi đã nghĩ tới chuyện đó, thưa ông. Nhưng tôi chưa làm được.”

Cô cũng là con chuột nhỏ rất có đạo đức. Thuở xưa có người nào đó đã bảo cô rằng nói dối là xấu xa, và thế là cô không bao giờ nói dối kể cả vì lợi ích của chính mình. Kể cả điều đó có nghĩa là cô

sẽ không bao giờ được thuê. Cô trung thành với một thứ đạo nghĩa khắt khe. Cha anh hẳn sẽ thất kinh.

“Bằng chứng về lòng trung thực của cô đã giúp cô trở thành người xứng đáng, cô Duncan ạ,” anh nói. “Tôi có thể đề nghị cô làm một số việc.”

Lần đầu cô ngược nhìn anh trong một giây ngắn ngủi. Hàng mi dài đen sẫm vút lên để lộ một đôi mắt to trong veo xanh như trời mùa hạ. Không có một vệt xám lướt qua nền xanh, chỉ có một màu lam thuần khiết không thể nhầm lẫn. Và rồi đôi mắt ấy lại biến mất dưới hàng mi dày, hai mi mắt lại sụp xuống. Trong một khoảnh khắc xáo trộn, Hầu tước cảm thấy mình sắp mắc một sai lầm khủng khiếp.

“Cảm ơn ông,” cô nói, giọng như hụt hơi. “Ông có mấy đứa trẻ ạ? Chúng có sống ở đây cùng ông không?”

“Không có đứa trẻ nào cả,” anh nói.

Anh chờ đợi trong lúc ánh mắt cô chuyển từ hai đầu gối mình sang đầu gối anh, rồi nâng lên đến ngực anh – có lẽ tới cả cằm.

“Không có đứa trẻ nào ư?” có cau mày. “Thế các học sinh của tôi, thưa ông, thì... thì...”

“Không có học sinh nào cả,” anh nói. “Tôi không tìm một nữ gia sư, cô Duncan. Tôi phải đề nghị cô một vị trí hoàn toàn khác.”

Con chuột nhỏ rõ ràng cảm thấy có một con mèo lớn sắp nhào tới. Cô đứng bật dậy và xoay người đi ra cửa.

“Tôi không định đề nghị bất cứ điều gì không đứng đắn, cô Duncan,” anh nói, vẫn ngồi yên. “Thực ra tôi đang tìm một người vợ. Tôi sẵn sàng tặng cô vị trí đó.”

Cô quay nửa người về phía anh nhưng không nhìn thẳng vào anh. “Một người vợ ư?” cô nói.

“Một người vợ,” anh lặp lại. “Tôi đang tìm một bà Earheart, cô Duncan. Trong thời gian tạm thời. Dầu sao thì một cuộc hôn nhân cũng phải kéo dài mãi mãi, tôi nghĩ vậy, vì dường như nó khó có thể bị phá hủy bởi cái gì kém ác liệt hơn cái chết của một trong hai người. Nếu cô có bất kỳ ý tưởng lãng mạn nào về chuyện lấy nhau vì tình và sống hạnh phúc suốt đời, thì tôi buộc phải nói lời chào cô và chuyển sang phỏng vấn người tiếp theo. Nhưng tôi dám chắc là cô không có, hoặc nếu có, thì cô ắt hẳn nhận ra rằng một giấc mơ như vậy là không thực tế đối với người ở hoàn cảnh như cô.”

Charity nhướn mày nhưng không phản bác anh. Người cô vẫn quay về hướng cửa, còn đầu vẫn ngoảnh lưng chừng về phía anh.

“Cuộc hôn nhân sẽ là vĩnh viễn,” anh nói. “Nhưng mỗi liên hệ giữa chúng ta như một cặp vợ chồng chỉ là tạm thời - trong độ vài tuần. Sau đấy cô sẽ lại được tự do ngoại trừ chút phiền toái nhỏ là trở thành bà Earheart thay vì cô Duncan. Và cô sẽ có một cuộc sống rất sung túc tiện nghi trong quãng đời còn lại.”

Cô đang cau mày nhìn xuống tấm thảm. Nhưng cô không vội vã rời khỏi phòng. Rõ ràng cô đã bị cảm dỗ. Cô không bị như thế mới là lạ.

“Cô không định ngồi lại sao, cô Duncan?” anh hỏi.

Cô ngồi xuống, lại thu hai bàn tay gọn ghẽ trên lòng và lại nghiên cứu hai đầu gối mình lần nữa. “Tôi không hiểu,” cô nói.

“Thực ra nó khá đơn giản,” anh nói. Gương mặt cô có lẽ 1 trái tim, anh nghĩ. Nhưng nét đó làm tăng vẻ quyến rũ của cô nhiều quá. “Tôi cần một người vợ trong một thời gian ngắn. Tôi đã nảy ra ý nghĩ rằng có thể thuê một người đóng vai đó, nhưng còn xa hơn thế

- một người đủ khả năng làm một người vợ thực thụ, một người sẽ gắn với tôi suốt đời.”

Cô liếm môi. “Và sau khi khoảng thời gian ngắn ấy kết thúc? cô hỏi.

“Tôi sẽ thu xếp cho cô năm nghìn bảng mỗi năm, anh nói, “thêm vào đó là một ngôi nhà. Một cỗ xe và những người hầu. Hàng năm tôi sẽ bao trọn phí tổn cho ngôi nhà của cô.”

Charity Duncan ngồi im không nhúc nhích trong một lúc lâu. Cô đang nghiên ngẫm, anh nghĩ, về năm nghìn bảng mỗi năm, về ngôi nhà và cỗ xe của chính mình, về việc không bao giờ phải nộp đơn xin làm gia sư nữa.

“Làm sao tôi biết lời ông nói là thật?” cuối cùng cô hỏi.

Trời đất! Anh nhướn mày và ban cho cô ánh mắt lạnh lẽo nhất trong khi tay phải vặn quanh tay cầm chiếc kính một mắt. Nhưng sự phẫn nộ của anh là vô ích trước hàng mi hạ thấp của cô. Anh có thể thấy hai bàn tay cô đang siết vào nhau khá chặt trên lòng. Anh cho rằng đối với những người như cô thì chuyện này rất có khả năng chỉ là một trò đùa độc ác.

“Tất nhiên sẽ có một bản hợp đồng trên giấy,” anh nói. “Tôi sẽ mang nó tới đây cùng với viên thư ký của tôi vào chiều nay, cô Duncan, chúng ta sẽ nói chuyện tiếp vào lúc ba giờ được không? Nếu muốn, cô có thể dành chút thời gian riêng với anh ta và hỏi anh ta về khả năng làm tròn nghĩa vụ của tôi trong thỏa thuận. Cô có sẵn lòng chấp nhận đề nghị của tôi không?”

Mãi mà cô vẫn không trả lời được. Bao nhiêu lần miệng cô đã mở ra như thể sắp nói nhưng rồi lại ngậm vào. Cô cắn môi dưới, rồi lại cắn môi trên. Cô cẩn thận kéo từng ngón chiếc găng tay bàn tay phải như chuẩn bị tháo nó ra, rồi lại đeo chặt vào bằng một cái giật ở cổ tay. Sau cùng cô cất tiếng:

“Bảy nghìn bảng,”

“Xin lỗi, cô bảo sao?” Anh không chắc mình nghe đúng hay không, mặc dù cô nói khá rõ ràng.

“Bảy nghìn bảng mỗi năm,” cô nói vững vàng hơn. “Cùng với những thứ ông đã đề cập.”

Con chuột nhỏ lặng lẽ này cũng biết để mắt đến cơ hội lớn đấy chứ. Chà, anh khó mà trách cô được.

“Chúng ta sẽ thỏa thuận là sáu nghìn,” anh nói, mắt nheo lại. “Vậy cô chấp nhận đề nghị của tôi chứ, cô Duncan? Tôi đã có thể hủy những cuộc phỏng vấn còn lại chưa.7”

“V-vâng,” cô nói. Rồi chắc chắn hơn, “Vâng, thưa ông.”

“Tốt lắm,” anh đứng lên và đưa tay cho cô. “Tôi sẽ chờ cô quay lại đây vào đúng ba giờ chiều. Sáng mai, chúng ta sẽ kết hôn.”

Cô đặt tay mình vào tay anh rồi đứng dậy. Hai hàng mi một lần nữa lại chớp lên, và anh thấy mình đang bị một đôi mắt xanh điềm tĩnh quan sát chăm chú. Anh cưỡng lại ý muốn bước lùi lại. Dường như cô đang nhìn thẳng vào cả hai mắt anh cùng một lúc.

“Chuyện gì sẽ xảy ra,” cô hỏi, “khi ông gặp một quý cô ông thực sự muốn kết hôn và chia sẻ cuộc đời mình?”

Anh nở nụ cười khá lãnh đạm với cô. “Người phụ nữ đó không tồn tại,” anh nói, “với người đó tôi sẽ chia sẻ hẳn một năm.”

Cô hít vào định nói nữa nhưng rồi lại ngậm miệng và nín thinh. Đôi mắt cô rời khỏi anh.

Mọi chuyện đã diễn ra suôn sẻ quá mức, Staunton nghĩ sau khi cô đi khỏi chừng vài phút. Anh cứ tưởng sẽ bị hỏi han dồn dập, nhất là về chuyện cô sẽ phải làm những gì trong suốt những tuần lễ trước khi cô được tự do sống cuộc sống của mình, cùng khoản thù lao mà có lẽ đối với cô là một gia tài thực sự. Charity Duncan đã không hỏi câu nào. Anh đã chuẩn bị tinh thần hứng chịu đủ loại giải bày kể lể, nhưng cô không nói lấy một câu. Anh không biết gì về cô ngoài những điều viết trong thư xin việc của cô. Cô hai mươi ba tuổi, là con gái một nhà quý tộc, biết đọc, biết viết và tính toán được tiếng Pháp, biết vẽ và chơi dương cầm, đã có kinh nghiệm chăm sóc và dạy dỗ trẻ, những đứa trẻ cô yêu quý.

Anh cũng biết rằng cô lạng lẽ, kín đáo, không đẹp cũng không xấu, và khôn ngoan. Chỉ có một điều ở cô khiến anh ngạc nhiên là yêu cầu tăng thêm tiền so với con số anh đưa ra. Không, còn một điều nữa - đôi mắt. Chúng khá khác biệt so với phần còn lại của cô. Nhưng ngay cả một phụ nữ xấu xí nhất, đàn độn nhất cũng có quyền đòi hỏi sắc đẹp chứ, anh nghĩ.

Vậy là ngày mai cô sẽ trở thành vợ anh. Nhướng mày và mím môi lại, anh nghiền ngẫm vấn đề này. Được, cô sẽ làm vợ anh, anh quyết định. Sẽ rất thú vị đây.

Charity ngồi bên cửa sổ, cố gắng tranh thủ ánh sáng ban ngày cuối cùng để làm việc, cô đang mạng lại đôi tất của Philip. Mới có sáu giờ, nhưng ánh nắng đã tắt dần. Con phố chật hẹp nơi họ ở trọ và những tòa nhà cao ngất phía đối diện không giúp ích được gì. Đôi khi cô khao khát được về lại vùng nông thôn. Không, còn nhiều hơn cả đôi khi. Cô thở dài.

Cô sẽ nói gì với Philip khi cậu đi làm về đây? Đến bản thân cô cũng vẫn không thể tin những chuyện hôm nay là có thật. Cô đã đến đường Upper Grosvenor sáng hôm nay, lấy hết sức mạnh ý chí để hy vọng mình sẽ có được công việc gia sư. Vậy mà khi đến gần tòa nhà cô lại chẳng thể chuyên tâm vào cuộc phỏng vấn trước mắt, mà cứ bị lãng đi bởi ước mơ ngớ ngẩn rằng mình sẽ nhìn thấy một chuỗi hạt trang sức vô giá trong rãnh nước, hoặc tìm ra một con đường bất ngờ nào đấy dẫn tới kho báu.

Thay vì cho cô vị trí gia sư, Earheart đẹp trai, cao nhã, cung cách lạnh lùng lại đề nghị cô một cuộc hôn nhân. Nó giống như một câu chuyện cổ tích lạ lùng - chỉ khác ở chỗ trong truyện cổ tích chàng trai ngổ lòi vì đã rơi vào tình yêu sét đánh đầy mãnh liệt với cô gái. Ngài Earheart chỉ muốn một người vợ tạm thời, nhưng anh ta sẵn lòng chu cấp cho cô một cách hậu hỹ trong suốt quãng đời còn lại. Chuyện đó đã được đảm bảo bởi một bản hợp đồng viết tay. Dù anh ta có chết trước cô, Charity cũng sẽ không bị cắt khoản tiền đó. Cô sẽ có sáu nghìn bảng mỗi năm trong phần đời còn lại của mình, chưa kể những khoản anh ta đã đề cập trong buổi sáng.

Cô, Penny và những đứa em khác có thể sống rất thoải mái với sáu nghìn bảng mỗi năm. Họ có thể trả những món nợ của cha ngay lập tức. Dĩ nhiên Philip sẽ không vui mừng cho lắm về nỗi cậu không phải là người cứu cả nhà khỏi cảnh nghèo khó, nhưng cậu sẽ thay đổi quan điểm trước thực tế thôi. Và cậu sẽ có thể lấy Agnes.

Tất nhiên cô biết mình sẽ nói gì với Philip khi cậu về nhà. Charity đã có rất nhiều giờ yên tĩnh để nhấm đi nhấm lại câu chuyện của mình. Nhưng nó chứa đầy những mâu thuẫn nên khó mà nói dối được trơn tru. Cô không chắc mình có làm nổi không. Nhưng cô phải làm được - cô không còn lựa chọn. Cô không thể nào nói với cậu sự thật. Cậu sẽ đưa cô vào nhà thương điên mất. Ngay bản thân cô còn khó tin được những gì xảy ra là thật nữa là.

Ôi trời ơi, cô đang mạng trùng lên một đường đã được mạng rồi. Tội nghiệp Phil, cậu chẳng sắm sửa gì cho mình mà dành hết cho

các em. Cô vội vã quệt má khi một giọt nước mắt bất ngờ rơi xuống mu bàn tay, làm cô giật mình.

Nỗi hốt hoảng đã tấn công Charity kể từ lúc cô trở về nhà giờ đây lại trào lên. Ngày mai cô sẽ kết hôn với một người xa lạ - xa lạ đến đáng sợ. Cô làm điều đó hoàn toàn vì tiền. Nhưng khi việc đã xong, cô sẽ chẳng còn lại gì. Sẽ không có - không bao giờ có - một người chồng hay một cuộc hôn nhân thực sự cho cô. Dù sao thì cũng chẳng có. Nhưng thật đáng sợ khi biết chắc rằng...

Nhưng Philip đã về nhà, nom mệt mỏi sau một ngày làm việc, và cô mỉm cười trìu mến với cậu, đặt chiếc tất mạng dỏ xuống rồi đứng lên để múc súp ra cho cậu và cắt một khoanh bánh mì.

"Nhìn em có vẻ mệt," cô nói, chìa má cho cậu hôn.

"Người ta ai cũng mệt vào cuối ngày mà," cậu nói. "Chà, thom quá, Charity." Cậu gieo phịch người xuống ghế.

Charity ngồi lại bàn với em trong lúc cậu ăn, khuỷu tay cô chống lên mặt bàn, cầm tựa vào bàn tay. Cô không biết phải bắt đầu thế nào, và thế là cô đợi cậu gọi chuyện trước. Cậu hỏi cô hôm nay đã có bức thư nào từ nhà gửi lên chưa, và cô lắc đầu, trấn an cả hai rằng hãy còn quá sớm để mong một bức thư khác, bởi họ vừa mới nhận được thư cuối tuần vừa rồi.

"À," cuối cùng cậu nói, hiển nhiên là do sự nhó ra, "sáng nay chị có buổi phỏng vấn. Thứ lỗi cho em vì đã không hỏi sớm hơn. Nó thế nào?"

Cô mỉm cười với cậu. "Chị đã được nhận việc," cô nói.

Chiếc thìa của cậu đang đưa lên miệng dừng lại nửa chừng. "À," cậu lại nói. "Đúng là một tin tốt. Họ có dễ chịu không, Charity? Họ sống ở đâu? Bọn trẻ có mấy đứa?"

“Rất dễ chịu,” cô nói. “Wiltshire. Ba đứa.” Cô cẩn thận giữ nguyên nụ cười. “Và đúng vậy, đó là một tin tốt.”

Cậu đang cố gắng tỏ ra vui vẻ vì cô, cô chắc chắn như thế. “Là ông Earheart phỏng vấn chị à?” cậu hỏi. “Chị có gặp bà Earheart không, Charity?”

“Ồ có chứ,” cô đáp, “và cả bọn trẻ nữa. Mọi người ai cũng thân thiện cả, Phil ạ. Em sẽ thích họ cho mà xem. Họ sẽ lên đường về vùng nông thôn vào ngày mai. Chị sẽ đi cùng họ.”

“Ngày mai?” cậu nói, cau mày. “Sớm vậy sao?”

“Ừ.” Cô mỉm cười dịu dàng. “Chị đã nấu súp đủ cho em ăn trong ba ngày, và làm thêm mấy cái bánh lý chua mà em vẫn thích - tiêu hoang quá ấy nhỉ? Nhưng chị muốn em ăn mấy món đó.”

“Có lẽ ngày mai em nên xin nghỉ một tiếng,” cậu nói, “để tiện chị lên đường và yên tâm rằng những người chủ mới phù hợp với chị. Mấy giờ thì chị đi?”

“Không, Phil.” Cô vươn tay chạm vào mu bàn tay cậu. “Không cần phải làm thế. Chị ghét phải nói lời chào tạm biệt em và ngay sau đấy lại phải tươi cười với lũ trẻ. Em không đến thì hơn.”

Em trai cô đặt tay lên tay cô và vỗ nhẹ. “Vậy thì cứ làm ý chị,” cậu nói. “Nhưng Wiltshire cách đây không xa lắm, Charity. Và không gì là không thể hủy bỏ. Nếu chị không thích công việc ấy, chị có thể bỏ nó bất cứ lúc nào và trở về nhà. Penny sẽ rất vui mừng còn bọn trẻ sẽ sướng điên lên.”

“Nhưng chị sẽ làm bằng được,” cô nói. “Tại sao cứ phải là em lo cho tất cả bọn chị?”

“Vì em là người đàn ông trong nhà,” cậu nói.

"Vớ vẩn!" Cô đứng lên, cầm cái bát rỗng của cậu, múc đầy nó mà chẳng buồn hỏi cậu có muốn ăn nữa hay không. Cô biết Philip sẽ rất giận dữ với cô. Và thế có khi còn là nhẹ. Nhưng sau buổi sáng ngày mai cậu chẳng thể làm gì được nữa. Cái cảnh đơn độc đối diện với đám cưới lạng lẽ của mình chọt trùm lên cô, nhưng cô cương quyết đẩy nỗi thương thân trách phận ấy qua một bên. Cô sắp trở thành một phụ nữ giàu có - việc gì phải đau buồn chứ!

Họ không thức khuya. Phil mệt mỏi và ngày mai cậu phải đi làm rất sớm. Ánh sáng ban ngày đã tắt và họ luôn dùng nến một cách dè sẻn. Hơn nữa, chia ly lúc nào cũng là một việc khó khăn. Dường như những giờ cuối cùng bên nhau người ta không có gì để nói - có lẽ bởi vì có quá nhiều điều muốn nói. Và lần này còn tệ hơn bao giờ hết vì những câu nói ít ỏi của họ cần đến quá nhiều lời nói dối. Cậu hỏi về những đứa trẻ sắp làm học sinh của cô và cô buộc phải chế ra giới tính và độ tuổi cho chúng.

Charity ghét phải nói dối. Nhưng làm sao cô có thể nói ra sự thật? Sẽ đến lúc cô nói thật, khi cô rốt cuộc có khả năng chăm lo cho gia đình mình, khi mà đã quá muộn để bất cứ ai trong nhà kịp la lên kinh hãi trước chuyện điên rồ cô làm. Phải, sẽ có lúc đó. Nhưng bây giờ thì không.

Sáng hôm sau cô dậy sớm, làm bữa sáng cho Philip rồi gói hai lát bánh mì cùng ít pho mát khô quắt queo cho cậu ăn trưa - và một chiếc bánh lý chua như một món đặc biệt. Cô lạng lẽ ôm cậu thật chặt khi cậu chuẩn bị ra khỏi nhà.

"Cẩn thận nhé," Philip nói, đôi tay cậu như vòng đai thép quanh người cô. "Em ghét phải thấy chị miễn cưỡng mà làm chuyện này, Charity, trong khi em là người đàn ông trong nhà. Một ngày nào đó chị sẽ lại được tự do sống cuộc sống của một quý cô, em hứa đấy"

"Chị yêu em," cô nói. Vài giờ nữa thôi, Phil ơi, chị sẽ trở thành vợ một người đàn ông rất giàu có. Chị sẽ thành một phụ nữ rất giàu

có. Ôi, Phil, Phil. “Ôi chị khóc rồi này! Ngó ngẩn quá.” Cô cười và dùng cả hai tay lau nước mắt.

Phil đi rồi. Vậy đấy. Căn phòng bỗng trở nên trống vắng và lạnh lẽo trong bóng tối lơ mờ. Hôm nay là ngày cưới của cô. Hồi còn bé, cô và Penny đã chơi trò đám cưới vài lần - lúc nào cũng vui vẻ rộn ràng. Nhưng đây là hiện thực. Đây là ngày cưới thực sự của cô. Cô vội vã chớp mắt ngăn những giọt lệ nối nhau rơi xuống.

“Cậu không điên đấy chứ, Tony?” Lord Rowling hỏi đi hỏi lại suốt cả tối vũ hội ở Almack trong khi Hầu tước Staunton uể oải theo dõi những phụ nữ đang khiêu vũ qua chiếc kính một mắt. “Cậu định làm chuyện điên rồ này thật à?”

“Ồ, tất nhiên rồi,” Hầu tước thở dài nói. Anh ra hiệu cho bạn bằng một bàn tay đeo dây đá quý. “Nhìn cái chợ hôn nhân khổng lồ này xem, Perry - Almack của London trong suốt mùa vũ hội. Hầu hết những mặt hàng có thể tiêu thụ đều ở đây, trong gian phòng này và tất cả những người mua tiềm năng đang ngắm nghía. Tôi là một người mua. Hà có gì tôi lại không làm thế? Tôi là người thừa kế tước hiệu công tước - và ngài Công tước được cho là đang ốm. Tôi đã hai tám tuổi và không còn trẻ nữa. Tôi chỉ chọn mua ở một cái chợ hơi khác một tí thôi.”

“Cậu đăng báo tìm nữ gia sư và chọn một người vợ,” Lord Rowling nói, lắc đầu. “Cậu chọn một người lạ hoặc sau một cuộc phỏng vấn ngắn ngủi. Cậu đã biết gì về cô ta đâu.”

“Ngược lại,” hầu tước nói, chiếc kính của anh dừng lại ở một quý cô còn rất trẻ và chậm rãi lướt dọc thân hình cô từ mặt xuống

đến chân. “Cô ta được ông mục sư ở giáo xứ cũ khen lắm. Cô ta làm công việc cũ được tám tháng thì bị đuổi vì nói dối, một tội mà cô ta phủ nhận. Đó là một con chuột nhỏ mọc mào, lạng lẽ, mô phạm. Và cô ta đã mặc cả với tôi, Perry, ép tôi trả nhiều tiền hơn. Cô ta sẽ được việc. Con bé nhà March đã tặng căn kể từ đầu mùa hội. Ai mà lấy con bé thì năm năm nữa sẽ thấy mình ở bên một bà vợ béo núc ních. Nhưng cũng có một số người thích vợ béo.”

“Tony!” Bạn anh thốt lên, cau tiết. “Cái tính báng bổ của cậu thật không ai bằng. Nhưng vụ hôn nhân này không thể nào chấp nhận được.”

“Vì sao?” Hầu tước hỏi. “Nếu tôi định giới thiệu mình với ông bố của bất kỳ cô gái nào hiện có mặt tại đây, Perry, ông ta sẽ chớp lấy tôi ngay lập tức, danh tiếng một kẻ phóng đảng hết thuốc chữa của tôi sẽ sụp đổ. Và cô ta cũng thế. Tôi là một giải thưởng hôn nhân. Cô ta sẽ chẳng biết gì về tôi ngoài những thứ bề nổi, và tôi cũng chẳng biết gì về cô ta. Chúng tôi sẽ là hai kẻ xa lạ. Có sự khác biệt rõ rệt nào giữa việc cưới một trong những phụ nữ ở đây và cưới một cô chuột gia sư suýt chảy nước miếng trước viễn cảnh được chạm tay vào tài sản của tôi không? Chỉ có một khác biệt đáng kể. Cô nàng chuột sẽ dễ tổng khứ hơn khi cô ta đã đạt được mục đích.”

Lord Rowling lấy hộp đựng thuốc hít trong túi ra, nhưng anh cầm trên tay chưa mở vội mà nhìn chằm chằm bạn mình. “Cậu đang phạm sai lầm đấy, Tony,” anh nói, “một sai lầm khủng khiếp và không thể sửa chữa. Nếu người phụ nữ đó không chấp nhận bị tổng khứ thì sao?”

Hầu tước Staunton chỉ nhướn một bên mày đầy kiêu ngạo và hùng hồn. “Như tất cả những cô dâu khác, Perry,” anh nói, “cô ta sẽ hứa nghe lời chồng vào sáng ngày mai. Tôi nghĩ tôi sẽ nhảy với quý cô Henshaw. Cô ta đã được cảnh báo về tai tiếng của tôi nên cứ mỗi lần vô tình chạm phải ánh mắt tôi là cô ta đỏ mặt lên thật xinh đẹp và nhìn đi nơi khác trong sự bối rối dễ thương. Mà cô ta chú ý làm cử chỉ ấy thường xuyên lắm.”

Anh tới đây để thực hiện nhiệm vụ của mình, và việc chính tối hôm nay đã hoàn thành rồi. Rowling đã đồng ý dự đám cưới của anh với tư cách người làm chứng. Staunton không hay lui tới Almack cũng như bất cứ phòng vũ hội thời thượng nào- Nhưng tối nay là buổi tối độc thân cuối cùng của anh. Trong lúc nhảy với quý cô Henshaw hay đỏ mặt và cố ý làm đậm sắc đỏ ấy lên, anh vẫn xem xét lại kế hoạch, nhưng chẳng thấy có gì bất trắc trong đó.

Mai là ngày cưới của anh. Cũng chỉ là một ngày nữa trong đời anh mà thôi

Chương 3

Như đã hứa, sáng hôm sau Lord Rowling đến đường Upper Grosvenor rất đúng giờ để đi cùng chú rể đến nhà thờ, nơi viên thư ký của chú rể trong vai trò một người làm chứng khác đã đợi sẵn. Hầu tước Staunton, trước sự sững sờ của bạn mình, tỏ ra điềm tĩnh đến lạnh nhạt - và tề chỉnh không chê vào đâu được - như thể anh đang định làm một chuyến dạo bộ buổi sáng dọc phố Bond.

“Cậu chắc chắn về chuyện này chứ?” Lord Rowling hỏi khi họ chuẩn bị rời khỏi nhà. “Tôi có nói gì cũng không thuyết phục được cậu đổi ý sao, Tony?”

“Trời ạ, không,” Hầu tước nói, đặt mũ lên đầu và nhướn mày với tên hầu của mình, ra hiệu rằng anh đã sẵn sàng ra khỏi cửa.

Nhà thờ này không thuộc số những nhà thờ đẹp nhất London. Dưới con mắt Rowling thì nhìn nó khá ảm đạm y như con phố nó tọa lạc và y như bầu trời xám nặng trĩu trên đầu. Chú rể có vẻ thần nhiên, ảm đạm hay phẫn chấn thì cũng vậy thôi. Anh gạt đầu với viên thư ký và sai những bước dài thong thả tới cửa nhà thờ. Hai người đồng hành của anh đưa mắt cho nhau rồi nổi gót theo sau.

Bên trong nhà thờ, ngòi lạng lẽ trên băng ghế khuất tối trong cùng, là cô dâu đang đợi. Cô mặc y như ngày hôm trước, chú rể của cô ngay lập tức nhìn ra. Cô không cố gắng tô điểm cho bản thân bằng những đồ trang sức lòe loẹt rẻ tiền. Anh đã không nghĩ đến việc đưa tiền để cô mua váy áo mới, Hầu tước muộn màng nhận ra - một bộ váy dài mới cho ngày hôm nay, trang phục cô dâu để theo cô bước vào tương lai tươi sáng hơn của cô. Và họ dự định lên đường về miền quê ngay sau đám cưới. Không còn thời gian mua sắm nữa. Chà, không sao cả. Tốt hơn cứ để nguyên cô ta như những gì vốn có.

“Cô Duncan?” Anh hơi nghiêng đầu và chìa tay ra cho cô.

“Vâng, thưa ông.” Cô đứng dậy, thoáng ngược nhìn anh, rồi lại h ánh mắt xuống cánh tay anh. Dường như cô không biết nên đặt tay mình lên đó hay vòng tay qua nó. Anh cầm lấy tay cô bằng bàn tay còn tự do và đặt nó lên cổ tay anh. Anh không dừng lại để giới thiệu cô với Lord Rowling. Anh đang mất kiên nhẫn.

“Mục sư đang đợi,” anh nói.

“Vâng, thưa ông.” Cô nhìn ra đằng trước nhà thờ.

Miệng Staunton chột khô khốc và tim anh bỗng nhiên loạn nhịp. Cô gái này là một người hoàn toàn xa lạ. Cô sắp trở thành vợ anh. Trong suốt quãng đời còn lại. Trong một thoáng, tâm trí anh chạm đến một ý niệm là có thể anh sẽ phải sống để hối tiếc về ngày này mãi mãi. Nhưng anh gạt ý nghĩ đó đi, như anh đã làm khi thức giấc từ sớm tinh mơ và một lần nữa lúc đang ăn sáng. Hầu tước khinh thường những lo lắng vào phút cuối. Anh dẫn cô dâu của mình tiến về phía trước.

Không có sự phô trương và các nghi lễ vẫn đi kèm trong những đám cưới thượng lưu anh từng tham dự, anh nhận ra thủ tục lễ cưới rất ngắn và đơn giản. Mục sư phát biểu, anh nói, cô dâu của anh nói, Rowling đưa cho anh một chiếc nhẫn, anh lồng nó vào ngón tay cô và anh nhận thấy đã quá trễ để băn khoăn xem liệu mình có hối tiếc cái ngày này không. Charity Duncan không còn tồn tại dưới cái tên đó nữa. Cô đã là vợ anh. Cảm giác đầu tiên của anh là nhẹ nhõm. Anh cúi đầu và khẽ đặt đôi môi khép chặt của mình lên khoe miệng cô. Da cô mát lạnh.

Ông mục sư đang chúc mừng họ với tâm trạng vui vẻ thực lòng, viên thư ký của anh đang cố hết sức để có bộ dạng phù hợp, Rowling đang mỉm cười và trông đầy quyến rũ. Vẫn còn phải ký tên vào sổ.

“Xin gửi tới bà lời chúc tốt đẹp nhất, bà Staunton,” Rowling nói, nắm lấy đôi bàn tay cô trong cả hai tay mình và mỉm cười nồng hậu.

“G...gì cơ ạ?” cô hỏi.

“Bà chưa quen với cái tên mới của mình.” Anh nói, nâng bàn tay cô lên môi. “Chúc mừng hạnh phúc của bà, thưa bà.”

“Em là Charity Earheart,” Hầu tước giải thích cho cô. “Nữ Hầu tước xứ Staunton

“Ôi,” cô nói, nhìn trực diện anh bằng đôi mắt to thảng thốt - và lần này anh thực sự lùi lại một bước. “Ông là một hầu tước!”

“Staunton, xin phục vụ bà, thưa bà,” anh nói. Lẽ ra ngày hôm qua anh nên cân nhắc kỹ lưỡng hơn về đôi mắt kia. Nhưng giờ đã quá muộn. “Cho phép tôi giới thiệu Lord Rowling.”

Lúc mọi người ra khỏi nhà thờ, trời đang mưa - màn mưa phùn lạnh lẽo lất phất rơi từ bầu trời ảm đạm.

“Điềm lành đấy,” Rowling cười nói. “Những cuộc hôn nhân hạnh phúc thường bắt nguồn từ những ngày cưới ẩm ướt, bà nội tôi vẫn hay nói thế. Tôi tin là bà đã cưới ông tôi trong một ngày giông bão. Hai người đã sống hạnh phúc bên nhau những bốn mươi năm kia mà.”

Nhưng có vẻ không ai sẵn lòng chia sẻ tâm trạng lạc quan hồ hởi của anh. Hầu tước Staunton vội đưa cô vợ trầm lặng ra xe ngựa. Còn phải ăn một bữa cơm với hai vị khách mời đám cưới, còn phải thu dọn hành lý của vợ trong phòng trọ, và còn lên đường ngay nữa. Anh đã viết thư cho cha để đón anh vào ngày mai, nhưng không nhắc đến chuyện sẽ mang theo một cô vợ.

Anh ngồi xuống bên cạnh cô trong xe ngựa, một lần nữa nhấc bàn tay cô đặt lên cổ tay anh, và giữ nó ở đó bằng bàn tay còn lại trong khi hai người đàn ông kia ngồi xuống phía đối diện. Anh gần như cảm thấy tiếc cho cô- một điều kỳ lạ khi mà anh vừa đảm bảo cho cô một tương lai chắc chắn khả dĩ hơn những gì cô có thể trông đợi ở nghề gia sư. Và lại, anh cũng không quen thương cảm ai. Lần đầu tiên anh có cảm giác khác lạ ấy khi thấy không có ai đi cùng cô đến đám cưới. Phải chăng cô không có người bạn nào? Anh nhận thấy chiếc găng tay da của cô đã mỏng như giấy chỗ bên trong ngón tay cái. Chẳng mấy chốc sẽ có một lỗ thủng ở đó cho xem.

Anh đã có vợ. Cô gái xa lạ đang đặt nhẹ bàn tay đeo găng lên cổ tay anh là vợ anh, nữ Hầu tước của anh. Có một sự hư ảo kỳ lạ trong khoảnh khắc đó, và cả một sự thật trần trụi

Cô là một phụ nữ đã có chồng. Cô đã đi đến ngôi nhà thờ tĩnh lặng, u ám đó sáng nay, khi bước vào vẫn là chính mình, Charity Duncan, và chỉ nửa tiếng sau đi ra đã thành một người khác, một người với cái tên khác. Mọi thứ đã thay đổi. Không gì còn trở lại như xưa được nữa. Cô là Charity Earheart, nữ Hầu...

Cô quay đầu nhìn người đàn ông lầm lì ngồi cạnh trong xe. Anh đã không nói một lời kể từ lúc người hầu của anh mang vali hành lý nhỏ từ phòng trọ của cô và Philip ra - cỗ xe xuất hiện đã choán hết cả ngõ phố và khiến bao nhiêu người chú ý. Lúc ấy anh đã ngạc nhiên hỏi cô là còn gì nữa không.

“Không, thưa ông,” cô nói và nghĩ có lẽ mình nên gọi anh là ngài.

Charity cảm thấy mình thật ngu ngốc. Và hẳn anh cảm thấy mắt cô đang chiếu vào mình. Anh quay đầu nhìn cô. Mắt anh rất sẫm màu, cô nghĩ. Nó gần như đen. Và u tối. Dường như có một tấm

rèm dày hoặc có lẽ cả một cánh cửa thép đã chắn ngay sau mắt anh, khiến không một ai có thể nhìn trộm vào tâm hồn anh.

“Em... là ai?” cô hỏi anh. Lần đầu tiên trong đời cô không thể lục được trí nhớ. “Ngài là Hầu tước gì?”

“Staunton,” anh đáp. Anh có cái mũi khoằm, đôi môi khá mỏng. Một lọn tóc đen sẫm rủ xuống lông mày ngay trên mắt phải anh và cong lại như một dấu chấm hỏi lộn ngược. “Con trai cả của Công tước Withingsby. Là người thừa kế của ông ấy, thừa phu nhân. Chúng ta đang đi đến Enfield Park, dinh cơ của ông ấy ở Wiltshire để em có thể chính thức ra mắt bố chồng.”

Anh đúng là Hầu tước. Ngài Rowling đã không nói đùa. Rốt cuộc anh không phải ngài Earheart bình thường. Gia nhân đã gọi anh là Ngài và đã gọi cô là Lệnh bà. Anh còn là con trai và người kế vị của một Công tước. Công tước Withingsby. Một ngày nào đó anh sẽ trở thành Công tước. Cô sẽ trở thành... Không, không có chuyện đó. Nhất định không.

“Tại sao ngài kết hôn mà không cho cha ngài biết?” cô hỏi. “Và tại sao lại là em? Em là con gái của một nhà quý tộc, nhưng một tương lai phải tìm kiếm một người vợ theo những tiêu chuẩn cao hơn thế chứ?”

Nụ cười của anh không thoải mái lắm, cô nghĩ. Mặc dù nó để lộ hàm răng rất trắng, nhưng nụ cười ấy không có cách nào tới được mắt anh. “Có lẽ, thừa phu nhân,” anh nói. “Đó chỉ là vấn đề quan điểm.”

Chẳng lẽ anh cưới cô để chọc tức người nào đó? Cha anh ư?

“Ngài và cha ngài có mâu thuẫn phải không?” cô hỏi.

Anh vẫn mỉm cười – bằng đôi môi. “Tôi có nên nói là,” anh nói, “ông ấy càng tỏ ra phật ý bao nhiêu, thì tôi càng vừa lòng bấy nhiêu

không?”

Charity hiểu ngay lập tức. Có là đồ ngốc mới không hiểu. “Ra em chỉ là một con tốt trên bàn cờ,” cô nói.

Nụ cười của anh biến mất và mắt anh nheo lại. “Một con tốt được trả hậu hĩnh, thừa phu nhân,” anh nói. “Và được mang tước vị trong quăng đời còn lại.”

Cũng như, cô nghĩ, họ chỉ ở bên nhau trong vài tuần - cho đến khi cô khiến Công tước Withingsby phải ghê tởm mình. Cô không tin mình có thể thích người đàn ông này. Loại người gì lại đi cưới một người lạ chỉ để chọc giận cha anh ta?

Tất nhiên cô chẳng có tư cách nào để lên mặt đạo đức. Cô đã chấp nhận đề nghị của anh ta hôm qua - trời ơi, mới hôm qua thôi sao! - mà không yêu cầu được biết bất cứ điều gì về anh ta ngoài một điều là anh ta có đủ điều kiện để giữ lời hứa với cô. Cô đã lấy anh ta vì những lời hứa đó. Cô là loại phụ nữ cưới một người lạ vì tiền. Không dễ chịu gì khi thừa nhận điều đó, nhất là với chính bản thân.

Chắc cô sẽ chỉ có thể coi người đàn ông này như một người xa lạ, Charity nghĩ, cho dù cô sắp phải làm bạn đồng hành của anh ta trong vài tuần tới. Đôi mắt kia! Chúng không có một chút chiều sâu. Chúng tỏ rõ anh ta là một người không muốn bị tìm hiểu, một người không quan tâm đến đánh giá của những người khác. Chúng gần như làm c

“Chẳng phải quá khắc nghiệt,” cô hỏi anh, “khi ngài lấy vợ chỉ để giành điểm trong ván cờ hay sao? Chẳng phải mâu thuẫn sẽ kết thúc trong một thời gian ngắn, giống như mọi mâu thuẫn khác thường thế?” Cô biết điều đó. Cô đã lớn lên trong một gia đình với năm anh chị em.

“Vậy là thay vì lấy vợ, tôi và cha tôi nên làm lành và ôm hôn nhau?” anh hỏi. “Phu nhân của tôi ơi, em nên dành những nhận xét

nông cạn về vốn sống ấy cho học sinh của em. Nhưng tất nhiên làm gì có đứa nào đâu, phải không?”

Charity bị tổn thương. Nông cạn ư? Là chị cả, cô đã sớm học được cách hiểu người khác, coi trọng họ, để trở thành người dàn xếp và hòa giải. Con người này mới khó ưa làm sao, cô nghĩ, khi có thái độ khinh thường như thế với một quý cô - và một lần nữa cô choáng váng bởi nhớ ra anh ta là chồng cô. Cô đã hứa sẽ nghe lời anh ta. Suốt đời, ngay cả sau khi những tuần lễ này kết thúc và cô trở về nhà với các em, cô cũng không được tự do thực sự. Bất cứ lúc nào muốn anh ta cũng có thể đòi hỏi mọi thứ ở cô. Nhưng không, đó là một ý nghĩ ngớ ngẩn. Anh ta cũng như cô sẽ vui mừng vô hạn khi cắt được sợi dây tưởng chừng không thể đứt rời đã trói buộc họ.

“Em cứ nghĩ rằng,” cô lên tiếng sau vài phút im lặng, “một người đàn ông rời đây sẽ trở thành một công tước sẽ muốn có những đứa con thừa kế của chính mình.” Ngay khi vừa nói Charity đã ước gì mình dừng lại được và cắn mạnh vào môi. Cô cảm thấy hai má mình nóng bừng lên như lửa. Cô đang cố hiểu cho rõ động cơ của anh ta khi cưới cô - và không may lại thốt lên thành tiếng.

“Vậy sao, phu nhân?” Chất giọng nam cao nhẹ tênh của anh ta chẳng hợp chút nào với ánh mắt tăm tối độc địa. Lúc này nó khá hiền hòa - nhưng lạnh lẽo. “Em đang tình nguyện thực hiện nghĩa vụ đấy ư?”

Charity thấy mình đang tuyệt vọng. Cô tự hỏi liệu Hầu tước Staunton tự thất cái nợ đeo cổ phức tạp kia hay người hầu làm cho anh ta. Cô hạ ánh mắt xuống nó. Cô đã nằm thao thức suốt đêm qua tự hỏi, cùng với những thắc mắc khác, là liệu... Câu nói của anh ta vừa rồi đã ám chỉ rằng anh ta không xem chuyện đó là một trong những bổn phận của cô trong những tuần sắp tới.

“Em là vợ tôi.” Giọng anh vẫn nhẹ nhàng và dễ chịu - ường như được đục từ núi băng Bắc Cực.

“Vâng, thưa ngài.” Chắc hẳn người hầu đã giúp anh ta mặc áo. Anh ta không bao giờ tự chui vào nó được. Nó vừa khít như làn da thứ hai và hãnh diện phô bày chiều rộng của đôi vai anh ta. Cô tự hỏi có phải nhà may Western nổi tiếng và đắt đỏ đã may cho anh ta không.

“Chúng ta sẽ phải dùng chân sớm,” anh nói, nhìn qua cô ra ngoài cửa sổ và lại nheo mắt. “Chết tiệt thật, trời lại mưa và còn nặng hạt nữa chứ.”

Charity chào đón cơn mưa bởi nó đã cứu cô khỏi cuộc đối thoại đang có chiều hướng xấu. Nó là một trong hàng trăm câu hỏi lẽ ra cô phải hỏi từ ngày hôm qua trước khi đồng ý bất cứ chuyện gì, chắc chắn là trước khi ký những tờ giấy đó. Nhưng cô đã chẳng hề nghĩ tới nó cho đến mãi sau, thực ra là đến khi cô đang ngồi ở nhà mạng tất cho Philip. Nhưng dù sao cô cũng khó có thể hỏi được câu đó - “Ngài có định ngủ với tôi không, thưa ngài?” Riêng ý nghĩ hỏi to một điều như thế cũng làm người cô hết nóng bừng rồi lại lạnh toát.

Anh ta rất đẹp trai và quyến rũ một cách đáng ngại. Anh ta cũng đáng ghét nữa. Khá khó ưa đối với một người chồng hoặc... hoặc người yêu.

Tất nhiên là nếu nó không xảy ra - thật may vì có vẻ như khả năng đó rất cao - thì cô sẽ sống đến cuối đời mà không biết cảm giác làm một người vợ trọn vẹn như thế nào. Cô sẽ không bao giờ có những đứa con của chính mình. Đó là điều cô đã chắc chắn lâu nay - chính xác là từ sau cái chết của cha và cô biết về cảnh nghèo túng của gia đình. Có điều giờ đây nó đang đè nặng hơn bao giờ hết rằng không còn nghi ngờ gì nữa, đã hết hy vọng thật rồi... Cô muốn biết... Cô nghĩ mình biết chuyện ấy diễn ra thế nào, nhưng cô đoán rằng giữa biết và nếm trải nó là hai việc khác hẳn nhau. Song chiều hướng những suy nghĩ ấy làm Charity lo lắng. Chúng không phải những ý nghĩ của một quý cô đứng đắn.

Con mưa nặng hạt ban đầu ngày càng lớn hơn và cuối cùng biến thành ào ạt. Con đường trở thành một dòng sông bùn màu nâu nhạt, và không thể nhìn xa hơn được vài dặm từ cửa sổ xe ngựa. Sau mười lăm phút di chuyển ì ạch và trật trưỡng, cỗ xe rẽ vào một khoảng sân rải đá cuội của một quán trọ bên đường nom chẳng hề giống một nơi người ta có thể nghĩ Hầu tước Staunton sẽ lui tới. Chỉ ít thì vẻ mặt khinh khỉnh của anh cũng nói với Charity điều đó khi họ đợi cửa xe mở ra hạ xuống.

Cô nghĩ tới câu nói của ngài Rowling về những ngày cưới gặp mưa. Nếu anh ta nói đúng, thì chắc họ phải là cặp vợ chồng hạnh phúc nhất trong lịch sử loài người. Cô nở một nụ cười khá thiếu não với chính mình.

Cô vội vã bước vào trong quày rượu tối tăm ẩm thấp của quán trọ dưới chiếc ô lớn màu đen mà Hầu tước giơ trên đầu cô. Cô đứng giữ nước khỏi gấu váy và áo choàng trong lúc anh nói chuyện với chủ quán, một người đàn ông to lớn trông cau có hơn là vui sướng trước công việc bất ngờ mà cơn mưa mang đến cho quán trọ của mình.

“Đi thôi,” cuối cùng chồng cô nói, quay lại ra hiệu cho cô đi tới cầu thang gỗ dốc đứng chỗ ông chủ quán vừa khuất dạng. “Có vẻ thời tiết khắc nghiệt đã biến nơi này thành một nhà trọ đông đúc. May thay chúng ta đến vừa lúc còn lại một phòng trống.”

Nó không phải một căn phòng rộng. Trần nhà dốc xuống đến quá nửa. Chỉ có một ô cửa sổ nhỏ nhìn xuống sân. Có một giá rửa mặt, một chiếc bàn nhỏ và một chiếc ghế. Thật sự chẳng còn chỗ cho bất cứ đồ đạc nào khác, vì phần còn lại của căn phòng đã bị một chiếc giường lớn choán hết.

“Ông có thể đi được rồi.” Hầu tước gạt đầu cộc lốc với chủ quán, ông ta rút lui mà không nói một lời. “Chà, phu nhân, cái này sẽ phải thay thế cho dãy buồng tôi đã đặt ở một khách sạn cách đây

hai mươi dặm đường. Chúng ta phải ăn tối dưới phòng ăn chung và phải tin rằng đồ ăn có thể nuốt được.”

Chiếc giường giống như một người nữa trong phòng, lù lù trước mặt, và im lìm khiến người ta lúng túng.

“Em chắc chắn là thức ăn sẽ không sao, thưa ngài,” Charity nói, ném mũ và gắng tay xuống giường bằng cử chỉ mà cô hy vọng là thật hào hứng.

“Chắc em sẽ muốn tắm rửa, thay quần áo và có lẽ cả ngả lưng một chút trước khi ăn tối,” anh nói. “Tôi sẽ để em một mình, và tự ban cho mình vinh dự được trở lại để đưa em đến phòng ăn.”

Cô không biết anh đi được đâu quán trọ bé nhỏ tồi tàn này. Có lẽ là xuống quầy rượu để uống một cốc rượu bình dân. Chắc chắn cái khẩu vị đã chán ngấy của anh sẽ phản đối dữ dội. Nhưng cô thật sự chẳng quan tâm. Cô còn đang mải mê tận hưởng cảm giác nhẹ nhõm khi được ở một mình trong căn phòng làm người ta phát ngại này. Trước đây cô chưa bao giờ nghĩ đến chiếc giường như một thứ có sức sống. Cô luôn coi nó chỉ là một thứ đồ gỗ để người ta nằm lên ngủ. Nhưng mà cô đã bao giờ đứng trong một gian phòng ngủ với người đàn ông nào khác ngoài cha và các em trai cô đâu. Cô cũng chưa bao giờ nghĩ đến chuyện qua đêm trong một phòng ngủ - và trên cùng một chiếc giường - với một người đàn ông.

Nhưng mình đã kết hôn với người đàn ông khác thường này, cô nhắc nhở bản thân, ngả lưng xuống giường - nó rất cứng và gồ ghề, nhưng có vẻ khá sạch sẽ - sau khi cởi giày và tháo các kẹp tóc. Philip chắc sẽ nghĩ về cô cả ngày hôm nay, hình dung cô đang làm quen với ông bà Earheart, những người chủ mới của cô, và ba đứa con của họ. Cậu sẽ hi vọng rằng họ vẫn giữ thái độ dễ chịu và bọn trẻ không làm cô tổn hao tâm sức quá nhiều trên đường đi. Cậu sẽ bồn chồn nhìn ra ngoài mưa, lo lắng cho sự an toàn của cô. Cậu sẽ mong chờ lá thư đầu tiên của cô.

Không biết Philip sẽ nghĩ gì, cô tự hỏi, nếu cậu biết sáng nay cô đã kết hôn, rằng giờ đây cô đã là Charity Earheart, nữ Hầu tước Staunton, và một ngày nào đó sẽ trở thành nữ Công tước Withingsby? Rằng trong những tuần lễ tới đây cô sẽ bị sử dụng như một quân tốt đen trong trận chiến ngó ngán giữa Hầu tước và ngài Công tước, cha anh ta? Rằng sau đó cô sẽ thành một người có của ăn của để với sáu nghìn bảng mỗi năm cộng với một ngôi nhà, những người hầu và một cỗ xe? Cha cô chưa bao giờ có một cỗ xe cho riêng ông. Họ chỉ có Poly là người hầu duy nhất, bà ở lại với họ trong mười năm qua chỉ vì bà coi mình như một thành viên trong gia đình và chẳng còn nơi nào khác để đi.

Ôi Phil, cô thầm nghĩ, nhắm nghiền mắt. Cậu sẽ có thể giữ ngôi nhà hiện tại của họ cho riêng mình- Cậu có thể sống với Agnes ở đó, và hai người có thể bắt đầu tạo lập một gia đình riêng. Không phải gánh những món nợ của cha, không bắt buộc phải giúp đỡ và chu cấp cho các em, cậu sẽ nhanh chóng trở thành một điền chủ thôn quê.

Ôi Penny! Con bé biết vật lộn ra sao khi một thân một mình ở nhà, không có sự giúp đỡ của Phil cũng như cô? Penny mới có hai mươi tuổi. Xinh đẹp và nết na. Con bé nên nghĩ đến những anh chàng theo đuổi và hôn nhân. Còn bọn trẻ con nữa? Chúng có đủ ăn không? Có đủ quần áo thơm tất không? Chúng có nhớ cô nhiều như cô đang nhớ không?

Sẽ sớm thôi, Charity thầm nhủ với chúng và với chính mình. Cô sẽ sớm trở về với chúng. Tất cả sẽ như ngày xưa, trước khi cha họ mất. Họ sẽ không bao giờ nghèo túng hay lao đao - hay phải chia cách nữa.

Phải, cô đã làm điều đúng đắn. Làm sao cô có thể từ chối một đề nghị hoàn toàn bất ngờ và hấp dẫn như thế? Nó giống như một món quà từ thiên đường. Sao cô có thể nghĩ khác đi được? Cô khẹp chặt tâm trí trước khả năng có khi nó là điều ngược lại, nhất là khi

ngĩ đến về ngoài lạnh băng và đôi mắt tro lì của Hầu tước Staunton.

Tất nhiên cô đã làm điều đúng đắn. Dù gì thì cũng đã quá muộn để nảy sinh nghi ngờ.

Tất nhiên cô đã làm điều đúng đắn.

Đến nửa đêm mưa mới có vẻ tạnh. Hầu tước Staunton đứng ở khung cửa mở của quày rượu, một bên vai dựa vào trụ cửa, nhìn ra khoảng sân rải đá và hơi run lên trong tiết trời lạnh lẽo. Nhưng rõ ràng đường sá vẫn quá lầy lội và đã quá muộn để lên đường đêm nay.

Anh vừa là khách hàng cuối cùng của quày rượu vừa là vị khách trọ cuối cùng còn nán lại dưới nhà. Đằng sau anh, ông chủ quán đang dọn dẹp để đóng quán với những tiếng động loảng xoảng một cách cố ý. Rõ ràng ông ta đang nhắc khéo vị khách cuối cùng nên nghĩ đến chuyện đi nghỉ.

“Sáng mai sẽ có nắng đẹp đấy, thưa ngài,” ông ta nói.

“Ồ, phải,” Hầu tước đồng ý. Họ sẽ đến Enfield Park dưới ánh nắng chan hòa. Thú vị làm sao! Mối anh mím lại thành một đường thẳng tắp. Lẽ ra, anh muộn màng nhận ra, mình chỉ việc phớt lờ lệnh triệu hồi của cha là đủ. Anh đừng nên đáp trả gì hết. Tốt hơn anh nên trả lời ngắn gọn và lễ độ với hàm ý rằng anh quá ư bận rộn để có thể tận hưởng lòng hiếu khách của ông. Việc ngài Công tước khó ở là mối bận tâm của anh sao? Cha anh có lo lắng khi anh bị gãy chân và suýt gãy cổ trong cuộc đua xe song mã đến Brighton sáu năm trước không nhỉ? Không hề.

Quan hệ giữa hai cha con anh đã bị cắt đứt trong tám năm qua. Anh không bị lệ thuộc vào Withingsby ngay cả về tài chính. Anh đã tự mình làm giàu. Anh không có nghĩa vụ phải chú ý đến lá thư đó khi nó đến. Anh tự hỏi tại sao mình lại cảm thấy như bị bó buộc, bị

vướng vào quá khứ một lần nữa như thể nó chưa chính thức ngủ yên. Như thể những mối dây liên kết chưa bị cắt đứt hoàn toàn.

Lẽ ra anh nên mặc kệ lá thư ấy. Anh nên tìm cách chối bỏ quyền thừa kế. Để William làm Công tước kế vị cha anh- Để cho Claudia làm nữ Công tước. Mối anh nhếch lên trước ý nghĩ này. Thật mỉa mai làm sao. Claudia là nữ Công tước xứ Withingsby.

Claudia...

Chủ quán hắng giọng. “Tôi giúp gì được ngài nữa không, thưa ngài?”

“Không,” Hầu tước đứng thẳng lên, bước lui vào phòng, đóng cửa lại. “Tôi đi nghỉ đây, cảm ơn ông.” Anh xoay người về cầu thang.

Staunton không hề có ý định động phòng tân hôn. Xét cho cùng, lấy đâu ra vui thú khi ngủ với một cô chuột nâu còn trong trắng, khi phải đối mặt với tính ỡng ẹo đàn bà cùng sự đau đớn và nước mắt? Và cả máu nữa- Và lại, anh không kết hôn vì vui thú.

Anh không có ý định trải qua đêm tân hôn. Nhưng cơn mưa đã bắt anh phải sắp xếp chỗ ngủ trong một quán trọ tồi tàn - một điều bất tiện lớn với anh. Anh vốn là người khó ngủ và không thích ngủ chung với ai. Anh chỉ chia sẻ chiếc giường của mình cho hoạt động sinh lý, không bao giờ cho giấc ngủ. Một nguyên nhân nữa là ý nghĩ phải thực hiện hành động riêng tư nhất - là ngủ - trước sự có mặt của người khác là vi phạm quan điểm về sự riêng tư của anh.

Hơn bao giờ hết đêm nay anh cần sự riêng tư. Thế nhưng thay vào đó, anh lại phải trải qua cả đêm với cô dâu của anh, không chỉ ở cùng một phòng, mà còn trên cùng một giường.

Vẫn còn đủ ánh sáng từ chiếc đèn xách treo trên cửa chuồng ngựa dưới sân để cho anh cởi quần áo trong phòng và chui vào dưới

những lớp chăn bên phía giường giáp cửa mà không cần tới nệm. Cô đang nằm ngủ yên giấc ở phía giường bên kia.

Vợ anh! Liệu cô ấy có? Không những chẳng có một ai đến nhà thờ cùng cô, mà cũng chẳng có ai chạy từ phòng trọ của cô ra khi xe ngựa đỗ lại để cô lấy hành lý. Phải chăng cô không còn một người thân nào? Gia đình không? Bạn bè không? Ồ, chẳng bao lâu nữa cô sẽ có cái vé sau thôi, anh nghĩ một cách nhạo báng. Rất dễ tìm được bạn bè khi người ta có sáu nghìn bảng mỗi năm. Và phải chăng cái vali nhỏ kia chứa tất cả những gì cô có trên đời này? Những hành lý còn lại của cô đâu? Người ta thực sự sống được với số đồ đạc ít ỏi vậy sao.?

Nhưng anh không muốn tò mò về người phụ nữ này. Anh không muốn biết bất cứ điều gì về cô ngoài những gì đã biết. Chắc chắn anh không muốn thương hại. Cô không đáng thương một chút nào - anh đã đảm bảo điều đó vào hôm qua khi kí vào bản hợp đồng và trong lúc làm lễ cưới sáng nay. Anh sẽ chế ngự tất cả những tò mò. Cô sẽ thực hiện mục đích lớn lao của anh và sẽ được trả công xứng đáng. Anh luôn trả hậu hĩnh cho những phụ nữ giúp ích cho anh. Tất nhiên người phụ nữ này không giúp một việc bình thường, tuy nhiên cô sẽ được đền bù thỏa đáng cho thời gian bỏ ra. Anh không cần cảm thấy có trách nhiệm nào khác với cô. Anh quyết định tĩnh tâm để ngủ.

Chương 4

Hầu tước Staunton nhận thấy giấc ngủ hoàn toàn né tránh anh. Và dần dần anh nhận ra vài điều - chính xác là hai điều. Anh có thể cảm thấy hơi ấm của vợ ở bên phải mình dù hai người không chạm vào nhau. Anh cũng cảm thấy cô đang nằm bất động và im thin thít - quá ư cứng đờ và im lặng đối với một người đang ngủ. Nhưng cũng có lý thôi khi cô cũng khó ngủ giống như anh.

“Em nên ngủ đi,” anh bảo cô. “Ngày mai sẽ bận lắm đấy.” Anh cảm thấy bực bội một cách vô lý với cô vì cô vẫn thức, vì đã xâm phạm sâu hơn vào sự riêng tư của anh không chỉ bằng sự hiện hữu đơn thuần.

“Em đã đếm đến cừ của nước Anh,” cô nói.

Anh bặm môi.

“Em vừa bắt đầu đếm cừ của xứ Wales th lên tiếng,” cô nói. “Giờ em sẽ phải đếm lại hết từ đầu.”

Anh đã trông đợi câu nói ngoan ngoãn. “Vâng, thưa ngài.” Tự nhiên anh lại nghĩ đến đôi mắt cô, thứ mà không hiểu sao anh thấy mình cứ lảng tránh trong suốt bữa ăn, khi cô ngồi đối diện với anh. Anh cảm thấy bị đôi mắt ấy đe dọa, dù anh không thể cắt nghĩa chính xác mình định ám chỉ điều gì, cũng không thể giải thích vì sao đầu óc anh lại chon từ đặc biệt đó để mô tả động tác của chúng lên mình. Giờ thì lời nói của cô lại gọi lên một bản tính hài hước. Anh không muốn cô có tính hài hước – hoặc có đôi mắt ấy. Anh muốn cô mờ nhạt, không có cá tính hay chính kiến.

“Và đây là chiếc giường mấp mô nhất em từng nằm,” cô nói.

“Tôi xin lỗi,” anh nói cụt lủn. “Tôi không định chọn phòng này để qua đêm.

Cô im lặng. Nhưng không phớt lờ cô đi được. Staunton cảm nhận được cô như một người tinh táo hiện diện trong phòng anh, trên giường anh. Anh trần trọc trở mình nằm nghiêng, đối mặt với cô. Trong ánh sáng lò mờ, anh thấy cô không giam giữ mái tóc dưới mũ một cách nghiêm ngặt nữa. Nó xõa tung trên gối, dài và gọn sóng, trông thật hấp dẫn. Một lần nữa anh bực bội. Anh đã phải chấp nhận thực tế là cô có đôi mắt đẹp. Sở hữu nhan sắc như vậy là quá đủ với cô dâu của anh. Anh đã chọn cô một phần vì vẻ ngoài tầm thường của cô.

Phụ nữ còn trong trắng thì có cảm giác ra sao nhỉ? Staunton cúi kính tự hỏi. Nó là điều – có lẽ là duy nhất – nằm ngoài kinh nghiệm giường chiếu của anh. Cô đang nằm ngửa với đôi mắt nhắm lại. Nhưng cô quay đầu trên gối và mở mắt ra khi anh nhìn cô. Anh ngửi thấy mùi tóc cô. Nó có mùi xà phòng. Anh chưa từng ngửi mùi xà phòng lại gợi cảm. Và lần này cũng không. Anh cau mày.

“Một nghìn ba trăm sáu tư,” Charity cất tiếng sau khi sự im lặng đã kéo dài thành bất tiện. Giọng cô nghe căng thẳng. Anh chợt hiểu ra, pha trò là cách tự vệ của cô. Xét cho cùng, đây là lần đầu tiên cô ở trên giường với một người đàn ông. Hẳn điều đó khiến cô hoảng sợ.

“Còn một cách khác,” Staunton nói và thất kinh khi nghe thấy tiếng vang của những lời thiếu suy nghĩ mà mình vừa thốt ra, “để ngủ được.

“Giả bộ như mình có thể ngủ cả ngày mai nếu muốn chẳng?” Cô hỏi quá ư vội vã. “Thỉnh thoảng cũng có tác dụng. Em sẽ thử xem.”

Anh chống khuỷu tay nhóm người lên và tựa đầu lên bàn tay. “Em là vợ tôi,” anh nói, nhận ra mình sắp nhảy xuống một vực nước sâu trong khi còn không có ý định làm ướt chân.

“Vâng,” lời đối đáp của cô cuối cùng đã giảm xuống còn một âm tiết. Anh có thể thấy mắt cô mở to, nhưng trong bóng tối chúng bớt nguy hại hơn khi màu sắc của chúng bị chìm đi.

“Tôi không định đòi hỏi những quyền lợi hôn nhân của mình bằng sức mạnh,” anh nói. “Tuy nhiên, nếu lũ cừu không hoàn thành nhiệm vụ của chúng và chiếc giường thất bại khi ru em ngủ, thì tôi sẵn sàng giúp đỡ”. Anh ghé lại gần cô. Minh bị điên chăng? Nhưng bây giờ không còn đường lui nữa trừ phi cô ta nói không. Minh mong cô ta nói không.

“Ồ,” là tất cả những gì Charity nói. Nhưng sự hụt hơi trong câu nói làm anh chắc chắn rằng cô hiểu rất rõ.

“Nếu em muốn thử,” anh nói, chột ngạc nhiên và lo sợ khi thấy cơ thể mình chống lại ý chí và cứng lên vì khuấy động. Đây là anh còn chưa nghĩ đến sự khêu gợi của cô. “Nếu không, chúng ta sẽ lại cố gắng ngủ và có lẽ nên thử cách chán ngán hơn, đó là đếm chân cừu.”

Cô nhìn chăm chăm vào mắt anh, cách mắt cô chỉ vài phân. Lần này cô không thể trả lời bằng một từ đơn tiết. Cô lặng thinh. Nhưng bây giờ không rút lại câu hỏi được nữa. Bây giờ cơ thể anh đang muốn cô nói có.

“Em có muốn thử không?” anh hỏi.

“Có,” cô thì thầm.

Anh sẽ không ngạc nhiên trước một lời từ chối. Hôm qua cô hãy còn là một phụ nữ quý tộc bần cùng, buộc phải mưu sinh bằng nghề gia sư, buộc phải chịu đựng bất cứ sự xúc phạm hay lăng nhục

nào mà những người chủ gán cho cô. Hôm nay cô đã có được một cuộc hôn nhân đáng trọng với viễn cảnh ổn định sung túc hơn chỉ sau vài tuần ở bên anh. Cô có thể dễ dàng tránh khỏi một khía cạnh của hôn nhân mà anh hiểu là thường khó chịu đối với những phụ nữ đứng đắn. Anh không tưởng tượng được cô dâu của anh là người phụ nữ ham mê khoái lạc. Ngược lại là khác. Nhưng anh đã cho cô một cơ hội rõ ràng – anh tự hỏi có bao nhiêu người đàn ông cho cô dâu của mình cơ hội như thế vào đêm tân hôn - và cô đã nói có. Vậy thì, cứ thế đi.

Charity mong đợi anh hôn mình. Miệng anh chỉ cách miệng cô chực phân. Cô ngửi thấy mùi rượu brandy anh đã uống. Nếu anh hôn cô, cô có thể nhắm mắt lại và tập trung vào cảm giác mà miệng anh tạo ra trên miệng cô - cô đã thấy nụ hôn của anh ở nhà thờ mật thiết đến kinh ngạc dù môi anh còn chưa chạm hẳn vào môi cô. Nếu anh hôn cô, cô có thể giấu mình đằng sau đôi mắt nhắm cùng với những cảm xúc trong khi chuyện đó diễn ra.

Cô không hiểu vì sao mình nói có, trừ việc cô ngao ngán phải cố dỗ giấc ngủ và thất bại, vì cô bối rối một cách kỳ lạ trước hơi ấm của anh trên giường, cạnh mình, và cô biết đây có thể là cơ hội duy nhất trong đời để nếm trải sự gần gũi nhất trong mọi sự gần gũi. Và đơn giản là vì mùi rượu brandy đã làm cô say.

Staunton không hôn cô. Hay quay đầu đi. Anh chỉ tiếp tục hơi cúi đầu xuống và nhìn vào mắt cô. Mắt anh gần như chuyển sang đen, tóc anh rối lòa xòa. Anh chạm bàn tay còn lại vào vai cô. Lập tức cô cảm thấy như bị một ngọn đuốc áp vào mặc dù anh mới chỉ chạm vào vai cô. Bàn tay anh vững vàng di chuyển xuống ngực cô, khum lấy bầu ngực, nâng nó lên. Charity tưởng chừng mình không thể hít ngậm không khí tiếp theo vào phổi. Cô thấy xấu hổ khủng khiếp. Ngực cô khá lớn - rất lớn, cô luôn luôn nghĩ thế.

Rồi núm vú cô bị giam giữ giữa ngón cái và ngón trỏ của anh, và anh siết chúng lại với nhau cứ như không biết nó ở đó, gây cho cô nỗi đau nhức nhối, nhưng không giống bất kỳ cảm giác đau đớn nào

cô từng gặp. Chắc chắn là đau, nhưng nó còn lan lên cổ họng cô, sang bầu ngực bên kia, xuống đến bụng cô rồi dọc theo hai bên đùi trong khiến cô cong người lên khao khát. Hơi thở của cô run rẩy và đứt quãng nghe thấy rõ.

Cô hoảng sợ. Cô ước gì mình đã nói không. Liệu bây giờ đã muộn quá chưa? Nhưng cô cũng tò mò nữa. Cô muốn anh hãy hôn cô. Chẳng phải điều này được coi là lãng mạn sao? Chẳng phải nó được coi là... tình yêu sao? Ngay lập tức cô nhận ra sự ngớ ngẩn của giả định non nớt đó. Đây không phải tình yêu. Nhưng chắc chắn nó đây... kích thích. Không hiểu bằng cách những nút áo ngủ của cô đã bung ra và anh đang lặp lại những hành động của mình với bầu ngực bên kia - bầu ngực để trần của cô.

Lần này cơn đau khiến cô phải hóp không khí để thở.

Nhưng bàn tay anh tiếp tục đi xuống bên dưới viền cổ áo mở rộng - và xuống đến nguồn gốc gây ra cơn đau. Cô đã tách hai chân ra và rướn hông lên để bàn tay anh dễ dàng xâm nhập trước khi nào bộ hiểu ra tay anh đang đặt ở đâu và chính xác nó đang làm gì ở đó. Cô cảm thấy bị nhấn chìm trong xấu hổ cùng những đón đau và khao khát xa lạ nhưng không thể kiểm soát. Những ngón tay anh đang tách ra, thăm dò, vuốt ve. Cô nghe được những âm thanh ưót át. Cô sẽ chết vì xấu hổ mất, nếu một hành động như vậy nằm trong sức mạnh ý chí của cô.

Đột ngột Charity mở mắt. Ann vẫn chống người trên khuỷu tay, vẫn đang nhìn xuống cô. Anh rút tay ra và nâng váy ngủ của cô lên tới tận eo. Ồ, phần này thì cô biết. Cô biết tiếp theo là chuyện gì. Cô hít một hơi thật sâu và chờ đợi. Cô không hối tiếc vì đã nói có. Anh là một người xa lạ và cô không tin mình có thể thích anh - một phần vì cô không tin mình có thể hiểu anh - nhưng anh là chồng cô, và không thể phủ nhận là anh thật hấp dẫn. Thậm chí cô còn vui mừng vì có được trải nghiệm này trong đời - chỉ một lần này thôi.

“Thở ra đi,” anh bảo cô. “Em không thể nín thở lâu quá. Hãy hít thở bình thường.”

Anh nói thì dễ rồi, cô thầm nghĩ khi anh di chuyển lên người cô và một phần trọng lượng đáng kể của anh đè lên cô. Cô cảm thấy hai bàn tay anh luồn xuống dưới, xòe rộng trên hông cô, giữ chắc chúng. Hai bên đùi trong của cô áp vào phía ngoài đôi chân anh, bị đẩy rộng ra. Dường như ở anh toàn là những bắp thịt cứng rắn. Cô cảm thấy hoàn toàn vô phương tự vệ. Nhưng anh đã cho cô cơ hội, và cô đã nói đồng ý. Cô sẽ vẫn nói thế nếu được trao lại cơ hội đó. Cô nhận thấy tò mò cùng sợ hãi và phấn khích là một hỗn hợp rất dễ say.

Cảm giác ban đầu vô cùng đáng sợ. Ngoài việc tin chắc rằng mình quá chật chội, cô còn sợ bị đâm xuyên qua, bị phá hủy trong lúc đang mở rộng và bất lực không thể tự vệ. Rồi đến một sự chắc chắn khủng khiếp rằng không thể đủ chỗ trống và cô sắp bị xé đôi trong cơn đau vô bờ. Bỗng nhiên anh đã ở rất sâu trong cô tự lúc nào và giữ yên tại đó, và cô đột ngột nhận thấy trong nỗi ngạc nhiên thì ra vẫn còn chỗ trống và cô sẽ sống sót nó có cảm giác thật lạ lùng, kích thích và thực sự rất tuyệt.

Nhưng cô đã đúng khi đoán rằng kiến thức và kinh nghiệm là hai thứ khác hẳn nhau. Cô không bao giờ tưởng tượng lại có một cảm giác ham muốn dữ dội như thế.

Và rồi cô khám phá ra, trong suốt những phút bàng hoàng kinh ngạc ấy, rằng thực ra cô chẳng biết gì cả. Ngoài sự xâm nhập ra. Cô không có lấy một ý niệm mơ hồ rằng xâm nhập mới chỉ là khởi đầu. Anh đi vào rồi rút ra khỏi cô trong những cú thúc mạnh mẽ nhịp nhàng, cho đến khi sự đau đớn trên hai bầu ngực mà đôi tay anh đã gây nên lúc trước trở thành cơn nhức buốt. Nó vượt quá sức chịu đựng và ngày càng tăng lên với mỗi cú đâm vào.

“Ôi,” cô bỗng thốt lên, sợ hãi xen lẫn kinh ngạc khi ấn hai tay lên hông anh trong một nỗ lực giữ anh ở yên trong cô, và khi những

bấp thịch mà cô vẫn không biết là mình có siết lại dữ dội. “Ồi!”

Anh đáp lại sự cầu khẩn câm lặng của cô ngay tức khắc. Anh thúc mạnh vào trong nơi chật khít của cô và ở yên đó. “Lạy Chúa,” anh thì thào bên mái đầu cô. “Lạy Chúa tôi!”

Một thứ gì đó mà Charity nghĩ rất có thể là cái chết đang vẫy tay ra hiệu và cô đi theo không chút ngần ngại. Dù gì thì nó cũng đang khép kín quanh cô cùng một cảm giác tuyệt vời vượt ngoài mong đợi. Hư vô, một cõi hư vô đầy hạnh phúc.

Cô mơ hồ nhận ra anh lại đang chuyển động, nhanh hơn và mạnh hơn lúc trước. Cô mơ hồ nhận ra một luồng hơi nóng ở sâu bên trong khi anh thở hắt ra và một lần nữa im lìm bất động rồi đổ toàn bộ sức nặng xuống người cô. Xét cho cùng cái chết chưa hẳn là đáng sợ, cô nghĩ một cách ngốc nghếch và vô cùng lơ mơ. Chết là thực hiện tất cả những điều đáng khao khát nhất.

Charity ngủ thiếp đi, chỉ lằm bằm đây miễn cưỡng khi hơi nóng và sức nặng tuyệt vời đã ấn cô xuống đệm được nhắc khỏi người cô và thay vào đó là những lớp chăn nhẹ hơn nhiều. Đúng vậy, cô nghĩ với ý thức tỉnh táo cuối cùng, có một phương pháp dỗ giấc ngủ hữu hiệu hơn đếm cừu rất nhiều.

Và ái tình không phải lúc nào cũng ngọt ngào êm dịu. Và ái tình không phải lúc nào cũng là tình yêu.

Sáng hôm sau đường sá đã đủ khô ráo để lên đường, ông chủ quán trọ đã dự báo rất chính xác. Ánh sáng rực rỡ chiếu xuống từ nền trời điểm thưa thớt những cụm mây xinh xắn trắng như bông. Những cánh đồng và hàng rào cây nom như được nước mưa gội sạch tinh khôi trong buổi sớm.

Đó là một ngày hoàn hảo để trở về nhà.

Hầu tước Staunton ngó ra ngoài cửa sổ xe bằng mắt buồn rầu vô định. Quý tha ma bắt, anh thầm nhớ trong đầu với sự chua chát căm lạng.

Cô đã đỏ mặt thực sự khi xuống phòng ăn dùng bữa điếm tâm cùng anh. Nhìn cô đúng kiểu một cô dâu vào buổi sáng sau đêm tân hôn. Thậm chí còn khá xinh nữa - nhưng không phải vì thế mà anh dành nhiều thời gian để nhìn gương mặt cô. Anh đã hết sức tập trung ăn uống mà chẳng mảy may biết những gì mình đang ăn ngậy mỡ đến kinh người.

Ma quỷ nào đã ám vào anh đêm qua vậy? Anh chẳng có chút hứng thú dù là mơ hồ đối với cô từ lúc quan sát cô trong khoảng tối của phòng khách nơi cô chờ đến lượt phỏng vấn cho đến khoảnh khắc cô bắt đầu nói về lũ cừu xứ Wales và những tấm nệm lồi lõm. Hoàn toàn không có.

Thế mà anh đã hoàn tất nghĩa vụ hôn nhân của họ ngay đêm đầu tiên - với sự nhiệt tình hăm hở và thỏa mãn hơn bình thường. Anh đã tiếp đi gần như ngay lập tức sau khi rời khỏi cô và rồi ngủ như một đứa bé đến tận bình minh.

Nếu cô có thai thì sao? Nó gần như là ý nghĩ đầu tiên của anh khi tỉnh giấc - sau khi đã gạt đi ý định đánh thức cô và làm chuyện đó với cô một lần nữa. Việc cô mang thai sẽ khiến mọi chuyện phức tạp đi đáng kể. Ngoài ra, anh chưa bao giờ mong muốn sinh con. Ý nghĩ làm một phụ nữ thụ thai khiến Staunton run bắn. Anh luôn cẩn thận chọn bạn chung giường là những người biết tự lo cho mình - cho đến đêm qua.

Sáng nay anh có một cảm giác không thoải mái - có lẽ anh đã phần nào lừa gạt vợ mình. Đúng vậy, cô ngây thơ, ngờ nghệch, ngượng ngịu và còn trong trắng. Cô cũng là một thùng thuốc súng của đám mê chỉ chờ được bắt lửa. Và anh đã cung cấp mồi lửa. Lại còn vô ý trút hạt giống của mình vào trong cô.

Cô đã chứng tỏ là anh sai khi tin chắc rằng tình dục chẳng còn gì mới mẻ nữa để tìm hiểu, ngoại trừ cảm giác khi quan hệ với một trinh nữ. Hoàn toàn sai. Anh đã thấy những phụ nữ đạt tới cực khoái. Nó thường xảy ra với tất cả những cô nhân tình của anh. Nhưng đêm qua anh đã bẽ bàng hiểu ra rằng phụ nữ giả bộ lên đỉnh cũng như giả bộ sung sướng trong toàn bộ quá trình, bởi họ biết rằng với một tên đàn ông tự cao tự đại thì điều quan trọng không chỉ là nhận sự sung sướng trên giường mà còn là chuyện chính hắn tạo ra nó. Có thể nhiều phụ nữ mới kiếm được bánh mì hàng ngày. Họ phải làm cho các ông chủ cảm thấy mình vô cùng cường tráng, hăng hái và hùng hực chất đàn ông.

Charity Earheart, nữ Hầu tước Staunton, đã vô tình dạy anh một bài học đêm qua. Sự chân thực đến sùng sốt trong phản ứng ngây thơ và hoàn toàn bộc phát của cô khi ân ái đã phơi bày sự giả tạo của tất cả những ả đàn bà anh từng biết. Vợ anh đã làm anh tự hào một cách ngớ ngẩn về màn thể hiện của mình. Cô đã làm anh muốn nhiều hơn nữa - anh đã ham muốn ngay khi thức dậy.

Anh tức giận, mỗi lúc một tức giận hơn, có lẽ vì anh không biết trút giận vào ai. Vào cô ư? Cô chỉ phản ứng lại trước những gì anh làm với cô thôi mà. Vào anh ư? Mối anh mím lại. Liệu anh có thể ở một mình với một phụ nữ - dù là người phụ nữ anh đã lấy - mà không tự biến mình thành thằng ngốc không?

“Vùng quê này đẹp quá,” cô lên tiếng, phá vỡ sự im lặng kéo dài.

“Phải, đúng vậy.” Cô đã cố gắng rất nhiều lần để gọi chuyện. Còn anh đã dập tắt mọi nỗ lực của cô với những câu trả lời cộc lốc gần như khinh khỉnh. Anh không có nhu cầu trò chuyện, nhất là về những chủ đề cần vận dụng trí óc như vẻ đẹp của vùng quê.

Chuyện đó sẽ không tái diễn nữa, anh quyết định. Tất nhiên họ sẽ có phòng ngủ riêng tại Enfield, và chắc là không phải giáp mặt

nhau ngoại trừ những mối liên hệ gần gũi, thận trọng và theo bản phận. Cánh cửa ngăn giữa hai phòng của họ sẽ mãi mãi đóng chặt. Anh sẽ không chạm vào cô nữa, dù là bằng cái sào dài ba mét.

“Enfield Park như thế nào ạ?” cô hỏi anh

Staunton nhún vai. “Lớn,” anh nói. Nhưng câu trả lời cụt lùn như vậy đã vượt qua ranh giới khinh khỉnh và trở thành thô lỗ rành rành. Xét cho cùng cô không làm gì sai, ngoài việc nói ‘có’ vào đêm qua. Nhưng anh mới là người hỏi cơ mà. “Có một tòa nhà được gọi là Palladian, rất lớn, với những bãi cỏ rộng, vườn hoa và những cây cổ thụ bao quanh, một bên là mặt dốc thoải xuống bờ hồ, bên kia giáp với bìa rừng, có những lối đi bộ và cảnh quan được thiết kế rất nghệ thuật. Ở đó có một ngôi làng, những trang trại, những phế tích cổ...” anh lại nhún vai. “Có tất cả những thứ cần thiết để trang hoàng cho một bất động sản lớn. Cực kỳ phồn vinh. Chồng em rất có khả năng trở thành một gã giàu có, thừa phú nhân - giàu hơn nhiều so với hiện tại - và thừa sức cho em cuộc sống tiện nghi cả đời.”

“Mẹ ngài còn sống không?” cô hỏi. “Ngài có anh chị em chứ?”

“Mẹ tôi mất rồi,” anh đáp cụt ngắn, “ngay sau khi sinh đứa con thứ mười ba. Hiện còn sống được năm đứa.” Anh không muốn nói về mẹ mình hay tình trạng thai nghén thường xuyên của bà cũng như những đứa trẻ chết sau khi sinh. Con số mười ba là còn chưa tính bốn ca sảy thai. Quý tha ma bắt, anh hy vọng đã không làm vợ mình có thai. “Tôi có hai em trai và hai em gái.”

“Ôi,” cô nói. Staunton thấy cô đã quay đầu lại phía anh. Anh giữ mắt mình hướng ra ngoài cửa sổ. “Họ đều ở nhà cả chứ ạ?”

“Không phải tất cả,” anh nói. “Nhưng phần lớn, tôi nghĩ thế.” Marianne thỉnh thoảng có viết thư cho anh - con bé là đứa duy nhất làm vậy. Sáu năm trước nó đã kết hôn với Bá tước Twynham. Họ có ba đứa con. Charles giờ hẳn đã hai mươi tuổi. Augusta thì lên tám, nhỏ hơn anh hai mươi tuổi. Đó là lần mang thai thứ mười bảy trong

hai mươi năm thường xuyên mang thai của mẹ anh. Anh không muốn nghĩ đến mẹ mình nữa.

“Vậy hẳn ngài rất vui mừng,” vợ anh nói - anh gần đã quên mất cô đang ngồi cùng xe với mình - “khi được trở về nhà. Chắc là ngài nhớ mọi người lắm.”

Cô đặt tay lên cánh tay anh, và anh quay phắt lại nhìn chăm chăm xuống nó rồi nhìn lên mắt cô. “Đây là lần đầu tiên sau tám năm, thưa phu nhân,” anh nói, nghe được thanh âm lạnh lẽo trong giọng mình. “Và sự mất dạng của tôi hoàn toàn là tự nguyện. Nay tôi trở về chỉ vì Công tước Withingsby không được khỏe và đã triệu tôi về, chắc chắn là để ông có thể tấn công lỗi tai tôi bằng một bảng liệt kê các lỗi lầm của tôi kèm theo một danh sách trách nhiệm. Đó là những gánh nặng phải mang khi là anh cả trong số năm đứa trẻ còn sống và là người thừa hưởng tước hiệu công tước cùng với những vùng đất bao la màu mỡ.”

Đôi mắt xanh thẳm của Charity mở tròn. Chúng là nét thực sự đáng chú ý, làm nhan sắc của cô tăng lên đáng kể so với toàn bộ đường nét còn lại. Anh thấy bức bối vì cô đã giấu chúng đi hầu như suốt cả buổi phỏng vấn ban đầu. Chúng làm giảm hẳn hình ảnh hoàn hảo mà cô đã tạo ra về một nàng chuột nâu lạng lẽ. Nếu cô chĩa chúng vào anh ngay từ hôm ấy, thì thậm chí anh còn chẳng mời cô ngồi xuống nữa. Anh sẽ loại cô ngay tức khắc. Và gương mặt cô dứt khoát có hình trái tim.

“Ngài đã không ở cùng gia đình trong tám năm ư?” cô hỏi, giọng chân tình và xúc động. “Ôi, chắc hẳn phải có một mâu thuẫn lớn lắm.”

“Đó là vấn đề mà em không cần bận tâm, phu nhân,” anh lạnh nhạt nói, dùng ánh mắt chăm chăm uy hiếp cô. Đó là việc anh làm rất giỏi. Rất ít người có thể đấu mắt với anh một khi anh không muốn họ làm thế.

Cô nhìn trả lại anh. “Và hẳn ngài đã bị tổn thương sâu sắc.”

Anh chất lưỡi, phẩy tay làm một cử chỉ sốt ruột, và quay lại với cái cửa sổ. “Xin miễn cho tôi những phân tích nông cạn về thứ mà em chẳng hiểu gì,” anh nói, “và về người mà em chẳng biết gì.”

“Và em nghĩ rằng,” cô nói, “ngài đã bảo vệ bản thân bằng cách khép kín mình lại như một pháo đài. Em nghĩ chắc hẳn ngài là một người không hạnh phúc.”

Anh hít một hơi sâu, cảm thấy tức tối đến mức hung dữ. Nhưng anh không phải loại người thích biến cơn giận hay sự thất vọng của mình thành bạo lực. Anh cảm thấy luồng băng giá của nỗi lo sợ kiểm chế vẫn luôn sinh ra trong mình. Một lần nữa anh quay đầu nhìn cô.

“Thưa phu nhân,” anh nói, hạ giọng thật thấp. “Tốt hơn là em nên yên lặng.”

Một tia sáng nào đó lấp lánh trong mắt cô - có lẽ là nỗi sợ hãi - rồi mất đi. Cô nghiêng đầu sang một bên, khẽ cau mày, và nhìn vào mắt anh. Nhưng cô làm theo lời anh.

Staunton tựa đầu vào những tấm nệm êm ái của cô xe và nhắm mắt lại. Anh giữ nguyên trạng thái đó hồi lâu, để cho cơn giận nguôi đi, thừa nhận rằng nó thật là phi lý. Người phụ nữ này là vợ anh và đang được đưa về mái nhà thơ ấu của anh để gặp gia đình anh. Cũng là lẽ thường tình khi cô thấy tò mò, cho dù thỏa thuận giữa họ nghiêng về công việc hơn là hôn nhân.

Xét cho cùng anh không thể trông chờ cô cư xử như một người hoàn toàn vô tri vô giác.

Cuối cùng anh lên tiếng, vẫn không mở mắt.

“Em không phải bận tâm đến những chuyện sẽ xảy ra khi chúng ta tới Enfield Park,” anh nói. “Cũng không cần lo tạo ấn tượng tốt hay bất cứ ấn tượng nào. Tôi sẽ nói thay cho em. Em có thể coi mình là cái bóng của tôi nếu muốn. Em có thể cư xử giống như khi chúng ta gặp nhau hai ngày trước.”

“Tại sao?” Đó không phải câu hỏi ngang ngạnh, mà chỉ mang ý tò mò.

“Công tước Withingsby rất ư kiêu ngạo,” anh nói. “Ông có ý thức mãnh liệt về tầm quan trọng của mình và ảnh hưởng của nó đối với gia đình. Mặc dù người thừa kế của ông đã mãi mê ăn chơi trác táng trong tám năm qua và là một tên phóng đảng khét tiếng - em có biết tiếng tăm đó của chồng mình không, phu nhân? - thì ông vẫn đòi hỏi rất nhiều ở gã ta. Một cuộc hôn nhân hào nhoáng và khôn ngoan chẳng hạn.”

“Chuyện ngài lấy em chắc chắn sẽ được xem như một thảm họa,” cô nói.

“Chứ sao,” anh đồng ý. “Tôi đã cưới một cô gia sư, một cô gái nghèo. Nhưng chí ít tôi cũng miễn cho ông ấy một ả giang hồ.”

“Và ngài muốn một người vợ không chỉ thấp kém về xuất thân và gia cảnh,” cô nói, “mà còn không có sức hấp dẫn, phong thái và khả năng giao cái bóng đúng nghĩa.”

“Em không phải lo,” anh nói. “Sẽ không một ai dám công khai xúc phạm em hết. Bất cứ ai làm thế đã có tôi xử lý.”

“Nhưng còn ai,” cô nhẹ giọng vui vẻ, “sẽ bảo vệ em khỏi những xúc phạm của ngài, thưa ngài?”

Anh tròn tròn mắt. “Em,” anh nói, “đang được trả rất hậu để phục vụ cho mục đích của tôi.”

“Vâng,” cô nói, điềm tĩnh nhìn lại anh, “đúng vậy.”

Lời nói, và cả thái độ của cô, đều dịu dàng và ngoan ngoãn. Vậy tại sao anh lại có một cảm giác rõ rệt rằng mình vừa được nghe một lời tuyên chiến?

Một lần nữa anh lại nhắm mắt vào.

Chương 5

Enfield Park Ở Wiltshire lớn đến mức làm người ta e ngại. Nhưng Charity chợt nhận ra nói thế là còn giảm đi mấy lần. Cô đã sống phần lớn quãng đời trong một ngôi nhà có tám phòng ngủ trên gác nằm giữa một vùng đất xanh tươi rộng tới vài mẫu. Cô còn thường xuyên tới thăm Willowbourn, tên tòa nhà gần đó của ngài Humphrey Loring và gia đình ông - Cassandra Loring, là bạn chí thân của cô chỉ kém cô tám tháng - và vẫn luôn nghĩ nó thật hùng vĩ. Cả hai cơ ngơi đó chỉ đặt vừa một góc của Enfield Park và sẽ chẳng bao giờ được để ý.

Thoạt tiên, sau khi cỗ xe đi qua hai cột cổng đá cao ngất và chòi gác nhỏ xây bằng đá, cô đã nhầm ngôi nhà dower [5] nằm bên phải lối xe chạy là nhà chính và sau đó cảm thấy thật ngốc nghếch khi nhận ra mình lầm, dù cô không nói điều đó thành tiếng, vì gần như khiếp sợ trước kích thước và thiết kế cổ điển hoàn hảo của nó. Đó mới chỉ là nhà dower thôi sao? Hẳn là thế - Hầu tước đã cung cấp thông tin về nó và cỗ xe vẫn tiếp tục lăn bánh

[5]Dower house: ngôi nhà mà vợ góa của chủ lâu đài dọn đến ở khi người con kế vị lập gia đình. Người con trai lớn sau khi kết hôn cũng có thể ra ở đó.

Lối xe chạy quanh co giữa hai hàng rào nở đầy hoa, trái dài đến tận bìa rừng rậm rạp lâu đời. Dường như họ đang đi vào một thế giới yên tĩnh hơn, âm u hơn bất kể tiếng vó ngựa lộc cộc và bánh xe lạo xạo. Charity nhìn xung quanh trong tâm trạng băn khoăn. Nhưng những cánh rừng đã lùi về sau khi họ đến một con sông và băng qua nó trên một cây cầu theo phong cách của kiến trúc sư Andrea Palladis - một công trình vĩ đại. Cô nghiêng lại gần cửa sổ để

nhìn cho rõ. Qua cầu, cỗ xe chạy lên một sườn dốc thoải, băng qua những đồng cỏ và hoa được chăm sóc cẩn thận và thẳng hoặc có một thân cỏ thụ xù xì. Bên tay phải cô là những ngọn đồi xanh rì. Nhưng cô nhanh chóng bị thu hút hoàn toàn bởi một ngôi nhà vừa hiện ra trong tầm mắt.

Gần như là một sai lầm tức cười nếu gọi đó là nhà. Nó là một lâu đài nguy nga theo kiến trúc cổ điển, xứng đáng làm một cung điện cho nhà vua. Nhưng nó là nhà của Công tước Withingsby, cha chồng cô. Một ngày nào đó chồng cô sẽ trở thành công tước và là người sở hữu tất cả. Thế mà sáng hôm qua cô đã nghĩ mình sẽ lấy một ngài Earheart bình thường.

Charity nuốt những lời định nói xuống. Chồng cô vẫn im lặng - giống như ngày hôm qua và phần lớn hôm nay. Cô đã cố gọi chuyện, nhưng phải thừa nhận rằng cô đã chọn những đề tài kém hấp dẫn. Sáng nay cô đã ngây thơ tưởng rằng sẽ dễ giao tiếp với anh hơn trong ngày hôm nay, dù cô không hề có một giây nào nhằm lẫn chuyện xảy ra đêm qua với tình yêu và không mong nó tạo được bất kỳ thay đổi nào trong những kế hoạch tương lai của anh. Tuy nhiên cô đã trông chờ một không khí dễ chịu và ấm áp hơn giữa họ.

Cô đã sai hoàn toàn. Sự thật đi ngược lại. Việc họ đã có quan hệ vợ chồng có vẻ không mang ý nghĩa nào với anh mà chỉ làm cô ngượng ngùng khó chịu. Cô vẫn nhớ những nơi và những cách anh đã chạm vào cô và cố gắng không nhìn vào đôi tay anh - đôi bàn tay với những ngón dài, rất đàn ông. Cô vẫn nhớ anh đã ở sâu trong cơ thể cô, và chuyển động mạnh mẽ ở đó hàng bao nhiêu phút. Cô vẫn nhớ niềm sung sướng mãnh liệt đến sững sốt mà những chuyển động ấy đã đem lại cho mình.

Chuyện đó đã xảy ra với người đàn ông ăn mặc không chê vào đâu được, vẻ mặt khó đăm đăm, và cực kỳ đẹp trai này. Đáng lẽ nó phải mang họ lại gần nhau hơn, dù thiếu đi xúc tác quan trọng là tình yêu. Làm sao họ có thể tiếp tục làm hai người xa lạ khi cơ thể họ đã gần gũi nhau đến thế?

Nhưng có vẻ cô đã biết được nhiều điều. Lúc trước anh nói với cô anh nổi tiếng là một kẻ phóng đảng. Như thế nghĩa là hành động đêm qua rất quen thuộc đối với anh. Cô chỉ là một trong chuỗi dài những phụ nữ - và hẳn là người kém cỏi nhất trong số đó. Đó là một ý nghĩ kỳ lạ. Đối với cô trải nghiệm ấy thật choáng ngợp, và cô vẫn chưa rõ liệu mình nên vui mừng hay ân hận vì đã nếm trải nó.

Nhưng cỗ xe đang tiến rất nhanh đến ngôi nhà - lâu đài - và nỗi lo lắng đã song hành với cô suốt ngày hôm nay tăng lên gấp mười lần. Cho dù đến đây với tư cách gia sư thì cô cũng sẽ run lên vì sợ hãi. Nhưng cô không đến đây với tư cách gia sư. Cô đến đây với tư cách là vợ của 1 người thừa kế - một người vợ không ai mong đợi. Cô miết hai bàn tay lên những nếp áo choàng màu nâu và tràn đầy biết ơn vì đôi găng tay vẫn chưa thủng lỗ chỗ.

“A,” tiếng chõng cô vang lên bên cạnh, “chuyển trở về” của tôi đã được lưu ý.” Anh cười khẽ, giọng nghe lạnh lạnh.

Những cánh cửa lớn nằm trên cùng các bậc tam cấp bằng đá cẩm thạch đã mở sẵn và hai người - một đàn ông và một phụ nữ - bước ra ngoài. Trong một khắc ngó ngán Charity quên mất là nữ Công tước đã qua đời. Cả hai người trông đầy oai vệ, đều vận đồ đen tào nhã, chỉ có thể là Công tước và nữ Công tước, cô nghĩ. Nhưng đương nhiên không phải. Họ chỉ là hai người hầu, có lẽ là bà quản gia và ông quản gia.

“Ông ấy cử hành nghi thức với một sự chính xác tuyệt đối trong bất kỳ sự kiện nào,” Hầu tước nói. “Sự trở về của đứa con hoang tàng hẳn là một sự kiện quan trọng.”

Tiếng cười khẽ thứ hai của anh rầu rĩ y như lần đầu.

Không còn thời gian để Charity lo lắng thêm nữa. Hai người đây tó mặc chế phục đã xuất hiện dưới chân tam cấp, và họ mở cửa xe rồi hạ thang xuống gần như trước khi cỗ xe dừng hẳn. Và rồi cô

đã đứng trên nền đá cuội, cảm thấy mình nhỏ xíu bởi những cây cột hùng vĩ nằm hai bên sườn tam cấp và bị ngợp trước những gì xảy ra. Chồng cô đang đón nhận biếu kính của người hầu bằng cử chỉ nhã nhặn bằng giá. Họ xoay người đi trước lên tam cấp trong lúc anh chìa tay cho cô.

Giương mặt anh rấn đanh và lạnh lùng, đôi mắt u tối, da mặt cũng không còn màu sắc. Anh đeo chiếc mặt nạ quá nặng, Charity nhận ra với nỗi thương cảm nao nao, rằng khó lòng vượt qua nó mà tới được người đàn ông thực sự đằng sau. Kể cả qua đôi mắt, thường là điểm yếu của mặt nạ. Anh đang về nhà với cha và gia đình mình sau tám năm. Sao mà khác xa chuyến về nhà cô vẽ ra cho chính mình mấy tuần trước.

Anh thả tay cô ra khi họ tới khung cửa rộng và bước vào trong trước cô. Đã đến thời điểm mình trở thành cái bóng của anh rồi, cô nghĩ. Nhưng cô không những không cảm thấy bị xúc phạm mà còn vui mừng trước cơ hội được làm một kẻ tầm thường. Ấn tượng đầu tiên của cô về gian sảnh là sự rộng lớn - của nền đá hoa, của những hàng cột, của những bức tượng bán thân cổ điển và vòm trần cao vút. Hai hàng gia nhân im lặng, phụ nữ bên trái, đàn ông bên phải, đứng hai bên con đường chạy dọc giữa sảnh tới dãy bậc thang rộng dẫn lên chỗ có lẽ là phòng khách lớn.

Dưới chân bậc thang, sắp xếp như trong một hoạt cảnh sân khấu, là một nhóm người, hiển nhiên không phải gia nhân hoặc người bình thường. Chính giữa, và hơi vượt lên so với những người khác, là một người đàn ông đứng một mình. Một người đàn ông giống hệt Hầu tước Staunton trong hai mươi hoặc ba mươi năm nữa, đến nỗi Charity nhất thời cảm thấy như bị mất phương hướng.

Rồi Charity nhận ra, cô đang ở trước mặt Công tước Withingsby.

Hầu tước dừng lại một lúc để liếc sang hai bên trái phải, nụ cười nửa miệng châm biếm nở trên môi. Rồi anh dồn ánh mắt vào

cha mình và đi qua gian sảnh về phía trước, đôi giày của anh gõ những nhịp khô khan trên nền đá cẩm thạch. Charity dợm bước định đi theo anh, nhưng một bàn tay đã nắm chặt cánh tay cô ngăn lại. Cô quay đầu và nhìn thấy bộ mặt khinh khinh của bà quản gia.

“Cô phải đi sang trái, cô gái,” người phụ nữ nói nhỏ, “và đứng phía sau hàng gia nhân cho đến khi có người có thể lo đến cô.”

Charity thấy trò chơi thú vị đã vẫy tay chào đón. Cô đã bị nhầm là một người hầu! “Ồ, tôi không nghĩ thế,” cô mỉm cười nói, vẫn đứng nguyên tại chỗ.

“Ranh con hôn xược,” bà quản gia lạnh lùng nói, giọng vẫn hạ thấp để không gây chú ý. “Tôi sẽ đích thân xử lý cô sau. Cứ đứng yên ở đó.”

Hầu tước đang nghiêng đầu chào cha mình, ông cũng nghiêng đầu đáp lại. Những người còn lại trong nhóm - những em trai em gái của anh? - chỉ đứng nhìn. Không một ai rời hàng ngũ để đón chào người anh họ đã không gặp trong tám năm. Charity rùng mình ớn lạnh. Cô mà trở về nhà thì khác hẳn. Những đứa em sẽ bám quanh cô mà đu lên rồi tranh nhau nói như hét để cô nghe thấy giọng chúng. Còn ở đây, không có gì ngoài tiếng rì rầm lịch thiệp lọt vào tai cô qua chiều dài gian sảnh lạnh lẽo này.

Và rồi chông cô quay đầu nhìn lại cho đến khi mắt anh tìm thấy cô. Anh nhướn đôi lông mày kiêu ngạo, và đưa một tay ra. Charity không kìm được một cái liếc mắt điềm tĩnh về phía bà quản gia, cặp lông mày của bà ta đã gằn như biến mất dưới viền mũ xếp nếp, trước khi bước về phía trước. Gian sảnh như dài cả dặm. Nhưng cuối cùng cô cũng tới gần đủ để đưa tay lên và đặt vào bàn tay vẫn mở rộng của chông. Cô tập trung ánh mắt vào hai bàn tay họ. Đây là khoảnh khắc mà cô sẽ trở thành một quân tốt, khoảnh khắc chiến thắng của chông cô. Chắc chắn là cô hợp với vai này, cô buộc phải thừa nhận - điều đó vừa được chứng tỏ quá rõ ràng. Cô

cũng sẽ sắm vai đó. Xét cho cùng anh đang trả cho cô rất hậu. Với cái đà này thì vai diễn cũng không có gì khó khăn. Chúa biết rằng cô đủ khả năng giữ im lặng, và đôi chân cô không có cảm giác nào khác ngoài vững vàng.

“Thưa ngài,” Hầu tước nói. “Cho phép tôi hân hạnh giới thiệu với ngài nữ Hầu tước Staunton.”

Anh không gọi cha mình là “Papa,” Charity nhận ra, hoặc thậm chí “Cha.” Anh gọi ông là “ngài.” Thật kỳ lạ làm sao. Hẳn mâu thuẫn giữa họ phải khủng khiếp lắm. Anh lại còn sử dụng chất giọng lạnh như Bắc cực của mình nữa. Cô nhún gối chào. Và bối rối trước không khí im lặng như tờ sau câu nói của chồng mình, cô ngược mắt lên nhìn Công tước Withingsby.

Nhìn gần trông ông còn giống con trai mình hơn. Điểm khác biệt đáng chú ý duy nhất là màu tóc bạc ở hai bên thái dương và hoa râm ở phần còn lại. Ông đang nhìn lại cô bằng gương mặt bất động nghiêm nghị và cặp mắt cứng rắn, ngay cả trong vẻ mặt và cung cách ông cũng giống con trai. Ông mang một vẻ gì đó mà cô buộc phải thừa nhận là rất dữ t

“Phu nhân.” ông phá vỡ sự im lặng và khẽ nghiêng đầu với cô. Thậm chí cả giọng nói - cả tông giọng - ông cũng giống con trai mình. Trừ việc tăng băng trong giọng ông còn lạnh hơn Bắc cực. “Chào mừng cô đến Enfield Park.” Thậm chí không có đến một cái chớp mắt chứng tỏ ông sững sốt hay ngạc nhiên. Ông nhìn lại con trai. “Anh sẽ muốn chào hỏi các thành viên trong gia đình, Staunton, và giới thiệu họ với phu nhân Staunton.”

Chồng cô đã chắc thắng vòng đấu này, Charity buồn rầu nghĩ, cho dù cha anh không làm anh mãn nguyện bằng việc sụm xuống trong kinh hãi hay nổi giận đùng đùng. Ông vừa mới hay về cuộc hôn nhân của con trai và vừa chào đón cô con dâu mới nồng nhiệt như chào đón một người hầu. Chỉ có điều, lẽ ra đôi mắt dò xét của ông sẽ không chú ý xác định niên đại và dự đoán giá tiền của mớ

quần áo người hầu đó mặc. Cô có một cảm giác kỳ dị rằng ngài Công tước thậm chí còn phát hiện ra lỗ thủng chưa kịp xuất hiện trên găng tay cô chỗ ngón cái.

Ngài Công tước đứng sang một bên.

“William?” Giọng chồng cô nghe căng thẳng, và Charity một lần nữa nhận ra chuyến trở về nhà của anh không thiếu vắng cảm xúc như anh vẫn làm cho cô tin là thế - và có lẽ chính anh cũng định ninh điều đó. Anh đang nghiêng đầu với một người đàn ông trẻ đứng bên phải trong nhóm họ hàng lặng phắc, người đó hiển nhiên là em trai anh, dù không cao bằng hay có nước da sậm màu bằng anh. Tuổi của họ hẳn là sà sà nhau. “Claudia?”

Người phụ nữ trẻ nhún gối chào anh vô cùng xinh đẹp. Cô có mái tóc vàng, cao dong dỏng và ăn mặc đúng thời trang với bộ váy màu xanh lục tiếp với màu mắt.

“Anthony,” cả hai người cùng thốt lên.

“Cho phép tôi giới thiệu vợ mình?” anh nói, và Charity bị cuốn vào một vòng những cái cúi chào cùng nhún gối kiểu cách. “Phu nhân, đây là em trai tôi, ngài William Earheart, và William phu nhân.”

Một cô dâu quý tộc chỉ được gia đình chồng chào đón thế này thôi sao? Charity tự hỏi khi anh quay sang cặp đôi tiếp theo. Không có những vòng ôm? Không có những giọt nước mắt? Không có những nụ cười hay nụ hôn? Chỉ có sự trang trọng cứng nhắc này, ẽ họ là những người xa lạ? Cô cảm thấy ngạt thở. Nhưng đương nhiên hầu hết các cô dâu quý tộc đều ra mắt gia đình nhà chồng trước hôn lễ. Và được gia đình chồng chính thức chấp thuận. À phải, chồng cô đã thắng vòng chơi này như ý muốn. Đây đúng là một thảm họa.

Phu nhân Twynham - cũng ăn vận hợp thời trang và tao nhã - là em gái Hầu tước. Cô gọi anh là Tony và trách móc anh chẳng bao

giờ trả lời thư cô rồi giới thiệu anh với Bá tước Twynham, một người đàn ông bệ vệ trung tuổi, người có vẻ chán ngán với vụ đón chào này. Cô nghiêng đầu với Charity và không nói câu gì. Đôi mắt cô, giống ông bố, cũng đang ước lượng giá chiếc mũ và chiếc áo choàng màu nâu mà bà chị dâu đang mặc.

Trung úy Charles Earheart là một thanh niên điển trai thư sinh, tóc vàng, cũng nghiêng đầu chào với sự cứng nhắc tương đương anh trai và chị dâu mình. Có lẽ khó mà trách cậu ta được, khi Hầu tước còn không chắc chắn về diện mạo cậu ta.

“Charles?” anh đã hỏi. “Em là Charles? Trung úy, đúng không?”

Cậu ta chắc phải kém tuổi Phil, Charity ước lượng. Mười chín? Hai mươi? Cậu ta hãy còn là một chú bé lúc anh trai rời khỏi nhà, và họ đã không gặp mặt nhau suốt tám năm qua. Thật đáng buồn. Có khi, chợt cô nghĩ, không có cuộc hôn nhân này cô cũng sẽ không thể gặp các em mình trong tám năm hoặc hơn - tất cả những đứa em nhỏ hơn sẽ lớn lên mà không có cô. Đã một năm rồi cô chưa được gặp chúng.

Rồi đến người nhỏ tuổi nhất, một cô bé. Nó ăn vận cực kỳ sang trọng và để một kiểu tóc chải chuốt và lạng lẽ nghiêm trang một cách khác thường so với đứa trẻ cùng trang lứa. Nước da nó rất sẫm màu, gương mặt xương xương quý phái giống hệt anh cả - và ông bố. Con bé hẳn sẽ mang một vẻ đẹp rắn rỏi và mạnh mẽ khi đến tuổi trưởng thành.

“Augusta?” Hầu tước nói. Và lần đầu tiên giọng anh có phần dịu lại. “Anh là anh Athony của em đây. Đây là vợ anh.”

“Em mặc màu xanh lam trông xinh quá, Augusta,” Charity niềm nở nói. “Và chị rất vui được làm quen với em.”

Con bé thực hiện hai động tác cúi chào hoàn hảo. “Chào đức ngài,” nó lẩm bẩm. “Chào phu nhân.”

Chà, thế đó, Charity nghĩ. Mọi thứ diễn ra như trong kịch bản và cô phải nói rằng Hầu tước Staunton đã thành công rực rỡ. Nhưng có lẽ sự chào đón của gia đình cũng vẫn lạnh nhạt dù cô có không ở bên anh. Không cách nào biết được. Cô không biết gì về mâu thuẫn đã khiến anh bỏ nhà ra đi. Và cô cũng không cách nào biết được tiếp theo sẽ xảy ra chuyện gì. Cô đã không nghĩ gì xa hơn ngoài giây phút này và cô không biết liệu chồng mình có thể không. Với một bàn tay đặt trên lưng cô, anh đang hướng cô sang phía cha mình lần nữa. Bà quản gia đứng cách đó chỉ vài bước chân. Chắc chắn bà ta đã được triệu tới bằng một mệnh lệnh ngầm nào đó - có lẽ là một cái nhướn mày của Công tước.

“Bà Aylward,” Công tước nói. “Bà vui lòng dẫn đường cho nữ Hầu tước Staunton tới dãy phòng của Hầu tước, và lo liệu sao cho cô ấy cảm thấy thoải mái khi ở đó. Trà sẽ được dọn trong phòng khách đúng nửa giờ nữa. Còn anh sẽ gặp tôi trong thư viện, Staunton.”

Ở đây có người nào đã từng mỉm cười chưa nhỉ? Hay làm bất cứ chuyện gì với sự nhiệt tình hoặc tự nhiên chưa? Charity phải tỏ ra im lặng, ngờ ngạc nhiên và e lệ, và cô đã làm cả ba việc đó kể từ lúc đặt chân qua ngưỡng cửa. Nhưng cô cảm thấy bầu không khí ở đây đang đè nặng lên mình, và khó chịu với nó. Những người này là một gia đình. Các thành viên trong gia đình phải yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau chứ. Và cô, cho dù là vợ hờ, cũng là một thành viên trong gia đình này. Người đàn ông tóc bạc nghiêm khắc này là cha chồng cô. Có những cử chỉ nhất thiết phải có - dù là gượng ép - nếu cô định duy trì thân phận của mình. Cô bèn mỉm cười ấm áp với ông và nhún gối chào lần nữa.

“Cảm ơn,” cô nói, và ngập ngừng trong một giây, “Cha.”

Không ai nói câu gì - hay đúng hơn là mọi người tiếp tục không nói không rằng. Nhưng Charity không thể tin được rằng họ

đang chết lặng như thế cô vừa mở miệng thốt ra một câu tục tĩu. Cô hướng nụ cười sang đức ông chồng, người đang nghiêng đầu tạm biệt.

“Anh sẽ gặp lại em sớm, em yêu,” anh nói, thêm một chút nhấn mạnh vào mấy chữ cuối cùng.

Chúng làm cô sững sốt. Anh chưa bao giờ đề cập rằng trong kế hoạch có phần họ giả vờ yêu mến lẫn nhau. Nhưng thực ra anh có nói gì mấy về các kế hoạch của mình đâu. Cô quay người đi theo bà quản gia tới một khung cửa tò vò bằng đá cẩm thạch dẫn đến cầu thang lớn phía sau.

“Phu nhân,” bà quản gia nói một cách cứng nhắc khi họ bắt đầu đi lên cầu thang, “chúng tôi không được thông báo là ngài Hầu tước sẽ mang một người vợ về Enfield Park. Xin cô thứ lỗi.”

“Vì đã gọi tôi là ranh con hỗn xược ư?” Charity cười hỏi. Cô có thể hình dung sự xấu hổ của bà ta. “Tôi chỉ thấy thú vị thôi, bà Aylward ạ. Bà hãy quên chuyện đó đi.”

Nhưng trông bà Aylward còn lâu mới thấy chuyện này thú vị, nhất là khi lời của bà ta bị nhắc lại công khai. Hẳn đó là nội quy trong nhà, Charity đúc kết, rằng không một ai được phép mỉm cười dưới mái nhà này. Tiếng cười của cô vang lên lạc lõng và biến mất không một dấu vết. Một lần nữa cô lại thấy ngọt ngào. Chuyện này sẽ không suôn sẻ cho xem. Cầu mong giai đoạn đầu của cuộc hôn nhân sẽ kéo dài không quá vài tuần. Cô khao khát được trở về nhà, về với những gương mặt thân quen, hồ hởi, tươi cười của gia đình cô.

Dãy phòng của Hầu tước nằm ở tầng hai, gồm hai phòng ngủ lớn, nối với nhau bởi một phòng thay đồ liền kề, và một phòng làm việc, một phòng khách với diện tích tương đương. Hiển nhiên nó là khu phòng được thiết kế cho một cặp vợ chồng.

“Tôi sẽ thông gió và chuẩn bị giường ngay lập tức, thưa phu nhân,” bà quản gia nói, dẫn cô vào một gian phòng ngủ vuông vắn, trần cao, màu sắc chủ đạo là vàng và xanh lá cây khiến cho nó tràn ngập sắc xuân. Nó là căn phòng ít ngọt ngào nhất Charity trông thấy cho đến lúc này. Nó cũng lớn gấp bốn lần phòng cô ở nhà, cô tin chắc như thế.

“Căn phòng đáng yêu làm sao,” cô nói, băng qua tấm thảm mềm mại tới nhìn ra khung cửa sổ chạy dài. Phía trước mặt là một bãi cỏ kéo đến tận bờ hồ hình móng ngựa và những cây cổ thụ xa xa. “Và một quang cảnh tuyệt vời làm sao.”

“Tôi sẽ cho mang hành lý của cô lên và gọi người hầu của cô tới phòng thay đồ ngay lập tức, thưa phu nhân,” bà Aylward nói. “Cô sẽ muốn thay trang phục và rửa ráy trước khi dùng trà

Ôi trời ơi!

“Tôi không có người hầu,” Charity nói, quay lại mỉm cười với bà ta, “và chỉ có một vali hành lý nhỏ. Nhưng một bình nước nóng và xà phòng với khăn mặt sẽ rất được hoan nghênh. Cảm ơn bà Aylward.”

Bà quản gia được huấn luyện quá tốt nên giấu được vẻ thất kinh, song giống như tất cả những người có cùng gốc gác, bà ta có ánh mắt khinh khỉnh cực kì tinh tế. Lúc này bà ta đang dùng ánh mắt ấy để nhìn cô. Nhưng trải qua tám tháng làm gia sư và sáu cuộc phỏng vấn tìm việc, Charity đã dần quen phớt lờ những ánh mắt như thế và luôn tự nhắc nhở mình về phẩm giá vốn có của bản thân.

Tuy nhiên, cô ý thức được tình trạng lúng túng khó xử của mình - một điều cô chưa thấy rõ lúc mới đồng ý kết hôn và thậm chí sau khi biết lai lịch thực sự của chồng. Chỉ đến bây giờ, trong ngôi nhà này, giữa những con người này, cô mới bối rối nhận ra rằng ngoài chiếc váy lụa xám khá đúng tuổi và chiếc váy muslin thêu đã bạc màu, cô không có bộ nào thích hợp để mặc khi ở cùng những

người sang trọng. Và xét theo thang bậc xã hội thì những người này còn hơn cả sang trọng. Tất nhiên cô còn mấy bộ váy đẹp nữa ở nhà, nhưng cô đã nghĩ mang chúng theo là không thích hợp khi đi nhận việc.

Charity băn khoăn liệu chồng cô có biết tủ áo của cô quá nghèo nàn không và kết luận chắc hẳn là có. Xét cho cùng, anh đã đăng báo tìm nữ gia sư, đã thấy va iì hành lý của cô và còn hỏi có phải đó là tất cả những gì cô có. Cô tự hỏi liệu anh có xấu hổ về vẻ ngoài tiêu tụy của cô không, và lập tức kết luận là không. Đó là một phần trong kế hoạch của anh. Anh muốn cô đứng như vốn có - hoặc giống như những gì cô đã thể hiện trước mặt anh trong buổi phỏng vấn ở đường Upper Grosvenor. Anh muốn cô là một con chuột xám xịt, và có lẽ cả tiêu tụy nữa. Cô bắt đầu hiểu tại sao. Ngay cả bà quản gia còn nhầm cô là người hầu. Công tước Withingsby chắc hẳn tức giận cực độ khi biết cô là vợ đứa con trai thừa kế của ông. Cô nhìn xuống chiếc áo choàng nâu của mình và thử sẫm soi nó qua con mắt của ông. Tuy nhiên, ông chẳng thể làm được gì để thay đổi hoàn cảnh. Quả đúng vậy, chồng cô hẳn là đã thắng đậm ở vòng này.

Charity không có quyền cảm thấy cay đắng. Cô không có lý do để cảm thấy bất cứ điều gì ngoài thiết tha mong chờ cái trò cân não này qua đi càng nhanh càng

Bà Aylward để cô lại một mình sau khi hứa sẽ mang hành lý của cô lên và bố trí một cô hầu chăm sóc cô - cho đến khi cô hầu của cô từ London đến, bà ta nói thêm với sự hiểu biết chắc nịch và khinh khỉnh là không có người nào như vậy.

Charity nhìn quanh căn phòng nguy nga của mình và vòng hai tay quanh người. Nói chung cô thích ở trong một căn phòng nhỏ áp mái, và chuẩn bị bắt đầu công việc gia sư mới hơn. Nhưng nếu vậy, cô sẽ có ít hy vọng được trở về với gia đình hay cầu mong một cuộc sống ổn định hạnh phúc cho các em mình.

Cô đã làm điều đúng đắn. Dĩ nhiên là thế.

Chương 6

Hồi bé, Hầu tước Staunton luôn có một cảm giác lạ lùng rằng mái vòm phía trên cao sảnh lớn sẽ dồn trọng lượng của nó lên vai anh ngay khi anh bước vào cửa, gần giống như cả vũ trụ đè nặng lên vai thần Atlas. Tám năm sau khi xa nhà và sống đời tự do, anh lại trải qua đúng cảm giác ấy ngay khi bước qua ngưỡng cửa và đứng dưới mái vòm.

Đó là một cảm giác nặng nề và u ám. Lại là những con người ấy, những con người vẫn ám ảnh anh trong mỗi cơn ác mộng. Họ vẫn ở đó, chờ sẵn để lại kéo anh vào, lôi anh xuống cho đến khi anh hóp hóp không khí, chìm trong nước và biết mình đã tận số. Anh rất mừng vì đã mang một cô vợ về cùng, vì anh đã có những kế sách hữu hiệu để chống lại sức ảnh hưởng tinh vi của họ. Và tất cả bọn họ đều ở đó, anh nhìn thấy họ qua một cái liếc mắt.

Không một ai trong số họ từng tới London trong tám năm anh sống ở đây. Đó là một sự thật kỳ lạ khi tính đến địa xã hội và tuổi tác trưởng thành của bọn họ, trừ người nhỏ tuổi nhất. Đó là cách nhắc nhở lạnh lùng về quyền lực của Công tước Withingsby đối với gia đình ông. Đứa con trai cả và là người thừa kế của ông đã bỏ đi mà không được sự cho phép của ông. Đám con ông sẽ không một đứa nào được gặp nó để tránh ảnh hưởng xấu từ nó. Ngay cả Twynham cũng phải chịu lép dưới bàn tay Công tước. Anh tang Marianne tới thành phố hoặc thậm chí đến đó một mình, theo như Hầu tước biết. Anh chưa từng gặp chồng của em gái mình.

Và thế là khi rời bỏ ông bố thì anh cũng bị cắt đứt với cả gia đình, kể cả đứa em còn nằm nôi. Đó là sự lựa chọn anh buộc phải đưa ra - sự lựa chọn đã gần như giết chết anh. Anh đã bỏ lại sau

lung một đứa em mới sinh và Charles mười hai tuổi. Anh nhìn thấy con bé trong đám người im lìm sau lưng Công tước. Hẳn con bé là đứa trẻ sơ sinh ngày xưa. Và người thanh niên còn rất trẻ hẳn là Charles. Anh gắng không nhớ lại đã bao lần anh tự giày vò bản thân, nhất là trong mấy năm đầu, với nỗi băn khoăn là mình có hèn nhất không khi bỏ chúng lại. Và bao lần anh bị nổi nhọt da diết hành hạ, bào mòn tâm trí.

Trông cha anh không già đi lấy một ngày so với hồi xưa, mặc dù sắc da xanh xám chứng tỏ ông đã không nói dối về sức khỏe sa sút của mình.

Tất cả những điều này Hầu tước thấy và cảm nhận được ngay những giây đầu tiên bước qua ngưỡng cửa vào sảnh lớn. Trong thời khắc đó, anh gần như bị một cảm giác bất thường chôn vùi. Anh đã tự rèn luyện bản thân trở thành vô cảm. Và thề có Chúa, bây giờ anh sẽ sử dụng kết quả rèn luyện đó vào lúc cần nó nhất. Anh ném một cái nhìn nhạo báng vào hàng ngũ lạng phắc của đám gia nhân ăn mặc cực kì tề chỉnh trước khi băng qua sảnh và bắt đầu trò chơi trí não với cuộc sum họp gia đình này.

Không có gì làm anh bất ngờ. Cha anh nghênh đón con trai với sự khoa trương lạnh lùng như thể không có chuyện anh đã rời nhà ra đi trong cay đắng và sống tự lập trong tám năm. Và - cũng nằm trong dự liệu của anh - cha anh đón nhận tin tức cuộc hôn nhân của anh mà không có một chút thất thần, hay xúc động thoáng qua. Ông làm quen với cô con dâu mới bằng cử chỉ nhã nhặn lạnh lùng. Những người còn lại cũng thế. Tuy nhiên, Hầu tước thấy mừng vì tính hình thức này. Không có nó, anh không biết làm cách nào để nhìn vào mắt William, hay Claudia, và mở miệng nói chuyện với hai người đó. Anh đã thấy, gần như trước khi bước qua cửa, trước khi trông thấy cha anh, rằng hai vợ chồng họ ở đó, đứng sát bên nhau, rằng Claudia xinh đẹp hơn bao giờ hết.

Anh cảm thấy thỏa mãn vô bờ - thậm chí hơn cả mong đợi - khi giới thiệu vợ mình. Để thưởng thức vẻ bàng hoàng ngây dại của cha

mình. Để cho bọn họ thấy cuối cùng anh đã kết hôn vì ý thích riêng, rằng anh có quan tâm đến những lý do về triều đại. Đến giây phút này Hầu tước mới nhận ra anh đã đúng khi chọn một cô dâu như vậy và cưới cô ta trước khi về nhà.

Và rồi khoảnh khắc quyết định đã đến. Ngay khi sắp được bà quản gia đưa đi, vợ anh chợt mỉm cười. Không, cô không chỉ mỉm cười - cô thấp sáng cả gian sảnh bằng vẻ ấm áp của mình và bất chấp bộ đồ ảm đạm dễ sợ, trông cô đáng yêu đến sùng sốt. Và cô gọi ông ta là Cha. Đó là khoảnh khắc vô giá. Chưa một ai từng dám gần gũi với Công tước Withingsby. Không có lấy một sự thô tục dù nhỏ nhất trong nụ cười cũng như lời nói của cô. Chúng chỉ bị đặt nhằm vào ngôi nhà này và biến thành chướng tai gai mắt.

Và thế là một ý tưởng chợt nảy ra trong đầu, anh liền gọi cô là 'em yêu' - một từ rõ ràng là thô tục trong vốn từ của ngài Công tước. Anh đã được trải nghiệm khoảnh khắc chiến thắng tuyệt vời, vượt xa tất cả những gì anh mơ ước.

Staunton vào thư viện nhưng không đứng ngay gần cửa, ra dáng phục tùng với ngài Công tước đang ngồi đối diện, bên kia chiếc bàn gỗ sồi to rộng như anh vẫn luôn làm thế mỗi khi được gọi tới. Không, anh sẽ không bao giờ đứng ở đó nữa. Anh băng qua phòng tới cửa sổ và nhìn ra ngoài mặt hồ.

"Ngài có khỏe không?" anh hỏi. Cha anh không ồm mồm trên giường bệnh, nhưng rõ ràng sức khỏe ông không tốt.

Ông bỏ qua câu hỏi. "Anh mới kết hôn," ông nói. Đó không phải một câu hỏi. Hầu tước không hề nghi ngờ việc cha anh biết rõ nhất cử nhất động của anh trong tám năm qua, cho dù họ không trao đổi tới một lá thư - ngoài lá thư triệu anh về nhà.

"Ngày hôm qua," anh nói. "Đêm qua là đêm tân hôn, anh thêm vào, đột ngột vui mừng vì có thể nói ra chuyện đó một cách thành thực. Cho dù anh đã định kết hôn mà không có đêm tân hôn.

“Cô ta là ai?” Công tước hỏi.

“Cô ấy là Charity Duncan, một người có dòng dõi ở Hampshire,” Hầu tước nói. “Cô ấy kiếm sống bằng nghề gia sư trước khi kết hôn với tôi.”

“Ta cho rằng,” Công tước nói, “anh bị mê mụ bởi đôi mắt xanh cùng nụ cười quyến rũ và thái độ hỗn xược trơ tráo đ

Quyến rũ? Hỗn xược trơ tráo? Con chuột nhỏ lạng lẽ của anh ư? Mối Staunton nhếch lên nhưng anh không nói gì. Cha anh sẽ sớm nhận ra lời nhận xét ban đầu của ông dành cho cô con dâu sai lệch tới đâu, nhưng cũng chẳng có hại gì nếu cô mỉm cười thường xuyên hơn. Anh quay khỏi cửa sổ và nhìn vào Công tước, người đang ngồi, như thường lệ, đằng sau bàn, từ vị trí uy thế ấy ông đã đưa ra những phán xét lạnh lùng đối với gia nhân cũng như đám con cái từ tháng ngày xa xưa nhất anh có thể nhớ. Và không có lấy một chút yêu thương.

“Tôi đã cưới cô ấy,” anh bình thản nói, “theo sự lựa chọn của tôi, thưa ngài. Tôi đã qua tuổi trưởng thành từ bảy năm trước rồi.”

Anh đã cưới cô ta,” Công tước nói, “bất chấp ta, bất chấp tất cả những gì anh được dạy dỗ. Anh đã cưới một phụ nữ cố giữ vẻ trâm anh trong cảnh sa sút và cung cách có vấn đề. Ta dám chắc rằng cô ta đã được lựa chọn kỹ càng.”

“Đúng thế, thưa ngài,” con trai ông nói, cảm giác chiến thắng dâng lên trong anh. “Bởi tình yêu.”

Đó là điều anh không định thốt ra, điều anh thậm chí chưa từng nghĩ sẽ tuyên bố, vì tình yêu - trong mọi biểu hiện của nó - là thứ cảm xúc khiến anh rùng mình ghê sợ. Nhưng ý nghĩ ấy đã nảy ra với anh khi cô làm gia đình anh sững sốt bằng một câu nói và một nụ cười ngời sáng. Đó là một ý hay. Các đời Công tước Withingsby

và người thừa kế của họ chẳng bao giờ kết hôn vì tình yêu, nhất là với những phụ nữ quý tộc nghèo. Ý nghĩ đưa con thừa kế của mình đại dột tới mức dính vào yêu đương - một hành động tột cùng thô bỉ - sẽ giáng một đòn nặng vào cha anh.

“Ngày mai Bá tước Tilden sẽ tới đây cùng với phu nhân và con gái,” Công tước nói. “Họ tới để tiến hành lễ đính hôn giữa tiểu thư Marie Lucas và con trai cả của ta. Sẽ có một vũ hội mừng lễ đính hôn vào tối hôm sau. Anh sẽ giải thích với họ ra sao, Staunton?”

“Tôi nghĩ rằng, thưa ngài,” Hầu tước đáp, “tôi không có gì phải giải thích hết.”

“Anh biết rõ sự kết giao này đã được đồng ý từ mười bảy năm trước,” Công tước nói. “Và nếu anh có quên, thì bức thư ta gửi đây hai tuần ắt sẽ nhắc nhở anh, bức thư anh đã nhận trước khi quen với nữ Hầu tước hiện giờ, ta dám chắc thế. Rất có thể Tilden sẽ cho là anh vi phạm giao ước.”

“Nếu có một bản giao ước tồn tại,” con trai ông lạnh nhạt đáp, “Thì nó không có chữ ký của tôi, thưa ngài. Nếu sự đồng ý là ngoài miệng, thì nó không thông qua giọng nói của tôi. Bản giao ước ấy không liên quan đến tôi.”

“Cô gái trẻ đã lớn lên với ước mong một ngày nào đó trở thành nữ Công tước Withingsby,” Công tước nói, “sẽ bị nhục nhã ê chề.”

“Tôi không tham gia vụ nhen lên những hy vọng cho cô ta,” Hầu tước nói. “Và tôi nghĩ hẳn là ngài đồng ý, thưa ngài, rằng cuộc trò chuyện này thật vô nghĩa. Tôi đã kết hôn. Lễ cưới đã được tiến hành, những người tham gia đã ký tên và chứng nhận, Và sự kết hợp đã được hoàn tất.”

Cha anh nhìn anh lạnh lùng và vô cảm. Đó là giây phút chiến thắng huy hoàng của con trai ông, người đang nhìn lại ông.

“Hy vọng rằng,” cuối cùng Công tước lên tiếng, “anh biết cách phục sức cho vợ mình, Staunton. Trang phục cô ta đã mặc để đi đường sẽ biến mất không chút dấu vết sau hôm nay, ta tin là thế? Ta cảm thấy rất rõ là bà quản gia đã nhăm vợ anh với một cô hầu.”

Ra đó là lý do cô vẫn đứng ở cửa khi anh quay lại định giới thiệu cô với cha anh? Hầu tước cười thầm.

“Tôi cảm mến vợ tôi bởi con người cô ấy,” anh nói. Tôi không quan tâm váy áo của cô ấy ra sao.”

“Một thái độ bậy bạ khi mà vẻ ngoài của vợ anh phản ánh địa vị trong xã hội của anh,” Công tước nói. “Nếu cô ta vẫn xuất hiện y như lúc mới tới, thì cô ta khó mà chiếm được một chỗ trong nhà bếp.”

“Là cha tôi và là chủ nhà,” Hầu tước nói, sự cứng rắn và lạnh lùng trong giọng anh khá mâu thuẫn với niềm thỏa mãn bí mật của anh, “ngài có quyền nói thế, thưa ngài. Tuy nhiên, tôi sẵn lòng tranh cãi vấn đề này với bất cứ ai khác cảm thấy phải thốt ra những ý kiến tương tự

Cô ấy có những gì trong cái rương bé tẹo đó vậy? Hầu tước tự hỏi.

“Chắc anh muốn lên gác trước khi xuống phòng khách dùng trà,” Công tước nói, “và hộ tống phu nhân Staunton xuống. Anh không nên xuống muộn. Và hãy chỉ cho phu nhân của anh biết phải xưng hô với ta ra sao, Staunton.”

Con trai ông đứng nhìn ông hàng mấy giây trước khi đi ra cửa mà không nói một lời. Anh vẫn nhớ hồi còn bé anh đã tôn thờ cha thế nào, người anh hiếm khi được gặp, anh đã nuốt lấy từng lời nhận xét về sự giống nhau giữa anh và cha ra sao, cả tuổi thơ của anh dường như được định hướng bởi khao khát làm cho cha hài lòng, để ganh đua cho bằng ông, để làm một người thừa kế xứng

đáng của ông. Chao ôi, những nỗ lực của anh đã bị làm ngơ. Thế nhưng mỗi một thất bại trong học tập, mỗi một trò nghịch ngợm trẻ con, mỗi một trận cãi nhau vặt với đứa em đều đưa anh đến căn phòng này cho một buổi thăm vấn hay một bài răn dạy. Anh đứng trước cái bàn đó, biết rằng đến cuối cùng sẽ được lệnh úp mặt xuống bàn, để nhận một trận đòn đau và chưa bao giờ kết thúc nhanh.

Anh không đếm được số lần bị cha đánh. Anh cũng không bao giờ đếm được số lần cha thể hiện tình yêu mến với anh vì chúng không tồn tại.

Có lẽ anh sẽ tha thứ cho sự khắc nghiệt của cha đối với mình. Nhưng Công tước không có tình cảm với bất cứ ai - ngay cả với vợ ông, người đã sinh cho ông mười ba đứa con và đã sảy thai bốn đứa khác. Ông chỉ tỏ ra sốt ruột và cáu bẳn khi đứa con trai cả gắng thuyết phục ông hãy đến xem đứa con gái út của ông vừa chào đời - và khi nữ Công tước qua đời.

Đó là một trong những lý do khiến anh bỏ nhà ra đi.

Dần dần anh tiến tới căm ghét sự giống nhau giữa mình và cha - ở vẻ ngoài, và quan trọng hơn, ở cả bên trong. Rồi anh căm ghét luôn cả bản thân, cho đến khi anh tự giải thoát cho mình. Giờ anh đã tự do. Anh đã trở về khi được gọi, nhưng anh trở về với những giá trị của anh. Công tước không còn bất kỳ quyền lực nào với anh nữa.

Nhưng quỷ tha ma bắt, Hầu tước nghĩ khi đi hai bước một lên cầu thang về phòng mình, cái mái vòm lại đang đè vai anh rồi.

Dãy buồng anh đã ở từ lúc anh rời phòng trẻ cho đến lúc rời khỏi nhà lại được chuẩn bị cho anh. Hẳn chúng vẫn được giữ cho anh suốt thời gian qua, anh nghĩ. Lời tuyên bố rằng anh sẽ ra đi, không bao giờ trở lại, đã bị coi nhẹ - và đúng là, anh đã lại về đây. Anh những tưởng dãy buồng ấy sẽ dành cho William và Claudia. Nhưng có vẻ là không. Hẳn hai người họ ở trong dãy buồng nào đấy nhỏ hơn.

Anh tìm thấy vợ mình trong gian tiếp khách riêng. Cô đang đứng trước cửa sổ, nhìn ra ngoài, nhưng cô ngoái đầu lại ngay lúc anh vừa mở cửa. Gian phòng nơi anh chưa từng sử dụng nom ấm áp kỳ lạ, đầy sức sống và nữ tính, anh nghĩ, mặc dù không có gì thay đổi ngoại trừ có cô đang đứng đó. Nó là một căn phòng của phụ nữ, anh nhận ra, hoặc một căn phòng cần sự hiện diện của phụ nữ.

Thật kỳ lạ khi có một phụ nữ - một người vợ - trong dãy buồng quen thuộc này.

Lần đầu tiên kể từ lúc anh gặp cô, cô không mặc màu nâu. Cô đã thay sang một chiếc váy dài chiết eo cao bằng vải muslin thêu hoa. Trông nó đã bạc màu do nhiều lần giặt giũ. Tóc cô chải đơn giản và búi gọn phía sau. Nó sáng màu hơn so với anh nghĩ lúc ban đầu. Trông cô, anh nghĩ, giống người họ hàng nghèo của một ai đó, một người họ hàng rất nghèo. Cô cũng trẻ trung và xinh xắn đến ngạc nhiên, với thân hình thon thả khá lôi cuốn, như anh nhớ rõ khi khám phá nó đêm hôm trước.

“Khung cảnh thật tuyệt vời,” cô nói.

“Phải,” anh băng qua phòng đến đứng cạnh cô. Không hiểu sao anh luôn thấy ngôi nhà làm mình bức bối. Ở bên ngoài anh mới thấy tự do - hoặc ảo ảnh của tự do. Ánh tà dương hắt xuống mặt hồ, biến nó thành màu vàng óng. Khu rừng phía xa - vốn là sân chơi và vùng đất yêu thích thời niên thiếu của anh - âm u và mời gọi.

“Ngài rất giống cha ngài.” Cô đang nhìn nét mặt anh hơn là nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Phải,” quai hàm anh nghiến lại.

“Và ngài ghét phải giống ông ấy,” cô nói nhỏ nhẹ. “Em xin lỗi vì đã nói thẳng.”

Anh không thích những thấu hiểu của cô, những cố gắng đọc tính cách và tâm trí anh của cô. Anh không chia sẻ tâm sự với bất cứ ai, kể cả bạn thân nhất - cô phải hiểu là cô không có đặc quyền của một người vợ là thăm dò mọi góc ngách trong cuộc sống của anh - điều đó thật ghê tởm. Cô phải được nhắc nhở rằng giữa họ thuần túy là giao dịch.

“Tôi cưới em và đưa em về đây, như em biết rõ,” anh nói, quay sang nhìn cô - cô nhìn lại anh rất thẳng thắn bằng đôi mắt xanh tuyệt đẹp của mình, “để chứng tỏ với ông ta rằng tôi sống cuộc sống của tôi theo cách của tôi. Không ai được phép điều khiển cuộc đời tôi thay tôi và không ai được mời vào xâm phạm sự riêng tư của tôi. Tôi là người thừa kế tước hiệu Công tước Withingsby - không gì ngoài cái chết của tôi thay đổi được điều đó. Nhưng ngoài sự thật chủ yếu ấy ra, tôi là chính mình. Em là bằng chứng tôi mang theo để chứng tỏ tôi sẽ không làm bất cứ điều gì chỉ vì tôi là người thừa kế.”

“Ngài không có can đảm nói với cha điều đó?” cô hỏi.

“Phu nhân,” anh nói, “em thật xác xược.”

Cô mở miệng định nói nhưng lại ngậm vào. Nhưng cô không rời mắt khỏi anh. Cô nhìn anh bằng đôi mắt to. Staunton có cảm giác kỳ cục rằng nếu anh nhìn sâu vào trong chúng, anh sẽ thấy tâm hồn cô. Nếu cô cứ giữ đôi mắt mở to như thế, anh nghĩ với chút bực bội, thì sớm muộn gì cuộc đời cũng sẽ làm cô tổn thương sâu sắc.

“Em đã diễn vai của mình rất đạt,” anh nói. “Em hãy tiếp tục như lúc bắt đầu. Em không cần phải xấu hổ vì không có một tủ áo thời trang, cũng không cần xấu hổ vì không biết cách nói chuyện - gia đình tôi không để trò chuyện đâu. Chúng ta phải xuống phòng khách ngay bây giờ. Em có thể ở gần tôi và cứ để việc trò chuyện cho tôi. Em không bắt buộc phải gây ấn tượng với bất cứ ai.”

Cô khẽ mỉm cười với anh. “Augusta hẳn còn rất nhỏ lúc ngài ra đi,” cô nói.

“Con bé được một tuần tuổi,” anh nói. “Tôi ở lại vì đám tang mẹ tôi.” Ông ta không nhỏ lấy một giọt nước mắt cho mẹ anh. Anh đã khóc trong đau đớn, với đứa bé trên tay, ngay tr lúc ra đi. Đó là lần cuối cùng anh rơi nước mắt.

“À,” vợ anh khẽ nói, và anh thề là cô đã xâm nhập vào tâm trí anh lần nữa và biết được anh đã khóc cho sợi dây tình cảm cuối cùng của mình, cho sự ngu ngốc cuối cùng của mình.

Anh sẽ không cho cô vào trong đầu - hay bất cứ nơi nào trong anh nữa.

“Chuyện của chúng ta diễn ra rất nhanh,” anh bảo cô. “Em là gia sư trong nhà một người quen của tôi. Tôi đã gặp em ở đó, chúng ta yêu nhau, và chúng ta vứt bỏ mọi sự cản trở. Chúng ta đã kết hôn ngày hôm qua, động phòng đêm hôm qua, và hôm nay đang chìm đắm trong hạnh phúc.”

Cô đỏ mặt và trong khoảnh khắc nhìn lảng đi nơi khác. Nhưng rồi cô nhìn lại anh khá bình tĩnh. “Vậy thì, thưa ngài ” cô nói, “ngài phải biết cách mỉm cười.”

Anh nhướn mày.

“Trông ngài,” cô nói, ánh mắt lang thang trên gương mặt anh, “giống như một người đàn ông vừa cưới một người xa lạ với mục đích duy nhất là làm cho ai đó tức giận và ghê tởm. Như người đang đắm mình trong một chiến thắng không vui vẻ chút nào.”

Mắt Staunton nheo lại. Anh tự hỏi cuộc phỏng vấn ngắn ngủi hai hôm trước liệu đã đủ để biết về tính cách cô hay chưa. Nhưng có lẽ cô có quan điểm riêng, anh buộc phải thừa nhận như vậy.

“Em sẽ có những nụ cười của em,” anh nói. “Nhưng là ở dưới nhà, nơi chúng sẽ được những người khác nhìn thấy. Chúng ta

không cần đến chúng khi chỉ có hai ta với nhau.”

“Vâng,” cô nói.

“Hãy khoác tay tôi,” anh đưa tay ra. “Chúng ta bị muộn rồi. Ông ta không khoan dung cho sự chậm trễ đâu.”

“Đó là lý do chúng ta cứ đứng ở đây nói chuyện thay vì xuống đó ngay lập tức phải không?” cô hỏi anh. Có một vẻ rất giống sự hờn hờ trong đôi mắt cô

Nhưng anh chỉ chờ cô khoác lấy cánh tay anh.

Cả nhà Công tước Withingsby đã từ ngoài sảnh đi thẳng vào phòng khách. Mặc dù tiết trời đẹp có thể dụ dỗ một số người ra ngoài đi dạo cho đến giờ dùng trà, song mọi người đều có một mong muốn không nói ra là ở lại với nhau và ở ngoài tầm tai của đám gia nhân.

“Tôi đã đoán trước,” William Earheart là người đầu tiên lên tiếng sau khi cánh cửa đóng lại, “khi Staunton ngoan ngoãn đồng ý về Enfield chỉ cách một tuần sau khi Công tước gửi thư, thì anh ấy ắt sẽ giấu một hoặc hai mảnh lờ trong tay áo. Nếu ý kiến của tôi được coi trọng thì tôi đã khuyên ông ấy đừng viết bức thư đó rồi.”

“Ôi, William,” vợ anh nói đây quả trách, buông cánh tay anh ra và đặt hai tay lên vai Augusta, “anh sẽ không làm thế đâu. Anh biết mình mong Anthony trở về chẳng kém bất cứ ai mà.”

“Em nói huyền thuyên gì vậy?” Anh đột ngột cau mày. “Em mong muốn anh ấy trở về lắm à?”

“Tôi không tin được,” nữ Bá tước Twynham vừa nói, vừa ngồi xuống sofa một cách duyên dáng. “Tôi không tin được, sao anh ấy có

thế? Đầu tiên là bỏ lên thành phố mấy năm trời - cứ tạm cho đó là giấc mơ của một thanh niên trẻ. Rồi lại sống ở đó một cách hoang đường và mang tai tiếng là một..." cô liếc sang Augusta. "À, đó là điều đầu tiên. Thứ đến là tự ý kết hôn mà không được sự cho phép của Công tước rồi mang cô dâu về nhà này mà không nói một lời với ai. Chị có thấy cô ta không, Claudia? Em đến chết vì nhục nhã mất nếu con hầu của em bị trông thấy trong bộ đồ như vậy."

Claudia, William phu nhân, đã dắt Augusta tới cửa sổ và ngồi xuống băng ghế sát cửa với cô bé. "Có lẽ là, Marianne," cô nói, "họ đã trải qua một chuyến đi vất vả. Hôm qua trời đã mưa cả ngày, em nhớ chứ? Ai lại muốn mặc váy áo đẹp trong thời tiết đó?"

"Nhưng cô ta là ai vậy?" Bá tước Twynham lâm bầm trong lúc loay hoay trước tủ ly, rót cho mình một ly brandy trong khi còn thời gian. Không được uống rượu nặng trong a trà ở Enfield. "Staunton có nói gì không nhỉ? Anh ấy ắt sẽ nói nếu cô ta có tên có tuổi, chắc chắn thế. Sẽ có chút xấu hổ khi tiểu thư Marie đến đây ngày mai cho xem."

"Ôi!" Marianne phát chiếc khăn tay trong không khí như để đầu hàng một vật thể tưởng tượng nào đấy, xong áp nó lên mũi. "Tôi chết mất thôi. Đã quá muộn để Công tước ngăn cô ấy đến. Và Tony biết chuyện cô ấy sắp đến. Hắn là anh ấy biết. Sao anh ấy có thể làm điều này với chúng ta? Tôi không tin được. Anh ấy đã cưới một kẻ vô danh và đem cô ta về đây để làm nhục chúng ta. Mà nhìn cách nào cô ta cũng tầm thường và xấu xí đến phát ghê."

William cào tay lên tóc. "Cô ta đã gọi Công tước là cha," anh nói và nhăn mặt. "Cô ta mới vào nhà chưa đầy năm phút. Mọi người có tưởng tượng được tiểu thư Marie sẽ coi ông ấy là cha không? Cô ấy sẽ hiểu biết hơn. Tôi chẳng muốn ở vào tình cảnh của ông ấy ngày mai cho dù có được tất cả lượng trà ở Trung Hoa đi nữa."

Nhưng phu nhân Staunton có nụ cười rất đáng yêu," Claudia nói. "Có lẽ chúng ta cứ đợi và làm quen với cô ấy đã rồi hãy đưa ra

bất kỳ nhận xét hấp tấp nào. Cậu nghĩ sao, Charles?”

Trung úy Charles Earheart đang đứng cạnh cô và Augusta, nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Em sẽ chẳng về nhà vào kỳ nghỉ phép nếu ông ấy không gọi,” anh nói. “Khi mà em biết Staunton cũng được gọi về. Em không nghĩ ngợi gì hết đối với sự trở về của anh ta và việc anh ta đem theo một người vợ. Nó vô nghĩa đối với em.”

Nếu cậu định nói với sự nghiêm trang lạnh lùng, thì cậu đã thất bại thảm hại. Giọng cậu run run vì sự xúc động non trẻ. Claudia đưa tay ra chạm vào tay cậu. Cậu không giật ra, nhưng cũng không quay đầu lại để đáp lại nụ cười đầy thông cảm của cô.

“Còn em nghĩ thế nào về anh cả của em, Augusta?” Claudia hỏi.

“Em nghĩ anh ấy rất giống Công tước,” Augusta nói. “Em nghĩ anh ấy có vẻ khó chịu. Và em nghĩ vợ của anh ấy rất xấu.”

Bá tước Twynham cười khẩy còn vợ anh ta lại vyi khăn tay trước mặt lần nữa. “Đúng là lời nói từ miệng con trẻ...” cô nói. “Em nói đúng, Augusta. Anh ấy trông thật khó chịu như thể đang tham dự một hoạt cảnh chán ngắt. Và cô ta không có triển vọng nào về sắc đẹp hay bất cứ cái gì khác, chị dám chắc thế. Chị sẽ không thấy ngạc nhiên nếu biết Tony tìm được cô ta trong một gian bếp hay trong một phòng học nhà ai đó. Chẳng biết cô ta có phải dòng dõi quý tộc không nữa. Chị thấy vô cùng khó khăn khi

phải tỏ ra lịch sự với cô ta.”

“Công tước sẽ tỏ ra lịch sự, em có thể chắc chắn như thế Marianne,” William nói. “Và ông ấy sẽ mong đợi điều đó ở chúng ta. Xét cho cùng, cô ta là phu nhân Staunton, dù cô ta có là ai hay là cái gì trước khi Staunton quyết định cưới cô ta.”

“Và chẳng mấy chốc cô ta sẽ thành nữ Công tước,” em gái anh nói với vẻ ghê tởm sâu sắc. “Cô ta sẽ đứng đầu gia đình này và sẽ có quyền hơn Claudia, có quyền hơn tôi - hơn tất cả chúng ta. Điều đó thật không chịu đựng được. Sau này Twynham và tôi chắc sẽ chẳng mấy khi đến Enfield Park đâu. Có vô vàn cách để tỏ ra lịch sự, tôi sẽ tỏ ra lịch sự.”

Bá tước Twynham lại cười khẩy. “Không biết ngày mai Công tước Withingsby sẽ xử lý mọi việc ra sao,” anh ta nói. “Bá tước Tillden sẽ không vui về gì đâu, hãy nhớ lời tôi. Và cô ta chắc chắn sẽ chiếm quyền em, Marianne. Cô ta là nữ Hầu tước Staunton mà.”

“Hôm nay chúng ta phải tỏ ra lịch sự, còn ngày mai tính sau,” Claudia nói. “Anthony đã lại về nhà và mang theo người vợ mà anh ấy yêu thương. Anh ấy đã gọi vợ là em yêu. Có ai nghe thấy không? Tôi đã đứng gần đó, tôi chắc chắn mình nghe đúng.”

Chồng cô khịt mũi. “Các đời Công tước Withingsby và những người thừa kế không kết hôn vì một lý do tầm thường như tình yêu,” anh nói, “chính em biết rất rõ mà, Claudia.”

Cô đỏ mặt và cúi xuống đặt một nụ hôn lên đỉnh đầu Augusta. William cũng tỏ ra lúng túng, nhưng không còn thời gian để mọi người chuyện phiếm tiếp nữa. Cánh cửa mở ra và Công tước xuất hiện. Ông băng qua phòng trong sự im lặng chào đón và đứng quay lưng lại trước lò sưởi chưa được nhóm, hai tay chấp sau lưng

“Staunton chưa đến à?” ông hỏi có vẻ hơi thừa. “Anh ta đến muộn. Chúng ta sẽ chờ đợi theo ý muốn của anh ta.” Câu nói lạnh nhạt ấy xem ra chẳng cần một lời đáp nào.

Cả gia đình bắt đầu chờ đợi trong sự im lặng nặng nề. Bá tước Twynham rõ ràng rất muốn uống nốt ngụm rượu cuối cùng, nhưng vẫn phải kín đáo đặt ly xuống mặt tủ trong nỗi tiếc rẻ. Claudia ôm lấy Augusta và mím cười với nó. Cô bé đang cảm thấy ngỡ ngàng và

hoài nghi khi mình được ngồi uống trà trong phòng khách cùng người lớn.

Chương 7

Charity đã lờng trước được vẻ tráng lệ của Enfield Park, nhưng dẫu thế, phòng khách vẫn làm cô bị ngợp khi vừa bước chân vào. Phòng khách ở nhà cô giống một gian phòng trò chuyện ấm cúng hơn, một nơi cả nhà tụ tập khi tất cả mọi người đều trở về vào buổi tối hay khi họ tiếp đón bạn bè và hàng xóm. Căn phòng này giống như... gì nhỉ? Một khán phòng là hình ảnh duy nhất xuất hiện trong đầu cô. Trần nhà hình vòm cao vút vẽ một cảnh trong thần thoại, song cô không được thanh thoi để xác định xem đó là cảnh gì. Các bức tường treo những bức tranh lớn đóng khung mạ vàng – hầu hết là tranh phong cảnh. Đồ nội thất mạ vàng và trang trí lộng lẫy, toát lên vẻ giàu sang, khiêu thăm mỹ và uy quyền. Khung cửa cũng được chạm trổ công phu. Lò sưởi bằng đá cẩm thạch quả là một công trình nghệ thuật.

Nhưng cô chưa kịp ngắm nghía thêm được gì thì đã phải nín thở và tập trung chú ý vào những người đang ở trong phòng. Ngài Công tước đang trịnh trọng đứng trước lò sưởi, còn tất cả những người khác rải rác quanh phòng, người đứng người ngồi. Không ai cử động hay nói một câu, mặc dù tất cả những cái đầu đều quay ra cửa khi cô khoác tay chông bước tới.

Chiếc váy muslin thêu của cô hình như cũng phù hợp với sự kiện này chẳng kém gì địa vị thay đổi đột ngột của cô.

Một lát sau, khi sự choáng váng ban đầu qua đi, cô lại kinh ngạc trước tất cả những người ở đây trai của họ đã về nhà, thế nhưng không ai nói một lời với anh. Nhân danh Chúa, họ bị làm sao vậy? Câu trả lời không bao lâu đã đến. Hầu hết những ánh mắt sau ít phút đều hướng về Công tước, và rõ ràng mọi người chờ ông lên

tiếng trước. Ông từ từ mở miệng, dù không cần nói gì cũng truyền đạt được thông điệp là ông không hài lòng.

Không ai có quyền trở thành một bạo chúa, Charity nghĩ – nhưng đó là ý nghĩ cô chắc chắn phải giữ cho riêng mình.

“Giờ thì ngài Staunton đã vui lòng tham gia cùng chúng ta,” cuối cùng ông nói, “ta có thể cho mang trà vào rồi. Marianne đâu? Chị rung chuông gọi trà hộ. Phu nhân Staunton có thể được miễn nhiệm vụ lần này.”

Mất vài giây Charity mới nhận ra mình là người được miễn nhiệm vụ. Khởi việc rót trà ư? Cô sao? Nhưng đương nhiên rồi, cô bàng hoàng nhận ra. Là vợ một hầu tước thì cô là người phụ nữ có vai vế nhất ở đây. Cô càng nghĩ nhiều hơn về chiếc váy muslin thêu hoa của mình.

“Anh Tony, đến đây ngồi cạnh em và nói em biết tại sao anh chẳng bao giờ trả lời thư em,” Marianne nói, đứng dậy để kéo dây chuông. Vì cô ta không thèm nhìn Charity và vì chiếc sofa cô ta đang ngồi chỉ dành cho hai người, nên hiển nhiên lời mời của cô ta không bao gồm vợ của anh trai trong đó.

Nhưng Charity đã nhìn ra chỗ cửa sổ và nhóm người nhỏ tụ tập ở đó. Claudia đang ngồi với Augusta, một cánh tay choàng qua vai cô bé, và Charles đứng cạnh họ. Claudia bắt gặp ánh mắt cô và nhìn lại cô một cách thân thiện - hoặc Charity chọn cách tin như thế khi cô băng qua phòng tới chỗ họ. Cô sẽ không làm một cái bóng bất kể đó là ý muốn của chồng cô. Cô là một quý cô và những quý cô chưa bao giờ là cái bóng của người khác, kể cả chồng của họ.

Cô mỉm cười niềm nở. “Em được vào phòng khách để dùng trà rồi ư, Augusta?” cô nói. “Chị rất mừng.”

“Chỉ hôm nay thôi,” Claudia nói. “Vì đây là dịp đặc biệt. Anh Anthony về nhà. Những đứa trẻ khác không được may mắn như thế

dù có xị mặt và nài xin thế nào.”

“Những đứa trẻ khác ư?”

“Anh Anthony chưa nói với chị sao?” Claudia hỏi. “Nhưng đến anh ấy cũng chưa gặp đứa nào mà. Ba đứa con của Marianne và Richard - hai gái một trai - cùng hai đứa con trai của em và anh William nữa. Có lẽ sau bữa trà mời chị quá bộ lên phòng trẻ gặp chúng. Chúng sẽ mừng lắm đấy, em đảm bảo với chị.”

Charity những muốn ôm chầm lấy cô ấy khi nhận được lời mời. Chí ít cũng có một người bình thường ở Enfield Park. Làm sao Claudia tìm được chiếc váy phù hợp hoàn hảo với màu mắt cô ấy đến vậy? Cô tự hỏi.

“Charles,” cô mỉm cười với cậu ta. “Em được trung đoàn cho nghỉ phép à?”

“Thưa phu nhân.” Cậu ta cúi chào cứng nhắc. “Tôi được Công tước gọi về.”

“Phu nhân.” Charity nhẹ nhàng nói. “Chị không biết em có vui lòng gọi chị bằng tên riêng không, vì chị là chị dâu em? Tên chị là Charity.”

“Phu nhân,” cậu ta nghiêng đầu với cô.

Chà! Charity quay người để nhìn vào phòng và thấy mình đang bị quan sát từ đầu đến chân bởi ánh mắt khinh bỉ của Marianne. Hầu tước đang ngồi cạnh cô ta, trông bất cần và độc địa y như trong buổi sáng ở đường Upper Grosvenor hôm nào. Bá tước Twynham - Claudia đã gọi ông ta là Richard - đang đứng bên tủ ly, vẻ mặt buồn chán. William, cũng đang đứng giữa phòng, ánh mắt lơ đãng không chú mục vào đâu. Ngài Công tước thì không nhúc nhích khỏi vị trí quyền lực trước lò sưởi.

Charity tự hỏi không biết mọi người sẽ phản ứng thế nào nếu cô thình lình hét toáng lên hoặc vỗ tay đen đét. Cô nhận ra mình đang muốn thử nghiệm điều đó. Nhưng đúng lúc ấy cánh cửa chợt mở ra và trà được mang vào. Cô liền có một ý tưởng hay hơn.

Charity băng qua phòng với tất cả vẻ duyên dáng có thể huy động - mẹ cô vẫn thường phê bình cô đi đứng không ra dáng một quý cô, và cả Penny thỉnh thoảng cũng nói xa nói gần điều tương tự khi hai chị em đi dạo với nhau.

“Hy đặt xuống đó,” cô nói với những gia nhân, chỉ vào chiếc bàn rõ ràng dùng để đặt khay trà. Cô đi vòng qua bàn tới chiếc ghế đơn đặt phía sau, mỉm cười với cô em chồng. “Tôi sẽ rót trà, Marianne, không cần phiền cô.” Cô hướng nụ cười tương tự vào Công tước. “Cảm ơn cha, vì đã nghĩ cho con, song cha không cần miễn cho con những bốn phận của con khi làm vợ anh Anthony đâu ạ.” Cuối cùng cô chuyển nụ cười sang anh và tăng độ rạng rỡ của nó lên gấp mười lần. Cô định gửi một nụ hôn gió cho anh, nhưng không - cô sẽ không thô thiển đến thế.

Trong khoảnh khắc rợn người đó, cô tin chắc rằng một chiếc ghim rơi trên sàn cũng nghe rõ mồn một - bất chấp sàn nhà trải thảm sang trọng. Nhưng chồng cô đã đứng lên đúng lúc.

“Chắc chắn em có thể rót một tách trà cho anh, em yêu,” anh nói. Và rồi anh thực hiện điều đó, điều cô đã khuyên anh. Anh mỉm cười với cô - bằng khuôn miệng và hàm răng trắng bóng, bằng đôi mắt và cả gương mặt rạng ngời. Anh mỉm cười và biến đổi thành một người đàn ông đẹp trai đầy sức sống, chưa kể đến vẻ quyến rũ làm người ta bủn rủn. Charity tự hỏi đôi tay cô có đủ vững để nhắc ấm trà rót vào tách trà mà không làm nước trà tràn hết xuống đĩa không. Cô phải nghiêm khắc nhắc nhở mình rằng anh chỉ đang diễn vai của mình và cô cũng thế.

Mình chưa bao giờ, cô nghĩ bụng, phải vất vả đến thế để kiếm miếng ăn. Đúng là lần này cô đang kiếm được hơn nhiều, không chỉ

miếng ăn, mà hơn cả những gì cô mơ tưởng. Nhưng đầu thế...

Nhưng đầu thế, cô không chắc sẽ đồng ý tất cả chuyện này nếu như biết trước những gì mình sẽ phải đối mặt.

Charity đã thay sang chiếc váy dài lụa màu xám cho bữa tối. Cổ áo giản dị, ống tay áo giản dị, tất cả những cái khác đều giản dị. Nó không xấu, cũng không phải một thời trang mới nhất - hay mới nhì, chòng cô nghĩ thầm. Trông nó giống một bộ trang phục lịch sự và bình thường mà một nữ gia sư có thể mặc khi đưa bọn trẻ xuống phòng khách để cha mẹ chúng khoe với khách khứa của gia đình. Nó là loại trang phục được thiết kế để khiến cô vô hình. Cô không đeo bất cứ đồ trang sức nào.

Anh gõ cửa phòng thay đồ của cô, cô hầu mới ra mở cửa. Anh dừng lại ở ngưỡng cửa, quan sát vợ bằng đôi mắt hơi nheo lại.

“Cô đi được rồi,” anh bảo cô gái, cô ta liền nhún gối chào rồi vội vã chạy đi mà không kịp liếc lại bà chủ để xem có được đồng ý không.

Cô ta đã làm được những việc đáng khâm phục với mái tóc vợ anh. Nó lượn sóng mềm mại quanh gương mặt cô và cuộn lại xinh xắn ở sau đầu. Anh thích kiểu tóc đơn giản mọi khi hơn, nhưng anh không nói gì.

“Tại sao em chọn chủ trì bữa trà chiều nay?” anh hỏi cô. Cô đã khiến anh hoàn toàn bất ngờ. Anh gần như thích thú, cảm nhận được sự khó chịu rõ mồn một của mọi người, quan sát sự sững sờ của họ trước vợ anh, người đã ăn mặc cực kỳ đơn giản trong chiếc váy muslin cũ - hoàn toàn đối lập với trang phục thanh lịch, đắt tiền, hợp thời trang của họ. Anh đã làm tất cả khó xử, lúng túng, kể cả cha anh, anh cá là thế. Họ không biết làm thế nào với anh hay với hôn nhân bất ngờ của anh. Có lẽ tất cả đều hơi sợ anh. Và chắc chắn

biết rõ lý do mình được triệu tập về Enfield Park. Một phần đương nhiên là vì sức khỏe của cha họ - nhưng đó chỉ là cái cớ cho ý định tổ chức lễ đính hôn cho người thừa kế của ông với cô gái đã được chọn từ nhỏ. Có cả một vũ hội được tổ chức để ăn mừng sự kiện này một cách rộng rãi.

“Bởi vì, như cha ngài đã nhắc em,” vợ anh trả lời, “đó là nhiệm vụ của em khi làm vợ con trai cả của ông.”

“Không nhất thiết em phải thực hiện bổn phận của mình vì đã nhận lãnh nó,” anh nói. “Em biết nó không nằm trong ý định của tôi khi đưa em về đây.”

“Nhưng ngài đã chọn một quý cô làm vợ, thưa ngài,” cô nhắc anh. “Một quý cô biết người ta mong chờ gì ở mình sau khi kết hôn đầu cho cô ấy không thể ăn mặc hay diễn vai một nữ công tước tương lại. Ngài có thể yên trí rằng gia đình ngài hoàn toàn xem thường vẻ ngoài và lai lịch của em, khả năng giao tiếp kém cỏi và sự nghèo khó của em. Họ cứ thoải mái làm vậy đi vì em chẳng làm được gì để thay đổi những thứ đó. Nhưng em sẽ không để họ tin rằng em cũng không được giáo dục đầy đủ. Đó là một sự dối trá và là sự sỉ nhục đối với hồi ức về mẹ em.”

Khác xa con chuột nhỏ lặng lẽ của anh. Anh ngờ rằng cô ta không thực sự tồn tại. Charity Duncan chắc chắn đã đóng kịch trong cuộc phỏng vấn đó. Cô rất muốn có vị trí gia sư - cô đã thất bại trong sáu lần nỗ lực trước - và đã cư xử như một nữ gia sư đúng nghĩa. Anh đã coi diễn xuất của cô là thực và không nhận thấy có một cá tính mạnh đằng sau vẻ nhu mì ấy. Lẽ ra anh nên chú ý nhiều hơn đến đôi mắt xanh linh lợi kia. Anh đã bị lừa. Nhưng lời cô nói lúc này chứa đựng sự thật. Tất cả mọi người chiều này đã đối xử với cô bằng sự hạ mình kín đáo và có học. Cô không thuộc thế giới của họ. Tất cả bọn họ đều sợ khi nghĩ rằng một ngày nào đó cô sẽ là vợ người đứng đầu gia đình. Cha anh hẳn cảm thấy tất cả mọi thứ ông đã gây dựng được đang đổ vỡ loảng xoảng bên tai.

“Sẽ không người nào công khai sỉ nhục em hết,” anh khẳng định với cô, không phải lần đầu. Nhưng giờ anh cảm thấy lời cam kết này có tính cá nhân hơn. “Không ai dám làm thế.”

Cô mỉm cười và bước về phía anh. “Những lời sỉ nhục chỉ có tác động thực sự,” cô nói, “khi người bị sỉ nhục để tâm đến chúng. Em sẽ không bị sỉ nhục ở đây, thưa ngài.” Cô khoác lấy cánh tay anh chìa ra.

Và đó, anh nghĩ, là sự bác bỏ lạng lẽ, duyên dáng, và rất kiên định. Cô không quan tâm đến ai trong ngôi nhà này, lời nói của cô cho anh biết điều đó. Anh cũng vậy. Anh không trở về nhà vì lòng quan tâm. Anh về nhà để khẳng định bản thân và sự độc lập của mình một lần cho mãi mãi. Và có lẽ để cho những bóng ma yên nghỉ - dù ý nghĩ ấy đến giờ mới nảy ra trong tâm trí anh và làm anh ngạc nhiên. Không có bóng ma nào để mà yên nghỉ. Tất cả mọi thứ đã qua, đã chết và kết thúc từ lâu.

“Em muốn biết nhiều hơn về gia đình ngài,” cô nói khi anh dẫn cô từ phòng khách ra cầu thang lớn, dường như để phủ nhận điều cô vừa ám chỉ. “Có lẽ ngài sẽ khai sáng thêm cho em vào ngày mai.”

“Bản thân tôi không gặp họ trong tám năm qua,” anh nói. “Nên không có gì để nói, thưa phu nhân.”

“Nhưng hẳn ngài có những kỷ niệm thời niên thiếu,” cô nói. “William chắc là cùng độ tuổi với ngài, và cả Marianne nữa.”

“William kém tôi một tuổi và Marianne kém hai,” anh nói. Sau đó là phần lớn những ca sinh non và sảy thai.

“Có một em trai và một em gái cùng trang lứa hẳn là tuyệt vời lắm,” cô nói.

Phải, anh lúc nào cũng chiều chuộng, che chở và ghen tị với những đứa em nhỏ hơn, yếu ớt hơn, trừ Will con người sôi nổi ra.

Anh sẽ đánh đổi vị trí với Will bất cứ khi nào có thể ngoại trừ việc anh không thể bảo vệ Will khỏi những gánh nặng khó khăn của người thừa kế tước vị cha họ.

“Tôi cho là vậy,” anh nói. “Tôi không hay nghĩ đến tuổi thơ của mình.”

“Trước buổi chiều nay ngài chưa hề gặp ngài Twynham,” cô nói, nhìn anh. “Nhưng ngài đã gặp Claudia. Có phải cô ấy và William đã kết hôn trước khi ngài bỏ đi?”

“Trước đó một tháng,” anh nói cụt lủn. Anh không muốn nói về Claudia. Hay về Will. Anh không muốn nói chuyện.

“Cô ấy rất đẹp,” cô nói.

“Phải,” cô vẫn đang nhìn anh. “Đúng vậy, em dâu tôi rất xinh đẹp.”

Cũng may là không còn thời gian để trò chuyện nữa. Cả gia đình đã đông đủ trong phòng khách, và bữa tối đã sẵn sàng. Marianne và Claudia, anh lướt mắt qua - đều ăn vận lộng lẫy và đeo đầy đồ trang sức. Cánh nam giới thì ăn mặc không chệ vào đâu được, giống như anh. Phục sức trang trọng cho bữa tối luôn là một quy tắc ở Enfield, kể cả khi họ chỉ ăn tối trong phạm vi gia đình, giống như tối nay.

“Chào phu nhân!” Công tước nghiêng đầu và đưa tay cho Charity để dẫn cô vào bàn ăn. Dĩ nhiên đó là việc ông sẽ làm vì nó nằm trong khuôn phép. Ông cũng sẽ để cô ngồi đối diện ông, ở cuối bàn. Nhưng hẳn lòng tự ái của ông bị xúc phạm ghê gớm khi phải thể hiện sự tôn trọng đối với một phụ nữ trông như - và mới đây thôi còn đúng là - một nữ gia sư điển hình.

Cô nở nụ cười thân thiện với ông và vòng tay qua tay ông. “Cảm ơn cha,” cô nói.

Hầu tước mím môi. Anh không hề chờ đợi một sự duyên dáng ấm áp như vợ anh đang biểu lộ, nhưng anh không hối tiếc vì điều đó đọc ra nó còn hay hơn vẻ nhút nhát và nghiêm trang anh đã lường trước và mong đợi. Cuộc sống ở Enfield Park chưa bao giờ chào đón những nụ cười - hay sự ấm áp. Và chưa có đứa con nào của Công tước Withingsby từng gọi ông bằng một cái tên thân mật hơn chữ ngài. Anh tự hỏi vợ mình có nhận ra điều đó, và kết luận rằng có thể. Anh nén một tiếng cười.

Nhưng anh tỉnh trí lại ngay lập tức. Anh có phải dẫn Claudia vào chỗ ngồi không, vì cô ấy ngồi kế bên vợ anh? Tuy nhiên William, anh nhẹ người khi trông thấy, đã chìa tay ra cho cô. William, người đã không nói một lời với anh và không nhìn qua anh một lần trong suốt bữa tiệc trà. Một thời là bạn thân nhất và cuối cùng là kẻ thù ghê gớm nhất của anh. Chà, tất cả đều đã là quá khứ. Twynham và Marianne đang cùng nhau đi vào bàn. Hầu tước đi cuối cùng, sau Charles.

Charles cũng đã không nói câu nào với anh trong bữa trà. Tám năm trước nó là một thằng bé mười hai tuổi hiếu động, thông minh, luôn nhìn anh cả nó với vẻ ngưỡng mộ tôn sùng. Giờ đây ánh mắt đó đã không còn. Anh đã không thể nào giải thích cho nó nguyên nhân anh bỏ đi. Anh còn không có ý định giải thích. Anh đã lẳng lặng bỏ đi không lời tạm biệt. Anh đã để nước mắt mình rơi trên thân hình đứa em nhỏ mới sinh. Anh không muốn làm thế với Charles.

“Rốt cuộc em lại là người cao nhất trong mấy anh em,” lúc này anh lên tiếng.

“Có vẻ thế,” em trai anh nói.

Công tước, ngồi ở vị trí chủ tọa, cúi đầu xuống và mọi người làm theo. Dĩ nhiên sẽ có một bài cầu nguyện long trọng và dài lê thê ngân lên trước khi đồ ăn được mang ra. Cảm giác thật lạ khi quay về

nhà, Hầu tước thăm nghĩ, ngồi giữa những con người xa lạ với anh đồng thời cũng vô cùng quen thuộc như một phần cơ thể anh vậy. Và anh cảm thấy, sau quãng thời gian tám năm, như thể bằng một cách kì lạ nào đấy anh vẫn luôn mang họ bên mình. Anh cảm thấy lại mắc vào họ lần nữa, cứ như rớt cuộc anh không thoát khỏi họ. Cảm giác ấy thật ngọt ngào.

Lúc bài cầu nguyện kết thúc, anh ngẩng lên nhìn vợ mình ở cuối bàn, cô đang mỉm cười và quay sang nói chuyện với William ngồi kế bên. Khi ấy anh có một cảm giác nhẹ nhõm đến mức gần như là yêu mến vì đã cưới cô và mang cô theo cùng.

Charity đã nói dối trong suốt bữa ăn. Khi Marianne hỏi về gia đình cô, với một vẻ khinh khỉnh có vẻ nghiêm nhiên là dành cho cô, Charity đã nói thật về cha - chỉ không đi động đến tình trạng nợ nần của ông - nhưng khẳng định cô là con độc nhất. Cô cũng buộc phải nói dối lần thứ hai khi giải thích rằng tài sản của ông theo pháp lý đã để lại cho một người họ hàng xa là nam giới và kết quả là cô phải đi làm nghề gia sư.

Dù đã nói với chồng lúc trước rằng cô miễn dịch với sự sỉ nhục trong ngôi nhà này, cô vẫn thấy mình không thể chịu nổi ý nghĩ để các em mình trở thành đối tượng của sự coi thường ngấm ngấm mà những người ở địa vị cao vùi vùi nơi đây dành cho một gia đình ở vị trí rất thấp như gia đình cô. Cô không chịu đựng nổi nếu phải nhìn ảnh hưởng từ câu chuyện về Phil tội nghiệp lên bọn họ.

Gia đình là tài sản rất riêng tư của cô. Cô không muốn chia sẻ họ với những con người lạnh lùng này. Một phần trong cô thấy hối hận vì đã chấp nhận lời đề nghị lạ lùng của Hầu tước Staunton. Một phần khác trong cô khư khư giữ lấy cái ý niệm rằng về cơ bản thì nó đáng giá - cô sẽ được đoàn tụ với gia đình và sẽ không một ai chia cắt họ được nữa.

Khi bữa ăn kết thúc, Công tước nhìn suốt chiều dài chiếc bàn tới chỗ cô và nhướn mày. Cô mỉm cười với ông - thật khó khăn làm sao khi giữ nguyên nụ cười và không đầu hàng bầu không khí ngột ngạt trong nhà! - và đứng lên để cùng với hai người phụ nữ kia rời khỏi phòng.

Claudia là người duy nhất trò chuyện với cô. Cô ấy kể cho cô nghe về hai đứa con trai của mình, Charity đã gặp qua chúng ở phòng trẻ sau bữa trà, và nói rằng ngày mai cô nhất định phải tới nhà Dower để thăm chúng lần nữa.

“Nhưng mà,” Claudia nói thêm. “chiều mai khách khứa sẽ tới, nên chị hãy đến vào buổi sáng nhé, trừ phi chị quen dậy muộn. Song em dám chắc là không phải, nếu chị đã quen quản lý học sinh.” Câu nói của cô cất lên không mang bất cứ sự khinh miệt nào.

Các vị khách - phải rồi. Công tước đã nhắc đến họ trong bữa ăn. Ông bà Bá tước Tillden và cô con gái sắp đến. Charity lấy làm lạ vì họ lại đi đón khách trong khi Công tước rõ ràng đang ốm và chính lý do sức khỏe đã khiến ông gọi chồng cô về. Nhưng có lẽ tước và gia đình chơi thân với nhau. Thật khó mà tưởng tượng Công tước Withingsby lại có bạn thân.

Chắc chắn sự có mặt của các vị khách sẽ khiến cô thêm lúng túng. Cô không có kinh nghiệm tiếp xúc với nhân vật nổi tiếng nào ngoài ngài Humphrey Loring. Và cô có quá ít váy áo, lại chẳng bộ nào phù hợp với sự kiện đó. Nhưng cô sẽ không cho phép mình hoảng loạn. Rốt cuộc chẳng phải nó là điểm chính yếu sao? Cô được đưa về đây để bị làm bẽ mặt.

“Phu nhân Staunton,” Marianne nói lạnh lạnh khi cánh nam giới đã tề tựu cùng họ trong phòng khách, “hãy cho chúng tôi thưởng thức một bản nhạc piano. Tôi sẽ không xúc phạm chị bằng cách hỏi chị có biết chơi không. Dạy nhạc chắc hẳn là một trong những nhiệm vụ của nữ gia sư.”

“Quả đúng vậy,” Charity nói, rồi đứng lên. “Và tôi cũng được học đàn từ một giáo viên giỏi nhất, Marianne ạ. Mẹ tôi đã dạy tôi.”

Chiếc đàn piano là một nhạc cụ tuyệt vời. Từ lúc uống trà Charity đã rất muốn chơi nó. Cô ngồi xuống và đặt tay lên phím đàn, biết rất rõ rằng lúc ấy Công tước đang đứng trước lò sưởi, Marianne bắt đầu cười nói với các anh em trai và em dâu, bá tước Twynham thì ngả mình xuống sofa chợp mắt một lát sau bữa tối, còn Hầu tước đang đứng sau băng ghế của chiếc đàn.

“Tuyệt vời, em yêu,” anh nói khi cô đàn xong, mỉm cười với đôi mắt cô và nâng bàn tay cô đưa lên môi. “Em không chơi tiếp nữa sao - vì anh?”

“Không phải tối nay, Anthony,” cô nói, hơi nghiêng người lại gần anh và nhìn vào mắt anh nòng ắm trước khi anh buông tay cô ra. Khi nhận lời làm chuyện này, cô đã không nghĩ sẽ bị yêu cầu đóng kịch. Nó giả trá đến đáng ngại. Nhưng Charity còn buồn bực vì một điều khác. Cô đứng dậy và băng qua phòng tới bên lò sưởi. Cô lưỡng lự một lúc - Công tước Withingsby là một người rất đáng sợ. Người ta rất dễ rơi vào thói quen co rúm lại trước ông. Nhưng cô sẽ không co rúm. Cô vòng tay qua cánh tay ông và mỉm cười khi ánh mắt ông nhìn vô với sự ngạc nhiên rành rành.

“Cha,” cô nói, “cha không ngồi xuống sao? Trông cha có vẻ mệt. Để con rung chuông gọi trà và rót cho cha một tách nhé!” Trông ông hết sức ốm yếu, như thể ông đứng thẳng được là nhờ toàn bộ sức mạnh ý ch

Sự yên ắng kỳ lạ bao trùm căn phòng. Đến tiếng thở cũng dường như nén lại.

“Cảm ơn sự quan tâm của cô,” ông nói sau phút im lặng dường như vô tận, “nhưng ta thích đứng. Và ta không uống trà vào buổi tối.”

“Ồ,” giờ cô đâm ra khó xử, ôm lấy cánh tay ông mà không biết nên nói gì hay nên đi đâu. “Vậy con sẽ đứng đây với cha một lát. Những bức tranh trong phòng hết thấy đều là tranh phong cảnh. Thế tranh chân dung ở đâu ạ? Những bức chân dung gia đình ấy cha?”

“Có một phòng tranh,” Công tước nói trong khi những người khác tiếp tục dỏng tai nghe với tiếng thở nén lại, “Với những bức chân dung gia đình. Ta sẽ lấy làm hân hạnh được dẫn cô tới đó vào sáng mai, thưa phu nhân.”

“Cảm ơn cha,” cô nói, “con rất thích. Ở đó có chân dung của cha không? Và của... của anh Anthony nữa?”

Ông mím môi và càng khiến cô liên tưởng đến chồng mình. Và rồi ông kể cho cô về những bức chân dung gia đình đã được vẽ trước khi nữ Công tước qua đời hai năm. Ông nhắc đến những bức chân dung xa xưa hơn, bao gồm hai bức của Vandyck, một bức của Sir Joshua Reynold(1)

(1) Hai họa sĩ vẽ tranh chân dung nổi tiếng thời bấy giờ.

Charity nhận thấy bàn tay ông dài và những móng tay được cắt tỉa kỹ lưỡng, giống tay con trai ông. Nó cũng trắng như giấy, làn da mỏng căng ra trên những đường gân xanh. Ông đã không nói dối để kiếm có triệu con trai về, cô thầm nghĩ. Ông đang ốm. Cô cảm thấy buồn cho ông. Cô tự hỏi ông có khả năng yêu thương không. Cô tự hỏi ông có yêu vợ mình không. Ông có yêu các con không, có yêu chồng cô không.

Và cô tự nhắc nhở bản thân rằng cô không quan tâm đến gia đình này, cô ở đây chỉ để diễn một trò chơi đố chữ, chỉ để có được tương lai cùng với gia đình cô. Cô nên quan tâm càng ít càng tốt tới người đàn ông xa lạ, lạnh lùng, cô đơn này và cái gia đình ít lời, khinh khỉnh, rắc rối của ông. Và tới con trai ông, người cô vừa kết

hôn hôm trước và đã chung chăn gối đêm qua. Chồng cô. Người chồng hờ của cô.

Đúng là một ngày lạ lùng và đầy xáo trộn. Cô hết sức vui mừng vì nó sắp kết thúc.

Chương 8

Hầu tước Staunton tỉnh giấc vào rạng sáng và nhận thấy mình không tài nào ngủ lại dù đêm qua anh đã trần trọc mãi. Anh đã nằm nhìn trần trần lên đỉnh màn lò mờ tối quen thuộc trên đầu giường. Anh đã đứng bên cửa sổ nhìn ra màn đêm sáng trắng, những ngón tay gõ nhịp lên bệ cửa. Ánh trăng bạc trải khắp mặt hồ.

Staunton cảm thấy bồn chồn. Trong óc anh tràn ngập những sự việc hỗn độn trong ngày - sắc da xanh xám của cha anh, sự thay đổi của Charles từ một thằng bé vụng về thành chàng trai cao lớn, tự tin, vẻ đẹp mặn mà của Claudia, sự trầm lặng của William, sự lễ phép đúng quy tắc của Augusta, thái độ nồng nhiệt của Marianne dành cho anh, vợ anh ngồi sau khay trà trong bữa trà, vợ anh đang nói chuyện với Twynham và Will trong bữa tối, vợ anh đang chơi piano rất hay và điêu luyện, vợ anh khoác tay Công tước, đang mỉm cười với ông và ép ông nói chuyện.

Anh đã cười thầm trong giây phút đó. Công tước ghét người khác chạm vào mình. Ông chưa từng mỉm cười hay nhận nụ cười từ người khác. Chưa một ai từng bắt chuyện với ông. Và dĩ nhiên chưa một ai từng gọi ông là Cha.

Cô thật là hoàn hảo. Cô giỏi hơn nhiều so với con chuột lạng lẽ mà anh vốn cần để thực hiện kế hoạch. Là một chú chuột, cô chỉ việc chịu đựng sự khinh thường chứ không làm xáo trộn bầu không khí của ngôi nhà. Còn như giờ đây, cô đang gây ra sự cảnh giác và tức giận. Chắc chắn ngài Công tước vô cùng nghiêm nghị và các con ông đang cho rằng cô thô tục. Không phải thế, nhưng trong thế giới của họ, sự tự nhiên đồng nghĩa với thô tục. Mà cô là vợ anh, nữ công tước tương lai. Ý nghĩa đó làm họ bị xúc phạm quá mức chịu đựng.

Và khi đứng bên cửa sổ, anh đã hiểu lí do chính xác cho chứng mất ngủ của mình. Cô đang ở phòng bên cạnh, chỉ có hai căn phòng thay đồ ngăn cách họ. Cô là vợ anh. Đêm hôm trước anh đã hoàn tất thủ tục hôn nhân và cô đáp lại anh với niềm đam mê cháy bỏng. Anh sẽ không phàn nàn chút nào nếu được lặp lại trải nghiệm đó. Staunton chợt nhận ra trong nỗi ngạc nhiên - anh thực sự không nghĩ về cô như một người đàn bà khêu gợi.

Anh quay về giường và nằm thao thức mất một lúc nữa, nhớ lại mùi hương trên tóc cô. Kỳ lạ làm sao khi một mùi hương - hoặc sự thiếu vắng nó - có thể làm người ta thao thức. Và mùi xà phòng nữa ! Ngay cả những loại nước hoa đắt tiền nhất anh cũng không thấy có mùi hương đặc biệt đến thế. Anh nhớ lại lúc mình chầm chậm hít hà hương thơm trên tóc cô, cơ thể anh dồn dập trong cô, và khoái cảm của anh tăng cao với mùi hương đó.

Có một khoái cảm nhất định nào đó, không chỉ là sự giải phóng về thể xác.

Lúc bình minh anh lại thức giấc và không thể ngủ lại. Bầu trời sáng lên qua những tấm rèm cửa sổ. Chim chóc bắt đầu hót riu rít. Đó là khung cảnh cuộc sống miền quê mà Staunton đã quên. Anh nôn nóng tung chăn ra. Anh sẽ đi cưới ngựa, cho gió thổi bay mớ rắc rối này, giải thoát cảm giác ngọt ngào mà ngôi nhà gây ra cho anh.

Nhưng vừa bước ra khỏi cửa, định đi về chuồng ngựa, anh đã dừng phắt lại trên đầu những bậc tam cấp bằng đá cẩm thạch. Ngoài sân phía dưới nơi anh đứng là con chuột nhỏ của anh, cô ngoảnh đầu lại nhìn lên anh. Cô đã dậy mặc quần áo và đi ra ngoài vào lúc bình minh vừa chớm ư ?

“Chào buổi sáng, phu nhân,” anh nói, ngạc nhiên vì mình có thể nằm thao thức suốt đêm qua vì ham muốn con người xám xịt này – ngay cả mắt cô cũng bị che khuất dưới vành mũ bonnet màu nâu.

“Em không ngủ được,” cô nói. “Lũ chim và mặt trời thông đồng với nhau chống lại em. Em đang đứng đây phân vân không biết nên đi ra hồ hay leo lên đồi.”

“Lên đồi đi,” anh khuyên. “Ngoài đó có một lối đi bộ rất đẹp sẽ giúp em nhìn bao quát toàn cảnh đồng cỏ, lâu đài và những vùng đất xung quanh.”

“Vậy em sẽ đi theo lối đó,” cô nói.

Staunton gõ chiếc roi ngựa vào giày, phân vân một át. “Có thể,” anh đột ngột nói, “cho phép tôi đi cùng em chứ?”

“Tất nhiên rồi.” Cô khẽ mỉm cười với anh.

Anh bước bên cạnh cô, hai tay buông thõng. Còn cô chấp tay sau lưng, bước những bước khá dài nhưng cũng vô cùng thanh thoát. Không biết cuộc sống của cô với cha ra sao? Mẹ cô mất được bao lâu? Cô có cô đơn lắm không? Chẳng lẽ cha cô không thể chu cấp cho cô, dù biết cơ ngơi của ông đã để lại cho một người họ hàng xa? Chẳng lẽ họ hàng của cô không muốn cưới mang cô? Cô có nhớ quê nhà mình cùng với cuộc sống của một quý cô không? Cô có hạnh phúc trong ngôi nhà ấy không? Và cả bên ngoài nó nữa – có người đàn ông nào cô buộc phải bỏ lại đằng sau để đi làm gia sư không? Anh mừng vì cô đã lên tiếng và đã làm anh ý thức được mình đang nghĩ tới điều gì. Anh không có ý muốn tò mò về cô, cũng chẳng cần biết bất cứ điều gì về cô ngoài những gì thiết yếu cho mục đích của anh.

“Cha ngài thực sự đang ốm,” cô nói. “Ngài có biết ông ấy bị làm sao không? Liệu có nghiêm trọng không?”

Anh đã trao đổi vài câu với Marianne trong phòng khách tối qua. “Là tim ông ấy,” anh nói. “Mấy tháng qua ông bị vài cơn đau nhẹ. Bác sĩ đã cảnh báo cơn đau tiếp theo có thể nguy hiểm tới tính mạng và bảo ông ấy nên thường xuyên nghỉ ngơi trên giường.”

“Em tin rằng,” cô nói, “cha ngài khó mà chấp nhận được lời khuyên.”

“Như thế,” anh nói, “còn là nói nhẹ đi mười lần.”

“Biết đâu,” cô nói, “ông sẽ nghe ngài nếu ngài nói chuyện với ông? Biết đâu ông khuyên ngài về nhà với hy vọng rằng ngài sẽ nói, sẽ nhắc gánh nặng của địa vị ra khỏi vai ông?”

Anh cười thành tiếng, hoàn toàn không có chút hài hước, và cô quay đầu về phía anh.

“Ngài có yêu ông ấy không?” cô lặng lẽ hỏi.

Anh lại cười. “Đó là một câu hỏi ngu ngốc, phu nhân,” anh nói. “Tôi đã cắt đứt hoàn toàn quan hệ với ông ấy được tám năm rồi. Trong những năm đó, tôi đã cố ý làm tất cả những trò ông ấy ghét cay ghét đắng. Tôi sống buông thả, tôi nhúng tay vào việc kinh doanh và đầu tư, tôi đã tự tậu được đất đai, và trở thành...”

“Một kẻ ăn chơi trác táng.” Cô nói nốt hộ anh khi anh tỏ ra ngập ngừng.

“Tôi đã giải phóng cho mình,” anh nói, “khỏi ông ấy và tất cả những thứ này. Khi tôi trở về, tôi độc lập và tự chủ. Không, tôi không yêu ông ấy. Chẳng có gì để yêu. Và nếu có thì tôi cũng không có khả năng yêu. Hôm qua em đã đúng khi nhận xét rằng tôi giống cha mình.”

“Tại sao ông ấy lại yêu cầu ngài về đây?” cô hỏi.

“Vói ý đồ khẳng định quyền thống trị của ông ấy lên tôi một lần nữa,” anh nói. “Vói ý đồ gán ghép tôi với một người ông ấy đã dành sẵn cho tôi từ lúc sinh ra để tôi có thể xứng đáng kế tục những truyền thống mà ông ấy rất đổi nâng niu.”

“Và có lẽ,” cô nói, “đề ông có thể gặp lại con trai mình trước khi chết.”

“Nói tôi biết, phu nhân,” anh nói, giọng cáu kỉnh, “em có đọc tiểu thuyết lãng mạn không? Có nghe những lời lẽ ngốc nghếch ủy mị không? Em đang vẽ ra cho mình một cảnh lâm chung đầy tình thương mến trong đó cha và con trai đầm đìa nước mắt, những người trong gia đình đang nức nở lặng lẽ làm phong nền, cuối cùng hòa giải với nhau hả? Cuối cùng tuyên bố tình yêu của họ dành cho nhau hả? Hứa gặp lại nhau trên thiên đường? Tha thứ và yên nghỉ - đặt tên sách như thế nhé. Hoặc Đứa con hoang tàng, nhưng cái tựa đó đã có rồi thì phải?”

“Vâng. Nhưng không phải trong một cuốn tiểu thuyết tình cảm,” cô nói. “Mà là trong Kinh thánh, thưa ngài.”

“À, phải rồi, xin đa tạ” anh nói.

Cô mỉm cười dịu dàng với anh và không nói gì thêm. Staunton đăm lúng túng. Sự im lặng ấy đã tước mất của anh cơ hội trút giận lên cô. Họ đã tới bụi đỗ quỳên và con đường mòn rải sỏi dẫn lên đồi. Được một quãng ngắn, nó sẽ chuyển hướng và họ sẽ tới một u đình kiểu Hy Lạp, ở đó có thể nhìn bao quát cả ngôi nhà và mặt hồ phía xa.

Có lẽ đã đến lúc vợ anh được biết toàn bộ sự thật phía sau cuộc hôn nhân của họ. “Ông ấy gọi tôi về nhà để cưới cho tôi một cô dâu ông đã chọn từ mười bảy năm trước,” anh nói và cảm thấy một niềm thỏa mãn xấu xa khi cô quay phắt đầu lại nhìn anh. “Một cuộc hôn nhân môn đăng hộ đối, em hiểu không, phu nhân? Cô gái đó là con gái Bá tước Tillden, một quý tộc dòng dõi lâu đời và cực kỳ giàu có, một người địa vị ngang hàng với Công tước Withingsby.”

Mắt cô mở to – bây giờ anh có thể trông thấy nó rõ ràng dù nó vẫn khuất dưới vành mũ. “Họ là những vị khách sẽ đến vào chiều

nay,” cô nói.

Anh mỉm cười. “Tôi được gọi về nhà để tìm hiểu sơ sơ tiểu thư Marie Lucas, để cử hành lễ đính hôn với cô ấy trong buổi vũ hội tổ chức tối mai, và để cưới cô ấy trước khi qua mùa hè,” anh nói. “Sau đó tôi phải thực hiện bốn phận bằng cách bắt cô ấy sinh con trai thừa kế cùng với con gái đều đặn mỗi năm, trong khoảng hai mươi năm tới. Nữ Công tước Withingsby phải trẻ trung, em thấy đấy, để có nhiều thời gian cho sinh nở. Rốt cuộc, thật đáng tiếc khi lãng phí một dòng giống hoàn hảo đến thế khi chỉ sinh hai hoặc ba đứa con, phải không?”

Cô đã dừng bước. Họ đứng đối mặt với nhau. “Và thế là ngài đang báo tìm nữ gia sư để chọn ứng viên cho cuộc hôn nhân?” cô nói. “Thật là một trò đùa đặc sắc.”

Giọng cô không có vẻ gì thích thú.

“Tôi nghĩ vậy,” anh nói, mắt nheo lại. “Các vị khách sẽ đến trong chiều nay, không hề hay biết họ đến chỉ vô ích.”

Mắt cô dõi sâu vào mắt anh và anh cảm thấy một thôi thúc quen thuộc muốn lùi lại. Anh không làm thế. Có cái gì đó là lạ trong đôi mắt cô... Tức giận? Khinh miệt? Anh nhướng một bên mày.

“Em cho rằng, thưa ngài,” cô nói, “ngài đã không trung thực với em. Em không biết mình đã bị sử dụng như một công cụ độc ác. Nếu biết trước như vậy thì có lẽ em đã từ chối đề nghị của ngài rồi.”

“Độc ác ư?”

“Cô ấy bao nhiêu tuổi?”

“Mười bảy.”

“Và hôm nay cô ấy đến đây vì lễ đính hôn của mình,” cô nói. “Nhưng cô ấy sẽ thấy ngài đã kết hôn – với em. Với một người lớn tuổi hơn cô ấy và thua xa cô ấy về địa vị xã hội.Ồ vâng, thưa ngài, ngài đáng được chúc mừng. Đó là một âm mưu quỷ quyệt và đang tiến hành rất hiệu quả.”

Sự khinh miệt ngấm ngấm của cô làm anh nóng mặt. Sao cô dám !

“Hình như tôi đã thấy, thưa phu nhân, ” anh nói, “em sẵn sàng lấy tiền của tôi để sống sung túc suốt đời. em chỉ hỏi được ít câu quý giá về những yêu cầu cần có khi làm vợ tôi. Câu hỏi duy nhất có vẻ khiến em quan tâm là liệu tôi có đủ khả năng tài chính để hoàn thành cam kết với em hay không. Em đã ép tôi tăng giá. Em khẳng định đưa thêm điều khoản đảm bảo em vẫn tiếp tục được nhận tiền trợ cấp hàng năm trong trường hợp tôi chết trước em. Thế mà bây giờ em lại thuyết giảng đạo đức cho tôi?”

Cầm vợ anh hếch lên và cô tiếp tục nhìn anh, nhưng mặt cô đỏ bừng.

“Tôi chưa bao giờ hứa hẹn gì với tiểu thư Marie Lucas,” anh nói. “Tôi chưa bao giờ manh nha ý định sẽ cưới cô ta.”

“Nhưng ngài cũng chẳng hề nảy ra ý định viết thư cho cha giải thích chuyện này,” cô nói, “kiên quyết bảo ông rằng nó sẽ không xảy ra và ông buộc phải cho Bá tước Tilden biết về quyết định của ngài. Thay vào đó ngài lại cưới em rồi mang em về đây để làm bề mặt và lãng nhục tất cả bọn họ.”

“Phải,” anh nói cụt lún, hết sức điên tiết với cái cách cô làm anh cảm thấy tội lỗi. Anh chẳng có tội lỗi gì hết. Cuộc đời anh là của anh. Anh đã làm rõ điều đó tám năm trước, và nếu thông điệp ấy chưa ai hiểu ra, thì bây giờ anh sẽ khiến nó rõ như pha lê

Charity mở miệng như định nói gì, nhưng lại ngậm vào và quay người đi tiếp. Anh đi bên cạnh cô. “Có lẽ,” cuối cùng cô lên tiếng, “cô ấy đã có một sự giải thoát đầy may mắn, cô gái tội nghiệp. Không ai muốn một đứa trẻ vô tội mười bảy tuổi rơi vào tay ngài.”

“Em, tất nhiên,” anh nói, “có khả năng đối phó với tôi hơn nhiều.”

“Em không phải làm thế,” cô nói. “Khi nào em được ra đi? Sau khi sự kiện nhục nhã ngày hôm nay kết thúc ư?”

“Không,” anh nói. “Tôi còn cần em một thời gian nữa.” Anh phải ở lại đây một thời gian. Anh biết mình chưa thể lại ra đi quá sớm hoặc quá dễ dàng. Cha anh đang ốm, có khi sắp chết. William và Charles là em trai anh. Marianne và Augusta là em gái anh. Gặp lại họ, anh lại cảm thấy gánh nặng của tình thân đang ràng buộc. Và một ngày nào đó - có lẽ sớm thôi - anh sẽ là chủ gia đình. Không, có những thứ cần phải sắp xếp trước khi anh rời Enfield, và trước khi anh trả lại tự do cho vợ mình. Anh không chắc sự sắp xếp đó là gì, không chắc một chút nào.

Họ đi tiếp trong im lặng cho đến khi cô nhìn thấy ngôi tiểu đình và dừng lại.

“Hãy đi vòng ra phía trước,” anh bảo cô. “Đứng ở đó có thể nhìn thấy quang cảnh rất đẹp. Bên trong đình có cả chỗ ngồi nếu em muốn ngồi nghỉ một lát.”

Charity làm theo lời anh nhưng không ngồi xuống. Cô đứng thật lâu trước tiểu đình, nhìn xuống tòa nhà và xa hơn nữa. Cảnh vật tắm trong ánh nắng ban mai. Nếu họ đã nghe thấy tiếng chim hót lúc ở nhà, thì nơi đây có cả một dàn hợp xướng huyền ảo.

“Tất cả sẽ là của ngài,” cô nói sau một lúc lâu im lặng. Hình như cô đang nói với chính mình hơn là với anh. “Vậy mà ngài không cảm thấy cần truyền nó lại cho con trai ngài ư?”

Anh đột ngột quay đầu nhìn cô. Cô đang đứng với sống lưng rất thẳng và cằm hếch lên. Dáng đứng đầy tự hào ấy là đặc trưng của cô, anh nhận ra. Ăn vận khác đi, cô sẽ trông như một nữ công tước. Và sẽ xinh đẹp. Ý nghĩa ấy khiến anh bàng hoàng phải quần áo tạo nên sắc đẹp, mà chỉ tôn nó lên, nhưng anh đã khá quen thuộc với gương mặt cô để thừa nhận một cách miễn cưỡng rằng nó sở hữu nhiều nét đẹp hơn anh nghĩ lúc ban đầu. Cô đã cải trang làm một kẻ vô danh tiêu tốt khi đến phỏng vấn ở đường Upper Grovenor. Chỉ duy nhất đôi mắt là tố giác cô và cô đã khôn ngoan giấu chúng đi.

“Em cứ an tâm rằng,” anh nói, mắt quét qua người cô, “tôi sẽ không đổi ý đâu.”

Cô nhìn lại anh - và đỏ mặt.

“Tôi sẽ không đổi ý,” anh nói bất chấp niềm khao khát dâng lên một cách đáng ngại do câu nói và ánh mắt của cô gây ra. “Chuyện đã xảy ra giữa chúng ta hai đêm trước, dù khá vui vẻ, nhưng là một sai lầm. Nó có thể để lại hậu quả. Chúng ta buộc phải hy vọng là không. Nhưng em có thể yên trí rằng tôi sẽ không bao giờ đặt em vào nguy cơ mang thai một lần nữa.”

Cô không rời mắt khỏi anh cho dù sắc đỏ trên mặt cô không hề rút đi. Cô nghiêng đầu và giữ nguyên ánh nhìn. “Em nghĩ rằng,” cuối cùng cô nói, “hẳn là ngài yêu mẹ mình lắm.”

Trong phút chốc Hầu tước gằn như hoa mắt vì giận dữ. Anh siết chặt hai bàn tay sau lưng, hít thở vài hơi chậm chậm, và vô cùng biết ơn sự kiềm chế sắt đá mình luôn có mỗi khi muốn trấn áp cơn giận.

“Mẹ tôi,” anh nói rất nhỏ, “không phải là đề tài cho chúng ta chuyện vãn, thưa phu nhân. Bây giờ không, sau này cũng không. Tôi tin là em hiểu?”

Đó là câu hỏi chỉ có thể trả lời bằng một cách duy nhất và một từ duy nhất, nhưng không hiểu sao cô có vẻ suy nghĩ rất lung.

“Vâng,” cô nói. “Vâng, có lẽ là em hiểu.”

“Chúng ta trèo lên cao hơn chứ?” anh giơ tay chỉ con đường mòn phía trước. “Trên kia còn có những góc quan sát khác đẹp không kém.” Mình nên đi cưỡi ngựa mới phải, anh nghĩ. Lẽ ra mình nên ở một mình.

“Em e sáng nay không được rồi,” cô nói. “Cha ngài định cho em xem tranh sau bữa sáng, song em sẽ không giữ chân ông ở đó quá lâu. Em sẽ gắng thuyết phục ông đi nghỉ sau đây.”

“Em cứ làm vậy đi,” anh nói, mím môi lại.

“Rồi em định đến thăm Claudia ở nhà dower nữa,” cô nói.

Anh gật đầu cộc lốc. Cứ để cô làm cả chuyện đó nữa. Để cô kết bạn với Claudia, với Will và với cả nhà nếu cô có thể. Cô sẽ thấy việc đó khó hơn cô tưởng. Hãy để cô thử kết bạn với Bá tước Tilden và tiểu thư Marie chiều nay. Sáng nay lẽ ra anh phải cảm thấy hân hoan hơn bao giờ hết. Nhưng vợ anh đã thành công trong việc làm anh cực kỳ khó chịu.

“Vậy thì cho phép tôi đưa em về nhà để ăn sáng,” anh nói, dù anh ngờ rằng tất cả mọi người trong nhà con chưa dậy.

“Hay là,” cô nói, “ngài hãy chịu khó đi cùng em? Tới nhà dower ấy? Hôm qua ngài đã không có mấy cơ hội nói chuyện với em trai, và chắc ngài vẫn chưa gặp các cháu mình đúng không?”

“Người thừa kế của tôi sau William ư?” anh nói. “Không, tôi chưa gặp. Nhưng tôi có những kế hoạch khác cho sáng nay rồi.”

Cô đi trước anh vòng qua ngôi tiểu đình và họ bắt đầu xuống dốc trong yên lặng.

Nhưng khi sắp đến ngôi nhà dower anh lại lên tiếng - một cách miễn cưỡng. “Chắc công việc của tôi sáng nay có thể hoãn lại,” anh nói. “Có khi tôi sẽ cùng em đến ngôi nhà ấy.” Đó là nơi bọn họ ở, anh vừa biết tối qua, William, Claudia và hai cậu con trai. “Xét cho cùng chúng ta mới cưới được hai ngày, đang yêu nhau say đắm và sẽ không muốn tách rời nhau khi không cần thiết.” Giọng anh nghe gượng gạo ngay cả với tai anh.

“Và William là em trai ngài,” cô nói, mỉm cười với anh.

Đúng vậy, William là em trai anh. Và có những bóng ma cần yên nghỉ, như anh đã nhận ra ngày hôm qua.

Có lẽ Công tước Withingsby thiếu khả năng yêu thương, Charity thầm nghĩ, dù cô không tin chắc điều đó chút nào - cô quả thực không tin đã làm người lại không biết yêu thương. Nhưng cô tin chắc một điều: con người này không bao giờ để tình yêu thương vượt quá giới hạn của sự kiêu hãnh.

Khi cô và chồng đi dạo về và cùng nhau bước vào phòng ăn, ông đã ngồi ở đó. Ông đứng lên và nghiêng đầu với cô một cách lịch thiệp, đồng thời lướt ánh mắt kiêu ngạo qua chiếc áo dài đi dạo màu nâu và búi tóc đơn giản của cô.

Ngay sau bữa sáng ông đã dẫn cô đến phòng tranh, nó trải dài suốt bề ngang tòa nhà. Ông bắt đầu giới thiệu với cô các bức chân dung gia đình và miêu tả những người trong tranh, thi thoảng nói về những họa sĩ đã vẽ chúng với một niềm tự hào và sôi nổi hiếm thấy.

“Những người mà Van Dyck vẽ,” cô nói, bước lại gần một bức sơn dầu mô tả một gia đình, “đều trông giống nhau. Không chỉ ở

những chòm râu nhọn, ria mép vểnh lên và mái tóc quăn thịnh hành thời đó, mà còn có nét gì đó trong hình dáng gương mặt, cặp mắt và đôi vai xuôi. Những bức tranh của ông ấy thật dễ phân biệt ở bất cứ đâu.”

“Và còn,” ông nói, “tôi tin là cô sẽ đồng ý, thừa phu nhân, Công tước Withingsby trong bức ảnh này có nhiều nét thật giống chồng cô.”

Đúng vậy, cô mỉm cười trước sự tương đồng đó. “Và giống cả cha nữa, thừa cha,” cô nói: “con chưa bao giờ trông thấy hai cha con nào lại giống nhau đến vậy.” Và yêu nhau cũng như ghét nhau đến vậy, cô nghĩ. Cô không tin là mình nhầm.

“Con chó sục kia,” ông nói, dùng cây ba-toong chỉ vào một con chó nhỏ được một cậu bé mặc áo sa tanh, tóc quăn, bế trên tay, “nghe đâu đã cứu mạng chủ nó khi thằng bé ngã xuống suối và bị đập đầu vào đá. Con chó đã sủa không ngớt cho tới khi có người đến cứu.”

“Cậu bé đang ôm nó đấy ư?” cô hỏi, tiến lại gần hơn để nhìn kỹ cả chú bé và con chó.

“Người thừa kế tước vị công tước,” ông nói. “Cụ t tôi.”

“Ôi,” cô quay lại và cười tươi với ông. “Vậy là cha cũng nợ con chó nhỏ ấy một mạng sống.”

“Và cô với chồng mình cũng nợ nó, phu nhân ạ,” ông nói, nhướn đôi lông mày kiêu ngạo.

“Vâng,” Charity cảm thấy mặt mình nóng bừng không rõ lí do. Cô đang lừa gạt ông, bởi vì dù cô quả thực kết hôn với con trai ông, cô cũng không thật sự là vợ anh. Cô không muốn lừa gạt. Sẽ tốt hơn nhiều nếu chồng cô về Enfield Park một mình để đương đầu với

Công tước, để khẳng định quyết tâm sống độc lập của anh và để tự chọn cô dâu vào thời điểm anh muốn.

Công tước di chuyển qua bức tranh tiếp theo và tiếp theo nữa cho đến khi đứng trước bức tranh gần đây nhất. Cô yên lặng ngắm nó, giống như ông.

Trong tranh nom ông trẻ hơn nhiều. Vói mái tóc rất đen và sắc mặt hồng hào khỏe mạnh, nhìn ông giống con trai hơn bao giờ hết. Hầu tước Staunton - hiên ngang, trẻ trung, đẹp trai - đứng sừng vai ông. Chàng thanh niên còn lại hẳn là William, song trông anh rất khác với người đàn ông cô gặp hôm qua, không chỉ về tuổi tác. Trông anh... vui vẻ và vô tư lự. Marianne không thay đổi nhiều lắm. Cậu bé mặt mũi nghiêm nghị chắc là Charles. Không một ai mỉm cười với họa sĩ, mặc dù William có vẻ đang mỉm cười trong thâm tâm.

“Chắc hẳn bà từng là một mỹ nhân,” Charity nói đến nữ Công tước, bà ngồi bên cạnh chồng, mắt nhìn thẳng vào người xem. Mặc dù là người ít nổi bật nhất về ngoại hình so với tất cả, nhưng lạ thay, dường như bà mới là tâm điểm của bức tranh, lôi cuốn sự chú ý hơn cả cậu bé, hay ngài Công tước kiêu ngạo, hay cậu con cả hiên ngang của bà. Người họa sĩ, Charity nghĩ, đã bị bà mê hoặc. Nhan sắc của bà đã tàn phai, dù người họa sĩ kia đã cố tình che giấu, nhưng ông lại không xóa đi vẻ buồn bã trong đôi mắt bà.

“Ngày xưa bà ấy nổi tiếng xinh đẹp.” Công tước nói, có vẻ không tự nhiên.

Phải chăng đây là nguyên do ông đã cưới bà? Vì sắc đẹp của bà? Ông cũng đã yêu bà chứ? Bà đã sinh cho ông mười ba đứa con cơ mà? Nhưng chuyện đó không chứng tỏ tình yêu có tồn tại hay không. Bà là mẹ của Anthony, Charity nghĩ, người vẫn khiến anh xúc động sâu sắc tới mức anh thoát trở nên lạnh lùng sáng nay khi cô bảo rằng hẳn anh yêu bà lắm.

“Bà ấy là con gái lớn của một công tước,” ông nói tiếp. “Từ khi còn nằm nôi, bà ấy đã được nuôi dạy để trở thành cô dâu của ta. Bà ấy đã thực hiện bốn phận của mình cho đến lúc chết.”

Khi sinh Augusta, Charity cảm thấy ớn lạnh. Ông có yêu bà không? Có lẽ, quan trọng hơn - bà có yêu ông không? Bà đã làm tròn bốn phận...

Con là con gái một nhà quý tộc, cô muốn nói. Con được nuôi dạy để làm một quý cô. Con cũng biết bốn phận của mình và sẽ thực hiện nó cho đến lúc chết. Nhưng nó không hoàn toàn là sự thật, phải không? Cô vừa mới kết hôn được hai ngày và đã hứa những điều sẽ không bao giờ làm được. Cô đã đùa cợt với một cuộc hôn nhân - vì tiền. Chồng cô đã nói rất đúng sáng nay, khi cô tức giận vì khám phá ra lý do vì sao anh cưới cô vội vã đến thế và đem cô về đây. Cô cảm thấy dằn vặt vì tội lỗi và ngạc nhiên khi thấy mình rất muốn thanh minh với người đàn ông lạnh lùng này, người chưa bao giờ nở nụ cười và có vẻ không hề truyền được tình yêu đến những đứa con mình.

“Cha,” cô nói, ôm lấy cánh tay ông. “Cha đã đứng khá lâu rồi. Con rất vui vì cha đã đưa con đến đây và kể về gia đình của cha - gia đình anh Anthony - với con. Nhưng hãy để con đưa cha đến chỗ nào đó cha có thể nghỉ ngơi. Hãy nói cho con biết cha muốn nghỉ ở đâu.”

“Tôi cho rằng,” ông nói, “Staunton thậm chí còn chẳng bảo cô ăn mặc cho phù hợp với từng hoàn cảnh.”

Ông làm cô lạng thình mất một lúc. Cô ý thức được sâu sắc về chiếc váy đi dạo nâu xỉn của mình, chiếc váy đáng lẽ cô nên thay ra trước khi ăn sáng và chắc chắn là trước khi đi tới phòng tranh. Nhưng váy áo của cô quá ít ỏi để thay đổi. Cô không buông tay ông. “Chúng con đã kết hôn vội quá, thưa cha,” cô nói. “Anh Anthony muốn về đây ngay không chậm trễ. Anh ấy lo lắng cho sức khỏe của cha. Chúng con không còn thời gian để mua sắm. Con không bận tâm. Quần áo không quan trọng.”

“Ngược lại,” ông nói, “về bề ngoài cực kỳ quan trọng - nhất là với một phụ nữ ở vị trí hiện tại của cô, nữ Bá tước Staunton ạ. Và tất nhiên nó đã vội vã cưới cô. Ta tự hỏi cô có biết vì sao nó không. Cô có ngây thơ đến mức cho rằng cô được nó yêu, phu nhân, chỉ vì những ánh mắt nồng nàn, những nụ hôn tay và quan hệ vợ chồng chắc chắn đã diễn ra trên giường cô đêm qua? Nếu cô ấp ủ những giấc mơ tình yêu và hạnh phúc suốt đời, hẳn cô sẽ bị tổn thương nặng nề đấy.”

Charity nuốt khan. “Con tin là, thưa cha,” cô nói nhẹ nhàng nhưng kiên định hết mức có thể, “chuyện tại sao con và Anthony kết hôn, yêu nhau tới mức nào là việc riêng của chúng con.”

“Thế thì cô thật ngốc nghếch,” ông nói. “Không có từ chúng con trong một cuộc hôn nhân như của cô. Chỉ có Staunton thôi. Cô là vợ nó, một vật sở hữu có địa vị đủ thấp giúp nó chứng tỏ cho tôi thấy nó khinh miệt tôi và tất cả những gì tôi đại diện ra sao. Nó sẽ có những đứa con với cô để chính lũ trẻ trưng ra với tôi và thiên hạ thấy sự thấp kém về nguồn gốc của mẹ chúng.”

Charity gần như choáng váng vì đau đớn, nhưng cô vẫn bám vào cánh tay ông. Vì Phil, vì Penny. Vì những đứa trẻ. Cô sẽ không xa rời mục đích chính. Giờ đây cô lấy làm vui mừng vì đã lường trước mà nói mình là con một.

“Cha có cảm thấy bị khinh miệt không, thưa cha?” cô hỏi. “Cha có bị tổn thương vì Anthony đã lấy con không?”

Công tước im lặng rất lâu, không trả lời cô. “Nếu có, thưa phu nhân,” cuối cùng ông cất tiếng, “thì Staunton sẽ không bao giờ được mãn nguyện mà biết điều đó. Rồi cô sẽ thấy tôi cũng có đối sách của mình. Phần lớn những trò chơi không chỉ nhằm vào một người chơi. Và phần lớn những trò chơi chỉ thực sự thú vị khi người chơi ngang tài ngang sức. Đúng vậy, phu nhân thân mến, tôi thấy mệt rồi. Cô hãy đưa tôi xuống cầu thang tới thư viện của tôi rồi gọi ít đồ ăn nhẹ

cho tôi. Cô có thể đọc báo buổi sáng cho tôi trong lúc tôi để đầu và mắt mình nghỉ ngơi. Cô đã hứa đến thăm phu nhân William cuối buổi sáng nay phải không? Vậy một tiếng nữa tôi sẽ để cô yên, nhưng từ giờ tới lúc đó thì không. Con trai tôi vừa về nhà với tôi ngày hôm qua, mang cho tôi cả một cô con dâu. Tôi phải làm quen với cô ấy chứ. Tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu phát hiện ra mình dần dần yêu mến cô ấy.”

Giọng ông lạnh lẽo, mắt ông còn lạnh hơn. Nhưng không cần tới thiên tài cũng đoán được ngài công tước định chơi trò chơi nào, Charity nghĩ. Dĩ nhiên ngay từ đầu cô đã biết mình là một quân cờ. Cô chỉ không biết phạm vi dính líu của mình trong vai đó là tới đâu. Nhưng có vẻ mỗi giờ qua đi cô lại hiểu biết đầy đủ hơn về cái mà cô đã sa chân vào.

Chương 9

Hầu tước Staunton không trông mong gì vào thời gian còn lại trong ngày. Anh chẳng thấy vui vẻ chút nào. Nhưng anh đâu có chờ đợi sự vui vẻ. Chỉ cần cảm giác mãn nguyện của chiến thắng. Nó vẫn còn đó, đương nhiên, song vợ anh đã làm nó giảm đi đáng kể trong chuyến đi dạo sáng bằng việc gán cho anh tội độc ác. Độc ác với một cô gái mà anh chỉ lảng máng nhớ là một đứa trẻ xấu xí và rụt rè hay chơi Charles.

Nếu anh về nhà một mình, Staunton nghĩ, có thể anh sẽ phải cưới cô gái đó, ngay cả sau tám năm sống độc lập và tin chắc rằng mình đã thoát khỏi ông bố. Nếu anh về nhà một mình, và nếu Bá tước Tillden đến cùng con gái, anh sẽ khó mà tránh được lễ đính hôn được tất cả mọi người mong đợi. Có khi sẽ còn độc ác hơn nếu nói không.

Anh không phải người độc ác, chỉ là người muốn được yên thân sống cuộc đời của mình. Nhưng khi là con thừa kế của một vị công tước, thì con người anh không thuộc về một mình anh nữa, trừ phi anh sẵn sàng làm bất cứ việc gì điên rồ nhất để khẳng định quyền độc lập của bản thân.

Anh đang đi xuống lối xe chạy cùng vợ, trên đường đến ngôi nhà dower thăm Claudia. Anh đã không kịp xem xét những cảm xúc của mình về chuyến thăm này. Anh không muốn xem xét chúng. Anh tự hỏi William có ở nhà không. Anh tự hỏi mình có bắt buộc phải gặp bọn trẻ không.

“Ban này ngài vào làng phải không? vợ anh hỏi.

“Đúng vậy,” anh nói, “tôi đi gặp bác sĩ của Công tước. Ông ta được đưa từ London về đây chỉ để chăm sóc cho sức khỏe của Công tước, song theo những lời ông ta phàn nàn, thì ông ta luôn bị đối xử chẳng ra gì và bị lừa gạt.”

“Cha ngài đang ốm,” cô nói. “Ông rất dễ bị mệt.”

“Ông ấy sắp chết,” anh nói. “Tất cả phụ thuộc ở tim ông ấy thôi. Nó rất yếu ớt. Nó có thể đánh quỵ ông bất cứ lúc nào hoặc giữ cho ông sống thêm năm năm nữa. Nhưng ông không chịu nghỉ ngơi và chuyển gánh trách nhiệm sang cho quản gia lo liệu, như người ta đã khuyên.”

“Thế thì chúng ta phải thuyết phục ông bằng được,” cô nói.

Hai người đã bước lên cây cầu kiểu Palladio, và chẳng ai bảo ai, cùng dừng lại để ngắm dòng sông, những bãi cỏ và cây cối qua hàng cột trên cầu.

Chúng ta? Anh nhìn cô với ánh mắt sắc lạnh và nhướng mày. “Chúng ta phải ư?” anh hỏi.

Tông giọng của anh khiến cô cảnh giác và quay đầu lại. “Ông đã gọi ngài về nhà,” cô nói. “Chắc phải khó khăn lắm ông mới làm được điều đó, để mở lời trước trong khi ông là một người đầy kiêu hãnh. Ông muốn thu xếp nốt phần việc của mình, thừa ngài. Ông muốn thấy ngài cưới cô gái ông đã chọn. Ông muốn thấy ngài tiếp quản vai trò của ông từ đây để ông có thể nghỉ ngơi và đối mặt với giây phút cuối cùng của cuộc đời.”

“Ông ấy muốn có lại cảm giác quyền lực,” anh nói cụt lủn.

“Ngài muốn gọi nó là gì cũng được,” cô nói. “Nhưng ngài đã về. Ồ, với những lý do của riêng ngài, như ngài vẫn luôn cam đoan với cả em và bản thân ngài. Nhưng ngài hoàn toàn không cần thiết phải về. Ngài đã có cuộc sống riêng và gây dựng được cơ nghiệp

riêng. Ngài đã quyết định sẽ không bao giờ quay về. Nhưng ngài đã về. Thậm chí trước đó ngài còn làm một việc khác thường là kết hôn với một người xa lạ. Nhưng ngài đã quay về.”

Không sai chút nào, cô có khả năng làm anh giận điên lên. Hẳn đó là bản chất gia sư trong cô, anh quyết định. “Em đang định nói gì, phu nhân?” anh hỏi.

“Rằng ngài chưa bao giờ được tự do,” cô nói. “Ngài vẫn còn yêu cha mình.”

“Vẫn còn ư, phu nhân?” anh nói. “Vẫn? Năng lực quan sát của em có vấn đề đó, tôi xin đảm bảo. Em không nhận thấy chẳng có tình yêu nào ở gia đình này - hay ở đức lang quân của em sao? Em chỉ thấy cái em muốn thấy với tính đa cảm phụ nữ của em thôi.”

“Và ông vẫn còn yêu ngài,” cô nói.

Anh khoát tay làm một cử chỉ thiếu kiên nhẫn và ra hiệu cho cô đi tiếp. Dù sao khung cảnh đẹp như tranh sáng nay cũng đã mất hết ý nghĩa với họ.

“Ngài có thể làm cho những ngày cuối cùng của ông trở nên thanh thản,” cô nói, “và trong lúc ấy ngài có thể tìm được sự thanh thản cho chính mình, em tin như thế. Chiều nay còn một cảnh ngưng ngưng nữa phải đối mặt, và tất nhiên sẽ chẳng bao giờ có chuyện kết thông gia môn đăng hộ đối như cha ngài hy vọng. Nhưng có khi mọi chuyện sẽ hóa ra tốt đẹp chưa biết chừng. Ngài có thể ở lại đây - London chẳng có việc gì khẩn cấp để ngài trở lại đó, em dám chắc như vậy. Và em tin dần dần cha ngài có thể chấp thuận và thậm chí thích em một chút.”

Có quá nhiều chỗ cần phản bác trong bài phát biểu của cô đến mức trong một lúc anh không nói năng được gì.

“Ông ấy có thể thích em một chút ư?” cuối cùng anh hỏi. Người phụ nữ này có bị chứng ảo tưởng thêu dệt ra mọi thứ không vậy.

“Công tước đã cho em xem phòng tranh,” cô nói, “và tất nhiên sau đó ông hoàn toàn kiệt sức. Ông đã cho phép em giúp ông xuống cầu thang để vào thư viện và đặt một chiếc ghế cho ông kê chân, một tấm đệm cho ông gối đầu. Ông đã để em đọc báo cho ông trong lúc ông nhắm mắt dưỡng thần. Ông bảo sẽ cho em đi sau một giờ, chỉ vì em đã hứa đến thăm Claudia.”

Quý tha ma bắt! Anh lại không nói nên lời nữa rồi.

“Em biết ngài về đây vì một cuộc trả thù nho nhỏ,” cô nói, “nhưng ngài có thể ở lại đây vì một lý do cao quý hơn, thưa ngài. Chúng ta có thể làm cho cha ngài hạnh phúc.”

“Chúng ta.” Anh ắt sẽ phá lên cười trước ý niệm Công tước Withingsby hạnh phúc nếu như không phải thờ hốt hển vì giận dữ. “Phu nhân, tôi cho rằng, em đã quên điều quan trọng nhất. Ông ấy có thể sống tới năm năm nữa, hoặc thậm chí lâu hơn. Chúng ta có thể làm ông ấy hạnh phúc trong toàn bộ thời gian đó sao? Bằng cách nào, cầu nguyện ư? Bằng cách chứng tỏ cho ông thấy đây là một cuộc hôn nhân ở cõi thiên đường? Bằng cách cho ra mắt ông ấy một loạt cháu nội? Em có chắc mình muốn phát triển giao kèo giữa hai ta thêm quá nhiều thời gian và quá nhiều, ờ, hoạt động như vậy không?”

Cuối cùng anh đã làm cô nín lặng. Và dĩ nhiên, như anh đoán trước, mặt cô đỏ bừng như cánh hoa hồng khi anh quay đầu nhìn cô. Nhưng một ý nghĩ đột ngột giáng vào anh. Vợ anh không có gia đình. Hình như cô không có cả bạn bè. Cô không có một ai. Có lẽ... chính xác thì cô đang giờ trò gì?

“Hình như,” anh nói, nheo mắt nhìn cô, “đó là điều em hy vọng, phu nhân. Hình như em muốn ganh đua với mẹ tôi bằng

mười bảy lần mang thai trong hai mươi năm tới. Rồi em có thể thuyết phục tôi chiều theo những mong muốn của em. Rốt cuộc, vai trò của tôi trong giao kèo sẽ mờ nhạt đi – bằng những cách thức dễ chịu”

“Em sẽ là đồ ngốc,” cô lặng lẽ nói, “nếu muốn một mối quan hệ kéo dài với ngài, thưa ngài. Ngài không phải là một người dễ chịu. Lý do duy nhất em chịu đựng ngài là vì em vẫn bám víu một niềm tin rằng ở đâu đó đằng sau đôi mắt khép kín kia là một con người đáng mến, chỉ cần người đó chịu bộc lộ mình. Và những gia đình lớn cũng không quá đáng sợ. Những chuyện đó vẫn xảy ra. Mất mát khi sinh nở hay những nỗi đau thời bé thường được bù đắp bằng niềm hạnh phúc lớn lao của sự sum vầy và tình yêu gia đình”.

“Em có vẻ hiểu rõ về điều đó nhỉ,” anh nói. Anh nghe thấy nốt chế nhạo trong giọng mình cùng lúc trông thấy những giọt nước mắt dâng lên trong mắt cô. Cô không có ai. Cả cha mẹ cô cũng đã chết, và cô chỉ mới hai mươi ba tuổi.

“Tôi xin lỗi,” anh khó nhọc nói. “Tha thứ cho tôi. Vì đã nói những lời vô tâm làm tổn thương em.”

Khi cô nhìn anh, đôi mắt cô vẫn mở to và ngân ngấn nước. Làm sao có thể từng tin chắc rằng cô xấu xí? Chết tiệt, cô đang trở thành một con người đối với anh. Một con người với đầy đủ cảm xúc. Anh không muốn phải đương đầu với những cảm xúc của người khác. Lạ Chúa lòng lành, lần cuối cùng anh xin lỗi một người, hay có cảm giác hết sức tồi tệ vì có lỗi, là khi nào

“Ngài có một người cha, “ cô nói, “các em trai em gái và các cháu. Hiện tại họ đều ở đây với ngài. Biết đâu ngày mai hoặc tháng sau hoặc năm sau tất cả họ sẽ ra đi? Biết đâu ngài sẽ bị chia cắt với họ và sẽ không dễ dàng thậm chí không có khả năng ở bên họ lần nữa? Lòng kiêu hãnh và những nguyên nhân khác mà em biết không thể ngăn cách ngài với họ tám năm qua. Ngài đã được trao một cơ

hội nữa. Cuộc sống không hào phóng trao tặng những cơ hội bất tận đâu.”

Trời đất quý thần ơi! Anh đã cưới một nhà thuyết giáo. Một nhà thuyết giáo với đôi mắt to xanh biếc ăm ắp xúc cảm mà anh sẽ ngã thẳng xuống và chìm đắm trong đó nếu không đề phòng cẩn thận.

Một cơn mưa lá trút xuống mũ và rơi vào mặt đã phá vỡ dòng suy nghĩ của anh. Anh loáng thoáng nhận thấy vợ mình đang gạt chúng ra khỏi mặt và kêu lên đầy ngạc nhiên. Có những tiếng cười khúc khích bị nén lại. Chà! Anh và Will đã từng làm chuyện tương tự với sỏi và hậu quả là cả hai bị ông coi vườn đét đít. Nhưng ông đã làm nguôi hẳn cơn đau của hai anh em khi hứa sẽ không mách với Công tước.

Vợ anh đang nhìn lên, đầu cô ngửa ra sau. “Hẳn là mùa thu rồi,” cô nói lớn với vẻ ngạc nhiên quá đỗi. “Và tất cả lá cây đang rơi hết khỏi cành. Nếu ngài giơ cây ba-toong lên và vục vào những cành dưới thấp, ngài sẽ làm rụng càng nhiều lá hơn đấy.”

Tiếng cười rúc rích càng thêm lớn.

“Không phải mùa thu đâu, phu nhân,” anh nói, “là lũ tiểu yêu đó. Nếu tôi lấy ba-toong thúc chúng, chúng có thể ngã từ trên cây xuống và bị vỡ đầu. Có lẽ tôi nên cho chúng một cơ hội để tự trèo xuống.”

Thế là những tiếng cười khúc khích vỡ òa thành tràng cười khanh khách và một thằng bé rơi xuống lối đi trước mặt họ. Nó lồm lem xộc xệch, mặt mũi ửng hồng vì vui sướng.

“Chúng cháu chờ bác đến đây, bác Charity,” nó nói, và rơi vào ổ phục kích.”

“Và chúng ta đã đi thẳng vào bẫy mà không may may nghi ngờ,” cô nói, lại ngẩng đầu lên. “Ch bị mắc kẹt à, Harry?”

Quả là thế. Có vẻ cậu bé Harry đã vô cùng gan dạ khi trèo lên cây, song đến lúc trèo xuống thì lại không dám - như lời anh nó khẳng định. Hầu tước vươn tay nhắc nó xuống. Trông thẳng bé cũng lấm lem y như anh trai. Nó cũng có mái tóc vàng và đôi mắt xanh, chỉ vừa bước qua tuổi nhi đồng. Có lẽ con trai anh cũng giống như vậy, Hầu tước thầm nghĩ, nếu anh kết hôn...

“Hãy chào bác Anthony của các cháu đi nào,” vợ anh đang nói. “Hai tên tiểu yêu này là Anthony và Harry, thưa ngài.”

“Cháu được đặt theo tên bác đó,” thằng bé anh nói. “Papa bảo cháu thế.”

Ồ. Anh đã không biết chuyện đó. Ra đây là hai đứa trẻ họ đã sinh ra, Will và Claudia.

“Cháu sẽ đi báo với mẹ là hai bác đang đến,” Anthony nói, co giò chạy.

“Còn em sẽ đi nói với Papa. Anh không được nói trước đâu đấy Tony!” Harry bị bỏ xa lại đằng sau. Dĩ nhiên nó sẽ không đuổi kịp. Những đứa em có bao giờ đuổi kịp anh. Cho đến khi tất cả lớn lên, biết dùng mảnh khóc và lừa gạt.

“Chắc chúng ta sắp đến nhà dower rồi.” Vợ anh mỉm cười với anh.

“Đúng vậy.” Và chắc Will đã ở nhà rồi. “Hãy khoác tay tôi. Chúng ta phải tỏ ra là đang yêu nhau mà.”

“Vậy thì ngài phải cười lên,” cô nhắc nhở anh.

“Tôi sẽ cười,” anh nói dứt khoát.

Staunton không chỉ tươi cười. Anh vòng một tay qua eo cô và kéo cô lại gần mình trong lúc họ tiến lại ngôi nhà qua những vườn hoa được bài trí khéo léo. Nhưng cô cảm thấy cánh tay anh không thoải mái. Những nụ cười trên mặt Claudia và William khi hai người ra khỏi nhà để đón họ cũng gượng gạo. Hai thằng bé nhảy nhót đi trước cha mẹ.

Nhưng chỉ ít họ cũng mỉm cười. Tất cả đều đang mỉm cười.

“Charity,” Claudia nói, “Em rất mừng vì chị đã tới. Và còn mang theo cả anh Anthony nữa. Thật quý hóa quá.”

“Anthony?” William nghiêng đầu. “Phu nh...” trông anh ta rất đỗi ngượng nghịu. “Charity. Chào mừng hai người tới nhà.”

Có chuyện gì đó, Charity nghĩ. Chuyện gì đó rất nghiêm trọng. Không chỉ chuyện anh đã xúc phạm họ bằng cách bỏ nhà đi tám năm trước. Họ đã làm đám cưới trước lúc anh đi một tháng. Một tháng trước khi Augusta ra đời, trước khi nữ Công tước mất. Claudia rất xinh đẹp. William và anh trai tuổi tác rất gần nhau. Có phải chồng cô cũng đã từng yêu Claudia?

“Cảm ơn Will,” cô nói. “Ngôi nhà đẹp quá. Hôm qua khi chúng tôi về, tôi cứ tưởng nó là Enfield Park và vô cùng ấn tượng.”

Tất cả cùng cười với cô - tất cả bọn họ. Trước đó cô chưa bao giờ nghe thấy tiếng cười của chồng mình. Anh đang nhìn xuống cô với ánh mắt ấm áp dịu dàng. Anh nên ở trên sân khấu mới đúng, cô thầm nghĩ. “Vậy mà hôm qua em không chịu nói với anh,” anh nói.

“Anh sẽ cười em mất,” cô nói, “và em không chịu đựng được nếu bị cười nhạo. Hơn nữa, em chẳng thể nói được gì. Em đã cần

chặt rằng đến nỗi chúng còn không kêu lập cập được. Anh sẽ không tin em lo lắng tới mức nào đâu.”

“Khi đã có anh ở bên em ư?”

Dạ dày Charity nhộn nhạo một cách kỳ lạ. Trên sân khấu, anh sẽ khiến tấm màn đóng vào rồi lại kéo ra cả tá lần với mỗi buổi trình diễn cho coi.

“Anh cũng lo lắng mà,” cô nói, “thừa nhận đi, Anthony.” Cô quay mặt đi khỏi anh và nở nụ cười rạng rỡ với hai người lớn. “Nhưng thử thách của hôm qua đã chấm dứt và chúng ta có thể nghỉ ngơi hàn huyên với nhau - cho tới chiều nay. Anthony và Harry nhà ta đã tổ chức mai phục chúng tôi rất trên đường. Chúng tôi bị tằm trong một cơn mưa lá, mà chẳng có cơ hội nào để ẩn núp cả.”

“Tôi sẽ không hỏi có phải chúng ở trên cây không,” William lạnh lùng đáp. “Trong nhà này có một quy định nghiêm khắc là không được trèo cây, trừ phi có người lớn gần đó.”

“Có một người lớn gần đó mà,” Hầu tước tước nói. “Thực ra là hai. Cho nên quy định không bị phá vỡ.”

“Bác Anthony phải nhắc Harry xuống đây ạ,” Anthony khoe.

“Theo quy định thì,” cha nó thêm vào, “từ giờ Harry sẽ không thấy ở trên cây cả ngày có gì thú vị nữa, chắc chắn rồi.”

Vậy là, Charity nghĩ, họ đã thiết lập được bầu không khí gần như thoải mái qua việc chuyện gẫu vui vẻ và vô thưởng vô phạt. Rõ ràng các bước khởi đầu đã xong.

“Charity,” Claudia bước lên nắm lấy tay cô, “ta hãy vào trong nhà. Em định rủ rê chị đây. Nhưng có lẽ phải hỏi ý kiến anh Anthony trước đã. Chúng em chưa bao giờ lên thành phố, điều đó không có gì đáng phàn nàn. Nhưng em thích mấy bộ đồ hợp một và

anh William thì hài lòng nếu thấy em ăn mặc đẹp - hoặc anh ấy sẽ tuyên bố thế nếu bị em vụng tay. Vậy nên cứ một năm hai lần anh ấy đưa một người thợ may từ thành phố về đây khoảng một tuần cùng với hai cô thợ phụ. Hiện họ đang có mặt ở đây và em đang cố hết sức để không tiêu tốn hết tiền bạc của anh William. Nghe nói hai người đã tổ chức đám cưới rất gấp gáp đến mức chị không còn thời gian để đi sắm áo cưới, chị có muốn đặt may của bà ấy không?”

“Ồ.” Charity đỏ mặt và sợ phải quay đầu nhìn về phía chồng. Cái tú váy nghèo nàn của cô rất hợp với ý anh. Nhưng bây giờ có cần chúng tỏ thêm nữa không?

“Vậy thì tốt cuộc tôi đã được cứu vớt,” anh nói, “khỏi sơ suất vì đã quá mụ mẫm và quá hấp tấp làm đám cưới tới mức quên rằng mình đang đưa vợ từ lớp học về thẳng Enfield. Không có gì phải bàn cãi rằng với tôi, Charity dù có khoác bao tải cũng vẫn xinh đẹp, song rõ ràng Công tước không đồng ý. Em sẽ may sắm váy áo chứ, em yêu? Cho tất cả những dịp có thể? Tùy em muốn bao nhiêu cũng được.

Tội nghiệp Anthony. Anh hầu như chẳng có lựa chọn nào khác. Charity không nén được thôi thúc nhìn anh và nở nụ cười tinh nghịch. “Có thể anh sẽ tiếc vì đã cho em toàn quyền hành động đó,” cô nói.

“Không bao giờ.” Anh cười đáp lại và cúi đầu xuống gần cô. Trong một giây hốt hoảng cô tưởng anh sắp hôn cô. “Em phải có thứ gì đó thật đặc biệt cho buổi vũ hội tối mai chứ.”

Buổi vũ hội nhằm tổ chức lễ đính hôn giữa anh và con gái của Bá tước Tillden? Nó vẫn sẽ diễn ra ư? Cô đoán nó phải diễn ra. Tất cả khách khứa đã được mời. Và cô có định tham dự? Một buổi vũ hội đúng nghĩa? Với tư cách nữ Hầu tước Staunton? Charity không rõ sự bần rùn ở hai đầu gối cô là do sợ hãi hay thích thú gây ra nữa.

“Ôi, tuyệt vời,” Claudia nói. “Vậy thì đi thôi. Chúng ta sẽ để William và Anthony lại cho hai người làm quen lại với nhau - và trông coi bọn trẻ bởi cô bảo mẫu đã xin nghỉ hết buổi sáng. Chị đã nhìn thấy lũ trẻ nào nhếch nhác như chúng chưa, Charity? Nhưng chị thấy đấy, trong ngôi nhà này em dứt khoát để cho trẻ con được là trẻ con. Và anh William cũng ủng hộ em.”

Charity thấy hai người đàn ông bị bỏ lại đang đứng mặt đối mặt giữa khu vườn, trông vô cùng gượng gạo. Họ là hai anh em, hơn kém nhau chỉ một tuổi. Giữa họ đã xảy ra chuyện gì? Có phải vì Claudia không?

Nhưng tâm trí cô không nên lẩn tránh mãi với họ. Chắc cô sẽ phải cứng rắn như đá tảng, cô nghĩ, để đi theo Claudia vào nhà và không tỏ ra hân hoan trước việc được sắm sửa váy áo mới. Không chỉ một bộ, mà tất cả các bộ cho những dịp phù hợp. Cô muốn bao nhiêu cũng được. Một viền cảnh choáng váng. Một chiếc váy dài vũ hội nữa chứ!

Họ đứng lặng lẽ trước mặt nhau trong lúc hai cô vợ rảo bước về phía ngôi nhà, tay trong tay. Hai thằng nhóc đang chạy tung tăng giữa những lối đi ngăn cách những mảnh vườn nhỏ, cánh tay dang rộng. Chúng đang giả làm thuyền buồm, lướt đi theo gió.

Cuối cùng Hầu tước Staunton bắt gặp ánh mắt em trai. Đó là khoảnh khắc cực kỳ khó chịu, nhưng anh sẽ không là người đầu tiên ngoảnh đi - hoặc mở miệng.

“Có vẻ cô ấy rất... dễ thương,” cuối cùng em trai anh lên tiếng.

“Phải,” Hầu tước nói. “Đúng vậy.”

“Em cứ lo rằng tiểu thư Marie sẽ không phù hợp với anh,” William nói. “Em mừng vì rốt cuộc anh đã làm cả nhà sốc nặng và

kết hôn vì tình yêu, Tony ạ.”

“VẬY sao?” Hầu tước lạnh nhạt nhìn vào mắt em trai. “Ra là cậu đã thay đổi quan điểm.”

“Em đã hy vọng qua tám năm những vấn đề giữa chúng ta sẽ lùi vào dĩ vãng,” William nói với tiếng thở dài. “Không phải, đúng không?”

“Hồi xưa chính cậu đã hùng hổ phản đối tôi dính vào yêu đương,” Hầu tước nói, “và phản đối việc tôi muốn kết hôn theo ý mình.”

“Con gái mà bỏ trốn theo trai sẽ gây ra tai tiếng lớn,” em trai anh nói. “Và đó lại là cách duy nhất. Ông ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho anh.”

Hầu tước mỉm cười - không hề dễ chịu. “Chà,” anh nói, “cậu đúng là một thằng em biết quan tâm, Will. Cứu tôi thoát khỏi sai lầm và cơn lôi đình của ông bố, rồi cưới luôn cô dâu của tôi.”

“Cô ấy không phải cô dâu của anh,” William nói dần từng tiếng.

“Và khi tôi thách cậu ra gặp tôi,” Hầu tước nói, “cậu đã chạy tới chỗ ông ấy để được che chở. Tôi lấy làm mừng khi cậu tán thành hôn nhân vì tình yêu của tôi, Will. Quan điểm tích cực của cậu có ý nghĩa rất lớn với tôi đấy.”

“Mắt anh đã bị che mờ, Tony,” em trai anh nói. “Anh luôn canh cánh nỗi lo về mẹ...”

“Đừng lôi mẹ vào chuyện này,” Hầu tước nói cộc lốc

“Mẹ là căn nguyên của tất cả mọi chuyện,” William nói.

“Đừng lôi bà vào đây.”

William đưa mắt đi và nhìn hai cậu con trai bị xô dạt giữa con bão của Đại Tây Dương và lái thuyền qua mảnh vườn hoa bị cấm. Anh không quát chúng, như những ngày thường.

“Ta đi xem chuồng ngựa đi,” anh nói. “Em có mấy con ngựa khá lắt.” Anh gọi hai thằng bé lại, chúng đua nhau chạy trước hai người, quên luôn thuyền buồm và con bão vừa tưởng tượng ra. “Phải thú thật là em hơi lo khi biết anh sắp về nhà, Tony. Thời gian chỉ càng làm tăng thêm nỗi khó xử. Nhưng sớm muộn gì ta cũng phải gặp lại nhau - ông ấy không thể sống nổi nếu lên cơn đau nặng lần nữa, em sợ là thế. Chúng ta không bỏ quá khứ lại sau được ư? Có những phần em không lấy gì làm tự hào, nhưng nếu cho làm lại em vẫn không thay đổi. Em sống hạnh phúc với Claudia, còn hơn cả hạnh phúc. Không phải anh vẫn... còn tình cảm với cô ấy đấy chứ?”

“Tôi yêu vợ tôi,” Hầu tước lẳng lặng nói.

“Vâng, dĩ nhiên rồi,” em trai anh nói, “VẬY là mọi chuyện cuối cùng khá tốt đẹp, đúng không?”

“Mỹ mãn,” Hầu tước nói. “Chuồng ngựa ở đây không mấy khi được sửa chữa cẩn thận thì phải.”

“Vâng,” William dừng lại trước cửa và nhìn quanh để chắc chắn không có người giữ ngựa ở trong tầm nghe. “Làm hòa chứ, Tony? Chưa có ai có những quan điểm tuyệt vời khiến em khâm phục như anh.”

“Lẽ ra,” anh trai anh nói, “cậu nên nghĩ tới điều đó, Will, trước khi đứng về phía ông ấy mà phản đối cô dâu của tôi chỉ để cuỗm cô ấy đi ngay trước mũi tôi.”

“Quý tha ma bắt!” William hét lớn, cơn giận bùng ra. “Claudia đâu phải đồ vật? Một tài sản để bị giành qua giành lại? Cô ấy phải

ung thuận đã chứ, đúng không? Cô ấy phải nói đồng ý, phải nói Con bằng lòng trong lễ kết hôn chứ? Cô ấy đã nói vậy. Không ai kè sủng lục vào cô ấy cả. Cô ấy đã lấy em, Anh đã bao giờ nhận ra rằng cô ấy yêu em chưa? Em lúc nào cũng xếp sau anh, Tony. Anh luôn xuất sắc trong mọi khía cạnh từ ngoại hình đến trí tuệ tới các môn thể thao, và lẽ dĩ nhiên anh là người thừa kế, em chưa bao giờ oán giận với bất cứ điều gì trong đó. Anh là anh trai em, là thần tượng của em. Song em không nghĩ mình lại thắng anh trong một vấn đề quan trọng. Cô ấy yêu em.”

Hầu tước Staunton đứng chết lặng, cánh mũi anh phập phồng, hai bàn tay nắm chặt lại bên sườn, kiềm chết cơn giận. “Giờ thì tất cả mọi chuyện đều vô nghĩa, Will,” anh nói. “Cậu và Claudia đã chung sống bên nhau tám năm và có hai đứa con trai. Tôi thì vừa lấy một cô gái mình lựa chọn. Chúng ta sẽ quên hết quá khứ và lại làm anh em nếu đó là điều cậu muốn. Tôi cũng muốn như thế.” Quý bắt cô vợ ra về đức hạnh của anh và lời lẽ dai dẳng của cô ta về tình cảm gia đình và cơ hội thứ hai đi. Anh đang tha thứ cho đứa em trai đã phản bội anh đây này!

Mắt họ lại gặp nhau lần nữa - thù địch, cảnh giác, không vui vẻ.

William là người chìa tay ra trước. Hầu tước nhìn nó rồi đặt tay mình vào. Họ siết chặt tay nhau.

“Anh em,” William nói, nhưng trước khi giây phút ấy kịp trở nên gượng gạo một lần nữa thì hai cậu con trai của anh từ trong chuồng ngựa đã xông ra và muốn chỉ cho ông bác của chúng xem lũ ngựa con.

Và rồi chúng lại muốn ông bác xem chúng cưỡi mấy con ngựa đó. Chúng trèo lên lưng ngựa và chạy quanh bãi cỏ được rào quanh, chúng tỏ dù nhỏ tuổi nhưng chúng đã được huấn luyện cẩn thận và chuyên nghiệp.

Will yêu hai đứa bé, Hầu tước nghĩ, vừa quan sát hai thằng bé vừa nhìn mặt em trai. Niềm kiêu hãnh, thích thú và triu mến hiện ra trên đó - cũng như cái cau mặt dữ dội cùng tiếng quát âm âm ra lệnh khi thằng anh bắt đầu khoe tài và làm con ngựa con của nó lúng túng. Will đã không đi theo vết chân của cha họ, song Will lúc nào cũng có khả năng chịu đựng sự u ám của Enfield hơn những người còn lại. Anh cũng từng rất giỏi chuyện đó.

Phải chăng nó đã thực sự cảm thấy mình thua kém?

Phải chăng nó đã thực sự chiếm được tình yêu của

Phải chăng cô ấy đã không lấy nó trong ngậm ngùi cay đắng sau khi hiểu rõ rằng mình sẽ không được phép lấy người đàn ông mình muốn - là anh - bởi cô chỉ là con gái một tòng nam tước?

Phải chăng cô ấy đã kết hôn vì tình yêu?

Ý nghĩ ấy quá mới mẻ đến nỗi anh còn không thể thử chấp nhận được khả năng rằng nó có thể là sự thật. Một khả năng làm anh mất thể diện.

Chương 10

“Chắc là ngài giận em,” cô nói, “nên ngài mới bước đi xăm xăm với vẻ mặt tối sầm và khinh khỉnh thế kia.”

Rất nhiều người ở Enfield Park có vẻ mặt ấy, cô kết luận. Cô sẽ không bị lây nhiễm mà trở thành một trong số đó. Và cô không còn là một người quan sát ngoan ngoãn nữa - dù ban đầu cô cũng không được như thế là bao. Cô đã có một tiếng rươi đồng hồ hứng khởi với Claudia và bà Colette - người nói tiếng Pháp rất chuẩn song thỉnh thoảng lại chêm vào mấy từ khu Đông đáng ngờ. Bọn họ đã mải mê nghiên cứu các mẫu trang phục và lục tung tất cả những súc vải ở đó. Họ đã cười đùa, nói chuyện, lấy số đo và đặt hàng. Có vẻ người thợ may đã hoàn tất những bộ đồ mới của Claudia và chuẩn bị - một cách miễn cưỡng, bà ta nói thế - trở về London trong vài ngày tới. Nhưng giờ bà đã nhiệt thành đồng ý quay lại làm việc, để cho ra đời một tủ váy áo hoàn chỉnh và hợp thời trang cho quý cô đây trong vòng chưa đầy một cái búng tay. Tất nhiên là buổi vũ hội sẽ được ưu tiên hơn hết.

Claudia đã kể hết về buổi tụ họp ấy cho mọi người nghe khi quay lại, và ép Hầu tước phải tuyên bố rằng anh chưa bao giờ vui mừng đến thế trong đời. Anh lại nở nụ cười choáng ngợp ấy lần nữa - và nhìn vào mắt Charity.

Song giờ anh đang sai bước trên lối đi, mắt nhìn thẳng về phía trước, trông quá ư lằm lì, thậm chí độc đ

“Cái gì?” Anh dừng bước và quay lại đối diện với cô, khiến cô giật mình hết hoảng. “Tối sầm và khinh khỉnh ư, lệnh bà? Vậy tôi phải cười toe toét với mấy ngọn cây như thẳng ngốc à? Tôi phải làm

thơ về vẻ đẹp của buổi sáng và sự tuyệt vời của cuộc sống chắc? Và tại sao tôi phải bức mình với em?”

“Ngài thích em trong bộ đồ màu nâu,” cô nói. “Ngài hài lòng với chiếc váy muslin thô và chiếc váy lụa xám của em. Ngài không lấy làm phiền vì chúng là thứ khả dĩ nhất trong tủ áo thanh lịch của em. Giờ ngài sắp lãng phí cả gia tài để may sắm cho em trong vài tuần chúng ta bên nhau, Ngài đã bị mắc kẹt. Nhưng em cũng thế, ngài hãy thừa nhận đi.”

“Tôi thích em trong màu nâu ấy à!” anh nói, quét mắt từ đầu đến chân cô, “Chúng là những bộ đồ khủng khiếp, phu nhân. Chúng tìm tới chỗ thích đáng của chúng dưới đáy thùng rác sớm bao nhiêu, tôi càng vui mừng bấy nhiêu.”

“Ồ,” cô thốt lên. “Vậy là ngài không để tâm cho lắm đến việc em sẽ sớm đổi chúng - ngài sẽ sớm đổi chúng?”

“Nó nằm trong hợp đồng giữa hai ta đó thôi,” anh nói, đột ngột quay đi và bước tiếp. “Rằng tôi sẽ tạo cho em một phong cách thích hợp với vị trí của em.”

Trừ chuyện lúc ấy anh đã không cho cô biết chính xác vị trí đó là gì. Và trừ chuyện bản hợp đồng đã không nhắc đến thứ cô sẽ được nhận sau khi họ chia tay, Nhưng cô sẽ không tranh cãi điểm đó. Cô cũng thích những thứ phù phiếm như váy áo mới. Nhưng họa hoàn hảo cô mới có được hơn một bộ mỗi lần. Claudia đã nhất quyết đặt riêng cho cô một lô đồ mới. Thậm chí số lượng hạn chế mà Charity chấp nhận lúc cuối cùng cũng đủ khiến cô ngất ngây.

Thì ra không phải do vụ xống váy của cô mà chồng cô bước xăm xăm về nhà, nom như vừa nuốt phải chùm nho chua như vậy. Anh đã có một tiếng rưởi với William và bọn trẻ. Với em trai và các cháu mình.

Cô chạm vào cánh tay chồng và nhìn vào mắt anh khi sóng bước bên anh. “Ngài đã nói chuyện với William chưa?” cô hỏi. “Hai người đã dàn xếp ổn thỏa rồi

Một lần nữa anh dừng bước, nhưng vẫn nhìn thẳng về phía trước, môi anh mím lại. “Nói tôi hay,” anh cất tiếng, “lúc nào em cũng là một phụ nữ lắm chuyện thế này à?”

Phillip ắt cũng nói thế, song có lẽ không chính xác đến từng chữ. Penny thì không, con bé luôn trung thành và thường thể hiện niềm ngưỡng mộ tính cách mạnh mẽ không cam phận mặc cho cuộc sống xoay vần của chị gái. Lũ trẻ có thể đồng ý, nhất là khi cô dồn chúng vào một phòng mỗi khi chúng gây hấn với nhau thay vì tách chúng ra như bất cứ người lớn bình thường nào vẫn làm, và cấm chúng ra ngoài cho đến khi giải quyết được các bất đồng.

“Vâng, đúng vậy,” cô nói. “Mâu thuẫn giữa hai người là gì?”

Cánh mũi anh phập phồng.

“Có phải về Claudia không?” cô buột miệng hỏi và rồi ước gì mình đừng làm thế. Có những điều tốt nhất không nên biết tường tận. Đúng là cô không phải vợ anh theo bất cứ nghĩa thông thường nào và thời gian cô với anh sống chung cũng không quá vài tuần lễ. Nhưng dẫu vậy, hiện giờ cô vẫn là vợ anh và mấy tuần lễ này vừa mới bắt đầu.

Đột ngột anh túm chặt lấy cánh tay cô và bất ngờ kéo cô ra khỏi con đường, dắt cô len lỏi giữa những thân cây trong cánh rừng phía xa. Nó tối tăm hẻo lánh và dường như biệt lập với nền văn minh. Anh đang giận dữ. Nhưng cô không thấy sợ.

“Trong những tháng ngày trẻ trung ngu ngốc của tôi,” anh nói, “cái thời tôi còn tin vào nào là tình yêu, nào là lòng trung nghĩa, trung thực rồi đến cả hạnh phúc đời đời và tất cả những ảo tưởng khác của tuổi trẻ, tôi đã quyết tâm theo đuổi Claudia. Chúng tôi gần

như lớn lên cùng nhau - cô ấy là con gái một tòng nam tước sống cách đây chỉ sáu dặm. Tôi đã tâm sự với người bạn thân nhất, em trai tôi, người vừa biết thông cảm lại vừa thức thời. Cậu ta đã rất sáng suốt khi phản đối vụ bỏ trốn mà tôi sắp đặt sau khi Công tước từ chối tác thành mối lương duyên - Claudia chỉ là con gái một tòng nam tước, không đời nào xứng với Hầu tước Staunton, Công tước Withingsby tương lai. Ngoài ra, một cuộc hôn nhân đã được sắp đặt sẵn cho tôi. Em trai tôi đã khuyên tôi hãy kiên nhẫn. Mẹ tôi thì khuyên tôi hãy dũng cảm - tình yêu, bà nói với tôi, là lý do đúng đắn duy nhất cho một cuộc hôn nhân. Nhưng bà đang có mang, lại rất ốm yếu nên tôi không muốn bỏ bà lại. Thế cho nên em trai tôi đã tháo gỡ cho tôi tất cả những tiến thoái lưỡng nan. Cậu ta kết hôn với Claudia - cùng với sự chúc phúc của Công tước."

Họ đã giảm nhịp bước. Anh đã thả cánh tay cô ra. Cô tự hỏi không biết anh có nhận thấy anh đang nắm chặt bàn tay cô, những ngón tay đan vào ngón tay cô hay không?

"Cậu ấy sợ phải nói với ngài tình cảm cậu ấy dành cho Claudia," cô lên tiếng. "Và thế là cậu ấy không nói gì, ngay cả khi bắt buộc phải nói. Người ta vẫn thường thế, vô cùng nhút nhát, nhất là với những người thân thiết với mình. Hẳn là cậu ấy đã tự giày vò mình trong tám năm qua."

Cậu ta không cần phải làm thế," anh nói. "Tôi đã có sự giải thoát đầy may mắn. Tôi đã trưởng thành. Tôi học được rằng mọi loại cảm xúc đều ngu ngốc, rằng người ta tự dối gạt mình ra sao khi tin vào tình yêu."

"Vậy ngài tin vào cái gì?" cô hỏi anh. "Người ta ai cũng phải tin vào một điều gì đó chứ?"

"Tôi tin vào chính mình," anh đáp, nhìn cô bằng cặp mắt hoang vắng, "vào khả năng tự kiểm soát cuộc đời và số mệnh chính mình."

“Tại sao Claudia lại lấy William,” cô hỏi, “nếu cô ấy yêu ngài? Nếu em yêu ngài, em không thể lấy người nào khác, càng không phải là em trai ngài.”

“Em đã lấy tôi,” anh nói, giọng thoáng vẻ hài hước. “Nhưng em hãy biết khôn ngoan mà đừng yêu tôi, Charity.”

Phải, cô nghĩ, cô sẽ làm như vậy. Yêu Anthony Eartheart, Hầu tước Staunton, đức ông chồng của cô, sẽ chỉ chuốc lấy đau đớn. Nhưng anh vẫn chưa trả lời câu hỏi của cô.

“Claudia có từng yêu ngài không?” cô hỏi.

“Tôi nghĩ là có,” anh nói. “Cô ấy luôn tươi cười với tôi, cô ấy quyến rũ, ấm áp và xinh đẹp. Will bảo rằng cô ấy yêu cậu ta, rằng họ lấy nhau vì tình yêu. Có lẽ đó là cách lý giải duy nhất làm cho cuộc hôn nhân ý nghĩa. Bao năm qua tôi thường xuyên tự hỏi hai người đó - Will và Công tước - đã sử dụng quyền lực nào đối với cô ấy.”

“Cô ấy chưa từng nói với ngài là cô ấy yêu ngài ư?” Charity hỏi. “Cô ấy chưa từng nói muốn lấy ngài, rằng cô ấy sẽ bỏ trốn cùng ngài ư?”

“Em phải hiểu cái gia đình này. Không được tự ý làm gì cả. Tôi biết được sự khó khăn đối với dòng dõi của Claudia. Khi đó tiểu thư Marie Lucas đã được chín tuổi. Cô ta đã đến đây vài lần cùng với cha mẹ. Tôi không thể cầu hôn Claudia khi còn chưa biết chắc mình có thể cho cô ấy những gì và thời điểm nào được tự do để làm thế. Xét cho cùng, lúc đó tôi mới hai mươi tuổi.”

“Em bắt đầu hiểu,” cô nói, “nguyên nhân khiến ngài cuối cùng cũng quyết định vùng lên. Em còn hiểu được lý do ngài từ bỏ tất cả trừ niềm tin vào bản thân.”

Cô có thể hiểu được, nhưng không thể cho qua. Cô tự hỏi liệu anh có nhận ra đoạn đời đã ngủ yên trong anh tám năm qua vừa bắt

đầu thức giấc trở lại không. Cô tự hỏi anh có để cho nó thức dậy không. Nhưng sự lựa chọn có khi không còn là của anh nữa. Ban nãy anh đã nói chuyện với William và William bảo anh rằng Claudia yêu cậu ấy. Có lẽ một điều gì đó đã bắt đầu, một điều không thể ngăn cản.

Đám cây trước mặt họ bỗng dựng thưa thớt hẳn và cô trông thấy một hồ nước ngay phía trước, xa xa là những bãi cỏ và ngôi nhà. Bờ bên kia cây cối được trồng thưa thớt, nhưng bên này chúng gần như mọc ngay mép nước, và sau chúng là lau sậy um tùm. Có một vẻ đẹp hoang dã và nguyên vẹn ở đây - cách xa nề văn minh.

Họ dừng bước. Anh vẫn nắm tay cô, nhưng đã bớt chặt hơn, bớt đau hơn.

“Nếu không có những cánh rừng và những hồ nước này,” anh lên tiếng, nheo mắt nhìn ra mặt nước lấp loáng nắng, “thì tôi không biết làm cách nào qua được thời niên thiếu.”

Charity không nói gì để tránh phá vỡ mạch suy tưởng của anh. Nom anh như đã quên mất cô và đang đắm chìm vào ký ức.

“Will và tôi đã chờ không biết chán ở đây,” anh nói. “Những cánh rừng này là rừng nhiệt đới, những hang ngầm và là khu rừng Sherwood [1] của riêng chúng tôi. Hoặc chúng chỉ là một chốn ẩn cư tinh mịch khỏi thực tại. Ở đây tôi đã dạy Claudia trèo cây, dạy cậu ta bơi lội và cưỡi ngựa.” Anh hít một hơi thật sâu rồi chậm chậm thở ra.

[1]Rừng Sherwood là nơi Robin Hood đã cùng những người dân biển chạy trốn và ẩn náu.

Đúng vậy, cô biết rõ sức mạnh của trí tưởng tượng trẻ thơ, của tình bạn trẻ thơ. Cô biết rõ niềm hạnh phúc của việc dạy dỗ những đứa em mạng lại.

“Ai đã dạy em biết làm một người lắng nghe tốt như vậy?” Anh đột nhiên hỏi. Giọng anh, vừa rồi còn lắng trong hồi ức, đã trở lại hoạt bát hơn. Và bàn tay anh, đã kín đáo trượt khỏi bàn tay cô – hoặc theo lối mà hẳn anh hy vọng là kín đáo. “Phải chăng do em lớn lên một mình không có anh chị em bên cạnh?”

Cô đâm hồi hận vì lời nói dối của mình. Cô ghét phải che giấu sự thật. “Hồi bé em có nhiều bạn chơi cùng lắm,” cô nói. “Em đã có một tuổi thơ hạnh phúc.”

“À.” Anh quay đầu nhìn cô. “Nhưng không được bao lâu. Ông trời giáng những cú đòn nghiệt ngã một cách khá bừa bãi. Cuộc sống chẳng là gì ngoài một trò đùa nghiệt ngã.”

“Cuộc sống là một tài sản quý giá,” cô nói. “Mà con người đã tạo ra.”

“Và rồi cuộc em đã có một cơ hội làm một điều gì đó cho cuộc sống của mình dễ thở hơn,” anh nói. “Em được khuyên hãy chớp ngay lấy cơ hội ấy không chậm trễ.”

Chất giễu cợt đã quay lại trong giọng anh, nụ cười nửa miệng trở lại gương mặt anh.

“Còn ngài đang được trao cơ hội,” cô sắc sảo đáp, “sửa lại sai lầm trong cuộc đời khi ngài trốn chạy khỏi nó tám năm trước.”

“A,” anh nhận xét, “em có miệng lưỡi xác xược khó sửa nổi, phu nhân. Nhưng em lầm rồi. Tôi đã chạy khỏi ngọt ngào để đến với cuộc sống mới của tôi.”

“Chúng ta bị muộn giờ ăn trưa rồi thì phải?” cô nói.

“Khỉ thật!” anh thốt lên. Charity ngạc nhiên khi anh cười toe toét đến cả ánh mắt cũng lấp lánh. “Tôi cá là thế. Thật giống với những lần ngày xưa, trừ việc lần này Công tước có lẽ sẽ vẫn cho

chúng ta ăn và không bắt tôi phải đợi trong thư viện cho đến khi ông ăn xong rồi mới bảo tôi cúi xuống mặt bàn nhận hình phạt. Bất nhịn đói chưa bao giờ là hình phạt đủ nặng, em thấy đấy.”

“Một người nghiêm khắc, thậm chí hết sức nghiêm khắc, không có nghĩa là người đó thiếu vắng lòng yêu thương,” cô nói.

Anh bật cười và chìa tay ra. “Em đúng là một nhà đạo đức nhỏ nhiệm nghị, phu nhân ạ,” anh nói, “luôn có vẻ thông thái về những vấn đề nằm ngoài kinh nghiệm và tầm hiểu biết của em. Nhưng tôi lại cười em bởi vẻ đạo mạo đó, đúng không nào? Và bởi những bộ trang phục góm guốc nữa. Song em đã nói dối một điều.”

Cô ngược mắt nhìn anh trong lúc anh dắt cô lên lối qua những thân cây hướng về chiếc cầu.

“Em đã giả bộ làm một cô chuột nhỏ xấu xí,” anh nói. “Em che giấu con người thật của mình rất giỏi và nên lấy thế làm xấu hổ. Khi đó tôi thậm chí không mảy may ngờ rằng em xinh đẹp.”

Kì cục làm sao - đáng chê làm sao - một lời khen thiếu thiện chí, châm biếm như vậy lại khiến cô vui đến mức đầu gối nhũn ra. Anh nghĩ rằng cô xinh đẹp? Thật ư? Thậm chí trước khi trông thấy cô trong những trang phục mới? Nhưng tất nhiên điều đó chẳng thay đổi được gì. Anh vẫn là người sẽ thấy nhẹ nhõm hẳn đi khi thoát khỏi cô sau mấy tuần tới. Cô vẫn chỉ là một cái khiên anh mang về nhà để ngăn chặn gia đình không xâm phạm vào hàng rào phòng thủ của anh. Nhưng anh đã nghĩ rằng cô xinh đẹp?

“Chỉ ít cái đó cũng làm em nín lặng,” anh nói.

Hình như, cô nghĩ, chồng cô cũng có

Công tước Withingsby đã quyết định không đón tiếp người bạn cũ, Bá tước Tillden bằng tất cả sự long trọng ông trưng ra với con trai ngày hôm trước. cả gia đình được miễn việc tập trung trong

sảnh và thay vào đó phải có mặt đúng giờ trong phòng khách để dùng trà. Ông gửi một lời nhắn thông báo chuyện đó tới ngôi nhà dower.

“Staunton và ta sẽ gặp Tilden cùng con gái ông ấy trong sảnh,” ông nói.

Họ đang ngồi quanh bàn ăn trưa. Hầu tước đã biết trước sự khó chịu ngấm ngấm của ông vì vợ chồng anh muộn giờ ăn trưa mất mười phút. Nhưng anh sẽ không im lặng theo như thói quen ngày xưa.

“Vợ tôi sẽ tham dự cùng chúng ta,” anh nói.

“Phu nhân Staunton,” Công tước đáp, “sẽ chờ chúng ta trong thư viện.”

Tranh cãi thêm cũng chẳng ích gì, con trai ông quyết định. Anh không nói gì nữa.

Và thế là vài giờ sau anh đứng một mình cùng ông bố sau khi tin báo đưa về là đã trông thấy cỗ xe của bá tước đi qua cầu. Anh cảm thấy hồi hộp, xấu hổ và hết sức khinh miệt bản thân. Chuyện này đâu phải mối bận tâm của anh. Anh chưa từng biểu lộ hứng thú đối với tiểu thư Marie Lucas. Anh cũng đâu có được hỏi ý kiến về quyết định mời cô ta, cùng cha mẹ cô ta, tới Enfield Park vào ngay sau hôm anh trở về. Công tước đã coi sự long trọng đó là hiển nhiên sau tám năm im lặng. Hầu tước chẳng có gì phải tự trách mình vì chuyện đó.

Tuy nhiên, anh vẫn hồi hộp và xấu hổ - chỉ nhẹ nhõm hơn khi thấy vợ anh đang đợi trong thư viện, lại mặc chiếc váy muslin thêu, trông xanh xao và bình tĩnh.

Bá tước Tilden sau bao nhiêu năm không hề thay đổi, Hầu tước nghĩ khi ông ta dẫn đầu gia quyến bước vào sảnh lớn. Kênh

càng cả về chiều cao lẫn bề ngang, cái đầu hói nhẵn bóng, ngài Bá tước có lẽ trông sẽ thật vui tính nếu không có nếp nhăn bất mãn thường trực giữa hai lông mày, và nếu miệng với mũi ông ta không kém may đến nỗi được xếp đặt cùng nhau để tạo thành một cái khít mũi khinh b

Bà Bá tước hiện ra sau lưng chồng, nhỏ bé và nhợt nhạt như một hồn ma, một nụ cười cố hữu hiện trên mặt - tuy thế nó có vẻ giống một nụ cười xin lỗi hơn là vui vẻ. Bà ta luôn dễ thương và nhút nhát - đến giờ vẫn vậy.

Bên cạnh bà có lẽ là tiểu thư Marie Lucas. Tất nhiên “cô không còn là đứa trẻ gầy gò và rụt rè như trong trí nhớ của anh. Cô nhỏ bé, mảnh mai và xinh xắn, với gương mặt rất dễ thương bên dưới mái tóc ngày xưa là màu đỏ cà rốt nhưng bây giờ đã chuyển sang nâu hung rực rỡ. Cô là một mỹ nhân theo định nghĩa của bất cứ ai. Và trong vài giây trước khi Công tước bắt đầu nghi thức chào đón khách, đôi mắt màu nâu lục nhạt của cô bắt gặp mắt anh và mở lớn. Cô đỏ mặt.

Bất chấp tuổi mười bảy, trang phục hợp mốt và nhan sắc mỹ miều, cô vẫn là một đứa trẻ ngây thơ. Hầu tước nghĩ thầm, không khỏi phiền muộn và khó chịu.

“Tillden,” Công tước nói, nghiêng đầu lịch thiệp. “Người đánh xe của ông đi thật là nhanh. Xin chào bà, mừng bà đến Enfield Park. Tôi tin rằng bà đã có một chuyến đi vui vẻ. Tiểu thư Marie. Chào mừng cả cháu nữa.”

Mọi người nhiệt tình trao nhau những câu chào mừng, những cái nghiêng đầu và nhún gối.

“À, cậu Stanton,” cuối cùng Bá tước nói. “Thì ra cậu về trước chúng tôi hả? Rất vui được gặp lại, chàng trai của tôi.”

Hầu tước Stanton nghiêng đầu. “Chào ngài,” anh nói nhỏ.

“Cậu sẽ thấy ngạc nhiên và chắc chắn là hài lòng khi thấy Marie nhỏ bé của chúng tôi đã lớn lên trong thời gian cậu xa nhà,” Bá tước khẽ nói, xoa hai tay vào nhau.

“Và trở thành một cô gái vô cùng xinh đẹp,” Công tước tiếp lời.

Con trai ông lại nghiêng đầu lần nữa.

“Cho phép tôi mời mọi người thư viện trước khi quản gia dẫn mọi người về phòng,” Công tước nói.

“Còn ông thế nào, Withingsby?” Bá tước hỏi khi Công tước đưa tay cho phu nhân Tillden, còn Hầu tước, vì phép lịch sự, đưa tay cho tiểu thư Marie. Cô nở nụ cười xinh xắn và đặt bàn tay nhỏ nhắn thanh nhã lên tay áo anh. “Trông ông rất ổn đấy!”

Thực tế trông ông rất nhợt nhạt. Kể cả đôi môi, con trai ông nghĩ.

Charity đang đứng lặng lẽ bên cửa sổ thư viện. Hầu tước buông cánh tay khỏi bàn tay tiểu thư Marie, định băng qua phòng tới chỗ cô, song cha anh đã chặn trước bằng việc hướng bàn tay về phía cô.

“Lại đây con,” ông nói.

Hắn ông thấy cay đắng lắm khi phải gọi cô như thế, Hầu tước thầm nghĩ, ở yên tại chỗ bên cạnh tiểu thư Marie khi Charity băng qua phòng và đặt tay vào tay Công tước. Cô mỉm cười với ông và... ông cười đáp lại.

“Để ta giới thiệu con với các vị khách,” ông nói. “Tillden? Thưa phu nhân? Tiểu thư Marie? Cho phép tôi giới thiệu nữ Hầu tước Staunton. Cô ấy và Staunton đã làm đám cưới ở London hai ngày trước.”

Hầu tước cảm thấy tiểu thư Marie đứng cạnh anh bỗng hít vào đột ngột.

“Tôi rất vui được làm quen với mọi người,” Charity nói, nở nụ cười ấm áp với cả ba vị khách. “Mọi người không định ngồi xuống sao? Và cha nữa, thưa cha? Cha đang vận động quá sức rồi.”

Cô đang hành xử như một nữ công tước bẩm sinh. Trừ việc hầu hết các nữ công tước mà anh quen biết không tỏ ra sức quyến rũ và thân thiện như vậy.

“Đã cưới? Hai ngày trước?” Cặp lông mày của Bá tước gằn như giao nhau.

“Rất hân hạnh được gặp cô, Staunton phu nhân,” phu nhân Stillden nhã nhặn nói, ngồi xuống cái ghế gần đó. “Và xin chúc cô mọi điều tốt lành cũng vậy, thưa ngài.” Bà mỉm cười vẻ lo lắng với Hầu tước.

“Đã cưới ư?” Ngài Bá tước, không như vợ, không được chuẩn bị để đối phó với thời điểm này bằng những phép lịch sự xã giao. “Có thật không?”

“Thật ạ,” Hầu tước mỉm cười. “Công tước đã cho cháu hay về bệnh tim của ông và thế là cháu muốn về nhà ngay không chậm trễ. Nhưng cháu không đành lòng bỏ lại người vợ chưa cưới trong thời gian chưa biết trước là bao lâu, nên chúng cháu đã làm lễ cưới bằng giấy phép đặc biệt.”

“Mẹ cô chắc hẳn rất buồn khi cô không có một đám cưới đúng nghi thức, cô Staunton nhỉ,” nữ Bá tước nói. “Song trong hoàn cảnh như vậy...”

“Cha mẹ cháu đều đã qua đời, thưa bà,” Charity nói. “Cháu không có ai để tham khảo ý kiến ngoài bản thân mình.”

“Và không có người giám hộ nào để trở nên câu nệ trước mọi chuyện,” Hầu tước nói. “Cháu đã gặp vợ cháu khi cô ấy đang làm gia sư, thừa bà.”

“Ôi trời ơi,” nữ Bá tước nói yếu ớt, đưa bàn tay lên họng.

“Tôi muốn nghe lời giải thích đầy đủ cho chuyện này, Withingsby,” Bá tước Tillden lên tiếng. “Và tôi muốn ngay bây giờ.”

“Con à,” Công tước vỗ nhẹ lên tay Charity. “Bà Alyward đang đợi ngoài sảnh. Con đưa phu nhân Tillden và tiểu thư Marie ra chỗ bà ấy được không? Và con không cần trở lại đây đâu. Trà sẽ được phục vụ trong phòng khách, thưa quý bà quý cô, vào lúc bốn giờ.”

Hầu tước mở cửa cho họ và nghiêng đầu khi họ đi ra. Vợ anh mỉm cười khi đi lướt qua anh. Anh đóng cửa vào và đứng nhìn nó một lúc, rồi mới quay lại. Rốt cuộc đây chính là lý do anh trở về. Để giữ sạch ảnh hưởng và ảo tưởng quyền lực họ từng áp đặt lên anh. Để cho họ thấy Hầu tước Staunton không phải con rối của bất cứ ai.

“Tôi nghĩ tôi phải yêu cầu thỏa đáng về chuyện này,” Bá tước Tillden rít lên bởi lòng trọng bị tổn thương.

Trời đất! Ông ta định nói về một cuộc đấu súng chẳng?

“Ngồi xuống đi, Tillden,” Công tước vừa nói vừa ngồi xuống. Ông có vẻ mệt mỏi, Hầu tước nhận ra, và nổi hoảng sợ nhói lên khiến anh ngạc nhiên. “Từ lúc về nhà, con trai tôi đã nhắc tôi rằng nó chưa từng tham dự bất cứ lễ đính ước nào với tiểu thư Marie Lucas, kể cả trên giấy lẫn ngoài miệng. Và tôi phải thừa nhận nó có chính kiến riêng.”

“Cậu ta cần quái gì phải nhảy vào đây?” Bá tước nói, giọng vút lên oang oang vượt mức thông thường. “Đây là thỏa thuận giữa hai ông bố. Từ khi nào những người tác thành lương duyên phải cần sự

bằng lòng của bọn trẻ vậy? Ông không quản lý nổi con ruột của mình sao, Withingsby? Đứa con cả của ông - người thừa kế của ông - sao lại xác xược phớt lờ giao ước được ấn định mười bảy năm trước của bố nó để cưới một phụ nữ thấp kém thế?”

Hầu tước đứng gần cửa, hai tay chắp sau lưng. Anh điềm tĩnh lên tiếng, không muốn bị lôi vào một cuộc đấu khẩu ầm ĩ. “Ngài hãy dùng lời lẽ cẩn thận, thưa ngài,” anh nói, “khi nói về vợ tôi.”

“Hà?” Năm đấm đồ sộ của Bá tước giáng xuống bàn đủ khiến lộ mực bị bắn tung tóe ra ngoài. “Cái thằng láo toét! Mày dám mở miệng khi cha mày chưa cho phép à? Còn dám dọa tao nữa?”

“Tôi hai mươi tám tuổi rồi, thưa ngài,” Hầu tước đáp. “Tôi đã sống tách khỏi cha tôi từ năm tôi hai mươi tuổi. Tôi sống theo nguyên tắc của mình. Tôi đã cưới người phụ nữ theo lựa chọn riêng, đó là quyền của tôi. Tôi rất xin lỗi nếu hôn nhân của tôi có gây cho ngài và bà Tillden nỗi xấu hổ, và hết lời xin lỗi vì những đau buồn tiểu thư Marie phải gánh chịu. Nhưng tôi thấy mình chẳng có gì đáng chê trách khi làm ngơ một thỏa thuận từ đời nào đời nào, tuy liên quan đến tôi nhưng tôi lại chẳng được tham gia.”

“Tôi sẽ bắt các người trả giá,” Bá tước nói, chỉ tay vào Hầu tước rồi đến Công tước đang im lặng. “Tôi sẽ bồi đền tên tuổi hai người tới mức hai người sẽ không ngẩng đầu lên được suốt phần đời còn lại.” Ông ta đứng lên. “Tôi sẽ cho xe ngựa vòng lại và gọi vợ con tôi ra. Tôi sẽ không lưu lại dưới mái nhà này thêm một giờ nào nữa, nơi mà danh dự không đáng một xu!

“Ngồi xuống Tillden,” Công tước bảo, giọng ông ngạo mạn và mệt mỏi. “Trừ khi ông muốn biến mình thành trò cười và con gái ông không thể lấy được chồng. Không một ai ngoài gia đình tôi biết lý do ông đến đây, dù chắc chắn người ta có suy đoán. Không có một bản thỏa thuận nào trên giấy. Không có lễ đính hôn chính thức nào. Ông đến đây với tư cách là bạn tôi, giống như bao năm qua. Ông đến vì lo lắng cho sức khỏe của tôi. Cũng chẳng có ai bảo rằng

buổi vũ hội tối mai sẽ có một lễ đính hôn. Nó được tổ chức để chào mừng Staunton về nhà và niềm vui bất ngờ khi nó mang cả vợ mới cưới về cùng. Nó được tổ chức để kỷ niệm ngày gia đình tôi được đoàn tụ lần đầu tiên từ sau đám tang nữ Công tước. Và để chào đón chuyến viếng thăm của người bạn thân lâu năm, Bá tước Tilden. Chuyện này có thể trôi qua êm đẹp.”

Bá tước một lần nữa ngồi xuống và rõ ràng đang khôn ngoan nghĩ lại sự xốc nổi ban đầu của mình.

“Tôi bị xúc phạm nặng nề, Withingsby ạ,” ông ta nói. “Tôi mong được nghe từ miệng ông rằng Staunton và... vợ anh ta biết cư xử khéo léo.”

“Staunton đã biết sự tức giận của tôi,” Công tước nói, “Cô Staunton không có lỗi gì cả. Và từ hôm tôi gặp con bé tới nay, càng lúc tôi càng thấy mến nó.”

Hầu tước nhượng mào.

“Kể cả cô ta là một kẻ mới phát vô danh?” Bá tước hỏi. “Kể cả cô ta chỉ là một nữ gia sư đang có tiền đồ trở thành...”

Nhưng khi Hầu tước dậm bước lên, thì cha anh đã đáp lại một cách lạnh lùng và lịch sự - và khá kiên quyết.

“Tôi càng lúc càng quý mến con dâu tôi, nữ Hầu tước Staunton,” ông nói.

Hầu tước có thể thấy Bá tước Tilden sẽ ở lại Enfield, ít nhất là đến sau buổi vũ hội tối mai. Ông ta đã nhận thức được rằng vụ tai tiếng mà ông ta khao khát muốn giáng cho hai cha con anh cũng sẽ khiến cho gia đình ông ta rơi vào cảnh nhục nhã bị chê cười.

“Anh hãy rung chuông gọi quản gia, Staunton,” cha anh bảo. “Ông ta sẽ đưa ông về phòng, Tilden ạ. Tôi tin ở đó ông sẽ cảm thấy

thoải mái và đầy đủ tiện nghi. Ông hãy hộ tống vợ và con gái xuống
dùng trà vào bốn giờ nhé?”

Chương 11

Charity ngồi trước bàn trang điểm chải tóc sau khi cho cô hầu mới đi ngủ. Cô chần chừ chưa muốn vào giường vì biết mình sẽ không tài nào ngủ được. Đầu cô đầy ắp những suy nghĩ.

Ban đầu mọi chuyện có vẻ thực dễ dàng. Để tìm lại cuộc sống yên ổn cho cô và gia đình, cô chỉ việc lấy một người đàn ông và ở bên anh ta vài tuần, gặp gia đình anh ta. Cô đã thận trọng không hỏi câu nào. Cô không cần phải biết.

Mọi chuyện vẫn có vẻ khá dễ dàng sau khi cô khám phá ra thân phận chồng cô và gia đình anh. Tất nhiên là cô hết sức căng thẳng khi đến Enfield Park để ra mắt Công tước Withingsby và những người khác. Nó đòi hỏi nhiều bản lĩnh hơn cô tưởng lúc ban đầu. Nhưng dẫu vậy, mọi chuyện vẫn diễn ra khá suôn sẻ.

Nếu cô làm như được báo. Nếu cô bằng lòng tỏ ra mờ nhạt và kín đáo, làm một cái bóng của anh. Làm một con chuột lạng lẽ. Nếu cô không nghĩ ngợi về mình và nhìn sang người khác - những người đang đóng kịch trong cuộc sống và thực sự diễn không tốt tí nào. Nếu cô không quan tâm.

Charity thở dài và đặt chiếc lược xuống bàn. Cô chẳng muốn đi ngủ nữa. Cô sẽ sang phòng khách nhỏ và viết hai lá thư - một lá cho Phillip, một lá cho Penny và bọn trẻ. Đến lúc cô viết cho chúng rồi. Cô đã chần chừ lảng tránh quá lâu. Xét cho cùng, cô có thể viết gì ngoài những lời giả dối? Thực ra chẳng cần giấu giếm thêm làm gì nữa, bởi đã quá muộn để các em cô ngăn được chuyện cô làm. Nhưng cô không thể nói hết với chúng qua thư, mà phải nói trực tiếp.

Hình như thời gian vừa rồi cô toàn nói dối - trong bao lâu ấy nhỉ? đến Enfield Park từ hôm qua. Hôm trước đó họ làm đám cưới. Chẳng lẽ chưa đến ba ngày sao? Bốn ngày trước cô còn chưa gặp Hầu tước Staunton. Cô chỉ bồn chồn lo sợ trước việc bị ông Earheart phỏng vấn thôi.

Cô cầm theo một cây nến sang phòng khách riêng trong dãy buồng của hai người và thắp thêm hai cây nữa khi đến đó. Tìm thấy giấy bút và lọ mực trong ngăn kéo bàn, cô ngồi xuống và bắt đầu viết.

“Phil thân yêu...”

Cả tối nay Bá tước Tilden đã cư xử như thể cô không tồn tại, cho dù Công tước đã bố trí ông ta ngồi bên phải cô trong bữa tối. Nữ Bá tước đã gật đầu với cô một cách vừa niềm nở vừa e ngại mỗi khi ánh mắt họ gặp nhau, song tránh kéo dài quá lâu để khỏi phải trò chuyện. Tiểu thư Marie Lucas thì được Marianne o bế kỹ càng. Cô là một cô gái xinh đẹp, thanh nhã, rất hợp với phòng khách của Enfield Park và cả gia đình, như thể cô sinh ra để dành cho nó - mà cũng đúng thế thật.

Hầu tước đã không muốn lấy cô ấy. Vì thế anh mới cưới cô. Nhưng anh đã không hề gặp cô ấy trong tám năm qua hoặc lâu hơn. Hồi đó cô ấy vẫn còn nhỏ. Hẳn là một cú sốc đối với anh khi gặp cô ấy hôm nay. Cô tự hỏi anh có hối hận không... Song cô nhúng mạnh cây bút vào lọ mực. Nếu có, thì đó là vấn đề của anh.

“Phil thân yêu, chắc em nghĩ là chị mất tích rồi. Hai ngày rồi chị mới viết thư cho em. Có quá nhiều chuyện lu bù và mới mẻ. Chị vẫn đang cố thích ứng. Có bốn đứa trẻ chứ không phải ba, nhưng đứa nhỏ nhất chị chưa phải dạy. Đó là một cậu bé bụ bẫm rất đáng yêu, cậu ta bò vào tất cả mọi nơi không được phép, tìm thấy cái gì cũng cho vào miệng, và thấy tất cả những chuyện xảy ra - nhất là sự bực tức của bảo mẫu - đều rất buồn cười và cười nắc nẻ.”

Thật khó tin một đứa bé vui vẻ như thế lại có thể là con của Marianne và Richard. Cậu bé đã làm cô băn khoăn nghĩ đến thiên chức làm mẹ. Nhưng không sao. Cô sẽ là người bác chu đáo và chiều chuộng nhất thế gian đối với những đứa con của Phil và của Penny.

“Lớn nhất là Augusta, tám tuổi,” cô viết. “ Cô bé còn nhỏ mà đã nghiêm nghị lắm, lại còn ác cảm với chị và với” – Charity cọ đầu lông ngỗng của chiếc bút vào cầm một lát - “ông Earheart. Nhưng chị đã dỗ dành cô bé nở nụ cười đầu ti rồi sau đó cười khúc khích sau bữa trà hôm nay khi chị kể cho cô bé nghe chuyện hai đứa con ông gác công núp trên cây phục kích chị và trút xuống người chị bao nhiêu lá cây lúc chị đi qua bên dưới. Chị nghĩ hẳn cô bé ấy yêu mến chúng. Chị sẽ xem thử có thu xếp được cho mấy đứa thỉnh thoảng chơi chung với nhau không. Chắc cô bé không được người lớn cho nhiều thời gian chơi đùa.”

Cô đã kể cho Augusta một vài thành tích hồi bé của mình, bao gồm cả lần cô trèo lên tận ngọn cái cây gần nhà để cứu một con mèo con đang kêu meo meo tội nghiệp trong lúc Penny khóc hết nước mắt và Phil sụt sùi dưới đất. Con mèo đã chán chỗ đậu của mình và nhảy xuống đất từ bao giờ trước khi Charity hí hục trèo lên tới nơi để thấy nó đã biến mất. Rồi chuyện quen thuộc xảy ra - giống như Harry sáng nay nhưng trầm trọng hơn. Cần đến cả bác làm vườn, cha họ, và một người bán hàng rong đi ngang qua - chưa kể đến con lũ nước mắt và vô vàn lo lắng cùng những lời chỉ bảo mâu thuẫn nhau từ hai đứa em và mẹ - để đưa cô xuống đất. Cô đã lấy hết những chi tiết đắt giá trong câu chuyện ra kể cho Augusta.

Charity ngừng viết. Cô cau mày và lại lơ đãng cọ chiếc bút lông ngỗng qua cầm. Cô đã chế ra tuổi tác và giới tính cho ba đứa trẻ mà cô dạy trong tưởng tượng. Chính xác cô đã nói với Phil thế nào nhỉ? Cô phải cẩn thận kéo lại câu trước đá câu sau. Đó là rắc rối của những lời nói dối đây. Một trí nhớ tốt là điều cốt yếu nếu người ta định nói dối.

Bỗng dung của phòng khách chợt mở ra. Cô ngạc nhiên ngoái lại.

Chồng cô đang đứng đó. Anh mặc chiếc áo choàng màu rượu vang thêu kim tuyến và đi dép da thuộc. Tóc anh bù xù song không hiểu sao chỉ càng khiến anh đẹp trai hơn ngày thường. Anh bước vào phòng và đóng cửa lại.

“À,” anh nói. “Ra là em, em đang làm gì vậy?”

Cô phủ một tay lên che bớt lá thư, cố gắng không tỏ ra quá giấu giếm.

“Em định viết hai bức thư trước lúc đi ngủ,” cô đáp. “Em xin lỗi. Ánh sáng làm ngài khó chịu sao?”

“Không đâu,” anh nói. “Em viết cho ai

“Ồ,” cô cười. “Mấy người bạn thôi ạ.”

“Ở dưới quê em à?” anh hỏi. “Tôi có cảm tưởng em sống một mình ở London.”

Cô lấy làm biết ơn vì anh không đi xa hơn qua chiều rộng gian phòng để nhìn qua vai cô.

“Vâng, ở dưới quê,” cô đáp.

Anh đứng sát cánh cửa, hai tay chắp sau lưng, môi mím lại, bộ dạng gần như lúng túng. Như thế cảm thấy mình không thuộc về chỗ này. Như thế anh xấu hổ. Thế mà anh đang ở trong dãy buồng của mình, trong ngôi nhà anh đã sống suốt thời ấu thơ.

“Tôi chưa bao giờ sử dụng phòng này,” anh lên tiếng như trả lời những thắc mắc trong đầu cô. “Nó có vẻ giống căn phòng của phụ nữ.”

“Nó ấm cúng,” cô nói.

“Phải. Ồ, chúc em ngủ ngon.” Anh quay lưng đi.

“Chúc ngài ngủ ngon,” cô nói.

Anh do dự, bàn tay đã đặt lên nắm đấm cửa. “Em có phiền không nếu tôi ngồi đây với em một lát?” anh hỏi. “Tôi sẽ không quấy rầy em đâu.”

Đây là Hầu tước Staunton - con người lạnh lùng, kiêu kì, bất cần đó sao? Người đàn ông ngập ngừng, gần như nhún nhường này sao?

“Em không thấy phiền chút nào, thưa ngài,” cô đáp. “Ngài hãy ở lại với em.”

Anh ngồi xuống chiếc ghế sofa hai chỗ. Tựa một khuỷu tay lên tay ghế, anh thì bàn tay nắm chặt lên khuôn miệng.

“Em cứ viết đi,” anh nói khi cô vẫn tiếp tục nhìn a

Mắt anh sẫm hơn ngày thường - chắc là do ánh nến. Nhưng không phải, cô nghĩ khi quay về với lá thư. Còn lý do khác nữa. Nó đang hiện lên sau đôi mắt anh. Nhưng cô không quay lại để xác nhận suy đoán của mình.

Lúc cô ở một mình thì lá thư đã khó viết rồi. Đến giờ thì bất khả thi. Hai mươi phút trôi qua mà cô chỉ loay hoay ép ra được vài câu nữa và kết thư rất khiên cưỡng. Cô đợi cho ráo mực trước khi cẩn thận gấp nó lại. Ngày mai cô sẽ mang nó vào làng. Cô không thể để nó vào cái khay dưới nhà với tên người nhận là Phillip Duncan được.

“Em xong rồi,” cô mỉm cười quay lại và sững sốt khi thấy chồng mình vẫn ngồi ở tư thế cũ hai mươi phút trước. Anh vẫn đang nhìn cô.

“Một bức thư rất ngắn,” anh nói. “Và chỉ có một bức. Tôi đã làm em mất tập trung.”

“Không sao đâu,” cô nói. “Lá thư kia ngày mai em viết cũng được.”

“Em thật độ lượng, Staunton phu nhân,” anh nhận xét. “Lúc nào cũng độ lượng. Cha tôi có vẻ càng lúc càng mến em.”

“Ông ấy là người tử tế,” cô trả lời.

Anh cười khẽ. “Con yêu,” anh giả giọng cha mình. “Con gái yêu của cha, hãy đến đây ngồi xuống chiếc ghế dưới chân cha nào. Và một bàn tay lơ đãng nhẹ nhàng và trìu mến đặt lên vai em. Một tia nhìn dịu dàng thấp thoáng trong mắt ông ta.”

“Ông ấy là người tử tế,” cô nhắc lại. Ông đã biến một buổi tối mà cô tưởng không thể vượt qua trở nên khá dễ chịu.

“Ông ta chưa bao giờ tử tế,” anh nói, “và chưa bao giờ trìu mến. Ông ta bày trò với em đó. Hoặc đúng hơn là bày trò với tôi. Chúng tôi đang chơi trò mèo vờn chuột với nhau.”

Bằng cách tỏ vẻ yêu mến cô để chọc tức lẫn nhau. Không ai trong hai người đó thực lòng mang tình cảm yêu mến mà họ biểu lộ với cô ở chốn đông người.

“Nó có làm tổn thương em không?” anh hỏi.

Có. Một sự tổn thương sâu sắc khi bị ngấm nghĩa và sử dụng như một quân cờ chứ không phải con người. Nhưng cô đã tự nguyện chấp nhận bị ngấm nghĩa và sử dụng như thế, và cô đã bỏ

qua lời khuyên như để biến mình thành một cái bóng. Những cái bóng không cảm nhận được nỗi đau con người hay thương hại những người gây ra nỗi đau đó.

Cô lắc đầu. “Nó chỉ là một thỏa thuận nhất thời,” cô đáp. “Nó sẽ sớm kết thúc thôi.”

“Đúng vậy.” Anh nhìn cô và cô chắc chắn mình đã không nhầm về đôi mắt anh. Một vài hàng rào phòng thủ đã được hạ xuống. Có lẽ anh cảm thấy an toàn với cô trong dãy buồng của anh lúc khuya khoắt thế này.

Charity đứng lên. “Cũng muộn rồi,” cô nói. “Đến lúc em nên đi ngủ. Chúc ngài ngủ ngon.”

“Để tôi đưa em về phòng,” anh nói khi cô ra đến cửa và đưa tay lên nắm nắm cửa.

Rồi cô nhận ra sự ngây thơ của mình. Cô đã cảm thấy không khí khác lạ từ lúc anh bước vào phòng, và cô cứ nghĩ nó chỉ là sự bồn chồn về phía cô. Giờ cô mới nhận thấy sự căng thẳng đến từ cả hai. Cả hai người - đúng là cả hai - đều muốn nói dối người kia. Giờ nó hiện rõ trong từ ngữ và giọng nói của anh khi thốt ra. Và cũng hiện rõ trong phản ứng của cơ thể cô trước lời nói của anh. Nơi sâu kín nhất trong cô nhói lên từng đợt, nơi mà anh đã ở đó trong hai đêm trước - cũng là nơi cô muốn anh một lần nữa.

Như thế là không sáng suốt. Đây không phải tình yêu hoặc thậm chí sự quý mến. Thậm chí không phải hôn nhân thực sự. Nó là nhu cầu, nhu cầu muốn được yêu, được khẳng định nữ tính của một phụ nữ hai mươi ba tuổi. Một nhu cầu vẫn nằm im lìm trong cô cho đến hai đêm trước. Giờ nó đang trỗi dậy với sự thoải mái đến đáng sợ. Nó là một nhu cầu mà cô ngỡ rằng có thể trào dâng thành khao khát không nguôi nếu cô đầu hàng nó và trở nên càng lúc càng quen thuộc với những vui sướng vỡ òa mà hai đêm trước cô đã khám phá

“Em có thể nói không nếu muốn,” anh nói. “Tôi sẽ không ép buộc hay cố gắng thuyết phục em.”

Và nếu thành thật với bản thân thì cô sẽ thừa nhận rằng đã quá muộn để ngăn chặn sự khao khát. Nó đã có từ đêm qua, là nguyên do khiến cô trằn trọc cả đêm. Và nó sẽ là một thế lực hiểm ác mà cô phải chống lại trong những năm sắp tới. Đêm nay, cô đang có cơ hội trải qua niềm vui sướng ấy thêm lần nữa, để thưởng thức nó, cất giấu nó thành hồi ức cho những năm dài trống trải sau này.

“Cho phép tôi mở cửa giúp em, phu nhân.” Giọng anh vang lên ngay sau lưng cô. “Nó không nằm trong thỏa thuận của chúng ta. Em không cần cảm thấy bị ép buộc. Tôi sẽ không làm em khó xử bằng cách lặp lại đề nghị ấy.”

“Em muốn ở bên ngài,” cô nói.

Một bàn tay chạm vào vai cô. Bàn tay kia vươn qua người cô mở cánh cửa. “Vậy tôi sẽ đưa em về giường tôi, nếu em không phản đối,” anh nói.

“Không,” cô đáp. “Em không phản đối.”

Phòng anh có cùng kích cỡ và hình dáng với phòng cô, nhưng nó là một căn phòng của nam giới, trang trí bằng màu rượu vang, màu kem và vàng. Nó mang hơi hướm nam tính - mùi da thuộc, nước thơm, rượu và mùi không tài nào xác định của đàn ông.

Có quan trọng không nếu chuyện này không dính dáng đến tình yêu? Hoặc thậm chí bốn phận vợ chồng? Có vấn đề gì không nếu nó chỉ là nhu cầu - của ham muốn? Sự thiếu vắng cả tình yêu và bốn phận có trái đạo đức không? Anh là chồng cô. Cô quay sang nhìn vào mắt anh. Người chồng hờ của cô. Khi nào anh không là chồng cô nữa, cô sẽ nghĩ về đạo đức. Khi cô quay về cuộc sống độc thân. Một mình với gia đình cô.

Một mình.

Hôm nay là ngày chiến thắng then chốt của anh, ngày mà rốt cuộc anh đã khẳng định được sự độc lập của mình và hơn thế còn buộc cha anh phải chính thức công nhận nó. Anh đã về nhà, đối mặt với những bó ma ám ảnh và thậm chí còn làm hòa với chúng. Nó không còn là nơi anh phải tránh né, gia đình anh không còn là những người anh phải tránh né. Anh có thể hòa nhã với Will trở lại.

Staunton nên vui mừng mới phải. Anh nên chuẩn bị quay về với cuộc sống riêng của mình. Anh nên giao lại vấn đề cô vợ anh cho thư ký giải quyết.

Nhưng anh không thấy vui mừng, trái lại còn bồn chồn. Anh cố đi nằm. Anh cố dỗ giấc ngủ, nhưng nó không đến. Anh sẽ phải ở lại Enfield, cuối cùng anh cũng chịu thừa nhận. Cha anh đang ốm nặng, thực tế là sắp chết. Sự thừa nhận này khiến anh nhất thời cảm thấy hoảng hốt. Họ sẽ phải nói chuyện - một cách thực sự. Phải thuyết phục được cha anh buông những dây cương quyền lực để ông có thể nghỉ ngơi và có lẽ kéo dài thêm thời gian sống. Thế nghĩa là anh, Staunton, sẽ phải tiếp nhận. Anh sẽ phải ở lại. Không biết trong bao lâu. Anh không thể, và sẽ không để cha anh chết một mình.

Tuy nhiên, anh không thể giữ vợ mình ở đây vô hạn định. Anh đứng ở cửa sổ nhìn ra bóng tối bên ngoài. Chắc mây đã che kín bầu trời vì không có ánh trăng. Thực ra không cần thiết giữ cô ở lại quá vài ngày. Khi nào Bá tước Tillden cùng gia đình lên đường về nhà, thì cô cũng được ra đi. Xét cho cùng, anh đã không lừa gạt cha anh về tính chân thực trong hôn nhân của anh, và thực sự anh cũng không muốn hoặc cần phải lừa gạt ông. Quan trọng là cuộc hôn nhân đó có thực và bền vững. Cha anh, một người thực tế, đã chấp nhận nó. Cô đã hoàn thành nhiệm vụ của mình. Giờ cô sẽ sớm được rời đi.

Hầu tước chống hai tay lên bệ của số. Anh hít vào một hơi chậm chậm và thừa nhận một điều với bản thân. Anh muốn cô. Ngay lúc này - trên giường. Nhưng không phải cô là người anh muốn, anh tự nhủ. Anh muốn đàn bà nói chung. Có thể là vì anh biết mình sẽ không được gần phụ nữ trong một thời gian dài. Công tước luôn cực kỳ nghiêm khắc về bất cứ chuyện lãng nhãng nào mà các con trai ông có dấu hiệu khả nghi với các cô gái trong vùng. Và điểm này thì con trai cả của ông khá là đồng ý với ông. Có nhiều nơi để người ta thỏa mãn những ham muốn cá nhân. Nhưng nơi người ta thực hiện quyền làm chủ và những trách nhiệm đi kèm với nó không nằm trong số đó. Anh muốn vợ anh bởi vì cô đang ở gần anh - trong phòng bên cạnh. Chẳng bao lâu nữa cô sẽ không còn ở đó và anh sẽ phải sống cảnh chay tịnh. Anh cười khẽ tự giễu mình.

Anh băn khoăn không biết cô sẽ phản ứng ra sao nếu bây giờ anh bước vào phòng cô, đòi hỏi quyền lợi hôn nhân của mình. Có lẽ cô sẽ chấp nhận không một lời phản đối. Cánh mũi anh phập phồng. Anh quyết định đi sang phòng làm việc. Ở đó anh sẽ tìm được việc để làm. Ở đó có mấy cuốn sách yêu thích của anh. Nếu chịu khó suy nghĩ, chắc anh sẽ nghĩ ra một vài người anh chưa viết thư cho họ. Còn nếu nghĩ không ra, thì anh sẽ mặc quần áo vào và đi lang thang ngoài đêm tối.

Nhưng khi gần đến phòng làm việc, anh thấy ánh sáng hắt ra dưới khe cửa phòng khách. Thế là anh đi vào đó và làm khách không mời của vợ trong lúc cô viết thư. Cô đang ăn mặc rất giản dị trong chiếc áo choàng vải cotton trắng đã cũ sờn. Tóc cô buông xõa thành những gợn sóng lấp lánh sau lưng.

Anh vẫn muốn cô. Và giờ thì anh đành thừa nhận rằng không phải do anh ham muốn phụ nữ. Anh muốn cô - sự ngây thơ, trong trẻo của cô. Hai đêm trước anh phát hiện ra chúng là những phẩm chất thật thú vị. Vợ anh đã làm rất tốt vai trò của mình, anh nghĩ, quan sát cô viết thư trong tư thế ngay ngắn mà duyên dáng. Còn hơn cả tốt. Cô ấm áp, lời cuốn và thanh lịch khiến ai nấy đều có cảm tình

với cô ngoài trường hợp bất khả thi là Marianne. Cả Charles cũng nhìn cô trong tối nay khi cô ngồi ở chiếc ghế thấp gần cha họ, một nếp nhăn bối rối hiện trên gương mặt cậu.

Cô đã làm tốt. Staunton đã chợt thấy mình đang tự hào về cô, xinh đẹp và cao quý trong chiếc váy dài lụa xám đục xấu kinh khủng, trước khi nhận ra tự hào không phải một cảm xúc thích hợp trong hoàn cảnh này. Dù sao cũng không phải sự tự hào nồng nhiệt.

Anh tự hỏi cô đang viết thư cho ai mà khó khăn đến thế. Phải chăng là người mà cô cảm thấy bắt buộc phải viết thư? Hay là người cô yêu mến đến mức đâm gương gạo mất tự nhiên trước mặt anh? Nhưng anh không có quyền tò mò. Khi cô rời khỏi anh, anh muốn mình có thể quên cô.

Nhưng đêm nay anh muốn cô. Anh muốn cô ở bên dưới mình. Anh muốn úp mặt vào mái tóc cô. Cô sớm ra khỏi cuộc đời anh chừng nào tốt cho anh chừng đó.

Anh đầu hàng sự yếu đuối - và tưởng cô sẽ từ chối anh. Cô làm thế cũng tốt, mặc dù anh không biết sẽ phải dỗ giấc ngủ bằng cách nào. Nhưng cô không từ chối.

“Em muốn ở bên ngài,” cô trả lời sau khi anh đứng lên để mở cửa cho cô.

Vợ anh đã trả lời thẳng thắn. Và thế là Staunton đầu hàng một sự yếu đuối khác. Anh muốn cô ở trên giường anh. Anh muốn có kỷ niệm với cô ở đó - mặc dù ý nghĩ ấy khiến anh phải cau mày khó hiểu.

Ở vợ anh không hề có sự rụt rè - thật tức cười vì chỉ trước đây mấy ngày anh đã lầm tưởng cô là một cô chuột lạng lế. Khi họ đã ở trong phòng anh, cô liền quay sang nhìn vào mắt anh. Đôi mắt cô, như thường lệ, mở to và dường như không có khả năng tự vệ, anh

hy vọng chúng không quá mềm yếu. Anh hy vọng sẽ không có người nào làm cô tổn thương sâu sắc.

Anh tháo thắt lưng áo choàng của cô và đẩy chiếc áo ra khỏi đôi vai cô. Anh cởi hàng cúc trên áo ngủ, mở hai vạt áo, kéo nó xuống cánh tay cô, rồi để nó rơi xuống sàn. Cô đứng lặng yên, không cưỡng lại, và nhìn vào mắt anh.

Cô có thân hình cân đối đẹp đẽ mà chẳng kêu gọi chút nào. Anh đã luôn cho rằng mình thích những phụ nữ kêu gọi hơn - cho đến đêm nay.

Anh cởi áo choàng và kéo áo ngủ qua đầu mình. Mắt cô lướt trên người anh.

“Chúng ta hãy nằm xuống,” anh bảo cô.

“Vâng,” cô đáp.

Staunton rất thích vuốt ve trước khi nhập cuộc và anh có rất nhiều kỹ năng. Anh thích chiếm đoạt cơ thể người phụ nữ của mình vào lúc ham muốn ở mức cao trào nhất. Anh chưa bao giờ hôn họ - chí ít là không phải ở mặt. Nụ hôn là một thứ quá thân mật, tức là quá thân mật về mặt cảm xúc. Với anh, chuyện quan hệ là thuần về thể xác, không ẩn chứa bất cứ cảm xúc nào.

Anh không hôn vợ. Đôi tay anh hoạt động trên người cô theo một trình tự quen thuộc bấy lâu nay. Nhưng dù đã bị khuấy động, dường như anh vẫn không thể liên kết tâm trí với những gì mình đang làm. Cái khuôn mẫu đã trở nên buồn chán. Nó không còn thỏa mãn nữa. Không phải với cô. Anh muốn được nằm trên người cô, được sưởi ấm bằng sức nóng của cô, được vuốt ve bằng sự mềm mại của cô. Anh muốn ở trong cô, được bao bọc bởi nơi nữ tính của cô. Anh muốn vùi mặt vào tóc cô.

Và thế là anh rời bỏ khuôn mẫu, trình tự, những kỹ năng quen thuộc. Anh nhắc mình lên trên cô và hạ thấp trọng lượng xuống người cô. Anh tách hai chân cô ra. Anh không biết cô đã sẵn sàng hay chưa. Phụ nữ thường mất một thời gian khá lâu để sẵn sàng bị chiếm đoạt. Anh trượt hai tay xuống dưới cô và từ từ ấn vào trong. Cô tron mượt và ẩm ướt.

Thật kỳ lạ, anh nghĩ, hít vào mùi xà phòng đầy mê hoặc, làm sao người ta có thể cứng lên và rạo rục vì khuấy động mà không cảm thấy ham muốn xác thịt thông thường là ép ra những giọt khoái lạc cuối cùng? Anh chỉ muốn ở trong cô, nằm trên cô, gần gũi cô, như thế này, được làm một phần của cô, của sự duyên dáng, ấm áp và quyến rũ, được hít thở trong mùi hương của cô. Anh dừng các suy nghĩ lại.

Anh từ bỏ hết các kỹ năng, sự thành thạo và những chuyển động quen thuộc. Anh đi theo bản năng, làm tình với cô bằng nhịp điệu chậm rãi và chắc chắn, kéo dài giây phút tuyệt diệu và đầy tiếc nuối ấy một cách không suy nghĩ khi hai người sắp trở nên hòa làm một bằng nhịp tim khê nhất trước khi lại tách nhau ra lần nữa. Anh không hề biết cô đã quấn hai chân quanh người anh mà chỉ cảm thấy sự hòa hợp tuyệt vời hơn trong nhịp độ họ chia sẻ.

Anh thở mạnh trong tóc cô. Cô thốt ra những âm thanh thỏa mãn nho nhỏ. Trong giây phút tỉnh táo đó anh ngạc nhiên vì cả hai đều không cảm thấy bị kích động mạnh. Chỉ có một điều gì đó sâu xa hơn, nguy hiểm hơn, nhưng anh dập tắt ý nghĩ ấy trước khi nó trở nên rõ ràng.

Cô đánh mất nhịp độ trước. Những thớ thịt bên trong cô bắt đầu co lại dữ dội. Hơi thở cô trở nên gấp gáp hơn. Cô thả hai chân khỏi người anh, chống bàn chân xuống đệm rồi rướn người lên, ép vào anh. Anh thúc mạnh vào trong cô và ấn hai tay xuống hông cô.

Người cô căng cứng trong nhiều giây trước khi cô dâng cho anh sự buông thả hết mình và liêu lĩnh. Cô đến với anh trong im

lặng. Cô đến với anh bằng tất cả những gì mình có. Anh cảm thấy mình được trao tặng, một cảm giác thật kỳ lạ khi tất cả những gì đã diễn ra chứng tỏ rằng cô đang có một trải nghiệm xác thật tuyệt vời. Một trải nghiệm thuần về thể xác.

Anh để cô dịu xuống bên dưới mình. Anh thường thức sự ấm áp, mềm mại và yên lặng của cô, anh cho hơi thở cô trở lại bình thường. Rồi anh đắm sâu vào nơi anh hằng khao khát, nơi anh luôn muốn được ở đó. Luôn luôn, suốt cả cuộc đời. Và anh nghe tiếng mình hét lên. Anh cảm thấy cô vòng tay ôm lấy anh, thấy đôi chân cô quấn quanh anh lần nữa. Anh nghe thấy cô thì thầm điều gì đó bên tai mình - điều gì đó vô cùng ngọt ngào và vô cùng khó hiểu.

Anh cảm thấy như mình đang đổ gục xuống và không còn sức để giữ lại nữa.

Chương 12

Charity không ngủ được nhiều, mới đầu là do không thoải mái – trọng lượng của anh đè lên cô khiến cô hô hấp khó khăn, và hai chân cô tê dại vì bị mở rộng quá lâu. Lạ một điều là cô không làm gì để giảm bớt sự khó chịu đó. Cô không gắng đánh thức anh hay tìm cách thay đổi vị trí của mình. Ngược lại là khác. Cô nằm rất yên lặng và thả lỏng để anh không động đậy. Cô ý thức rất rõ rằng họ đang khóa thân bên nhau, một phần cơ thể anh vẫn ở bên trong cô. Họ đã là một cặp vợ chồng, và sự khó chịu dường như không quan trọng.

Thậm chí sau khi anh cựa quậy và lăn xuống khỏi cô, miệng lâu bầu rồi vòng hai tay qua người cô để cô nép vào anh ấm áp và thoải mái, cô vẫn không sao ngủ được sâu. Cứ lơ mơ chập chờn.

Mọi chuyện không có gì thay đổi. Đó không phải là tình yêu. Cô ắt sẽ rất, rất ngốc nghếch nếu tưởng tượng điều ngược lại. Cô không được lãng mạn hóa, dù chỉ trong giây phút, cái điều không hề ẩn chứa một yếu tố lãng mạn nào này. Họ là một người đàn ông và một người đàn bà với những nhu cầu xác thịt. Thuận tiện là họ đã lấy nhau và ở chung một dãy phòng. Và thế là họ đáp ứng được những nhu cầu đó và được thỏa mãn. Cô rất mừng vì đã học được bài học vô giá. Kiến thức mới lúc nào cũng có giá trị. Cô đã biết được rằng tình yêu và sự lãng mạn là một chuyện còn những gì diễn ra giữa người đàn ông và người đàn bà trên giường lại là chuyện khác hẳn, như người ta có thể dễ dàng so sánh giữa quả cam và xe ngựa thuê.

Không có gì thay đổi. Trừ việc cô không thể bỏ được thói quen đặc trưng là đại dột xen vào chuyện người khác. Và giờ là với tất cả

bọn họ - sự khó chịu ứ ứ và mớ rắc rối của họ. Tại sao cô không cứ để họ như vậy và tách mình ra?

Lúc nào Charity cũng vậy. Lẽ ra cô đã kết hôn năm hai một tuổi, với một người đàn ông để coi, phù hợp và là người cô quý mến. Nhưng mẹ cô mới mất được bốn năm và tất cả mọi người vẫn cần cô, cô khẳng khái như thế. Sau cái chết của cha, khi cả thế giới sụp đổ xung quanh mấy chị em, cô đã kiên quyết góp sức chèo chống gia đình và trả các khoản nợ dù ai nấy ra sức thuyết phục cô rằng mọi người cần cô ở nhà hơn. Và đến công việc cuối cùng, tự cô đã khiến cho mình bị đui khi xen vào chuyện của một cô hầu gái xinh đẹp quá nhu nhược không tự bảo vệ được mình.

Giờ cô lại lặp lại sai lầm. Cô lại quan tâm. Cô quan tâm đến Công tước Withingsby, người chẳng yêu ai và chẳng được ai yêu – hoặc tất cả họ đều nghĩ vậy, những người gốc gác. Cô quan tâm đến Augusta, đứa trẻ cần được sống lại thời thơ ấu, và đến Charles, người có lẽ vẫn cảm thấy bị anh trai phản bội khi bỏ mặc cậu lúc cậu vẫn còn là đứa trẻ. Cô quan tâm đến Claudia, người đã gây ra mối bất hòa gay gắt giữa hai anh em, và hẳn là biết điều đó và đau khổ về điều đó dù bề ngoài cô luôn tươi tắn rạng ngời. Cô quan tâm đến William, người hẳn là bị giày vò bởi cảm giác có lỗi và cả sự phẫn nộ, nếu đúng là Claudia đã luôn yêu anh ta. Duy nhất có hai người cô không quan tâm lắm là Marianne và Richard, dù cô yêu lũ trẻ nhà họ.

Thì đúng là cô quan tâm đấy. Cô nàng ngu ngốc. Và cô quan tâm đến người đàn ông này, con người tội nghiệp, rắc rối, tin rằng mình đã làm chủ cuộc đời mình. Sao đàn ông lại ngớ ngẩn đến vậy, y như trẻ con - ồn ào hùng hổ và trợn mắt trợn mũi mà cũng rất dễ tổn thương. Cô đã gần như hoảng sợ bởi sự bộc phát của anh ban nãy lúc anh hét lên và cô nhận ra luồng nhiệt nóng trong người mình là hạt giống của anh được phóng thích. Hình như anh đã mất kiểm soát. Cô đã ôm lấy anh, lòng trào dâng một tình cảm âu yếm,

và thì thầm vỗ về anh như thể anh là một đứa trẻ bị ngã xước đầu gối.

“Sẽ ổn cả thôi,” cô đã trấn an anh. “Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, cưng.”

Cung ! Cô hết sức hy vọng là anh không nghe thấy. Hầu tước Staunton chắc chắn không phải kiểu người để người khác gọi là cưng, hoặc nảy sinh tình mẫu tử. Khoảnh khắc đặc biệt đó cô đã không cảm thấy gì khác ngoài tình mẫu tử. Anh đã thức. Bàn tay anh vẽ những vòng tròn nhẹ nhàng trên lưng và hông cô rồi chuyển đến hông để trt dọc hông lên một bầu vú của cô. Anh vuốt ve và chạm ngón tay cái lên núm vú cô.

“Umm,” cô khẽ thốt lên.

Đó là tất cả những gì họ nói. Anh nhấc một chân cô lên áp khít vào hông anh, kéo cô lại gần hơn, rồi đi vào trong cô. Cô rất đổi ngây thơ. Cô không biết những sự mon trón của anh đang dẫn đến đâu. Cô không biết chuyện đó có thể lặp lại sớm thế - hay trong lúc họ nằm nghiêng bên nhau. Nhưng khi cô siết chặt những thớ thịt trong mình, cô cảm thấy anh lại cứng lên và dài ra một cách thú vị. Và ngập sâu trong cô. Không thể tin được trên thế gian này còn có cảm giác nào tuyệt vời hơn thế. Cô ước nó có thể kéo dài mãi mãi.

Sau khi mọi chuyện kết thúc cô ngủ rất say. Anh đã đặt chân cô tựa lên chân kia cho thoải mái hơn và kéo chăn đắp kín cho cô. Nhưng anh vẫn giữ cô thật sát – sát hơn nữa. Anh vẫn để cơ thể họ kết nối với nhau. Cô phải đi thôi, cô quyết định trước khi chìm vào giấc ngủ. Không có lý do xác đáng nào để cô ở lại thêm nữa. Anh đã đạt được mục đích và cuộc hôn nhân của anh là vững bền. Anh đã thắng được quyền lực mà anh cho rằng họ áp đặt lên anh. Cô phải đi thôi, quay về với cuộc đời cũ, bắt đầu cuộc sống hạnh phúc lâu bền với gia đình và sáu nghìn bảng mỗi năm.

Nhưng cô sẽ nghĩ về chuyện đó vào ngày mai.

Đêm qua trời đổ mưa. Giò nước còn đọng lấp lánh trên cỏ và sương sớm vẫn phủ mờ những ngọn đồi cùng cây cỏ xa xa. Nhưng đây là một buổi sáng đẹp trời để cưới ngựa. Hầu tước Staunton đứng trên bậc tam cấp bằng đá cẩm thạch ngoài cửa, hít đầy buồng phổi không khí ẩm ướt mát lạnh và gõ chiếc roi ngựa vào giày.

Sáng nay không còn con chuột nhỏ màu nâu đứng dưới sân nữa. Anh đã để cô lại trên giường ngủ tiếp sau khi bị đánh thức để làm tình một cách mãnh liệt và chớp nhoáng. Cô đã xoay mặt vào gối anh và nhét tay xuống dưới gối. Cô đã ngủ trước khi anh chèn chặn thật ấm quanh người cô.

Staunton sai bước về chuồng ngựa. Anh bị mất trí rồi sao ? Bị điên rồi sao ? Ba lần trong đêm qua ? Và một lần trong đêm đầu tiên. Anh biết làm thế quái nào nếu cô có thai đây Nếu ? Bốn lần và anh mới nghĩ đến chữ nếu ?

Nhưng anh đã ra ngoài cho đầu óc được tỉnh táo và phục hồi lại sức lực sau một đêm tiêu hao cạn kiệt. Anh cau có mặt mày. Tại sao cô lại ngồi viết thư vào cái giờ muộn thế không biết ? Nếu cô không viết thư, sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra. Trước đó anh đã cưỡng lại được cảm dỗ ghé vào phòng cô còn gì.

Rốt cuộc anh đã được cứu thoát khỏi những suy nghĩ đau đầu. Khi anh tới đó thì Charles đã trèo lên lưng ngựa trong bãi tập, đang chế ngự con ngựa năng nổ của cậu.

“Thì ra em chưa quên bài học đầu tiên trong thuật cưới ngựa,” anh đứng ở cổng nói vọng vào.

Em trai anh rõ ràng đến lúc đó mới trông thấy anh. Cậu ta chạm roi vào vành mũ và gạt đầu cọc lốc, “Staunton,” cậu nói.

“Và em đã học được khá nhiều trong mấy năm qua,” Hầu tước nói. “Tất nhiên, em đã là sĩ quan kỵ binh mà. Chắc em cưỡi ngựa cũng tự nhiên thoải mái như đi bộ.”

“Tôi nghĩ cánh đàn ông ai cũng làm được thế hết,” Charles đáp. “Xin thứ lỗi, anh Staunton. Tôi đi trước đây.”

Hầu tước không rời khỏi cánh cổng. “Cưỡi ngựa buổi sáng à?” anh hỏi. “Anh cũng đang định dạo một vòng. Chúng ta đi cùng nhau chứ?”

Em trai anh nhún vai. “Nếu anh muốn,” cậu đáp.

Tất cả là do cô vợ phiền nhiễu của anh, Hầu tước nghĩ khi đóng yên cương cho con ngựa của mình, xua tay từ chối với người giữ ngựa định làm giúp anh. Cô nàng nhỏ bé ra bộ đoan trang với các tính thích phân tích và lên mặt dạy đời, luôn khẳng khẳng rằng họ là một gia đình chỉ vì Công tước là cha bọn họ. Lần cuối cùng anh ép mình phải đồng hành với một người chỉ muốn anh xéo đi với quý, với một cậu trai mới lớn ăn nói xác xược là khi nào nhỉ? Là do cô nên anh mới cảm thấy cần nói chuyện với cậu ta thế này.

“Em đã hành quân rồi chứ?” anh hỏi khi hai người cưỡi ngựa ra khỏi bãi tập, hướng về những đồng cỏ và những ngọn đồi trải rộng phía sau nhà.

“Bên kia bờ biển thì chưa,” Charles nói. “Tôi ở trung đoàn dự bị.”

“Vậy sao?” Hầu tước nhìn qua cậu. Vận quân phục đỏ vào hắt em trai anh sẽ là thời nam châm đối với các cô gái, anh nghĩ thầm, môi nhếch lên. Vẫn khó lòng mà tin được em trai anh không còn là thằng nhóc mười hai tuổi nữa.

“Chúng tôi sẽ vượt biển sang Tây Ban Nha trong một tháng,” Charles nói. “Tôi định tới đó.”

“Công tước có ý kiến về chuyện đó không?” Hầu tước hỏi.

Em trai anh không trả lời.

“Anh đoán là,” Hầu tước nói, “ông ta không tán thành lựa chọn nghề nghiệp của em. Ông ta định cho em vào nhà thờ, không phải sao?” Anh nhớ thỉnh thoảng có bàn luận chủ đề đó với cha. Anh cũng nhớ đã hứa với cậu em Charles bất tri rằng anh sẽ lo liệu để cậu không bị ép vào con đường không có chút hấp dẫn đối với cậu. Nhưng anh đã ra đi trước khi giữ được lời hứa.

Rõ ràng Charles đã quyết định không tham gia vào cuộc trò chuyện này. Cậu đã thúc ngựa chạy nước kiệu.

“Nhưng anh nhớ là em chưa từng bảo,” Hầu tước nói, thúc ngựa đuổi kịp cậu, “em muốn làm sĩ quan. Gần đây em mới bắt đầu quan tâm tới sự nghiệp quân ngũ phải không?”

Em trai anh nhìn anh bằng cặp mắt cứng rắn, thù địch. “Anh trò chuyện chỉ để ra vẻ hòa đồng thôi, Staunton,” cậu nói. “Từ khi nào anh quan tâm đến sự nghiệp của tôi hay những lý do tôi chọn nó thế? Và đừng có bảo vì anh là anh trai tôi. Chúng ta chỉ ngẫu nhiên sinh cùng một nhà.”

Thì ra sự bỏ rơi của anh đã làm Charles bị tổn thương nặng nề hơn anh tưởng. Anh cứ nghĩ thằng bé sẽ nhanh chóng hồi phục và với sự mạnh mẽ của tuổi trẻ gắn với tình yêu mến của nó với người khác – có lẽ là Will. Thật là một giả định ngây thơ. Nhưng hồi đó anh mới – bằng tuổi Charles bây giờ.

“Em sống như một quý ông,” anh nói. “Em muốn đất đai, trang trại và trách nhiệm – cho dù em không có đất, em đã nói thế. Em hy vọng Will sẽ đi tu hoặc vào quân đội, và Công tước sẽ để cho em giúp ông điều hành gia sản hay một trong những mảnh đất ở xa. Anh thì nghĩ anh có thể được hưởng một mảnh đất khác. Chúng ta

thường hay đùa cợt về chuyện đó. Anh sẽ để em sống ở đây và điều hành nó trong lúc anh cuốn gói tới London.”

“Đấy chính là việc anh đã làm,” Charles nói. Lần đầu tiên một nốt cay đắng nhuộm vào giọng cậu. “Với thành công lớn từ mọi món đầu tư.”

“Em có biết vì sao anh ra đi không?” Hầu tước hỏi cậu.

“Có chứ,” em trai anh cất tiếng cười. “Công tước không cho phép anh tặng tị với bất cứ phụ nữ nào trong bán kính mười dặm quanh Enfield. Và khi mẹ chết thì chẳng còn gì và chẳng còn ai giữ anh lại.”

Hầu tước nhăn mặt. Lẽ ra anh nên buộc mình nói lời chào tạm biệt. Hoặc lẽ ra anh nên cố giải thích. Nhưng không cách nào giải thích được nỗi đau, sự xúc phạm, và nhục nhã.

“Và anh Will ắt sẽ thui anh gãy răng nếu anh mon men lại gần chị Claudia,” Charles thêm vào.

À. Tuổi mười hai đôi khi nhìn ra và hiểu được nhiều điều hơn cả người lớn.

“Anh từng yêu Claudia,” anh nói. “Anh tưởng cô ấy cũng yêu anh. Nhưng khi cô ấy lấy Will rồi, chẳng đời nào anh đến gần cô ấy nữa.”

“Anh luôn kiêu căng không chịu nổi,” người sùng bái anh một thời khinh bỉ nói. “Người nào có mắt cũng thấy được anh Will mới là người chị ấy thích. Anh Will đã sống khổ sống sở vì nghĩ anh sẽ có được chị ấy và anh ấy không dám chống lại anh. Anh không phải kiểu người hấp dẫn chị Claudia, Staunton. Claudia, với sắc đẹp của chị ấy, thích cuộc sống an toàn, yên ổn và thanh bình. Chị ấy thích anh Will.”

Ôi trời! Anh mù quáng đến thế kia ư đối mình mà không biết gương ư? Rõ ràng là vậy rồi.

“Anh đi vì lý do khác,” anh nói. “Cuộc sống vốn đã không chịu đựng nổi rồi, và đám cưới của Will cùng cái chết của mẹ đã đẩy anh tới bờ vực. Nhưng cũng chưa hoàn toàn tuyệt vọng. Bởi còn có em và Augusta mới ra đời.” Hầu tước hít một hơi sâu dứt quãng. Mấy năm qua anh đã cố quên đi chuyện đó. Anh không biết mình có nói ra được không. “Anh bị đẩy vào đường cùng bởi một nguyên nhân khác.”

Nếu Charles không dồn ép anh, anh đã chẳng nói ra. Chuyện quá khứ rồi. Anh đã vượt qua được, đã xây dựng lại được cuộc đời và lòng kiêu hãnh, luyện rèn tính tự lập cho mình.

“Ồ!” Charles thốt lên nóng nảy và có phần xác xược.

“Ông ta buộc tội anh ăn cắp,” Hầu tước nói. “Là Công tước ấy. Ông ta đã đích thân lục soát phòng anh và tìm thấy nó. Ông ta đợi sẵn anh trong phòng với nó trên tay. Ông ta cầm nó mà tát vào mặt anh. Nó làm anh chảy máu.”

Anh không nhìn em trai, cậu ta nín thinh trong phút im lặng ngắn ngủi tiếp theo.

“Ông ta lệnh cho anh xuống dưới nhà đợi trong thư viện,” Hầu tước nói tiếp. “Đương nhiên anh biết anh phải đợi cái gì. Ai trong chúng ta cũng biết cả phải không? Anh đã hai mươi tuổi và anh vô tội. Anh bảo ông ta là anh sẽ đợi ở thư viện và sẽ không chống lại hay cãi lại ông ta nữa. Anh sẽ nhận trận đòn roi như một thằng bé yếu ớt bất lực. Song anh cũng bảo ông ta rằng anh sẽ ra đi ngay ngày hôm ấy, sẽ không bao giờ quay lại đất Enfield, ông ta đừng bao giờ để mắt đến anh nữa. Tất nhiên Công tước đời nào chịu nhượng bộ trước những lời đe dọa kiểu ấy. Anh đã phải nhận một trận đòn ác nghiệt chưa từng thấy trong đời. Sau đó khó khăn lắm anh mới leo

được lên ngựa, nhưng anh không muốn ở chung một mái nhà với ông ta thêm một đêm nào nữa.”

Charles vẫn nín lặng.

“Khi đưa ra lời tuyên bố, anh không hề hấp tấp,” Hầu tước tiếp tục. “Anh biết chính xác mình đang nói gì, và đang lựa chọn điều gì. Anh biết anh sẽ phải bỏ lại đứa em mới sinh mà ông ta còn chưa nhìn mặt, và anh biết sẽ phải bỏ lại em. Em là người quý giá nhất còn lại trong đờ. Nhưng anh kể với em không phải để biện hộ cho mình. Khi ấy em còn nhỏ. Em cần anh. Và anh thậm chí không đủ can đảm để chào tạm biệt em. Nếu làm thế anh sẽ không đi nổi, mà anh buộc phải ra đi. Ngoài lòng tự trọng bị xúc phạm, anh cảm giác như cuộc đời anh, tâm hồn anh bị giày xéo. Khi người ta hai mươi tuổi, chắc em sẽ thừa nhận là đúng, người ta hay trầm trọng hóa hiện thực. Giờ nhìn lại, dường như cả lòng tự trọng, cả cuộc đời và tâm hồn anh đều không quan trọng bằng một đứa trẻ vốn coi anh như người hùng của nó.”

Rồi anh sững sốt nhận ra nguyên nhân khiến Charles chẳng nói chẳng rằng.

“Quý tha ma bắt!” anh thốt lên. “Đây không phải câu chuyện nhằm moi nước mắt, Charles. Nó là phần ngu xuẩn và nhơ nhuốc của quá khứ mà anh đã quên từ lâu. Anh không còn giữ được lời thề của mình, em thấy đấy. Anh lại ở trên đất Enfield sau tám năm. Thậm chí còn nói năng gần như lịch sự với Công tước nữa.”

Charles thúc ngựa phóng lên phía trước và Hầu tước để cậu đi. Một trung úy kỵ binh hai mươi tuổi không thích bị nhìn thấy mình đang khóc.

Anh ghìm ngựa dựng lại. Không, anh sẽ không đợi vài phút rồi đuổi theo em trai. Charles sẽ vô cùng xấu hổ, và chắc sẽ thấy cần phải bình luận về những gì cậu vừa được nghe. Chẳng còn gì để nói nữa cả. Chỉ ít giờ Charles đã biết anh bỏ đi không chỉ để ăn chơi trác

táng trên thành phố sau khi cái chết của mẹ cắt đứt mọi mối dây níu giữ anh ở lại Enfield. Cũng chẳng thay đổi được gì. Chắc chắn lý do nào cũng không biện minh được cho những việc anh đã gây ra. Anh đã phá vỡ tình yêu và sự tin tưởng. Và anh không phải là người duy nhất gánh chịu hậu quả.

Anh quay ngựa về nhà, rồi lại giục ngựa chạy theo hướng khác. Anh sẽ tìm một không gian bao la khoáng đạt và thúc ngựa phi nước đại đến khi nào cả hai cùng kiệt sức mới thôi.

Charity ngủ thêm được nửa giờ nữa sau khi chồng cô đi khỏi. Mặc dù đêm cô chỉ ngủ được vài tiếng đồng hồ và giấc ngủ còn bị quấy phá vì bị chồng đánh thức, cô vẫn không bỏ được thói quen cũ. Cô luôn luôn là người dậy sớm.

Hít vào mùi hương của anhối, cô thầm tận hưởng cảm giác lẫn lộn của đau đớn và hạnh phúc, yếu ớt và khỏe khoắn đang cùng tranh nhau lên tiếng trong cô. Chắc là hạnh phúc lắm khi có một cuộc hôn nhân vững bền, cô nghĩ, mỗi sáng được thức giấc như thế này. Nhưng hôn nhân của cô không vững bền, mà cô cũng chẳng mong được vậy. Gia đình này nhiều chuyện phức tạp đến nỗi xòe mười đầu ngón tay ra đếm cũng không xuể. Cô đã mãn nguyện với gia đình mình rồi. Và cô sẽ sớm được ở bên họ. Còn một buổi vũ hội tối nay nữa thôi. Mai hoặc ngày kia cô dám chắc Bá tước Tilden sẽ đưa gia đình rời khỏi Enfield. Lúc đó nhiệm vụ của cô sẽ chấm dứt.

Sáng mai cô sẽ hỏi Hầu tước Staunton bao giờ cô đi được. Có thể anh sẽ muốn cô ở lại thêm vài hôm nữa, nhưng bằng giờ này tuần sau cô hoàn toàn có khả năng đã ở nhà mình. Cô tung chăn và ngồi ra mép giường. Mọi người sẽ mừng lắm khi gặp cô. Cô cũng sẽ vui mừng biết bao! Còn phải kể cho chúng nghe những tin tức tuyệt vời nữa chứ. Trước tiên cô phải trêu chọc chúng đã. Cô sẽ giả vờ mình bị mất việc và không xu dính túi. Sau đó cô sẽ thích thú nhìn gương mặt từng đứa đưa một và kể thật mọi chuyện.

Penny sẽ không tán đồng. Còn Phil sẽ nổi giận đùng đùng. Có khi cậu còn không động đến một xu hoặc không cho phép cô trả bất cứ món nợ nào. Nhưng trước giờ có lúc nào cô không phải đấu tranh với Phil đâu. Và xét cho cùng cô lớn hơn. Cô sẽ tìm được cách thuyết phục cậu.

Một lúc sau Charity thay đồ rồi đi xuống phòng ăn sáng. Hã còn rất sớm. Cô mong là chưa có ai ở đó. Cô mong là anh không ở đó. Cô không biết phải giáp mặt anh thế nào hay nói gì với anh. Nhưng hóa ra có mỗi Charles, nom trẻ trung và điển trai trong trang phục cưới ngựa.

“Chào buổi sáng,” cô mỉm cười niềm nở. “Em cũng dậy sớm nhỉ? Đó là tác phong của sĩ quan quân đội phải không?”

“Em vừa cưới ngựa về,” cậu nói rồi đứng lên khỏi ghế và chìa tay ra. Khi cô đưa tay cho cậu, cậu nâng nó lên môi hôn. Một cử chỉ vô cùng lịch thiệp từ một chàng trai trẻ.

“Thế à!” cô hỏi. “Em có gặp anh Anthony không? Anh ấy cũng dậy từ sớm và nói sẽ đi cưới ngựa.” Cô đỏ mặt khi nhận ra lời nói của mình đã để lộ chuyện gì.

“Em đã đi cùng anh ấy một quãng ngắn,” cậu đáp

“Vậy ư?” Cô ngồi xuống và hơi nghiêng về phía cậu trong lúc người hầu rót cà phê vào tách cô. “Thế hai anh em có nói chuyện không? Chị chưa gặp gia đình nào mà các thành viên chẳng mấy khi trò chuyện với nhau về những chuyện nghiêm túc như nhà ta!”

Mắt cậu chợt hiện lên vẻ bênh vực. “Chúng em có nói chuyện,” cậu nói.

“Tốt quá.” Cô lấy một chiếc bánh mỳ nước trên giá. “Và em có tha thứ cho anh ấy tội bỏ rơi em khi em còn bé không?”

“Thế ra anh ấy đã kể cho chị à?” cậu hỏi.

“Không,” cô mỉm cười nói. “Đến chị anh ấy cũng kể rất ít về quá khứ. Chị không biết đã có chuyện gì, chỉ biết rằng nó đã xảy ra và chừng nào mọi người chưa sẵn sàng nhắc đến nó, thì không thể hàn gắn gì được. Em đã từng yêu quý anh ấy.”

“Vâng,” cậu đáp. “Hơn bất cứ ai trên đời. Trong mắt em, anh ấy làm chuyện gì cũng đúng đắn cho dù em biết tật xấu của anh ấy. Như kiêu ngạo chẳng hạn.”

“Chị nghĩ sự kiêu ngạo có sẵn từ địa vị, cách giáo dục và vẻ ngoài của anh ấy,” cô nói, chia sẻ một nụ cười đồng lõa với cậu.

“Chị có yêu anh ấy không?” Charles hỏi khẽ.

Bàn tay Charity đang đưa lên miệng chợt dừng lại và cô đặt miếng bánh ăn dở xuống. Cô biết trả lời sao đây trước câu hỏi này? Chỉ có một cách duy nhất. Cô đã cam kết sẽ nói dối khi chấp thuận đề nghị của Hầu tước Staunton.

“Có,” cô đáp. “Yêu từ những tật xấu trở đi. Mặc dù từ lúc bọn chị mới đến đây, chị muốn túm lấy anh ấy mà lắc tới khi răng anh ấy va vào nhau. Anh ấy kín tiếng đến phát điên lên được.”

Cậu nhếch môi cười và Charity thấy tội nghiệp cho cô gái nào bị trúng lực sát thương của nụ cười đó – nếu cậu không định dâng kè trái tim mình.

“Em cứ nghĩ chị là một kẻ đào mỏ,” cậu thành thật. “Em ghét Tony khi anh ấy về đây. Song dẫu thế em vẫn tức tối thay anh ấy. Em tưởng là anh ấy bị lừa. Em xin lỗi. Em đã nhận ra mình xét đoán hoàn toàn sai cả chị và khả năng chọn vợ sáng suốt của anh Tony. Em thích chị.”

“Cảm ơn em,” cô nói. “Ôi, cảm ơn em.” Cô loay hoay tìm khăn tay – gương mặt cô nhăn nhó trong nỗi tủi hổ. “Chị ngớ ngẩn quá đi mất.”

“Không đâu,” cậu nhẹ nhàng đáp, ấn một chiếc khăn tay đàn ông khổ lớn vào tay cô. “Chị đã bị đối xử quá đáng ở đây, tuy nhiên ngay cả Công tước cũng bớt lạnh lùng trong tối qua. Chị thật can đảm, vững vàng khi giữ nguyên vẻ tươi cười và đối xử lịch sự với chúng em trong khi chúng em tiếp đón chị vô cùng lạnh nhạt.”

“Chà.” Cô hí mũi. “Chị nghĩ mình đã no rồi.” Cô mới ăn hai miếng bánh và uống nửa tách cà phê. “Không, em không cần đứng dậy đâu.”

Cô không muốn gì hơn là chạy ra khỏi phòng và tìm nơi nào khuất nẻo để giấu mình. Charles tưởng cô khóc vì cậu đã đối xử tử tế với cô và bảo rằng cậu thích cô. Lý do không phải ở đó. Mà là câu nói khác của cậu – Em cứ nghĩ chị là một kẻ đào mỏ. Nó như một chiếc roi gai quất vào cô.

Nhưng cô không tẩu thoát được dễ dàng. Cửa phòng ăn chợt mở và phu nhân Tillden bước vào cùng tiểu thư Marie Lucas. Những cái nhún gối và nghiêng đầu diễn ra hết sức ngượng ngập. Cô và phu nhân Tillden cùng trò chuyện về một chủ đề buồn tẻ và dễ đoán là thời tiết, tối qua trời mưa và sáng nay có sương mù nhẹ, nhưng có những dấu hiệu cho thấy sương dần tan, và có thể hy vọng mây sẽ bay đi. Có khi mặt trời còn lộ dạng nữa. Người này hòa nhã đồng tình với ý kiến người kia.

Trong lúc trò chuyện với phu nhân Tillden, Charity chợt để ý thấy Trung úy Charles Earheart cúi đầu xuống bàn tay tiểu thư Marie, giống như đối với cô ban nãy, nâng tay cô gái lên môi rồi mỉm cười trao đổi mấy câu với cô ấy.

“Chào buổi sáng,” cậu lên tiếng. “Thật mừng được gặp lại em. Đã mười tám tháng rồi.”

“Em không nghĩ anh sẽ ở đây,” cô nói. “Em tưởng anh đã đi theo trung đoàn của mình.”

“Anh xin nghỉ phép,” cậu giải thích.

“Em đã hy vọng anh không về nhà,” cô gằn như thì thầm.

“Thế ư?” cậu nói, xem chừng không ngạc nhiên. “Nhưng anh lại ở nhà, em thấy đấy.”

“Vâng,” cô nói.

“Và em vẫn thấy tiếc à?” cậu hỏi, nhìn sâu vào mắt cô.

Nhưng chủ đề thời tiết đã cạn ý, và phu nhân Tillden tặng Charity nụ cười vừa thân thiện vừa lo lắng của bà, rồi hướng sự chú ý sang cuộc trò chuyện giữa con gái bà và Charles. Họ lại bắt đầu nói về thời tiết.

Charity xin phép rời khỏi phòng. Cô bước từ từ lên năm bậc thang đầu tiên. Đoạn cầu thang còn lại cô lao hai bậc một.

Em cứ nghĩ chị là một kẻ đào mỏ.

Chương 13

Lúc thay phục trang để dự buổi khiêu vũ, Hầu tước Staunton cảm thấy ngày hôm nay tốt đẹp hơn cả mong đợi. Anh đã thành công trong việc giữ khoảng cách với những vị khách của gia đình trong khi vẫn cư xử lịch thiệp những lúc gặp họ. Được cái cả Marianne và Charles đều cố gắng giải khuây cho các vị khách, buổi sáng Marianne lấy xe chở hai người phụ nữ vào làng, chiều đến lượt Charles đưa cả ba đi dạo bằng xe ngựa ở công viên và thăm khu phế tích.

Bá tước Tilden xem ra đã quyết định hành x suốt như thể chuyện đính hôn giữa con gái ông và người thừa kế của Công tước Withingsby chưa từng làm phiền đến tâm trí ông lấy một giây. Ông dành mấy ngày ít ỏi còn lại để làm hòa với ông bạn cũ.

Charles khá lặng lẽ. Cậu không tìm cách gặp mặt anh trai để nói một lời nào về những gì cậu nghe được trong buổi cưới ngựa. Mặt khác cậu cũng không cố ý tránh mặt anh. Thái độ thù địch cũng đã biến mất trong mắt cậu, thay vào đó là ánh nhìn trống trơn khó dò đọc được. Song có một lần khi bắt buộc phải gọi tên anh, cậu đã không gọi anh là Staunton, thậm chí Anthony, mà là Tony. Hầu tước gần như xem thường chính mình vì đã cảm thấy ấm lòng trước tiếng Tony ấy.

Rồi William nữa. Cậu ta ở Enfield cả sáng nay để bàn bạc mấy vấn đề nhỏ trong công việc điền trang với cha. Công tước đã cho gọi anh tới thư viện, bảo cậu con thứ dành ra một giờ đồng hồ liệt kê các mặt trong việc điều hành điền trang cho anh, rồi để hai người lại với nhau. Lúc đầu cả hai không được tự nhiên và chỉ biết nói về công việc, cho đến khi có một chi tiết vụn vặt khiến cả hai cảm thấy buồn

cười và họ bật cười cùng lúc. Sau đó, mặc dù vẫn nhìn nhau hơi ngại ngần và gượng gạo, song có gì đó đã thay đổi. Một thứ mơ hồ khó nắm bắt. Họ đã trở lại làm anh em mà không cần tuyên bố một lời nào, chỉ tiếp tục bàn công việc trước mắt.

Và Hầu tước, khi nghĩ tới Claudia sau đó, chợt nhận ra những chuyện u ám và nhục nhã đã chìm sâu vào quá khứ. Anh không còn cảm giác gì đối với cô ngoài lòng ngưỡng mộ tự nhiên trước nhan sắc của cô. Nỗi cay đắng cũng không còn. Có lẽ... có lẽ đúng... rất cuộc, cô đã không bị bắt ép. Và rất cuộc, có lẽ Will đã không làm gì đáng hổ thẹn ngoài chuyện không sẵn lòng thừa nhận với anh trai rằng họ cùng yêu một người phụ nữ. Nhưng điều đó hoàn toàn có thể hiểu được. Thời điểm đó Will mới mười chín tuổi. Cậu ta khó mà hành xử kiên quyết và chín chắn như một người đàn ông.

Hôm nay ngay cả Augusta cũng bớt dè dặt hơn. Chắc là không thân thiện với anh bằng với Charity, nhưng con bé đã tùm tùm cười và ra dáng một đứa trẻ. Anh đi đến cây cầu cùng Will để tận hưởng ánh nắng xua tan sương mù, và gặp con bé cùng Charity đi theo hướng ngược lại. Charity đến ngôi nhà dower để sửa váy cho vừa vặn – đặc biệt là chiếc váy vũ hội đang được đốc sức hoàn thành cho kịp tối nay. Cô mang cả Augusta theo để chơi với hai cậu nhóc. Làm cách nào cô kéo được Augusta ra khỏi phòng học vào giữa buổi sáng ư? Bằng cách thức đơn giản là hỏi Công tước và cô gia sư Pevens

Công tước đã cho con gái rời phòng học chỉ vì con dâu ông đã đề nghị sao?

“Nhưng dĩ nhiên,” vợ anh đáp khi anh thắc mắc điều ấy. “Ông đồng ý vì một buổi sáng đẹp trời như thế này không nên bỏ phí.”

Cô ửng hồng hai má ngay lúc họ chạm mặt nhau và trong khi nói chuyện, anh nhận ra. Rõ ràng cô đang nhớ đến đêm qua, còn anh muốn quên đi thì hơn, nếu có thể.

Vì vậy anh cố gắng dồn sự chú ý vào Augusta, toàn thân nheo nhuốc, tóc tai bù xù – và lần đầu tiên nom giống một đứa bé tám tuổi.

“Em làm anh nhớ lại ngày xưa, Augusta,” anh nhận xét, tìm tay cầm chiếc kính một mắt rồi nâng kính lên mắt, “về những lần trò chuyện chơi trò trốn tìm. Khác ở chỗ Will, Charles và anh – thỉnh thoảng là cả Marianne nữa – thường diện những bộ quần áo không chỉ bẩn mà còn đầy vết rách, người thì thâm tím và toạc nham nhở.”

Con bé đã liếc nhìn anh với vẻ hoảng sợ trong mắt.

“Tất nhiên,” anh nói tiếp, “em sẽ thay áo, rửa mặt mũi chân tay rồi chải lại tóc trước khi Công tước đi mắt đến em vào giờ ăn trưa. Và nếu lúc ấy ông mời anh vào thư viện để tra khảo, anh sẽ nghiêng rặng thề thốt rằng khi anh gặp em trên cầu thì người em không dính một hạt bụi, thậm chí dưới đế giày cũng không.”

Đó là lúc con bé mỉm cười với anh, một nụ cười toe toét và rạng rỡ, cái mũi nhăn lại đáng yêu vô cùng.

Đúng thế, Hầu tước nghĩ khi người hầu của anh cuối cùng đã thắt xong chiếc nơ cổ và nhắc chiếc áo dạ phục sẫm màu lên để giúp anh mặc, ngày hôm nay đã trôi qua khá tốt đẹp. Tất nhiên, có nhiều điều thú vị vẫn đang treo lơ lửng. Và còn nhiều thứ phải giải quyết ngoài quan hệ đang dần được cải thiện với các em anh – và lại chuyện này cũng không nằm trong kế hoạch ban đầu. Như chuyện với cha anh. Như chuyện của vợ anh nữa.

Hôm nay anh phải sớm giải phóng cho cô. Trước hết là cô đã hoàn thành nhiệm vụ của mình. Anh đã được coi là một người đàn ông có vợ, không phải sinh ra để tuân theo định kiến của bất cứ ai rằng Hầu tước Staunton nên sống thế này thế kia. Mặt khác, cô đi lúc này sẽ dễ dàng hơn và gây một chấn động nữa cho gia đình anh trước khi họ kịp phục hồi cú sốc thứ nhất. Chuyện sẽ được giải

quyết nhất điếm một lần. Thêm một điều nữa, cô cũng nên đi trước khi anh làm tăng khả năng vốn đã rất tiềm tàng là cô có mang, và trước khi anh trở nên quá quen với sự hiện diện thuận tiện của cô trong căn phòng bên cạnh mỗi lúc đêm về.

Anh đã thuê Charity Duncan làm việc cho anh. Trong đó không có yêu cầu sưởi ấm giường anh trong đêm.

Hầu tước cúi lại gần gương để gài chiếc ghim kim cương vào giữa nếp gấp chiếc nơ cổ. Nhưng đôi tay anh chợt dừng lại. Anh đang đeo một chiếc nhẫn nam đá quý. Vậy vợ anh sẽ trang điểm bằng thứ gì đây? Chí ít cô sẽ không phải mặc cái váy lụa xám xấu xí tới vũ hội. Người thợ may của Claudia đã hoàn thành chiếc váy dài khiêu vũ cho cô. Mong rằng nó sẽ đẹp, hợp thời trang và làm bằng chất vải cao cấp phù hợp. Nhưng cô không có đồ trang sức nào để đi kèm với nó.

Tất nhiên đây từng là điếm mấu chốt – đem về Enfield một cô dâu rõ ràng nghèo rớt mồng tơi, để phô ra trước mặt gia đình anh một sự thật rằng dòng dõi, gia cảnh, thời trang và nhan sắc – tất cả những lý do thông thường mà người ở địa vị của anh dùng để chọn vợ - chẳng có ý nghĩa gì với anh.

Vậy mà bây giờ anh cảm thấy có lỗi một cách kỳ lạ. Cô cảm thấy thế nào trong mấy ngày vừa qua, khi về ngoài giữa cô và gia đình anh cùng những người khách khác nhau tột độ? Tối nay cô sẽ cảm thấy gì, trong bộ váy mới, nhưng cổ và hai cổ tay rồi cả vành tai trống trơn đồ trang sức? Vậy mà cô là vợ anh, quý cô có địa vị cao nhất trong vũ hội tối nay. Và khắp vùng lân cận hẳn là đang bàn tán về buổi vũ hội, nghe đồn sẽ là lễ đính hôn của Hầu tước Staunton, hóa ra được tổ chức để chúc mừng đám cưới của anh.

Tại sao anh không nghĩ ra chuyện sẽ mua cho cô một món quà cưới – một chiếc vòng tay, chuỗi hạt, hay một chiếc nhẫn? Ngay đến Anna, người tình của anh trong sáu tháng mùa xuân trước, còn được nhận mấy viên hồng ngọc làm quà chia tay nữa là.

Anh nhắm mắt suy nghĩ. Anh có sợi dây chuyền vàng mặt trái tim mẹ đã tặng vào sinh nhật mười tám tuổi, bên trong có lồng một bức ảnh của bà. Anh đã đeo nó suốt một năm sau khi bà mất. Anh có đem nó theo. À, anh còn mang theo một chuỗi ngọc trai mua để lấy lòng một vũ nữ trẻ anh có ý định qua lại sau Anna. Sau anh lại đổi ý, không thích chọn gái giang hồ làm tình nhân nữa. Anh vẫn còn chuỗi ngọc đó. Anh đã mang nó về với ý nghĩa thoág qua là sẽ tặng cho Marianne hoặc Augusta.

Anh cho người hầu lui và đi tìm chuỗi ngọc. Nó rất đẹp – anh luôn rộng rãi với các cô tình nhân hiện tại và tương lai với ý định nhạo báng rằng một người bảo trợ hào phóng luôn được đòi hỏi những dịch vụ tốt nhất và độc nhất.

Anh không biết chiếc váy của cô kiểu dáng và màu sắc ra sao. Khi anh hỏi cô chỉ cười – trông xinh đẹp đáng yêu khôn tả - và nói với anh rằng đó là bí mật. Nhưng không sao. Chuỗi ngọc trai sẽ hợp với bất cứ bộ váy nào. Anh ử ắp nó trong lòng bàn tay. Về lý mà nói anh không nợ cô cái gì bởi trong hợp đồng hai bên đã ký phần thù lao của cô là rất hậu hĩnh. Nhưng cô đã làm tốt công việc của mình, còn hơn cả tốt – dù chuỗi ngọc trai không phải để trả cho những lần ân ái. Anh cau mày nhìn xuống bàn tay. Ý nghĩa ấy thật khó chịu. Cô là vợ anh cơ mà.

Anh sẽ tặng cô chuỗi ngọc vì cô là vợ anh. Chúng sẽ là quà cưới dẫu cho hôn nhân của họ không như bình thường.

Một phút sau, anh gõ cửa phòng thay đồ của cô và đợi cô hầu của cô ra mở cửa. Nhưng phu nhân không ở đó, cô gái thông báo với anh, khẽ nhún gối chào. Cô đã xuống phòng khách dưới nhà vì Công tước cho gọi.

Anh cho chuỗi ngọc vào túi rồi đi xuống dưới nhà tìm vợ. Công tước đã quyết định dành cho cô con dâu lòng yêu mến mà không đưa con ruột nào của ông được nhận. Chắc chắn là cố ý. Ông

đang cố khiến con trai mình hoang mang, khiến anh tin rằng ông không may may lo lắng khi nữ Công tước tương lai ra mắt ông lại được chọn từ tầng lớp dưới, mới đây còn phải làm gia sư kiếm sống.

Không vấn đề gì. Hầu tước không hề luống cuống. Anh còn thích thú vì ông đang quan tâm quá nhiều đến Charity. Anh mong chờ được nhìn thấy cô trong bộ váy vũ hội mới. Anh sẽ tặng chuỗi ngọc cho cô trong khung cảnh đông người hơn dự định. Anh sẽ tự tay đeo chúng lên cổ cô, và hẳn cô sẽ đáp lại anh bằng một nụ cười ấm áp

Chiếc váy lụa trắng của Charity được may theo kiểu nữ thần Hy Lạp với áo choàng ngoài bằng đăng ten trắng thêu những nụ hồng vàng. Những nụ hồng được thêu lớn hơn và dày hơn ở viền, hai cổ tay áo ngắn và ở cổ áo trễ theo một. Claudia đã làm một đôi găng tay dài màu vàng và khăn khăn bắt cô mang chúng. Cô hầu mới của cô rất khéo tay, đã biến mái tóc của cô thành tuyệt tác, những lọn tóc uốn nhẹ nhàng trông vừa không quá trẻ con so với tuổi cô vừa không giống một người đã có chồng.

Nhìn chằm chằm vào gương, Charity cảm thấy mình thật xinh đẹp. Cô thấy mình đang ngẩn ra mê mẩn, rồi toét miệng cười giễu tính tự phụ của bản thân. Nhưng cô không quan tâm cô có đang tự phụ hay không. Xét cho cùng cô có thể lộ suy nghĩ với ai đâu ngoài bản thân mình. Cô nghĩ mình rất, rất xinh đẹp chẳng khác nào nàng công chúa đi dự một dạ hội lớn. Và chí ít nó cũng không xa thực tế là bao: Cô là nữ Hầu tước Staunton, con dâu của Công tước Withingsby, và cô sắp tham dự buổi vũ hội đầu tiên trong đời - ở gian phòng tráng lệ đã khiến cho cô nín thở lúc bước vào cuối giờ chiều nay - với tư cách là vị khách danh dự. Thậm chí cô còn được đứng đón khách cùng Công tước và chồng mình.

Chồng cô có nghĩ rằng cô xinh đẹp không? Anh có nghĩ hay không cũng không quan trọng, cô tự nhủ. Nhưng ôi, tất nhiên là nó quan trọng rồi. Đêm qua anh đã thấy cô thật khêu gợi - suốt cả ngày hôm nay má cô thỉnh thoảng lại nóng bừng trước ký ức về đêm qua.

Nhưng cô thực sự không biết anh thấy cô hấp dẫn chỉ vì cô ở sẵn đó và sẵn lòng, hay anh thấy cô hấp dẫn thật. Anh thấy cô hấp dẫn hay không không quan trọng. Đúng vậy – cô lại cười với hình ảnh mình trong gương. Cô sẽ tận hưởng buổi tối nay. Cô sẽ quên đi rằng toàn bộ chuyện này chỉ là sự sắp đặt nhất thời. Cô sẽ quên đi rằng mình chỉ là một dạng Lộ Lem, trừ chuyện sau khi cô bỏ đi sẽ chẳng có chàng hoàng tử nào chịu lục tung cả đất nước lên để tìm cô với chiếc giày nắm chặt trong tay. Cô sẽ chỉ hài lòng với chính mình thôi.

Charity bồn chồn đợi chồng đến để hộ tống cô vào phòng khách. Đầu tiên sẽ là bữa ăn tối, tất nhiên, trước khi các vị khách bên ngoài bắt đầu lũ lượt đến dự vũ hội. Liệu mọi người có nhìn cô sững sờ vì cô đã ăn vận thích hợp cho vai diễn của mình không nhỉ? Và anh sẽ nhìn cô thế nào khi bước vào phòng thay đồ? Cô định bụng sẽ nhìn thẳng vào anh để thấy được phản ứng đầu tiên của anh.

Cô hy vọng anh sẽ thích vẻ ngoài

Cô mỉm cười rạng rỡ khi nghe tiếng gõ cửa vang lên và gật đầu cho cô hầu ra mở. Mình không được trông như một nữ sinh phấn khích thế này – cô gắng thu bớt nụ cười lại. Nhưng nó tắt ngấm khi cô thấy người đó không phải chồng cô, mà là một người hầu.. Công tước muốn có vinh hạnh gặp cô trong phòng khách ngay lập tức. Charity lưỡng lự. Chắc chắn chồng cô sắp đến đây. Cô có nên gõ cửa phòng thay đồ của anh không? Nhưng không hiểu sao, bất chấp mối quan hệ của cô với anh và những gần gũi họ đã chia sẻ, Hầu tước Staunton hình như không phải mẫu người khiến người khác dám tự nhiên như vậy.

“Winnie, khi nào Hầu tước tới,” cô dặn cô hầu, “em hãy nói lại rằng Công tước đã gọi tôi tới phòng khách nhé.”

Cũng may giờ cô đã cảm thấy khá quen thuộc với gia đình này nên không đến nỗi hoảng sợ khi một mình bước vào phòng. Dĩ nhiên tối nay có phần khó khăn hơn. Bề ngoài thay đổi chóng mặt

làm cô mất tự nhiên hẳn. Ngay cả người hầu mở cửa phòng khách cho cô cũng có vẻ giật mình, cô nghĩ, cho đến khi nhận ra suy nghĩ ấy mới ngó ngán làm sao. Những người hầu đã được huấn luyện để không bao giờ được giật mình, cho dù có cả đàn voi mặc váy hồng ầm ầm lao qua.

Claudia cười rạng rỡ với cô còn Winnie mím môi trông giống hệt anh trai. Marianne nhướn cao lông mày còn Richard gắng gượng nghiêng đầu chào. Charles trông đẹp trai đến ghen thờ. Cậu cầm tay cô, cúi đầu hôn bàn tay và nói với cô, kèm theo một cái nháy mắt tinh nghịch, rằng Tony đúng là gã may mắn. Bá tước Tilden và gia đình vẫn chưa xuống. Công tước đang đứng quay lưng về phía lò sưởi và nhìn cô bằng ánh mắt sắc bén. Cô nở nụ cười với ông và nhún gối chào.

“Cha muốn gặp con ạ, thưa cha?” cô hỏi. Sắc mặt ông đỏ xanh xao hơn thường ngày. Hẳn ông đã đi nghỉ, như ông đã hứa sẽ nghe theo lời khuyên của cô.

“Phải. Lại gần đây nào, con yêu,” ông nói.

Cô tiến lại gần và mím cười với ông. Đương nhiên cả gia đình dồn hết sự chú ý vào họ. Ông đang cầm một thứ gì đó trong tay, và đưa nó từ sau lưng ra.

“Ta đã tặng nữ Công tước một món quà vào ngày cưới,” ông nói. “Khi bà ấy qua đời nó lại trở về với ta. Ta muốn tặng nó làm quà cho cô con dâu thừa hưởng tước hiệu và địa vị của bà ấy sau này. Cho vợ con trai cả của ta. Cho con.”

Cô nhìn xuống lòng bàn tay ngửa ra của ông. Đó là một viên ngọc topaz lớn và tuyệt đẹp xung quanh viền kim cương và đính vào một sợi dây chuyền cũng bằng kim cương. Một món trang sức lộng lẫy và hẳn đáng giá bằng một gia tài. Nhưng không phải giá trị vật chất của nó làm miệng và cổ họng Charity chột khô lại. Nó là

món quà Công tước đã tặng cho vợ mình – một món quà cưới. Và giờ ông đang tặng lại cho cô? Nó hợp với chiếc váy của cô, dù so với vẻ thanh nhã của chiếc váy thì nó có phần quá nặng nề. Nhưng điều đó không quan trọng. Chuối hạt nhòa đi trước mắt cô và cô vội vã chớp chớp mắt.

“Cha,” cô ngẩng nhìn ông. “Hắn là cha yêu mẹ nhiều lắm.” Câu nói cực kỳ ngốc nghếch và không liên quan tới hoàn cảnh. Cô không biết tại sao mình nói thế - hay đúng hơn là thì thầm như thế. Cô đã không thể nói to thành tiếng.

Rồi cô không thốt được lên lời nữa, bởi đôi mắt ông biến đổi mạnh mẽ ngay tức thì. Chúng trở nên rắn đanh. Chúng trở nên nồng ấm. Chẳng lời nào mô tả được hai trạng thái vừa vừa gần gũi vừa trái ngược ấy.

“Ồ phải,” là tất cả những gì ông nói, khẽ đến mức cô ngỡ rằng trong một căn phòng im ắng thế này cũng chẳng có ai nghe được những lời họ trao đổi.

“Quay lưng lại nào,” ông bảo cô. “Ta sẽ đeo nó cho con.”

Cô quay lại, và đụng phải ánh mắt Marianne. Nó tràn đầy hoài nghi, oán giận, và đố kỵ. Marianne là con gái lớn. Hắn cô mong rằng món nữ trang quý giá nhất của mẹ sẽ được trao cho cô hoặc để lại cho cô nếu cha qua đời. Cô Charity chợt cảm thấy lạnh toát và nặng trĩu khác lạ. Cha chồng cô đặt hai tay lên vai cô, xoay cô lại sau khi cài móc dây chuyền.

“Đây là chỗ của nó,” ông nói và làm cô sững sốt khi cúi xuống hôn hai má cô.

“Cảm ơn cha,” cô nói, rồi nhe răng vì biết ơn, vì cảm giác nặng nề, vì... vì ni yêu thương. Cô rất quan tâm đến ông. Cô không biết vì sao ngoại trừ một điều, sâu thẳm trong cô có một niềm

thương cảm và trù mến dành riêng cho ông. Cô yêu ông. Ông là cha cô – cha chồng cô.

Đó là ý nghĩa cực kỳ nguy hiểm.

Charity đứng sang một bên để không độc chiếm sự quan tâm của ông, dùng khay đồ uống trên mặt tủ làm cái cớ. Cô cầm một ly rượu trái cây lên. Cô nhắm nháp nó được vài phút thì cánh cửa mở ra và cô thấy chồng mình đã đến. Cô đứng lặng phắc, nhìn anh, chờ anh trông thấy mình. Trong bộ dạ phục màu đen và chiếc nơ cổ bằng lanh trắng nom anh đẹp trai hơn bao giờ hết, và cũng đáng sợ hơn bao giờ hết. Song nếu cô đã từng có chút nào sợ anh, thì bây giờ không còn nữa. Cô chỉ ước mình đừng có những kỷ niệm sắc nét như vậy... Nhưng trong tối nay cô sẽ không cố gạt chúng ra khỏi đầu. Đây là buổi tối mà cô muốn tận hưởng.

Mắt anh tìm thấy cô gần như ngay lập tức. Giống như cha anh lúc này, anh đứng yên và quét mắt từ đầu đến chân cô. Cô đọc thấy trong đó có sự ngưỡng mộ và điều gì đó ấm áp hơn thế một chút. Cô mỉm cười với anh.

Và rồi mắt anh dừng lại trên cổ cô.

Có điều gì đó trong ánh mắt chồng cô khiến Charity cảnh giác. Cô thấy lạnh người và không thở nổi. Cô cảm thấy mối nguy hiểm cận kề dù nét mặt anh không thay đổi và anh không cử động trong một lúc. Ngay cả khi chậm rãi đi về phía cô, gương mặt anh vẫn không biểu lộ điều gì. Nổi hoảng hốt bóp nghẹn hơi thở của cô. Cô muốn xoay người bỏ chạy. Nhưng cô vẫn không hiểu nổi cảm giác đó. Cô vẫn giữ nguyên vẻ tươi cười với anh.

“Em lấy nó ở đâu?” Giọng anh rất nhỏ, đâm vào cô như mũi kim sắc nhọn. Mắt anh đột nhiên đen thẫm.

Tay cô đưa lên cổ. “Nó là của mẹ ngài,” cô nói một cách ngây ngô.

“Em lấy nó ở đâu?” Cánh mũi anh phập phồng.

“Cha ngài đã cho em,” cô đáp. “Làm quà cưới. Nó rất đẹp.” Trước khi đi em sẽ trả nó lại. Nhưng cô không thể nói từ đó. Họ đang có khán giả xung quanh – những khán giả rất chăm chú.

“Tháo nó ra,” anh nói.

“Cha ngài...”

“Tháo ra.” Gương mặt Hầu tước trắng bệch. Và đột nhiên cô hoảng sợ trước mặt anh.

Tay cô chưa kịp động đậy thì anh đã nắm lấy viên ngọc topaz, những ngón tay sượt qua da cô không được nhẹ nhàng cho lắm, và giật mạnh sợi dây chuyền. Móc cài nghiền vào da cô khiến cô nhăn mặt vì đau.

“Quay lại,” anh nói.

Cô quay người và cúi đầu xuống. Những ngón tay anh dò dẫm với chiếc cài lâu tưởng chừng như vô tận trước khi cô cảm nhận trọng lượng sợi dây đã chuyển từ cổ cô sang tay anh. Cô không ngẩng đầu lên hay quay lại – tất cả mọi người ở sau lưng cô im phăng phắc. Đến mức cô nghe được những lời chòng cô nói với Công tước sau khi anh đã băng qua phòng tới lò sưởi.

“Tôi nghĩ thứ này là của ông,” anh nói.

“Không phải, anh Staunton,” Công tước trả lời, “nó là của phu nhân Staunton. Ta đã tặng nó cho cô ấy.”

“Tôi đã từ chối món quà,” con trai ông nói. “Vợ tôi sẽ chỉ dùng những trang phục và đồ trang sức do tôi chu cấp.”

“Nó là của cô ấy,” Công tước đáp. “Ta sẽ không nhận lại.”

“Vậy thì nó sẽ nằm đây đến khi nào có người nhặt nó lên,” Hầu tước nói. Và có tiếng vật gì đó rơi xuống sàn.

Đúng lúc đó cửa mở và Bá tước Tilden, nữ Bá tước cùng tiểu thư Marie Lucas bước

William kín đáo cúi người nhặt sợi dây chuyền lên khi Charity quay lại. Nhưng cô chỉ nhìn thấy có thế. Cô vội vã rời khỏi phòng với mái đầu cúi gằm. Cô không chắc có về được phòng mình để thu dọn đồ đạc hay không. Cô không biết mình có thể ở lại Enfield thêm chút nào nữa không. Nhưng cô ra khỏi cửa chưa đầy sáu bước thì một bàn tay túm lấy cánh tay cô.

“Charity?” Đó là giọng của Charles.

“Không,” cô nói, giật tay ra. “Không, làm ơn.”

Nhưng cậu không để cô đi. Cậu chặn trước mặt cô và cô va vào lồng ngực cậu. Không còn đủ sức để đẩy ra nữa, cô úp mặt vào ngực cậu và run lên với những hơi thở đứt quãng.

“Để em đưa chị sang phòng khác,” cậu nói, “nơi chị có thể bình tâm lại. Chị không làm gì sai. Chị phải tin như thế. Chị đã bị lôi vào cuộc chiến thôi. Chị không làm gì sai cả.”

“Đúng vậy, cô ấy không làm gì sai.” Một giọng khác lạnh lẽo hơn cất lên đằng sau cô. “Anh sẽ lo cho cô ấy, Charles.”

“Chỉ khi anh hứa danh dự sẽ không làm tổn thương chị ấy,” Charles nói, giọng sắt lạnh. “Cổ chị ấy đang chảy máu.”

“Anh hứa,” Hầu tước đáp, giọng anh trống rỗng và đều đều.

“Nó,” Charles nói, “là thứ anh đã nhắc đến sáng nay phải không?”

“Phải,” Hầu tước xác nhận, “Ông ta đúng là từ địa ngục chui lên, Charles. Cha chúng ta là một con quý, với tước hiệu cao quý. Đi với tôi nào, Charity, xin em?”

Tay anh chạm vào cô.

Cô thẳng người lên, “Cảm ơn, Charles,” cô nói. “Hy vọng chị chưa làm ỏng nơ cổ của em.”

“Dù sao nó cũng không trau chuốt bằng của anh Tony,” cậu mỉm cười đáp. “Em tự thắt lấy mà.” Nói rồi cậu rảo bước vào phòng khách.

“Hãy đi với tôi,” chồng cô nói, và cô cảm thấy chiếc khăn tay mang hơi ấm của anh nhẹ nhàng áp vào sau cổ mình, đến giờ cô mới nhận ra là nó đau. “Được không? Tôi sẽ không làm đau em nữa đâu. Tôi hứa.”

Anh đưa cô vào một gian phòng nhỏ giáp phòng khách rồi đóng cửa lại.

“Đúng như Charles nói, em đã bị lôi vào cuộc,” anh vừa nói vừa đỡ cô ngồi xuống ghế và chầm nhẹ chiếc khăn lên cổ cô. “Sợi dây chuyền đó là của mẹ tôi. Bà đã đưa nó cho tôi trước khi mất, quả quyết rằng nó phải thuộc về tôi. Tôi là người bà yêu quý nhất trong đời, bà luôn bảo tôi như thế. Ngay sau đám tang, cha tôi đã nhận ra nó vắng mặt trong sổ nữ trang của bà, lúc ấy tôi đang cưới ngựa bên ngoài để bình tâm lại sau những cảm xúc dồn dập trong ngày. Khi trở về, ông ta đã đợi sẵn trong phòng tôi, sợi dây chuyền trên tay. Ông ta buộc tội tôi ăn cắp nó. Ông ta không chịu lắng nghe lời biện hộ và giải thích nào. Ông ta lấy roi vọt để trừng phạt tôi. Tôi có thể

tránh ngọn roi ấy dễ dàng, tôi đã hai mươi tuổi và ít nhất cũng khỏe ngang ông ta, nhưng tôi không thêm tránh. Tuy nhiên, trước đó tôi đã bảo ông ta biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu ông ta làm thế.”

“Ngài đã ra đi,” cô nói

“Phải,” anh thối nhẹ lên vết xước sau cổ cô. “Tôi đã thề sẽ không bào giờ quay lại. Nhưng tôi đã quay về. Với những gì mình có.”

“Vói em,” cô nói.

“Đúng vậy. Con giận của tôi không phải nhằm vào em,” anh nói. “Tôi đã mờ mắt vì tức giận. Dĩ nhiên nó không phải là cái có biện hộ. Tôi mong em tha lỗi.”

“Ông ấy đã đưa nó cho em một cách có chủ ý,” cô nói. “Ông ấy biết nó sẽ làm ngài tổn thương và giận dữ hơn bất cứ việc gì ông ấy có thể gây ra.”

“Em đã đúng,” anh nói, “đúng ngay từ đầu khi em bảo rằng em là một quân cờ tốt trong trò chơi. Tôi xin lỗi đã để em bị tổn thương cả về thể xác. Nó có đau lắm không?”

“Không,” cô đáp, rồi đứng dậy. “Hầu như không đau tí nào. Chúng ta còn phải tham dự bữa tối nữa đây.”

“Bây giờ sao?” Anh cười. “Tối nay tôi định đưa em rời khỏi đây. Chúng ta sẽ trở lại London, sau đó em hãy cho tôi biết em đến đâu và tôi sẽ thu xếp trong thời gian ngắn nhất. Em đã làm rất tốt. Em sẽ có một tương lai sung túc và an toàn.”

“Chúng ta sẽ tham dự bữa tối, và buổi vũ hội,” cô nói kiên quyết. “Có lẽ ngài đang thiếu dũng khí, thưa ngài, nhưng em thì không. Ngài đã chạy trốn một lần và chưa bao giờ vượt qua được

những hồn ma bóng quế hay ngài muốn gọi chúng là gì cũng được. Nhưng em nghĩ ngài không nên trốn chạy nữa, nếu ngài dành một chút thời gian để cân nhắc.”

Hầu tước nhìn cô chăm chăm, nét mặt kín bưng. Cuối cùng anh hít sâu. “Vậy thì đi ăn tối thôi, cô chuột nhỏ của tôi,” anh nói. “Nhưng em sẽ đeo cái này vì tôi chứ? Liệu nó có làm cổ em đau không?”

Một chuỗi hạt ngọc trai nằm vắt ngang lòng bàn tay anh. Nó duyên dáng đến hoàn hảo và làm cô muốn khóc.

“Nó là một món quà,” anh nói. “Một lời cảm ơn, nếu em bằng lòng. Có lẽ là một món quà cưới.”

“Em sẽ đeo nó,” cô đáp, quay người và cúi đầu xuống để anh có thể cài móc chuỗi hạt. “Nó rất đẹp.”

“Nhưng không đáng yêu bằng người đeo nó đâu.”

Chương 1

Rốt cuộc Hầu tước nhận thấy vượt qua buổi tối hôm nay cũng không đến nỗi mấy khó khăn. Công tước vẫn cư xử như mọi khi; và anh cũng thế. Tức là cả hai đều trầm lặng, nói năng đúng mực và lịch sự. Bản năng thứ hai của anh là che giấu thật sâu mọi cảm xúc để không một ai ngờ rằng nó tồn tại.

Chỉ vợ anh là nghi ngờ. Cô ngồi ở chỗ của mình phía cuối bàn, xinh đẹp khôn xiết, miệng tươi cười, gò má ửng hồng, mắt sáng long lanh – và nhìn xuyên qua những bức tường rào ngăn trở tất cả mọi người bấy lâu nay để hiểu được tâm trạng anh đang xáo trộn dữ dội bởi chuyện vừa xảy ra. Hay ít nhất anh cũng lờ mờ cảm thấy như vậy. Có lẽ đó là một suy nghĩ hoang đường. Và anh cũng thật hoang đường khi tưởng tượng ra cô nhìn cha anh với vẻ thấu hiểu – chắc chắn chỉ để phát hiện ra đằng sau vỏ ngoài của cha anh chẳng có gì hết. Chỉ có sự lạnh lẽo và trống rỗng, có khi cả xấu xa.

Thậm chí cũng không quá khó khăn để đứng đón khách vào phòng vũ hội sau đó, chào hỏi các vị khách khi họ đến, giới thiệu nữ Hầu tước với hàng xóm láng giềng và những người quen. Không quá khó khăn vì dù cha anh cũng đứng đó, song có cô đứng giữa hai người, hoạt bát, lôi cuốn và xinh đẹp như lúc ở phòng ăn.

Anh thấy tâm trí mình cứ đếm ngược về những ngày trước trong lúc chào mời và trao đổi vài câu xã giao với khách khứa. Nhưng dù có tính đi tính lại cỡ nào anh cũng chỉ được một đáp số. Một tuần trước anh thậm chí chưa gặp Charity Ducan. Một tuần trước anh còn liếc qua chiếc lá thư xin việc của cô và sau vài giây chần chừ đã đặt nó vào xấp giấy tờ cần xem kỹ hơn.

Vậy mà giờ đây, chỉ sau một tuần, anh đã bắt đầu yêu cô. Ý nghĩ ấy tự vang lên trong tâm trí anh không hề báo trước, và anh nóng nảy gạt nó ra. Anh đâu còn là cậu bé bị lừa gạt bởi những cảm xúc hời hợt.

“Trong đời em chưa bao giờ lo lắng đến mức này,” cô nói, mỉm cười với anh khi khách khứa tạm vắng.

Hầu tước nhượng mày. Anh ắt chẳng bao giờ đoán ra. Trông cô như người có kinh nghiệm đứng trong hàng ngũ đón khách lâu năm, “Thậm chí cả cái hôm em mới đến đây sao, phu nhân?” anh hỏi.

“Ôi,” cô cười. “Lúc đó em không lo, mà sợ chết khiếp,” Cô không gạt Công tước ra khỏi cuộc trò chuyện mặc dù ông đã làm cô bẽ bàng lúc đầu tối. Cô quay sang đặt tay lên cánh tay ông, “Cha ơi, cha hãy ngồi nghỉ đi. Sẽ không ai để ý chuyện đó đâu. Giờ này hầu hết mọi người đã đến đông đủ, con và anh Anthony có thể tiếp đón những ai đến muộn.” Cô nói với vẻ quan tâm nhẹ nhàng nghe gần như trù mến.

Trước sự ngạc nhiên của anh, cha anh để cô dắt tới một chiếc ghế trống. Anh vừa nhìn theo vừa nghĩ anh sẽ không quan tâm chuyện gì xảy ra với Công tước. Anh sẽ không nán lại để lo lắng cho sức khỏe của ông hay những vấn đề khác của Enfield. Ngày mai anh sẽ lên đường về London với vợ mình. Anh sẽ lo liệu thu xếp cho cô một ngôi nhà tiện nghi do cô chọn, rồi sau đó tiếp tục cuộc sống cũ của mình như thể không có sự gián đoạn mấy ngày qua. Và quả thực tất cả chỉ xảy ra trong mấy ngày qua.

Họ không đứng trong hàng người đón tiếp thêm quá lâu. Họ còn nhiệm vụ đứng đầu điệu nhảy hai hàng sóng đôi, và các vị khách đã háo hức muốn bắt đầu. Phòng vũ hội ở Enfield tràn ngập không khí hội hè, Hầu tước miễn cưỡng thừa nhận, và phong cách kiến trúc tráng lệ vượt xa đa số các phòng vũ hội anh từng biết ở

London. Vốn dĩ đây là vũ hội đính hôn, đến phút cuối được vợ và chuyện thành vũ hội mừng đám cưới. Những bông hoa, ruy băng và nơ trang hoàng phòng phần lớn là màu trắng. Song tất nhiên, Công tước rất thạo sắp xếp những chuyện như vậy.

Vợ anh có biết khiêu vũ không? Hầu tước chột thắc mắc. Nhưng nếu không thì chắc chắn cô đã nói với anh rồi. Và quả thực những bước nhảy của cô rất hoàn hảo và duyên dáng. Anh thấy Will dẫn tiểu thư Marie Lucas vào điệu nhảy mở màn. Anh đã không nói gì với cô gái ấy ngoài những câu hỏi xã giao. Nhưng xem ra không phải cô ấy đang ôm một trái tim tan nát. Anh hy vọng là không. Chắc hẳn cũng giống như anh, cô chỉ là nạn nhân của hai người đàn ông chuyên chế cho rằng họ có quyền điều khiển cuộc sống của con cái họ tới tận tận tởm. Có lẽ từ giờ cô sẽ có thêm chút cơ hội tự chọn chồng, dù anh hơi nghi ngờ điều đó.

Còn cha anh đang quan sát cử tọa như một ông vua trên ngai vàng, vẻ mặt cao ngạo và không dòm đọc nổi. Sắc mặt ông hơi tái. Nhưng anh sẽ không quan tâm đến điều đó. Ốm đau bệnh tật cũng không ngăn được sự độc ác của ông. Anh nhớ lại cơn giận mù quáng của mình mấy giờ trước, anh đã cố giật sợi dây chuyền của m khởi cổ vợ mình mà không dừng lại để tháo móc trước. Anh đã làm cổ cô chảy máu.

Và anh nhớ lại cái ngày sau đám tang mẹ. Anh trở về sau khi dốc hết sức lực vào chuyến cưới ngựa, mệt mỏi bởi những cảm xúc buồn đau và tiếc thương, và thấy cha anh đã đợi sẵn trong phòng. Trong giây lát – hay có lẽ chỉ trong một tích tắc – tim anh rộn lên với điều gì đó như vui mừng khi anh tưởng cha đến để san sẻ nỗi buồn của ông. Và rồi anh chột thấy sợi dây chuyền ngọc topaz trong tay ông.

Trong một khúc của điệu nhảy, anh và vợ lướt qua nhau, quay lưng lại. “Ngài hãy tươi cười lên,” cô nói. “Nó chính là sự trả thù tốt nhất.”

Rồi họ trở lại hàng của mình, di chuyển những bước tiếp theo của vũ điệu, không trao đổi được gì thêm ngoài những ánh mắt. Vợ anh vẫn mỉm cười, nụ cười đó lan tỏa khắp gương mặt cô và dường như chạm vào đáy mắt cô. Có lẽ, anh nghĩ trong nỗi ngạc nhiên, cô cũng đang đeo một chiếc mặt nạ không thể xuyên thủng giống anh. Có thực cô đang cảm thấy vui sướng như vẻ ngoài? Lúc này cô đã bị một phen ê chề trước mặt cả gia đình anh. Cô đã được tặng một món quà quý giá, và có thể nói là được đón nhận vào gia đình anh, bởi chính Công tước Withingsby. Và rồi chòng cô đến, nói những lời lạnh lùng với cô trước mặt toàn thể mọi người, giật món quà khỏi cổ cô, rồi bỏ cô lại đó với nỗi xấu hổ nhục nhã để đương đầu với cha anh ta.

Chính Charles là người đã an ủi cô trước. Và lần đầu tiên – lần duy nhất trong mấy ngày anh quen biết cô – cô đã đánh mất sự điềm tĩnh. Cô gục đầu vào mặt Charles, thôn thức.

Vậy mà giờ đây cô lại quay lại đối mặt với gia đình anh chứ không bỏ chạy dù có cơ hội. Cô đã đối mặt với họ, không phải bằng nỗi tức giận, sự nghiêm trang lạnh lùng hay những lời tố cáo chính đáng, mà bằng những nụ cười và vẻ duyên dáng đầy lôi cuốn. Bằng vẻ đường hoàng xứng với một nữ Công tước – hoặc một nữ Hầu tước.

Vì anh sao? Cô làm điều này vì anh sao? Bởi cô đã mặc cả với anh và quyết tâm giành được khoản thanh toán hào phóng sẽ đều đặn chuyển cho cô từ nay cho đến cuối đời? Hay cô làm thế vì bản thân mình? Để cho họ thấy cô không bị hạ nhục, rằng cô là người cao quý hơn tất cả bọn họ?

Anh thực sự bắt đầu yêu cô. Lần này Hầu tước để cho ý nghĩ ấy lưu lại trong cái đầu tỉnh táo của mình. Họ đi đến trước mặt nhau trong quăng giữa của điệu nhảy và anh mỉm cười với cô.

“Ngài nên thường xuyên làm thế.” Cô nói trước khi họ lại di chuyển ra ngoài tầm nghe của nhau. “ Nó là một vũ khí lợi hại.”

Cô đang nhắc đến nụ cười của anh, sau một lúc ngỡ ngàng anh mới nghĩ ra. Cô đang trêu đùa anh. Nhưng đúng lúc đó nhịp tim vô thức tăng lên, anh bỗng hiểu ra rằng không phải thế. Cô chỉ đang đóng vai của mình và diễn rất xuất sắc. Cô đang thu hút những ánh nhìn ngưỡng mộ bất chấp vẻ ngoài khá mộc mạc của mình – hoặc có thể do chính sự mộc mạc đó. Trông cô tươi sáng, tinh khôi, ngây thơ và ...

Và anh càng sớm thu xếp một cuộc sống tiện nghi cho cô bao nhiêu, anh càng sớm trở lại với cuộc sống quen thuộc bấy nhiêu. Một cuộc sống an toàn. Anh không muốn bị bắt an trở lại. Đau khổ như vậy là quá đủ rồi.

Anh nghiêng đầu trong hàng của cánh nam giới và cô nhún gối trong hàng của nữ giới để kết thúc điệu nhảy. Anh cầm lấy tay cô rồi dẫn cô tới chỗ Claudia.

“ Tôi muốn có vinh dự mời em điệu valse sau bữa ăn nhẹ, em yêu,” anh nói, tranh thủ cơ hội sử dụng từ âu yếm đó. Anh cúi đầu nâng bàn tay cô lên môi trong lúc Claudia mỉm cười nhìn họ. “ Em sẽ dành nó cho tôi chứ?”

“Một điệu valse?” cô nói. “Ồ vâng, nhưng em không nghĩ còn ai khác mời em đâu, thưa ngài, ngài mới cần dành điệu nhảy đó cho em.”

Họ không trò chuyện tiếp được nữa. John Symonds, anh cả của Claudia, đã đến để mời nữa hầu tước Staunton điệu vũ bốn cặp tiếp theo.

Và gương mặt đáng yêu của cô thoáng vẻ ngỡ ngàng.

Trong buổi vũ hội, Charity đã khám phá ra hai điều. Thứ nhất, nữ Hầu tước Staunton là một nhân vật cực kỳ quan trọng, số quý ng muốn nhảy với cô còn nhiều hơn cả số vũ điệu trong buổi tối. Cô thích thú tự hỏi nếu như cô nữ gia sự một tuần trước đột nhiên xuất hiện giữa phòng vũ hội này trong chiếc váy dài xám, có bao nhiêu quý ông sẽ để ý đến sự tồn tại của cô ta?

Khám phá thứ hai còn đáng kể hơn nhiều và cô rất muốn bàn luận với một ai đó, nhưng Claudia, người cô chọn để tâm sự, cứ hễ ngừng nhảy là lại bị người khác vây quanh. Cả bản thân cô cũng vậy.

Charles đã để ý tiểu thư Marie Lucas. Và tiểu thư Marie Lucas cũng để ý đến Charles. Họ cùng nhảy điệu thứ hai và cứ lén đưa mắt nhìn nhau trong những điệu tiếp theo – khi họ nhảy với những người khác. Trong bữa ăn khuya, họ ngồi gần nhau đủ để trao đổi mấy câu mặc dù không được xếp đôi.

Họ là hai nửa hoàn hảo dành cho nhau. Bản tính mẫn tử, mai mối của Charrity nổi dậy. Hai cô cậu đó cùng trang lứa, cả hai đều đẹp trai xinh gái, có thể là bạn bè từ xưa. Nhưng chẳng phải Bá tước Tillden đã đưa gia đình đến Enfield mấy lần rồi sao? Charles và Marie có khi còn là bạn thuở nhỏ. Cậu hơn Marie ba tuổi, có thể từng là thần tượng của cô bé cũng nên. Và chắc là cậu đã từng che chở cô. Charity tự hỏi khi nào thì tình bạn thời thơ ấu nảy nở thành tình yêu. Và cô cũng tự hỏi liệu Bá tước Tillden có tán thành mối lương duyên giữa cô con gái duy nhất của ông với cậu con trai nhỏ nhất của Công tước – một trung úy kỵ binh hay không.

Ngồi ở bàn ăn nhưng tâm trí cô cứ mãi lang thang không chú ý gì đến người sòng đôi với mình cho phải lẽ. Cô chỉ trở về thực tại khi gặp ánh mắt chòng mình từ bên kia phòng. Trông anh lạnh lùng và kiêu kỳ như thường lệ, đang nhìn cô với đôi môi mím chặt và đôi

mắt kín bung. Nhưng anh không gạt được cô ra khỏi suy nghĩ một giây phút nào. Vụ việc chuỗi ngọc topaz đã làm anh xáo trộn sâu sắc – hơn cả cô. Nó đã lay động tâm can anh, phơi bày những vết thương anh đã cố che đậy và giấu giếm khỏi ánh mắt người ngoài lâu đến lột anh những tưởng chúng đã lành.

Và cha chồng cô, đang ngồi với Bá tước Tilden cùng hai quý bà mà cô đã quên mất danh tính, có cùng một vẻ mặt ngạo mạn và ánh mắt kín đáo như con trai. Đôi khi tính khí con người mới ngỡ ngẩn làm sao. Nhưng cô bắt đầu suy nghĩ lan man rồi. Cô mỉm cười và tập trung vào cuộc trò chuyện trên bàn của mình.

Điệu valse cô hứa dành cho chồng cô đến ngay sau bữa ăn nhẹ. à cô chưa bao giờ có điệu valse trong các buổi tụ họp, nhưng không biết Phillip đã học lỏm được mấy bước ở đâu và về biểu diễn lại, trước tiên với cô, rồi với Penny và cuối cùng là Mary. Họ đã có bao niềm vui với điệu nhảy ngọc ngọc nghếch ấy. Và kể từ đó, cô đã mơ được nhảy valse trong một vũ hội thực sự với một bạn nhảy thực sự - các em trai cô không đủ điều kiện làm bạn nhảy thực sự. Chồng cô hội tụ đủ tiêu chuẩn như bất cứ bạn nhảy nào.

“Em biết các bước của điệu valse,” cô nói với chồng khi họ đứng vào vị trí trên sàn nhảy, “nhưng em chưa thực hành bao giờ. Em hy vọng không làm ngài mất mặt và không dẫm lên chân ngài hay chân em.”

“Em sẽ chỉ cho tôi cái có để ôm em sát hơn thôi,” anh nói.

Charity ước gì mình bỏ được thói cứ đỏ bừng mặt trước những lời khen ngợi ngụ ý dù vu vơ nhất. Ban nãy cô đã bị như thế khi anh tặng bốt vẻ đẹp cân xứng giữa chuỗi hạt và người đeo nó. Giờ cô lại thế nữa rồi. Có điều gì khác lạ trong mắt anh – dưới hàng mi hơi trĩu xuống. Cô nhận ra ánh mắt đó. Cô đã biết được đôi điều về sự căng thẳng của ham muốn trong đêm qua.

“Em sẽ cố gắng để ngài không phải làm vậy,” cô trả lời.

Giương mặt anh vẫn bất động. Nhưng đôi mắt anh thì cười. Đó là một vẻ mặt nguy hiểm, khiến cô chao đảo. Lẽ ra cô nghĩ nhưng đã quá muộn màng, cô nên để anh đưa về London theo ý anh lúc trước.

Cô không cần lo lắng về điệu nhảy. Sau vài bước loạng choạng ban đầu cô đã nắm được nhịp của nó. Sao người ta có thể gặp khó khăn khi có một bạn nhảy xuất sắc đến thế? Anh xoay cô quanh vành đai của phòng vũ hội và cô tưởng như chân mình không chạm sàn. Chưa bao giờ cô cảm thấy phấn khích như thế. Và không chỉ phấn khích. Mắt anh giam hãm ánh mắt cô, chỉ thi thoảng rời đi để lang thang trên gương mặt và đôi vai cô. Và nụ cười kỳ lạ cứ lưu lại đó. Đôi mắt sẫm tối của anh một lần nữa mất đi vẻ âm u khó chịu cố hữu.

“Đã có ai mời em điệu kế tiếp chưa?” anh hỏi khi cô bắt đầu tiếc nuối vì điệu nhảy sắp kết thúc.

Charity đầu. Cô nhảy hết các điệu từ đầu tới giờ, nhưng trừ điệu này ra, không có lần nào được đặt trước cả.

“Vậy thì em sẽ ở lại với tôi,” anh nói. “Và vì ở Enfield những quy tắc xã giao phải tuân thủ nghiêm ngặt nên tôi không dám nhảy liền ba điệu với một người, dù là vợ mình. Chúng ta hãy ra ngoài nhé, phu nhân. Ta sẽ tản bộ tới hồ. Trừ phi em không thích phải rời xa không khí náo nhiệt này trong khoảng nửa tiếng.”

Ý nghĩ ngớ ngẩn đầu tiên của cô là ở một mình với anh thì không đứng đắn chút nào. Vì theo kinh nghiệm cô biết, một quý ông chọn một phụ nữ để cùng hít thở không khí trong lành với anh ta thì thứ anh ta mong đợi không chỉ có không khí trong lành. Hầu tước Staunton hẳn là có ý đồ với cô đây.

Ý nghĩ ngớ ngẩn thứ hai của cô là cô sợ để anh hôn mình. Nó hết sức ngốc nghếch, xét theo những gì họ đã cùng nhau trên giường đêm trước và xét theo sự thật cô là vợ anh. Nhưng không hiểu sao cô không thể cắt nghĩa được cảm giác của mình – có cái gì đó khác hẳn giữa việc ngủ với chồng và đi dạo dưới ánh trăng cùng anh trong lúc vũ hội đang diễn ra. Đi dạo bên ngoài nguy hiểm hơn nhiều.

Và rất cảm dỗi.

Và không thể nào cưỡng lại được.

“Đi tản bộ để hít thở không khí trong lành là ý rất hay, thưa ngài,” cô nói.

Nét cười trong mắt anh đong đầy vẻ thích thú thực sự. “Nhìn em giống như đang đồng ý đi đến nơi mình bị hành hình vậy.”

“Ôi,” cô thốt lên và cảm thấy mặt mình lại nóng bừng. Anh biết rằng cô hiểu anh định đưa cô ra ngoài để hôn cô. Cô liếc nhìn miệng anh. Cô đã từng cảm thấy nó một lần – ở đám cưới hai người – chạm nhẹ lên khóe miệng cô. Nó làm cô rụng rời đến tận đầu ngón chân. Nếu nó áp dụng vào môi cô thì cảm giác còn ra sao? Đúng là cô ngớ ngẩn hết thuốc chữa mới cảm thấy khó thở trong khi cô đã đón nhận cơ thể anh vào trong cô những bốn lần.

Nhưng một nụ hôn thì lại khác. Cô nín thở. Và bản nhạc đang đến hồi kết. Phải, rõ là điệu nhảy đã chấm dứt rồi.

Cô đã nói họ sẽ ở lại đến hết bữa tối và buổi vũ hội. Họ sẽ không bỏ chạy. Họ sẽ ở lại và cho gia đình anh ấy đôi điều về lòng can đảm. Đúng là họ đã ở lại, và thậm chí Công tước cũng sẽ phải đồng ý rằng mọi chuyện đã trôi qua khá êm xuôi. Buổi vũ hội đã thành công lớn.

Chuyện đã giải quyết xong. Ngày mai anh sẽ về London, rồi anh và vợ anh sẽ đường ai nấy đi. Tối nay đã kết thúc tất cả những gì anh lo lắng. Song vẫn chưa tới ngày mai. Hiện còn đêm nay nữa. Anh chưa biết là có nên mời cô lên giường mình lần nữa không. Đương nhiên là anh muốn cô. Anh đoán phải mất một thời gian thì ham muốn của anh với cô mới nguội tắt. Anh sẽ phải tiếp tục chịu đựng nó. Nhưng anh sắp phải cưỡng lại khao khát có được cô đêm nay rồi. Nếu anh có cô một lần, anh sẽ muốn lần nữa, và mỗi một lần anh lại càng dễ làm cô có thai hơn.

Tối nay anh muốn điều gì đó khác. Điều gì đó mà anh không thể tìm được từ muốn diễn tả. Thực ra có một từ mà anh không muốn dùng đến dù là trong tâm tưởng. Anh muốn một chút hơi ấm, một chút gần gũi tình người, một chút âu yếm, một chút – lãng mạn. Đó, cái từ đó bật ra rồi. Anh muốn một chút lãng mạn. Anh tự giấu mình với cả từ đó và cảm giác nó khơi lên trong anh. Nhưng nó là cái anh muốn.

Thế nên anh mời cô đi ra hồ cùng anh sau điệu valse. Nhìn vào mắt cô anh nhận ra cô hoàn toàn hiểu anh. Anh cảm thấy hơi khó chịu bởi trong có mấy ngày cô đã phát huy sở trường kỳ lạ của mình là thâm nhập vào đầu óc anh. Đó là việc mà chưa một ai làm được kể từ ngày Will không còn là người bạn chí thân của anh nữa. Và ngay cả Will cũng không phải lúc nào cũng hiểu chính xác.

Anh cũng thấy trong mắt cô những cảm xúc của mình. Cô cũng muốn một chút lãng mạn tối nay. Phát hiện này thật nguy hiểm. Lẽ ra anh nên tránh thật xa. Lẽ ra anh nên nhảy với người nào đó và để cô cho một bạn nhảy khác. Anh nên quả quyết về thắng phòng mình và khóa cửa lại sau khi vũ hội kết thúc.

Thay nào đó anh lại dẫn cô đi qua những cánh cửa kiểu Pháp và bước ra không khí mát lạnh của buổi đêm, nơi có bao cặp đôi cũng đang tản bộ. Anh dắt cô ra xa khỏi sân hiên và vùng ánh sáng tỏa ra từ ngôi nhà, b qua bãi cỏ tới hồ. Anh nắm lấy bàn tay cô, đan những ngón tay mình vào ngón tay cô. Bàn tay cô ấm và mịn màng,

nắm quanh tay anh vững chắc. Khi họ khuất khỏi tầm mắt của tất cả mọi người anh mới thả tay cô ra, vòng tay quanh eo cô và kéo cô sát vào mình. Sau khoảnh khắc lưỡng lự cô cũng quàng tay qua eo anh. Đầu cô ngả lên vai anh. Họ không nói lời nào với nhau từ lúc rời khỏi phòng vũ hội.

Đúng là một đêm không thể tuyệt vời hơn để đi dạo. Tiết trời mát mẻ nhưng không lạnh chút nào. Thỉnh thoảng một cơn gió nhẹ thổi đến. Bầu trời quang đãng và lấp lánh sao. Ánh trăng dát bạc khắp mặt hồ. Đến gần bờ hồ họ dừng bước.

“Ngài thấy cảnh tượng nào đẹp hơn chưa?” Cô hỏi sau một hồi im lặng kéo dài và dễ chịu.

“Rồi” anh đáp. “Chỉ cần quay sang là tôi thấy ngay.” Anh quay đầu và môi anh lướt nhẹ qua tóc cô.

“Ngài học được những cử chỉ ga lăng ngốc nghếch đó ở đâu vậy?” cô hỏi, giọng đượm vẻ thích thú hơn là khiển trách.

“Ở ngay Enfield này,” anh nói. “Hôm nay, hôm qua và cả hôm kia nữa.” Bình tĩnh, anh nhắc nhở mình. Không được nói những điều khiến mày hối tiếc suốt đời. Hãy bình tĩnh.

Cô nín thinh.

“Will và tôi thỉnh thoảng lại trốn ra ngoài vào buổi tối,” anh nói tiếp. “Tôi vẫn nhớ mình đã bơi ở đây ít nhất một lần. Đến giờ tôi vẫn sợ khi nghĩ tới chuyện sẽ xảy ra nếu chúng tôi bị tóm.”

“Hoặc nếu ngài bị chuột rút,” cô nói.

“Tôi đoán là,” anh nói, “những luật lệ như cấm trẻ con ra khỏi nhà một mình buổi tối là để tốt cho chúng, đúng không?”

“Thường là thế,” cô đáp.

“Và chắc tôi cũng phải dần lòng mà ngăn cấm những đứa con của mình,” anh nói.

Cô không trả lời.

Anh thầm nhủ. “Nếu chuyện có con nằm trong kế hoạch của tôi,” anh tiếp tục. “Nhưng tuổi thơ vẫn là lứa tuổi vàng son, bất chấp những ngăn cấm và trừng phạt. Tôi rất tiếc vì em không có anh chị em nào.”

“Em có bạn bè,” cô nói. “Em có một tuổi thơ hạnh phúc.”

“Tôi mừng cho em,” anh nói, siết chặt cánh tay thêm một chút. “Tôi không muốn thấy em chịu cảnh cô đơn.”

Và rồi Hậu tước cảm thấy sự cô đơn của chính mình. Hiện anh đang ở bên cô, được che chở trước nỗi cô đơn, nhưng anh vẫn ý thức sâu sắc được rằng ngày mai tất cả sẽ thay đổi. Họ sẽ lên đường về London, và sau đó sẽ mỗi người một ngả. Hôn nhân giữa anh và cô sẽ kéo dài đến cuối đời, nhưng có lẽ chẳng bao giờ anh còn được ở bên cô như thế này, chỉ đứng lặng lẽ dưới ánh trăng, nhìn ra mặt hồ phẳng lặng. Trong sự hòa hợp với người bên cạnh.

Chỉ có đêm nay.

Cánh cô đơn sắp tới chụp lên anh.

Khi anh xoay cô lại trong vòng tay, cô ngửa đầu lên nhìn anh với đôi mắt xanh to tròn ấy – mặc dù anh không thể nhìn rõ màu của chúng dưới ánh trăng. Anh không hôn cô, không phải ngay lập tức. Anh sợ. Anh không biết phía sau nụ hôn là cái gì. Anh không chắc mình có thể lấy lại sự tự chủ đối với bản thân và cuộc sống một khi đã hôn cô hay không.

Anh ôm lấy cô bằng một tay và lướt nhẹ những khớp ngón tay của bàn tay kia từ má cô xuống dưới cằm rồi nâng khuôn mặt cô lên.

“Tại sao ngày hôm đó em không để tôi nhìn thấy sắc đẹp của em?” anh hỏi cô.

“Em chưa được coi là xinh đẹp bao giờ,” cô đáp. “Em chỉ muốn một việc.”

“Cô chuột nâu kín đáo của tôi,” Anh dịu dàng miết ngón tay cái lên môi cô, và nghe được tiếng cô nuốt khan. “Em từng hôn bao giờ chưa, cô chuột nhỏ?”

“Chưa.” Chỉ là tiếng thì thầm rất khẽ.

Cô đã biết thế nào là quan hệ xác thật, nhưng chưa từng được hôn. Anh thì quan hệ rất nhiều, nhưng hiếm khi hôn. Anh áp môi lại gần môi cô để cảm nhận hơi ấm từ nó.

“Bối cảnh này có đủ dễ thương để thử một lần?” anh hỏi cô. “Nó có đúng thời điểm? Có đúng đối tượng không?”

“Có.” Khi cô trả lời, môi cô lướt nhẹ trên môi anh.

Anh chạm vào môi cô – chỉ chạm thôi. Anh cảm thấy sự ấm áp mềm mại và lời mời gọi ngọt ngào. Anh cảm thấy hơi thở cô trên má anh. Môi anh di chuyển, nhẹ nhàng tách hai cánh môi cô, cảm nhận cô, cảm nhận những gì cô gây ra cho anh. Không phải cho cơ thể anh. Anh chờ cơ thể mình phản ứng như đã định, nhưng không có. Nó tác động tới trái tim anh, hoặc một phần nào đó trong anh chưa từng được biết đến, mà người ta vẫn dùng trái tim để gọi tên.

Anh choàng cánh tay còn tự do qua vai cô, ép mạnh môi vào môi cô, cảm nhận cô, muốn cô làm cho yếu đuối, được cô vỗ về, được cô xoa dịu.

Anh biết hết trò chơi của lưỡi. Có thời anh đã thực hành nó, tận hưởng nó. Nhưng anh không chạm vào cô bằng lưỡi mình hay mở miệng. Cô tự động hé môi ra đủ để trao cho anh sự mềm mại và ấm nóng trong con người mình. Đây không phải cuộc gặp gỡ của xác thịt. Anh đã đứng khi e sợ nó. Anh ngẩng đầu và nhìn xuống cô.

“Cảm ơn em,” anh đã nghe thấy tiếng mình.

Anh thấy mắt cô nhòa ướt và theo bản năng biết được đó không phải là nước mắt của buồn đau, tức giận hay thất vọng. Anh kéo đầu cô ngả vào vai mình và giữ ở đó vài phút trong khi cô thả lỏng dựa vào

Anh không phải lòng cô, Staunton nghĩ, và một nỗi hoảng hốt chụp lấy anh. Hoàn toàn không phải. Anh ước gì nó được như thế.

Thích một ai đó là thứ cảm xúc trẻ trung, về cơ bản là nông cạn. Không phải anh thích vợ mình.

Mà là yêu cô sâu sắc.

“Tôi nên đưa em trở lại phòng vũ hội thì hơn,” anh nói.

“Vâng.” Cô gỡ mình ra khỏi anh và nhìn anh chăm chú. Những giọt nước mắt đã không còn. “Xin hãy ngài giúp em một việc?”

“Được,” anh nói.

“Ngài hãy cùng em tới thư viện,” cô nói, “và chờ ở đó trong lúc em... cho đến khi em quay lại nhé?”

Anh dò xét đôi mắt vợ mình nhưng cô không đưa ra lời giải thích nào. Anh sẽ không yêu cầu. Anh đã nói đồng ý rồi.

“Được” Anh lặp lại lần nữa. “Tôi sẽ làm như ý em.”

Cô thoáng cau mày, nhưng khi anh cầm tay cô thì cô đan chặt những ngón tay mình quanh tay anh. Họ sóng bước bên nhau trở vào nhà, đi về phía thư viện.

Tối nay anh sẽ làm bất cứ điều gì trên đời cho cô.

Và ngày mai anh sẽ trả cô về với tự do.

Chương 1">

Charity bắt đầu nhận ra mức độ sai lầm mình đã phạm phải. Cô đã thản nhiên đồng ý một cuộc hôn nhân giả dối chỉ vì tiền và sự an toàn. Cô đã phạm một tội lỗi khủng khiếp. Em cứ nghĩ chị là một kẻ đào mỏ. Câu nói của Charles cứ bám vào theo cô cả ngày hôm nay. Cô đã kết hôn với ý nghĩ rất ngu ngốc rằng những cảm xúc của mình sẽ không bị ảnh hưởng trong mấy tuần lễ của cuộc hôn nhân tạm bợ, rằng nó cũng giống như cô làm gia sư một thời gian ngắn. Nhưng cô đã nảy sinh tình cảm với hầu hết những người ở Enfield.

Và bây giờ cô biết mình sắp phải chịu đựng hình phạt tàn khốc cho tội lỗi và sự ngu ngốc của mình. Tình cảm của cô đã lún quá sâu theo hướng riêng tư hơn là nỗi lo lắng cho một gia đình đang sống trong địa ngục do chính họ tạo ra.

Cô đã nếm trải sự gần gũi tột bậc trong đêm tân hôn và một lần nữa vào đêm qua. Nhưng có lẽ do cô quá ngỡ ngàng trước cảm giác về thể xác trong những lần đó nên không cảm thấy trọn vẹn tác động của nó lên trái tim mình. Nhờ nụ hôn ở bên hồ cô mới bàng hoàng hiểu ra. Nó quá đổi ngọt ngào, khác hẳn với những gì cô trông đợi. Cô đã trông đợi niềm đam mê, song lại nhận được sự âu yếm dịu dàng. Cô chẳng bao giờ nghĩ sự âu yếm có thể gắn với Hầu tước Staunton nếu không phải chính cô đã trải nghiệm nó trong vòng tay anh và cảm thấy nó trong nụ hôn của anh. Đôi môi anh thậm chí còn run rẩy trên môi cô.

Charity không mơ mộng khi họ bước lên bãi cỏ trở lại nhà. Cô biết cái gì đang chờ mình phía trước, bảo đó là một viễn cảnh đầy đe dọa còn là nhẹ. Nhưng còn có tối nay. Và dường như tối nay mọi chuyện đều có thể xảy ra. Một buổi tối nhiệm màu, tách

rời hiện thực. Thế cho nên cô đã đưa ra một đề nghị khá bốc đồng, là anh hãy tới thư viện cùng cô và đợi cô ở đó.

Nhưng phép nhiệm màu cũng đang hiện diện, ở một nơi khác.

Đột nhiên cô dừng bước, siết chặt tay chồng.

“Ngài nhìn kia,” cô nói. Cô có lẽ không cần lôi kéo sự chú ý của anh, nhưng cô cảm giác anh cũng đang trong tâm trạng hơi chếch choáng.

Cách ngôi nhà không xa, khuất sau một thân sồi to lớn, một chàng trai trong dạ phục sẫm màu đang đứng mặt đối mặt với một cô gái mặc váy dài trắng thanh nhã, đôi tay anh ta đặt trên eo cô gái, còn cô gái thì nghiêng mình về phía anh ta. Charity thấy họ xích lại gần nhau và hôn nhau. Đó là Charles và Marie.

“Hai đứa chỉ có chuốc lấy đau khổ mà thôi,” Hầu tước thềm thì, lại kéo cô đi tiếp. “Thằng bé là con trai công tước, nhưng nó chỉ là con thứ, khó mà được thay làm người thừa kế. Mà cô gái ấy được nhắm cho người có tước vị như thế. Cha cô ấy không đời nào cho phép đâu.” Giọng anh nghe buồn bã hơn là giễu cợt.

“Biết đâu có thể thuyết phục được ông ấy,” cô nói. “Charles là một chàng trai tuyệt vời. Theo em đoán hai cô cậu đó là bạn từ lâu và họ đã yêu nhau chừng một năm rồi. Có thể mọi chuyện cuối cùng sẽ tốt đẹp với họ.”

“Em là người lúc nào cũng tuyệt đối tin vào kết cục hạnh phúc vĩnh viễn của chuyện cổ tích nhỉ?” anh nhận xét, song giọng không hề mang ý chỉ trích.

“Không,” cô nói. “Ồ không, không phải thế.” Cô ước gì mình có thể tin được.

Họ đi nốt quãng đường còn lại trong im lặng. Khi họ tới thư viện, nó đang chìm trong bóng tối. Anh thấp một giá nển nhiều nhánh và quay lại nhìn cô, lông mày nhíu lên.

“Em không đi lâu đâu,” cô nói. “Ngài sẽ đợi chứ?”

“Tôi sẽ đợi,” anh đáp. Đôi mắt anh, chao ôi, chúng gần như làm cô hoảng sợ. Cô có thể nhìn sâu vào chúng.

Công tước đang thả bước quanh phòng vũ hội giữa các quan khách, thái độ thân mật nhã nhặn. Charity bước tới bên cạnh ông trong lúc ông đang trò chuyện với mấy người hàng xóm – cô chỉ nhớ được vài cái tên dù lúc đón khách cô đã chú ý cẩn thận. Cô quàng tay ông, mỉm cười với ông và với họ, đợi đến khi cuộc trò chuyện kết thúc.

“Chà, con yêu,” ông nói. “Có vẻ như con đã cầm chắc chiến thắng

“Cha,” cô nói, “hãy tới thư viện với con nhé?”

Ông nhíu đôi mày kiêu ngạo lên.

“Xin cha!” cô nói. “Chuyện này quan trọng lắm.”

“Thật sao?” ông hỏi lại. “Quan trọng đến mức phải kéo ta ra khỏi các vị khách ư? Nhưng được thôi, ta nghĩ mình sẽ không vắng mặt quá lâu.”

Tim Charles đập thành thịch khi hai người rời khỏi phòng vũ hội đi đến thư viện. Cô luôn thích đắm đầu vào rắc rối và lôi kéo

người khác làm điều tương tự. Có lúc cô thành công, có lúc ngược lại. Nhưng cô không nghĩ mình từng xử trí một vấn đề nào tầm cỡ thế này. Nếu cô đang làm chuyện hoàn toàn sai lầm thì sao? Nếu cô đang gây ra thảm họa thì sao? Song có lẽ mọi chuyện đã quá tồi tệ rồi. Cô khó mà làm chúng trầm trọng hơn được nữa.

Chồng cô đang đứng xoay lưng lại bên cửa sổ. Anh không cử động hay nói năng gì khi cô đi vào cùng cha anh. Anh chỉ mím môi lại. Công tước cũng chẳng nói chẳng rằng và ngoài việc thoáng khựng lại nơi ngưỡng cửa thì ông không có vẻ gì là ngạc nhiên.

“Cha,” cô nói. “Cha hãy ngồi đi! Chỗ cạnh lò sưởi đây ạ. Con nghĩ nó thoải mái hơn là ngồi sau bàn. Con mang chút đồ uống cho cha nhé!”

Ông ngồi xuống chiếc ghế cô chỉ, điềm tĩnh nhìn con trai rồi nhìn cô. “Không cần đâu,” ông nói. “Con có thể giải thích việc quan trọng này là ở thế nào được rồi đấy.”

Cô đứng cạnh ghế ông và đặt nhẹ bàn tay lên vai ông. “Anthony,” cô nói, “hai ngày trước ngài đã đưa em về đây với ý đồ duy nhất là làm tổn thương cha ngài và phá vỡ mọi hy vọng, mọi kế hoạch của ông. Ngài đã cố tình cưới người phụ nữ địa vị kém xa ngài và phẩm giá hoen ố vì đã đi làm để kiếm sống.”

“Tôi đã không giấu em những ý đồ của tôi

“Và, thưa cha,” cô nói, “hôm qua và hôm nay cha đã tỏ ra triu mến với con nhằm mục đích duy nhất là chọc tức Anthony. Điểm mấu chốt trong kế hoạch của cha là soi dây chuyền ngọc topaz, cha đã đưa nó cho con tối nay để khiến con trai cha nổi giận.”

“Món quà ấy vẫn là của con,” ông nói. “Ta không lấy lại.”

“Cả hai người đều đã thành công mỹ mãn,” cô nói. “Con phải thừa nhận là mình cũng bị tổn thương khi ở trong kế hoạch, nhưng con không định than phiền. Cả hai người đều thành công như ý muốn. Tuy nhiên, cả hai đều đã bị tổn thương nặng nề.”

“Em nhìn nhận tình huống bằng trái tim mềm yếu của em rồi,” Hầu tước nói. “Công tước và tôi không có những trái tim mềm yếu. Tôi ngỡ rằng chúng tôi còn không có trái tim nữa kia.”

“Tại sao ngài chọn biện pháp trả thù đặc biệt này?” cô hỏi anh. “Ngài có nhiều cách khác mà? Ngài có thể không về Enfield. Ngài cũng có thể về nhưng từ chối kết hôn với tiểu thư Marie. Cả hai cách đều có thể chứng tỏ cho cha ngài thấy rằng ông không có quyền điều khiển cuộc sống của ngài. Sao ngài lại chọn một biện pháp quyết liệt như thế?”

Trong một lúc lâu anh không trả lời. Đôi mắt anh hết đi từ cô sang cha anh rồi ngược lại. Rồi một nụ cười nửa miệng lạ lùng nở trên khóe môi anh.

“Bởi vì những đời Công tước Withingsby và người thừa kế chỉ có một nhiệm vụ quan trọng nhất là cưới một phụ nữ môn đăng hộ đối,” anh đáp, “bất chấp ý muốn của cô dâu chú rể. Nếu anh ta đã được chọn vợ từ lúc mới sinh, thì anh ta sẽ lấy cô ấy cho dù cô ấy căm ghét anh ta, dù cô ấy đã đặt trái mình nơi khác. Một hôn nhân thích hợp, một dòng giống thừa kế thích hợp, là quan trọng nhất. Thế nên tôi đã lấy em, phu nhân, một phụ nữ đã phản hồi quảng cáo tìm nữ gia sư của tôi.Ồ đúng thế, thưa ngài. Đây chính là khởi nguồn câu chuyện.”

Charity cảm thấy vai Công tước cứng lại dưới tay cô trước cả khi con trai ông dứt

“Và cha, thừa cha,” cô nói, “tại sao cha chọn đưa con chuỗi ngọc topaz, trong vô số những đồ trang sức cha có?”

Giống con trai, ông không trả lời ngay mà im lặng khá lâu. “Đó là món quà cưới ta tặng bà ấy,” cuối cùng ông nói, rồi lại im lặng lâu gần bằng lần đầu. “Món quà tình yêu của ta. Bà ấy đã hắt hủi tình cảm của ta hơn hai mươi năm, chỉ lạnh lùng mà thực hiện bốn phận, và trao hết tất cả sự nồng ấm, yếu mềm, cho những đứa con của bà ấy – nhất là đứa con cả. Bà ấy đã đưa món quà của ta cho nó trước khi chết, và vì thế ta đã đánh nó. Ta chưa bao giờ đánh bà ấy, cũng sẽ chẳng khi nào làm thế nếu bà ấy có sống thêm hai mươi năm nữa mà vẫn lạnh nhạt với ta. Tối nay một lần nữa ta đánh nó bằng cách tặng món quà ấy cho vợ nó, vì trước mặt vợ mà nó ra mặt khinh thường ta.”

“Ông không bao giờ hiểu hết ý nghĩa của từ yêu,” Hầu tước nói.

“Đồng ý với anh,” cha anh đáp. “Thế ra, con yêu, con đã tìm cách đưa chúng ta đến đây, hai cha con ta, để bọn ta có thể làm bầm xin lỗi nhau và trở nên yêu thương hòa thuận trong mấy ngày còn lại của đời ta hả.”

Phải, đó là hy vọng của cô. Nhưng dưới giọng nói lạnh lùng ngạo mạn của Công tước nó nghe mới ngu ngốc làm sao.

“Tôi đã bảo em không thể có chuyện chúng tôi ôm hôn nhau và làm lành mà,” Hầu tước nói. “Em đúng là quá đa cảm, em yêu.”

“Nữ Công tước là căn nguyên của tất cả chuyện này,” cô nói. “Cả hai người đều yêu bà. Và kết quả là cả hai đâm nhau ghét nhau – hoặc cho rằng như thế.”

Hầu tước cất tiếng cười. “Ông ta không yêu mẹ tôi,” anh nói. “Tất cả những gì ông ta làm là giữ rịt bà ở đây trong khi bà thích đi thăm thú London và những suối nước khoáng. Tất cả những gì ông ta làm là chất lên bà gánh nặng sinh nở mỗi năm, bà chỉ biết khóc với tôi. Bà không là gì với ông ta ngoài một phụ nữ cùng địa vị và dòng dõi để sinh con cho ông ta đến khi nào không sinh được nữa thì thôi. Xin lỗi em vì tôi phải nói năng huých toẹt như vậy.

Công tước hếch lên và đôi mắt ông nheo lại. “Bà ấy đã tước đi tuổi thơ và tuổi trẻ của anh,” ông nói. “Bà ấy đã tạo tảng đá nặng nề từ sự miễn cưỡng hay có thể là bất lực khi gắng thích ứng với một cuộc sống hôn nhân sắp đặt. Rồi bà ấy trông nó lên cổ con trai mình. Cuộc hôn nhân của bà ấy và những gì xảy ra trong đó nên là chuyện của bà ấy – và của ta, chứ đừng nên là nỗi bận tâm của những đứa con. Nhưng bà ấy đã chuyển nó cho anh. Cuộc sống của anh đã bị u ám bởi những hỏi hòi tình thương của bà ấy.”

“Một tình cảnh đáng buồn,” Hầu tước nói, “khi một phụ nữ chỉ có thể dồn tình yêu và sự thấu hiểu cho những đứa con của mình.”

“Đáng buồn cho con cái bà ấy,” Công tước tán thành. “Nhưng cho đến nay, ta chưa từng nói một lời phê phán cung cách của bà ấy và sẽ không bao giờ nói thêm lời nào nữa. Bà ấy là nữ Công tước của ta, là vợ ta – không có mối quan hệ nào riêng tư hơn thế, anh Staunton. Nếu có lúc nào anh lại mở miệng chỉ trích vợ mình, như là tối nay, thì anh không chỉ là thằng ngốc, mà còn là kẻ không có danh dự.”

Họ nhìn nhau chằm chằm, cứng nhắc, lạnh lùng, không ai nhường ai.

“Con nghĩ,” Charity lên tiếng, “chúng ta phải trở lại vũ hội thôi. Con thấy có ở đây thêm cũng sẽ chẳng có kết quả gì cả. Con xin lỗi vì đã làm cho cuộc sống của hai người càng trở nên tệ hơn. Nhưng có lẽ mỗi người sẽ nhớ đến nỗi đau khổ và tình thương của người kia.”

“Tôi cho rằng,” Hầu tước nói, “ngài nên lui về phòng ngủ hơn là tới phòng vũ hội. Vợ tôi và tôi sẽ đảm nhận vai trò chủ nhà ở đó. Tôi có thể đưa ngài lên gác chứ?”

Cha anh lạnh lùng nhìn anh. “Anh có thể rung chuông gọi người hầu của tôi,” ông nói.

Hầu tước rung chuông và tất cả cùng chờ đợi trong im lặng đến khi người hầu tới đưa ông về giường. Công tước trông u buồn và mệt mỏi, dựa hẳn vào vai tên hầu. Charity hôn lên má ông trước khi ông đi khỏi

“Chúc cha ngủ ngon,” cô nói.

Chồng cô không cùng cô trở lại phòng vũ hội ngay. Sau khi cha anh đi mất, anh khiến cô bất ngờ bằng cách nhắc bổng cô lên trông một cái ôm mãnh liệt đến nghẹt thở. Rồi anh tìm đến miệng cô và hôn cô với sự đam mê mà cô đã mong đợi lúc ở bên hồ.

“Một cô chuột nhỏ thích làm chuyện lớn lao,” anh nói, nói lòng vòng ôm, “với đầu óc trên mây và chân trong cát lún.”

Gương mặt anh đánh lại, nhưng giọng nói thì thật dịu dàng. Vậy mà cô cứ tưởng rằng sẽ phải nghe một trận la mắng chứ.

“Chúng ta phải ra tiếp khách thôi”, cô nói.

“Đúng vậy,” anh chìa tay ra và nghiêng đầu lịch sự với cô, rõ ràng là không có ý giấu cợt.

Giờ thì anh càng phải rời khỏi Enfield hơn bao giờ hết. Ngày mai, thật sớm. Sắp sang ngày mai rồi. Vậy mà anh còn chưa ra lệnh cho tên hầu của mình cũng như cô hầu của cô đóng gói hành lý. Lúc vũ hội sắp kết thúc thì đã quá muộn để ra những mệnh lệnh khắc nghiệt như vậy cho người hầu. Dù sao anh cũng không thể khởi hành quá sớm được. Anh muốn chào tạm biệt Charles, Marianne, Augutsa, và cả Will. Lần này anh sẽ không âm thầm bỏ đi nữa. Anh cũng muốn cáo từ cha anh.

Hầu tước đi đi lại lại trong phòng ngủ của mình, rồi dừng bước và nhắm nghiền mắt. Có lẽ mỗi người sẽ nhớ đến nỗi đau khổ và tình yêu thương của nhau, cô đã nói thế. Món quà tình yêu ta tặng bà ấy, lời cha anh nói về chuỗi ngọc topaz. Mẹ anh luôn tuyên bố rằng Công tước là kẻ lạnh lùng từ trong tim. Bà đã nói thẳng như thế về chồng mình với con trai. Bà đã làm sao? Bà có biết mình đã làm không?

Anh đã quyết định qua đêm một mình, nhưng nỗi ham muốn vợ cứ gặm nhấm anh. Anh không tin mình có thể qua được đêm nay mà không có cô. Một khi họ về London, một khi anh đã cho cô cuộc sống mới, anh sẽ phải sống thi trong quãng đời còn lại. Nhưng đêm nay thì khác.

Anh cảm thấy quyết tâm của mình đang trượt đi. Có lẽ anh sẽ bám chắc được nó. Staunton nghĩ, nếu nỗi ham muốn chỉ là tình dục. Nhưng không phải thế.

Anh gõ thật nhẹ lên cánh cửa của phòng vợ mình và thận trọng đẩy nó ra. Nếu cô đã ngủ, anh sẽ để cô ngủ yên. Còn một chuyến hành trình dài phía trước. Cô cần được ngủ.

Ban đầu anh không trông thấy cô, anh chỉ thấy chăn trên giường đã kéo xuống mà không có cô ở đó. Cô đang đứng bên cửa sổ, tấm chăn choàng trên vai che khuất sắc trắng của áo ngủ. Cô ngoái đầu nhìn lại.

“Em không ngủ được à?” anh hỏi, bước về phía cô.

Cô lắc đầu. “Có phải em đã làm chuyện sai lầm?”

“Không.” Anh cầm lấy hai bàn tay cô, ủ ấm chúng trong tay mình. Chúng lạnh như hai tảng băng. “Và em không được trách mình vì đã không thành công. Em thấy đấy, đây không phải là chuyện cãi cọ vụn vặt. Những bất hòa giữa chúng tôi là thâm căn cố đế. Em đã cố gắng. Em không việc gì phải cảm thấy xót xa cho bất cứ ai trong gia đình này, chí ít là cho cha tôi và tôi, cả hai đều khiến em phát ốm. Dù sao, em cũng đã cố hết sức rồi. Cảm ơn em. Tôi sẽ luôn nhớ sự dịu dàng của em. Tôi tin là Công tước cũng thế.”

“Ông yếu lắm rồi,” cô nói.

“Đúng vậy.”

“Ngài yêu ông ấy.”

“Thôi bỏ qua đi,” anh nói. “Em bị lạnh rồi. Hãy lại giường với tôi nhé?”

“Vâng,” cô đáp. “Vâng, nhờ ngài.” Và cô dựa vào anh, xoay đầu ngả vào vai anh, người chùng xuống trong tiếng thở dài.

Anh dám chắc cô đã mệt đến mức có thể ngủ

Nếu không cảm thấy sự kiệt sức của cô, thì anh đã làm tình với cô khi đưa cô về giường của mình, dù anh phải thừa nhận rằng anh cần cô đêm nay không phải vì ham muốn tình dục. Nhưng anh đã thấy nỗi mệt nhọc của cô, và đột nhiên lòng anh dậy lên mong muốn làm một điều gì đó cho cô để đền đáp những gì cô đã làm cho anh tối nay.

Anh kéo cô áp sát vào người mình, quấn chần thật kín quanh cô, và hôn lên má cô.

“Ngủ đi,” anh bảo cô. “Tôi sẽ làm em ấm lên trong tức khắc. Cứ ngủ đi. Cấm em nghĩ đến chuyện đếm cừ hay chân của chúng đấy nhé.”

“Cừ,” cô thì thầm trong cơn ngái ngủ. “Chúng là ai?”

Có đã sắp ngủ đến nơi – và anh cũng vậy. Nhưng khoảng hai giờ sau, quản gia của cha anh bất thành linh xuất hiện trong phòng và đánh thức anh.

Hầu tước giật mình thức giấc, và theo bản năng kéo chần trùm lên vai vợ. Cùng lúc ấy anh nhẹ nhõm nhớ ra cô không khỏa thân.

“Có chuyện gì?” anh hỏi khàn khàn và cảm thấy cô giật thót trong vòng tay anh.

“Tôi có gõ cửa, thưa ngài,” ông ta nói. Trong ánh sáng lúc rạng đông, Hầu tước thấy ông ta đã ăn vận đầy đủ, nhưng không chần chu đến hoàn hảo như mọi khi. “Là Công tước, thưa ngài.”

Hầu tước chẳng biết mình rời khỏi giường như thế nào. “Ông ấy bị ốm phải không?” Anh vừa khàn giọng hỏi vừa chộp lấy cái áo choàng đã ném lên lưng ghế trước lúc lên giường.

“Vâng, thưa ngài,” ông quản gia đáp. “Brixton nghĩ ngài nên qua, thưa ngài.” Brixton là người hầu của cha anh.

“Đã gọi bác sĩ chưa?” Hầu tước vừa thắt dây áo choàng vừa sải bước ra cửa. “Cho gọi ông ấy ngay lập tức – gọi cả ngài William, phu nhân Twynham ngài Charles. Còn Augusta thì cứ để cô ấy ngủ đã.”

“Vâng, thưa ngài.” Tiếng ông quản gia nghe có vẻ nhẹ nhõm như vừa cất được trách nhiệm khỏi vai.

Hầu tước vội vã rời khỏi phòng, quên không nghĩ đến vợ, người đã thức giấc trên giường anh.

Cha anh đã lên cơn đau tim. Lần này sẽ không qua khỏi. Ông đang hấp hối. Anh đã thấy rõ ràng điều ấy lúc lao phòng ông. Ông đang nằm trên giường, thở đứt quãng, mỗi hơi thở đều khó nhọc. Brixton đang dùng một miếng vải lớn quạt trước ngực ông, cố gắng đưa càng nhiều không khí vào cho ông càng tốt. Hầu tước chà xát hai bàn tay ông trong nỗ lực vô ích muốn làm một điều gì đó dù bản thân anh biết là vô vọng.

Thời gian trôi qua bao lâu cũng không hay. Marianne đã ở trong phòng, theo sát là Charles. Rồi Twynham cũng có mặt, rồi đến William, Claudia và Charity. Cuối cùng bác sĩ mới xuất hiện và tất cả lùi về một mé phòng quan sát trong lúc ông ta khám cho Công tước. Một lúc sau ông ta đứng thẳng lên và gửi cho họ một thông điệp không thể nghi ngờ bằng cách nhìn họ và khẽ lắc đầu.

Công tước Withingsby sắp chết.

“Gọi cô Augusta đi,” Hầu tước ra lệnh cho bà Aylward đang đứng ở ngưỡng cửa.

“Để em,” Charity nói. “Em sẽ đưa cô bé lên.”

Công tước vẫn đang thở rít từng cơn. Nhưng ông đã tỉnh. Đôi mắt ông mở ra.

“Đến lúc nói lời từ biệt rồi,” Hầu tước nói, tâm trí anh nhận ra rằng tất cả mọi người – gia đình anh, những người hầu, ông bác sĩ – đang trông chờ anh làm người chỉ dẫn. Công tước sắp chết. Anh đang hành động như người chủ gia đình. “William? Claudia?”

Họ bước đến bên giường, mặt Claudia trắng bệch, Will cũng không hơn gì. Rồi đến Marianne và Twynham, sau hai người đó là Charles. Hai ông bà già quản gia được nhận được một cái gật đầu thay lời từ biệt. Đầu óc cha anh gần như đã tê liệt. Hầu tước vẫn biết đây là cuộc chia tay mà cha muốn - trang trọng và chuẩn mực, cái chết của ông giống như một nghi lễ được tổ chức chu đáo.

Charity đã trở lại, đem theo Augusta mặt tái nhợt vì sợ hãi. Cô bé níu lấy tay Charity, nép sát vào cô và giấu mặt đi khi Marianne định đón lấy. Thế là Charity đành phải dắt cô bé đến cạnh giường.

“Em hãy chào từ biệt cha đi,” Charity nhẹ nhàng bảo. “Ông đang nhìn em đấy, thấy không?”

“Tạm biệt ngài,” đứa trẻ thì thầm.

Nhưng Hầu tước và Charity có thể thấy bàn tay Công tước đang kéo chần một cách yếu ớt.

“Ông muốn em hôn ông,” Charity nói. “Ông muốn em biết rằng ông yêu em và ông sẽ để em lại cho anh Anthony chăm sóc.”

Augusta phải kiễng chân lên mới nghiêng được qua giường để hôn lên má cha mình. “Con sẽ là một cô bé ngoan đối với anh Anthony, thưa ngài” cô bé nói. “Và con sẽ học hành chăm chỉ hơn.” Cô bé giấu mặt vào váy Charity.

“Cha,” Charity nắm lấy bàn tay run rẩy ấy trong tay mình. “Cha đã đối với con rất tốt. Con xin cảm ơn cha. Con sẽ luôn nhớ về cha.” Cô cúi xuống hôn lên trán ông và mỉm cười với đôi mắt ông. “Với lòng yêu thương,” cô đã thêm vào.

Rồi cô cúi xuống bế Augusta lên, và đi ra phòng ngoài.

Hầu tước bước đến đứng bên giường, hai tay nắm chặt sau lưng, nhìn xuống cha mình.

“Ra ngoài cả đi.” Tiếng thì thào khàn khàn và rời rạc, nhưng ai nấy đều nghe rõ.

“Có lẽ mọi người hãy đợi bên ngoài một lát,” Hầu tước nói, không rời mắt khỏi gương mặt

Tất cả đều im lặng nối gót nhau đi ra trừ Marianne, cô đang lẩm bẩm với Tuynham rằng cô là con gái lớn của Công tước mà bị anh trai đối xử như một người hầu.

Công tước Withingsby không phải người để người khác tự tiện chạm vào mình, và hiếm khi mời ai đó làm thế. Nhưng Hầu

tước Staunton nhìn xuống bàn tay xanh xao yếu ớt đặt lên chân và cầm nó lên. Nó lạnh ngắt dù lúc trước anh đã cố gắng làm ấm lên.

“Cha,” anh nói, cùng lúc ấy nhớ lại ý tưởng về cảnh tượng đa cảm bên giường lâm chung mà anh ta dẫn ra để chế nhạo vợ mình, “con luôn yêu cha. Nhiều đến mức không nói bằng lời. Nếu không yêu cha, con đã không thể ghét cha. Nhưng con yêu cha rất nhiều.” Anh nâng bàn tay ông lên môi.

Đôi mắt sắc bén và ngạo mạn của Công tước chột sáng lên, nhìn lên từ gương mặt đã xám đi và dưới hàng mi trĩu nặng. “Con là con trai ta,” ông khó nhọc thốt ra. “Ta cũng giống như mẹ con, lúc nào cũng yêu con nhất. Rồi con sẽ có những đứa con của mình. Nữ công tước của con sẽ là người mẹ tốt và người vợ tốt. Con đã có sự lựa chọn may mắn. Các con sẽ yêu thương lẫn nhau. Ta ghen tỵ với con. Con không chọc giận được ta đâu.”

Ông không thể nói tiếp được nữa. Ông nhắm mắt lại. Con trai ông nhìn ông một lúc rồi quỳ xuống, gục đầu lên giường gần bàn tay ông và bật khóc. Anh cảm thấy mình ngu ngốc vì khóc cho người đàn ông anh căm ghét - và yêu thương, nhưng anh không thể ngăn được những tiếng nức nở đau đớn đang cào xé tâm gan. Và rồi bàn tay ấy giơ lên, đặt lên đầu anh. Nó nhúc nhích một lần, hai lần, rồi nằm im trong khi tiếng thở khọt khẹt vẫn tiếp tục.

Đấy là cái chạm của sự tha thứ, xá tội, cầu chúc, ban phúc và hàn gắn. Cái vỗ đầu của một người cha. Như một biểu hiện yêu thương. Hầu tước khinh thường những cảm xúc ấy cùng lúc để cho nó ngập tràn trong anh. Cha anh đã chạm vào anh bằng tình yêu thương.

Nhịp thở của ông thay đổi. Anh đứng dậy và băng ra cửa. Đã đến lúc gọi gia đình trở lại phòng. Họ có quyền chứng kiến thời

khắc cuối cùng. Và thời khắc ấy sắp đến rồi.

Chương 16

Charity ngồi trên ghế trong phòng chờ với Augusta nằm cuộn tròn trong lòng. Cô bé vẫn thức, nhưng cô không đưa nó quay về phòng Công tước cùng những người khác. Cô bé cần nói lời từ biệt cha mình, để hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng không cần thiết phải chứng kiến cái chết. Charity vuốt ve mái đầu đứa trẻ và thỉnh thoảng hôn lên trán nó.

Chồng cô là người đầu tiên ra khỏi phòng. Anh bước đến đứng ngay trước ghế và mắt anh gặp mắt cô. Trông anh xanh xao và mệt mỏi. Anh đã khóc, cô nghĩ. Cô lấy làm mừng vì anh đã khóc. Anh ngồi xổm xuống và đặt tay lên đầu Augusta.

“Ông ấy đi rồi,” anh nói với một giọng dịu dàng khiến mắt Charity rần rấn nước. “Ông đã ra đi thanh thản. Từ giờ trở đi ông sẽ được hạnh phúc. Ông sẽ... ở bên mẹ.”

Augusta mở mắt, nhưng cô bé không nhúc nhích hay nói năng gì.

“Nhưng em vẫn sẽ được an toàn,” anh nói. “Anh sẽ luôn ở đây với em, cả anh Will và chị Claudia cùng hai cậu nhóc gần đó nữa. Chúng ta sẽ là một gia đình. Em biết không, anh đã từng bế em khi em còn nhỏ xíu. Anh là người đầu tiên bế em đấy. Anh không biết có thể yêu được ai nhiều như yêu em không. Anh đã phải ra đi ngay sau đó và vắng mặt trong một thời gian dài. Nhưng lúc nào anh cũng yêu em. Giờ anh đã về nhà rồi. Chúng ta là hai

anh em, nhưng may thay anh đã đủ lớn để trông nom em và giữ cho em an toàn gần bằng cha chúng ta.”

Cô bé nhìn anh không nói gì, nhưng Charity có thể cảm thấy cô bé đã bớt căng thẳng. Trong mấy phút nữa nó sẽ ngủ được thôi.

“Công tước đã biết trước ông sẽ phải bỏ em lại,” Hầu tước tiếp tục, “nên ông đã gọi anh về nhà để thay ông chăm sóc em. Bởi vì ông yêu em, Augusta, và bởi vì ông yêu anh. Vì chúng ta là con của ông. Mọi thứ rồi sẽ ổn, em gái của anh. Giờ em có thể ngủ lại được rồi. Anh sẽ mang em về giường và chị Charity sẽ đi cùng chúng ta.” Anh nhìn cô và nhướn mày ra hiệu. Cô hiểu ngay và gật đầu. Chị ấy sẽ ở lại với em. Khi nào em thức, chị ấy sẽ ở đó để đưa em tới chỗ anh tới chỗ anh Will, chị Marianne hoặc anh Charles. Em đừng lo gì cả.”

Nhưng khi anh đứng lên, ông quản gia cũng từ phòng Công tước đi ra. Ông ta hắng giọng.

“Đức ngài..” ông ta mở miệng.

Charity thấy chông mình sững người trước khi quay đầu lại.

“Bác sĩ muốn nói chuyện với ngài, thưa ngài,” ông quản gia nói.

“Bảo ông ấy hãy đợi năm phút,” Công tước Withingsby nói, “ta đưa cô Augusta về phòng trẻ đã.”

Anh nhắc đứa trẻ đang ngủ lơ mơ lên tay và đợi Charity đứng lên. Đến giờ cô mới nhớ ra, kể từ lúc giọng anh làm cô giật mình tỉnh dậy từ giấc ngủ sâu, là sáng nay họ định lên đường về London. Hôm nay là ngày kết thúc trò chơi, là khởi đầu của cuộc

sống bình yên hạnh phúc bên gia đình mà cô đã mơ ước bấy lâu nay kể từ khi cha cô mất.

Nhưng hôm nay vẫn còn một vai nữa cô phải đóng - cũng không hẳn là một vai. Hôm nay Augusta cần cô. Còn sự kiện nào chấn động hơn cái chết của cha trong cuộc đời đứa trẻ. Hôm nay những mong muốn của Augusta quan trọng hơn bất cứ chuyện gì, và có lẽ không chỉ trong hôm nay. Phải có lý do nào đó cô bé mới quay sang tìm sự an ủi vỗ về ở cô chứ không phải ở Marianne hay Claudia.

Và Anthony cũng cần cô trong ngày hôm nay cũng như trong vài ngày tới. Anh đã mất cha trong hoàn cảnh khó khăn. Cô hy vọng rằng anh đã kịp nhận ra tình yêu của mình với cha trước khi quá muộn. Cô cũng hy vọng cha anh đã phần nào bày tỏ tình yêu thương của ông. Hai người họ mới gốc gác làm sao, khẳng khẳng không chịu nhượng bộ cho đến phút cuối cùng và có lẽ qua cả phút cuối cùng. Nhưng về mặt anh, và cả những giọt nước mắt, mách bảo cô rằng hai cha con đã hiểu được nhau trước khi bị chia lìa vĩnh viễn. Họ đã ở riêng với nhau trong đúng năm phút.

Anh cẩn thận đặt Augusta xuống giường, trong lúc cả bảo mẫu và gia sư của cô bé đứng ngập ngừng ngoài cửa. Bà bảo mẫu mắt đỏ hoe vì khóc - tin tức lan đi trong ngôi nhà lớn thật nhanh. Augusta đã ngủ. Anh đắp chăn cho nó, và Charity chợt nhớ ra anh cũng đắp chăn cho cô như thế mấy giờ trước rồi ôm lấy cô trong lúc cô chìm vào giấc ngủ mê mệt. Anh đứng thẳng lên và quay sang cô. Những người hầu đã biến mất.

“Em ở lại với con bé nhé?” anh đề nghị.

“Vâng,” cô đáp.

Trong giây phút bốc đồng, Charity dấn lên một bước và gạt một lọn tóc cong cong ra khỏi trán anh. Tức thì nó lại xòa xuống. Cô ôm lấy gương mặt anh trong hai bàn tay.

“Em rất tiếc,” cô thì thầm. “Em rất tiếc, Anthony.” Và cô kiễng chân hôn lên môi anh.

Anh đưa tay lên áp vào hai bàn tay cô, giữ chúng lại trên mặt mình một lúc, rồi hạ chúng xuống và siết nhẹ.

“Mọi người còn cần anh,” anh nói và rời khỏi phòng.

Chỉ sau khi anh đã đi và cô ngồi lại trong căn phòng yên ắng, ngấm đũa trẻ đang say ngủ, cô mới bắt đầu bị cảm giác tội lỗi khủng khiếp quấy nhiễu.

Thật là một ngày bận rộn và mệt mỏi chưa từng thấy, Anthony đã sống một mình trong tám năm và đã quen với những trách nhiệm, nhưng đột ngột thấy mình trở thành Công tước Withingsby chỉ ba ngày sau khi trở về Enfield, với hàng dãy người quay về phía anh chờ chỉ thị, bảo anh bị căng thẳng còn là nhẹ. Anh phải tổ chức đám tang, viết các thư từ, sắp xếp chỗ ở cho các vị khách từ xa đến dự lễ tang, tiếp nhận những lời chia buồn đến sớm, giải quyết những việc bình thường và không thể tránh khỏi trong nhà, cộng với công việc quản lý điền trang, đảm bảo với Bá tước Tillden và gia đình ông rằng tất nhiên họ được hoan nghênh ở lại - và vô số việc khác.

Còn phải đè nén nỗi đau buồn - của anh và của các em anh. Charles là người khó nguai ngoai nhất. Anh thấy cậu ngồi cả buổi chiều trong nhà kính, úp mặt vào hai bàn tay thổn thức. Song không cần bỏ công an ủi cậu, đã có tiểu thư Marie Lucas ngồi cạnh, vỗ vỗ lưng cậu bằng bàn tay nhỏ bé còn tay kia nắm chặt khăn tay

và chấm những giọt nước mắt trên má cAugusta, được giải phóng khỏi bà bảo mẫu và phòng học, ở bên Charity cả ngày. Nhưng cô bé đã leo ngay lên lòng anh ngồi khi anh được tạm nghỉ ngơi sau chuyến viếng thăm của vợ chồng ông mục sư.

“Anh sẽ ở lại với em thật chứ?” cô bé hỏi.

“Ừmm.” Anh vòng tay qua người nó.

“Và anh sẽ giống như papa thật chứ?” nó hỏi tiếp. “Giống như anh William đối với Anthony và Harry ấy?”

“Em muốn có papa không?” anh hỏi lại. “Hay em thích một ông anh lớn hơn?”

Cô bé trả lời không chút đắn đo. “Em muốn papa.”

“Thế thì anh sẽ là papa,” Anthony nói. Tâm trí anh vụt quay lại quãng đời anh đã sống và những quan điểm anh kiên quyết giữ cách đây mới một tuần. Nhưng cuộc sống đó đã chết. Anh chấp nhận thực tế. Đây không phải cái anh có thể chống lại. Thậm chí anh không chắc mình có muốn chống lại hay không. Có những sự thật quá rõ ràng để mà phủ nhận.

“Và chị Charity sẽ là mama của em chứ?” cô bé hỏi.

Anh nhắm mắt. Một đứa trẻ được bảo bọc kỹ lưỡng biết đối phó thế nào với những điều nghiệt ngã? Làm sao nó hiểu được đây?

“Em có muốn chị ấy làm mama không?”

“Jane, Louisa và Martine có chị Marianne,” cô bé nói, “còn Anthony và Harry có chị Claudia. Giờ em cũng có một người. Chị

ấy là của em.”

“Chị ấy sẽ che chở em,” anh nói, hôn lên trán nó. “Chị ấy yêu em mà.”

“Vâng, em biết chứ. Chị ấy đã nói với em. Đức ngài cũng yêu em. Ông chưa bao giờ nói thế, nhưng chị Charity bảo rằng có những người không biết nói hoặc thể hiện điều đó ra, song như thế không có nghĩa là họ không cảm. Ông luôn luôn chăm sóc em và đưa anh về nhà để chăm sóc em sau khi ông ra đi. Sáng nay em đã thấy được ông có yêu em. Ông đã muốn em hôn ông. Mặt ông rất lạnh.”

“Ông yêu em, cưng ạ,” anh nói. “Em đã là cô con gái nhỏ của ông. Và giờ em là cô con gái nhỏ của anh.”

Anh tự hỏi cha anh đã dành bao nhiêu thời gian cho con bé, đứa trẻ đã khiến vợ ông phải chết. Anh đùa rằng không nhiều lắm. Con bé ghen tỵ với lũ trẻ nhà Will vì chúng có cha. Nhưng con bé sẽ không nhớ đến cha họ với niềm cay đắng nữa. Charity đã ngăn được điều đó.

Cuộc trò chuyện đến đó là chấm dứt. Còn bao nhiêu người và bao nhiêu công việc choán hết thời gian của anh đến tận sau bữa tối. Trong suốt bữa ăn, anh lơ đãng tự hỏi tại sao mọi người, trừ Augusta và vợ anh, có thể đặt tay lên bộ đồ tang nhanh đến vậy. Tất cả đều mặc đồ tang, còn Charity mặc một trong những chiếc váy nâu của mình, trông cô tội tàn mà vẫn xinh đẹp. Người thợ may của Claudia, anh nghe được một đoạn trò chuyện trong bữa ăn, đang gấp rút may cho vợ anh một chiếc váy đen để mặc ngày mai.

Anh ngồi ở đầu bàn và nhìn lại mình. Một tuần đầy những biến động lớn lao. Chỉ mới vài ngày trước thôi anh còn cho rằng mình có thể trở về đây và hoàn toàn không bị tác động. Một phần trong anh, một phần nào đó sâu kín, đã biết rằng anh cần giữ Charity bên mình nếu anh định nắm lấy cơ hội giữ lại thân phận của mình. Chỉ có điều anh không hiểu - hoặc không chịu thừa nhận - thân phận ấy là gì. Anh không biết anh là ai. Giờ thì anh đã biết. Anh là Anthony Earheart, một phần không thể tách rời của gia đình này, kể cả trong tám năm tha hương.

Anh chưa bao giờ thoát khỏi họ. Thế mà lạ thay, vào cái ngày mọi sự tự do, mọi lựa chọn của anh đã tuột khỏi tầm tay, anh lại cảm thấy tự do hơn bao giờ hết. Mà không phải vì cha anh đã mất và không còn điều khiển anh được nữa. Gần như ngược lại. Chính vì giờ đây anh vừa là chính mình, vừa là con trai của ông. Cha anh, như anh đã nhận ra sáng nay, đã để anh tự do sống với cả hai thân phận đó. Cuối cùng ông đã dành tình yêu thương cho anh và để anh được tự do.

Nữ Công tước của con sẽ là người mẹ tốt và người vợ tốt. Con đã có sự lựa chọn may mắn. Các con sẽ yêu thương nhau.

Anthony nhìn xuống cui bàn chỗ vợ anh, nữ Công tước, đang chuyện trò thân mật với nữ Bá tước Tillden mắt hoe đỏ. Ô, đúng vậy. Nhưng cô phải được thuyết phục, chứ không phải ra lệnh. Nếu anh yêu cô - và chắc chắn là anh yêu cô rồi - thì anh phải trả tự do cho cô như đã hứa. Và anh buộc phải hy vọng rằng cô sẽ chọn ở lại bên anh theo ý muốn của cô, để làm vợ anh, để sinh những đứa con cho anh, để cùng san sẻ tình yêu với anh trong quãng đời còn lại của hai người.

Hy vọng của anh không phải không có cơ sở. Cô sở hữu sự ấm áp, quyến rũ, và nồng nàn yêu thương hơn bất cứ ai anh từng

biết! Anh vẫn còn cảm thấy hơi ấm bàn tay cô ôm lấy gương mặt anh, cảm thấy nỗi xót xa sâu sắc dành cho anh trong mắt cô, và cả nụ hôn êm dịu cô đặt trên môi anh nữa. Không, hy vọng của anh là có căn cứ. Nhưng anh đã đánh mất sự tự tin ngạo mạn trong mấy ngày qua, cùng với một số thứ khác. Anh không có cách nào để chắc chắn về cô. Niềm hy vọng của anh rất cần được củng cố.

Rốt cuộc, sau bữa tối anh đã được tự do. Anh ngồi bên linh cữu cha, ông được liệt trên giường và nhìn như đang chìm trong giấc ngủ yên bình. Nhưng Will tới vỗ vai anh và bảo cậu sẽ trông cho anh một lát.

“Anh đi nghỉ đi, Tony,” cậu bảo. “Nom anh như sắp ngã gục đến nơi ấy.”

Công tước gật đầu và đứng dậy - và đột ngột ôm lấy em trai, cậu cũng ôm lại anh.

Anh được biết Augusta đã ngủ và bảo mẫu trông nom cô bé rất kỹ lưỡng. Nhưng Charity không ở trong phòng khách cùng những người khác. Mọi người cho anh hay cô đã ra ngoài đi dạo.

“Chị ấy không muốn ai đi cùng,” Charles nói, “dù em đã đề nghị. Anh Tony, trông chị ấy mệt mỏi lắm. Cả ngày hôm nay chị ấy đã chăm sóc Augusta rất chu đáo.”

“Nhưng chị ấy sẽ muốn anh ở bên,” Claudia mỉm cười nói. “Hôm nay chị ấy cứ lo lắng nhìn theo anh hoài. Và trông anh cũng mệt mỏi chẳng khác gì chị ấy. Em nhớ chị ấy có nói là sẽ tản bộ ngoài bờ hồ.”

“Đúng đấy,” Marianne lên tiếng. “Và quả thực chị ấy rất tốt với Augusta, anh Tony. Hẳn nhiên chị ấy có kinh nghiệm làm nữ

gia sư mà.

Marianne đã bót ác cảm, anh nghĩ khi ra khỏi nhà nhưng con bé không thể không chua thêm câu chế nhạo cuối cùng.

Anh tìm thấy vợ ngoài hồ. Buổi tối nay rất giống tối hôm qua, khác một điểm là cô khoác thêm chiếc khăn choàng trên vai. Cô đang ngồi bên bờ hồ, nhìn ra mặt nước lấp loáng ánh trăng. Anh ngồi xuống bên cạnh, nắm lấy một bàn tay cô, sau khi cô đã ngược lên và nhận ra anh.

“Mệt không?” anh hỏi.

“Một chút ạ.” Bất chấp bức tranh thanh bình xung quanh, cô không hề thoải mái chút nào.

“Tất cả những chuyện này đã quá sức em,” anh nói. “Tôi xin lỗi, nó không nằm trong hợp đồng của chúng ta, phải không?”

Nhưng người cô càng cứng lại. “Tất cả là lỗi của em,” cô nói, giọng lạnh lẽ.

“Gì cơ?” anh nghiêng đầu để nhìn vào mặt cô.

“Em đã giết ông ấy,” cô nói. “Ngài không thấy ư? Với tính sốt sắng muốn làm chuyên lớn lao, như ngài đã gọi. Em đã ép ông đến thư viện tối qua. Em đã ép ông vào một cuộc cãi vã cay đắng mà vô ích. Đó không phải việc của em. Đúng là giữa chúng ta chỉ có một hợp đồng. Thực chất em không phải vợ của ngài. Thực chất đây không phải gia đình em. Nhưng em vẫn cứ xen vào. Em đã làm ông ấy căng thẳng. Và mấy giờ sau ông đã chết.”

Lạy Chúa! “Không.” Anh siết lấy bàn tay cô. “Không, Charity. Không. Em không liên quan gì đến cái chết của ông. Tôi được gọi

về đây bởi vì ông sắp chết. Hai ngày trước viên bác sĩ đã bảo tôi là ông có thể ra đi bất cứ lúc nào. Ông đã bị một cơn đau tim hiểm nghèo. Nó đã khiến ông không qua khỏi sáng sớm nay. Ông đã mất. Cái chết của ông không có can hệ gì đến em.”

“Bác sĩ đã khuyên ông phải nghỉ ngơi,” cô nói.

“Ông có bao giờ để các lời khuyên vào tai cô. “Ông biết mình sắp chết, Charity. Đó là lý do ông nén lòng kiêu hãnh xuống và gọi tôi về nhà. Nhưng ông không muốn chết trong yếu đuối. Ông muốn chết như cách ông đã sống, và mong muốn của ông đã thành sự thực. Không phải em dồn ông đến chỗ chết, mà em đã làm một điều tuyệt vời.”

“Em đã giết ông,” cô nhắc lại.

“Tôi đã nói với ông là tôi yêu ông,” anh nói, “lúc nào cũng yêu ông. Và dĩ nhiên tôi đã nói thật, dù tôi hoàn toàn không hiểu điều đó cho đến khi em buộc tôi phải đối diện với nó. Còn ông không nói yêu tôi, mà ông đã gọi tôi một tiếng con trai, đứa con ông yêu nhất. Ông còn đặt tay lên đầu tôi nữa, Charity. Có thể đấy chỉ là điều nhỏ nhặt, nhưng tôi không thể nói hết nó có ý nghĩa thế nào với tôi khi cảm thấy bàn tay ông ở đó. Ông cố gắng xoa đầu tôi nhưng ông quá yếu. Ông có nói to lên rằng ông yêu tôi cũng không làm tôi bị chấn động như cái chạm của bàn tay ông. Em đã khiến ông thừa nhận một điều gì đó với chính mình. Dường như đã là quá muộn với ông - với cả hai chúng tôi - nhưng rất may không phải vậy. Vì em đã để chúng tôi chạm trán tối qua. Em đã hành động rất đúng lúc.”

Charity nhìn ra xa mặt nước và không nói gì. Nhưng anh cảm thấy bàn tay cô trong tay anh đã bớt đi phần nào căng thẳng.

“Em biết không, ông đã đúng,” sau mấy phút im lặng Anthony nói tiếp. “Tôi yêu mẹ tôi và bực bội với bà. Tôi cảm thấy bắt buộc phải yêu bà. Bà hoàn toàn dựa dẫm vào tôi - thậm chí từ khi tôi chỉ là một chú bé. Khi bà qua đời tôi mới chỉ hai mươi tuổi. Bà sống không hạnh phúc. Bà đã kể tôi nghe về người đàn ông bà từng yêu và muốn lấy làm chồng. Bà kể bà đã bị ép phải lấy cha tôi như thế nào. Thậm chí bà còn kể ông dồn sự quan tâm lên bà ra sao mỗi khi bà không mang thai. Bà thường khóc nói với tôi rằng chẳng mấy chốc bà sẽ lại mang thai tiếp vì đêm nào ông cũng đến phòng bà.”

Anh dừng lại. Anh cảm thấy mình như kẻ phản bội khi nói ra chuyện này, thậm chí là nghĩ tới nó. Nhưng có lẽ anh cũng nợ cha mình một điều gì đó. “Ông đã đúng,” anh nói. “Bà không nên chất nổi bất hạnh của mình lên con cái. Bà không nên nói với con trai những chuyện riêng tư trong cuộc hôn nhân của mình. Những giải bày của bà, sự cần thiết phải an ủi bà, phải ghét bỏ ông, đã trở thành gánh nặng rất lớn đối với tôi. Mãi cho đến tối qua tôi mới nhận ra điều đó.”

“Mẹ ngài đòi hỏi quá nhiều tình yêu từ ngài,” vợ anh nói, “còn ngài lại đòi hỏi quá ít. Rủi thay chúng ta lại khó mà nhìn nhận cha mẹ mình như những người bình thường. Chúng ta trông chờ sự hoàn hảo ở họ. Cha ngài yêu mẹ ngài. Ông đã thể hiện điều đó rất rõ ràng vào tối qua.”

“Có lẽ trong cuộc hôn nhân của họ bà cũng có lỗi nhiều như ông,” anh nói. “Có khi còn hơn. Bà đã trừng phạt ông suốt thời gian họ bên nhau vì bị ép vào một cuộc hôn nhân sắp đặt. Bà không hề nỗ lực để thích ứng với nó. Em có nghĩ thế hay không?”

“Cẩn thận, đừng để những cảm xúc của ngài quay sang cực đoan,” cô nói. “Bà không hạnh phúc, Anthony. Và bất kể bà có nói

gì với ngài, ngài cũng không biết được chuyện gì đã thực sự xảy ra trong chốn riêng tư của cha mẹ ngài. Không ai biết được trừ hai người họ, và cả hai đều đã đi xa.”

“Tôi nghĩ,” anh nói, “có khi bà đã cố tình tách bọn tôi khỏi ông. Tính cha tôi kín đáo và nghiêm khắc - tối qua ông đã nói - ông sẽ không bao giờ trả đũa bằng cách nói bất cứ điều gì chống lại bà. Ông chưa bao giờ làm thế. Vậy mà bà đã dạy chúng tôi sợ hãi và căm ghét ông, coi ông là người lạnh lùng tới tận tim gan.”

“Anthony,” cô nói, “ngài đã yêu bà. Ngài hãy nhớ ngài đã yêu bà. Bà đã sống một cuộc sống khó khăn. Với tất cả những đứa con đó, những mất mát đó.”

“Tôi tự hỏi,” anh trầm ngâm, “liệu em đã bao giờ lấy một thứ gì đó từ cuộc sống hay chưa? Hay em luôn là người trao tặng? Em đã tặng gia đình tôi những món quà khác thường.”

Nhưng cô giật tay khỏi tay anh và đứng bật dậy, phúi cỏ bám trên váy. “Tất nhiên em cũng lấy chứ,” cô trả lời. “Em sẽ lấy một ngôi nhà và một cỗ xe, cùng những người hầu và sáu nghìn bảng mỗi năm ở chỗ ngài từ nay trở đi, đổi lại việc chẳng làm gì ngoài hưởng thụ một cuộc sống an toàn sung sướng. Em không đợi nổi nữa rồi đây.”

Anh cũng đứng lên. “Em là vợ tôi,” anh nói. “Nội chuyện đó thôi cũng sẽ cho em một cuộc sống sung túc. Đó không phải trao đổi, mà là lẽ tự nhiên của hôn nhân.”

Cô lại chờ người và trở nên mệt mỏi thấy rõ. Không có thời gian để thuyết phục cô theo cách anh đã định khi những ngày khó khăn này qua đi, khi đám tang đã kết thúc.

“Em mệt rồi,” anh nói, “và tôi cũng vậy. Để tôi đưa em về giường.”

“Với ngài ư?” cô hỏi. “Giống như đêm qua?”

“Phải,” anh đáp, “nếu em muốn. Hoặc làm tình trước nếu em muốn. Như thế không phải là bất kính với cha tôi. Cuộc sống luôn cần được tái lập trước cái chết.”

“Ngài có một bờ vai êm ái,” cô nói, khẽ cười, “và vòng tay an toàn. Tối qua em đã ngủ rất ngon. Ngài cũng vậy. Vậy thì thêm một đêm nữa thôi, nếu ngài muốn.”

“Đi nào.” Anh choàng tay qua eo cô và cô tựa vào anh khi họ cất bước trở về nhà.

Nhưng rồi cuộc, khi đã ở trên giường, Họ làm tình với nhau trước khi ngủ, với sự ưng thuận không lời từ cả hai. Anh chưa bao giờ trải qua sự giao tiếp trong im lặng với bất cứ phụ nữ nào, nhưng với cô nó dường như rất chính xác. Họ yêu nhau chậm rãi, nồng nàn, sâu sắc. Cô thở dài thư giãn khi kết thúc, còn anh chôn sâu mình trong cô, và lần đầu tiên trong đời anh cố ý gieo hạt giống của mình vào cơ thể người phụ nữ mà anh ân ái.

Anh đã làm nguôi ngoai nỗi cắn rứt của cô. Nhưng còn một nỗi cắn rứt khác đỡ còn cào hơn. Tuy nhiên, nó không phải thứ Charity có thể chia sẻ hay thậm chí nói ra thành lời, ngược lại là khác. Cảm giác tội lỗi của cô tăng lên hàng giờ, và dường như bất cứ cái gì cũng nhắc cô nhớ đến nó.

Em cứ tưởng chị là một kẻ đào mỏ.

Đó là xuất phát điểm. Cô là một kẻ đào mỏ. Cô đã phạm một tội xấu xa - ồ, không chỉ một. Chúng nhân lên với tốc độ đáng sợ. Cô đã đùa cợt với một trong những thể chế thiêng liêng nhất của nền văn minh. Cô đã làm lễ kết hôn và đã nhắc lại tất cả những lời thề hôn nhân, trong lúc biết rõ mình không có ý định giữ bất cứ lời thề nào. Cô đã làm thế vì tiền. Ồ, cô có thể cố lý luận rằng mình làm thế vì Phil, Penny và bọn trẻ. Nhưng nếu nói trắng ra, thì cô phải thừa nhận mình làm thế vì tiền.

Và cứ thế, một tội lỗi đã kéo theo hàng loạt trò lừa dối khác. Cha chồng cô đã đoán ra phần lớn sự thật, nhưng ông lại không biết đó chỉ là một cuộc hôn nhân tạm bợ. Có lẽ ông đã chết với niềm tin rằng không bao lâu nữa một người thừa kế mới của tước hiệu công tước sẽ ra đời. Có lẽ ông cũng chết trong niềm lạc quan rằng Augusta sẽ có cả cha và mẹ chăm sóc cho đến khi con bé trưởng thành.

Cô ghét phải nghĩ đến những lời dối trá đã nói với Augusta. Vào ngày Công tước qua đời cô đã nhận thấy con bé yêu cô. Chuyện xảy ra thật bất ngờ và chóng vánh. Augusta không muốn xa cô. Con bé chỉ rời cô ra một lúc để ở bên Anthony. Augusta có thể bị chấn thương tâm lý nặng nề khi sự thật bị vỡ lở.

Rồi đến Charles, người đối xử với cô bằng sự chân tình của một cậu em trai, Claudia và William nữa, cũng rất yêu mến cô, cả Marianne cũng bắt đầu cư xử một cách lịch sự với cô. Lũ trẻ của Marianne và Claudia mặt mũi luôn sáng bừng lên mỗi khi cô xuất hiện.

Charity thấy mình như một kẻ lừa đảo. Cô đúng là kẻ lừa đảo. Tất cả các gia nhân đều gọi cô là lệnh bà và cung kính với cô, còn những người hàng xóm đến chia buồn gọi cô bằng tước vị và nhìn cô với vẻ gần như kính sợ.

Cô là kẻ lừa đảo.

Cô là kẻ đào mỏ.

Từ khi bắt đầu thành thật với mình, cô đã phải thừa nhận mình là người có tội.

Cô chỉ có thể làm một việc. Nhận thức đó đã ngấm vào cô trong những ngày chuẩn bị cho đám tang, và cuối cùng đã định hình rõ ràng trong đầu. Một việc duy nhất. Nó không sửa được hết lỗi lầm - nhất là với Augusta. Nhưng nó sẽ chứng tỏ nỗi đau của cô đối với những gì cô đã làm. Một việc làm danh dự có thể trả lại sự yên bình cho lương tâm cô vào phút cuối.

Vào cuối buổi chiều sau đám tang, khi những vựa về gần hết, chỉ còn một số người ngồi lại trong phòng khách, khi Augusta sau một buổi sáng quá nhiều cảm xúc hỗn loạn đã ngủ thiếp đi trong phòng trẻ, Công tước thì cưới ngựa ra ngoài cùng William cho khuây khỏa, Charity đi bộ theo đường cái vào làng, chiếc va li nhỏ trên tay. Có một chuyến xe ngựa chở khách sắp rời quán trọ - cô đã hỏi thăm giờ xuất hành.

Cô sẽ về nhà - một mình. Cô đã để lại một lá thư cho chồng, nhưng không đề địa chỉ nơi mình đến. Nếu cô làm thế, thế nào anh cũng gửi tiền cho cô - sáu nghìn bảng mỗi năm. Nếu cô làm thế, anh sẽ sai thư ký đến để đảm bảo cô có một ngôi nhà phù hợp cùng tất cả những thứ đi kèm đã được đề cập trong hợp đồng. Anh sẽ khăng khăng thanh toán tất cả mọi thứ. Và có lẽ cô sẽ không thể phản đối. Có lẽ cô sẽ mềm lòng không cưỡng lại được.

Charity đã làm lễ cưới và đã thực hiện mọi bổn phận của hôn nhân trong thời gian nó diễn ra. Có thể cuối cùng cô sẽ tha thứ

được cho mình vì trước khi kết hôn đã biết rõ mình sẽ thực hiện những bổn phận đó chỉ trong một thời gian ngắn. Nhưng cô sẽ không bao giờ sống thoái mái và thanh thản nếu cô nhận thù lao cho việc mình đã làm.

Hôn nhân không phải là công việc.

Hôn nhân là đặt hết tâm trí vào đó, để chăm sóc và để yêu thương. Hôn nhân là một sự cam kết.

Cô đã nghĩ anh sai khi nói cô là người chỉ biết cho đi chứ không nhận lại. Nhưng có lẽ rồi cuộc anh đã đúng. Cô không thể trở thành người nhận. Làm thế cô sẽ đánh mất linh hồn mình.

Có thể cuối cùng cô sẽ tha thứ cho bản thân.

Chương 17

Sau này, mỗi lần nghĩ lại, Công tước Withingsby lại thấy thật khó tin khi vợ anh đã bỏ anh đi ngay buổi chiều hôm đám tang cha anh, vậy mà đến sáng hôm sau anh mới phát hiện ra

Anh trở về nhà sau một chuyến cưỡi ngựa dài hơi và nói chuyện khá lâu với Charles, cảm thấy tỉnh táo phần nào. Nhưng anh biết mấy ngày vừa qua cả gia đình anh đều rất căng thẳng. Mọi người bảo anh rằng Charity đã lui về phòng nghỉ ngơi. Anh mong cô sẽ ngủ được và cảm thấy khá hơn. Anh bận rộn tiếp các vị khách còn lưu lại cho đến hết ngày. Anh không ghé qua phòng thay đồ của vợ để đưa cô xuống dưới nhà ăn tối. Khi cô không xuất hiện trong phòng khách vào lúc bữa tối bắt đầu, anh đã sai một người hầu đi tìm hiểu, thì được biết cô hầu gái đã được nữ Công tước cho nghỉ ngày hôm đó vì lệnh bà không cần đến cô, lệnh bà muốn được yên tĩnh.

Anh lin không quấy rầy cô nữa. Anh thay mặt cô cáo lỗi với khách khứa. Cô đã bận rộn luôn chân luôn tay kể từ lúc đến Enfield. Họ đã rút cạn năng lượng của cô, nhất là Augusta và anh. Hẳn cô đã kiệt sức. Anh không lên gác để đích thân kiểm tra cô - anh sợ làm phiền cô nghỉ ngơi. Và vì lý do nào đó anh cũng không làm phiền cô lúc về giường, dù anh đã nhẹ chân vào phòng thay đồ của cô và để ý thấy không có ánh sáng hắt ra dưới khe cửa phòng ngủ.

Chỉ đến lúc anh xuống dưới nhà ăn bữa điểm tâm muộn vào sáng hôm sau, sau khi đã giải quyết một số công việc và biết cô vẫn

chưa xuống, anh mới đi tìm hiểu. Tất nhiên, bức thư cô để trên gối đã đến tay anh. Cô hầu gái đang đi từ phòng ngủ của cô ra với lá thư trong tay, đôi mắt đầy hốt hoảng. Cô ta nhún gối chào và đưa lá thư cho anh sau khi nói cho anh nơi cô ta đã tìm thấy nó, rồi vội vàng rút lui khi anh gật đầu ra hiệu.

“Đức ngài” vợ anh viết, “chiều nay em sẽ bắt chuyến xe ngựa ở quán trọ trong làng. Em hy vọng ngài không sớm phát hiện ra chuyện này để kịp đuổi theo em. Em biết ngài sẽ làm thế vì chúng ta đã ký hợp đồng và vì ngài là người trọng danh dự, ngài muốn làm đúng cam kết. Nhưng xin ngài đừng tới. Và xin ngài đừng tìm kiếm em. Em giải phóng cho ngài khỏi trách nhiệm trong hợp đồng giữa chúng ta. Em không muốn nhận thù lao cho việc em đã làm. Nó sẽ khiến em day dứt và đau đớn.”

Công tước nhắm mắt và chậm chậm hít vào. Anh vẫn đang đứng giữa hành lang bên ngoài phòng thay đồ của cô.

“Em gắng mang theo nhiều đồ đạc của mình hết mức có thể,” anh nhìn lại lá thư và đọc tiếp. “Em cũng không thể kìm lòng nên mang theo cả chiếc váy dài vũ hội. Em biết ngài sẽ không để tâm của em nữa. Em nghĩ nó là món quà cưới, và đã có một đám cưới, nên em sẽ không cảm thấy tội lỗi vì mang nó đi. Nó đẹp vô cùng. Em cũng lấy một ít tiền tìm thấy trong ngăn kéo trên cùng bàn làm việc của ngài. Em cần trả tiền mua vé và tiền ăn trên đường. Chuyện này em tin ngài cũng sẽ không để ý. Đó là tất cả những gì em lấy của ngài. Xin hãy nói với Augusta là em yêu con bé. Con bé sẽ không tin ngài đâu, nhưng xin ngài, xin ngài hãy tìm cách nào đó thuyết phục con bé chấp nhận sự thật. Em, thưa Công tước, là người phục vụ của ngài, Charity Duncan.”

Charity Duncan. Hai chữ ấy như một cái tát đánh gọn vào mặt anh. Anh vò nát lá thư trong tay và trong một khoảnh khắc

đáng sợ, anh thực sự cảm thấy mình sắp ngất. Cô là Charity Earheart, nữ Công tước Withingsby. Cô là vợ anh, là người phụ nữ của anh, để anh che chở và chu cấp trong quãng đời còn lại và thậm chí cả sau đó nếu cô sống lâu hơn anh. Dù cô chọn sống với anh hay sống xa anh, cô vẫn mãi mãi thuộc về anh. Cô đã viết về danh dự. Làm thế nào cô nghĩ anh vẫn còn danh dự sau khi cô làm điều này với anh chứ?

Cô sẽ đi đâu? Tâm trí anh hoang mang cóp nhặt những điểm đến có thể. Anh lạnh toát người khi nhận ra mình chẳng biết một nơi nào trên nước Anh để bắt đầu tìm kiếm cô. Chỉ có phòng trọ cũ của cô ở London. Cô ắt sẽ không ở đó nữa. Rất ít khả năng cô quay lại đây. Không một ai ở khu ấy biết cô đã đi đâu. Anh ngờ rằng cô còn không nói với họ về Enfield. Cô đã lên chuyến xe ngựa chiều qua. Quý tha ma bắt! Chẳng lẽ không có ai nhìn thấy cô rời khỏi Enfield và bàn tán với người nào khác về chuyện đó hoặc chuyện không thấy cô trở về sao?

Đầu tiên anh định hành động theo bản năng, đó là thu xếp hành lý, sai đem xe ngựa ra và đuổi theo cô. Trong giây phút hoảng loạn ban đầu, việc anh không biết mình sẽ đi đâu có vẻ không thành vấn đề. Anh sẽ dừng chân chỗ quán trọ. Có khi chủ quán biết nơi cô sẽ đến, dù có thể nó không phải điểm đến cuối cùng. Bằng cách nào đó anh sẽ theo dấu cô.

Nhưng anh nhắm mắt và hít những hơi thật sâu một lần nữa. Không phải lúc nào cũng làm theo bản năng được. Anh không thể rong ruổi đến chân trời góc biển. Còn bao nhiêu việc cần đến tay anh. Một số khách sẽ rời đi sau bữa sáng, anh phải tiễn chân họ. Sau đấy Bá tước Tillden và vợ con cũng định lên đường. Anh đã hứa với Charles là sẽ có lời với Bá tước Tillden trước. Anh cũng đã sắp xếp một buổi bàn luận với Will trong hôm nay để họ có thể phân chia công việc điều hành điền trang. Anh sẽ nói chuyện với

cậu ta ở ngôi nhà dower để Augusta có dịp chơi với hai thằng nhóc. Anh đã định rủ Charity đi cùng. Còn... à, còn một ngàn lẻ một thứ li tinh khác phải thực hiện hôm nay.

Hơn nữa, cô không muốn anh đuổi theo cô. Cô không muốn chấp nhận sự chu cấp của anh. Cô muốn cắt đứt ràng buộc với anh. Anh không biết mình đã để bao nhiêu tiền trong ngăn kéo bàn làm việc, nhưng anh cá rằng cô đã đếm cẩn thận để lấy một khoản chỉ đủ mua vé và những bữa ăn đạm bạc nhất. Cô đã mang theo chuỗi ngọc trai, nhưng hẳn là cô không đem theo sợi dây chuyền ngọc topaz. Có lẽ nó đang nằm một cách khinh suất trong một chiếc hộp cũng ở trên bàn làm việc của anh. Anh đã định trả nó về cho cô vào một thời điểm riêng tư nào đấy - như một món quà của cha anh và của anh.

Cô không cần anh. Cô thích tự do và độc lập, thích cảnh nghèo túng và cuộc sống của một nữ gia sư hơn là phải chịu ơn anh. Anh hoa mắt vì đau đớn.

Rõ là anh đã đánh giá đúng cô vào buổi tối sau khi cha anh qua đời. Cô là người chỉ biết cho. Cô dâng hiến bản thân mình với sự hào phóng vui vẻ và ấm áp. Cô hoàn toàn không phải người biết nhận. Nhưng cô không thấy có một phần ích kỷ trong việc chỉ cho mà không nhận sao? Cô không nghĩ tới cảm giác của anh khi đọc thư cô lúc này sao? Chẳng lẽ cô cho rằng anh sẽ thở phào nhẹ nhõm? Anh sẽ vui vẻ quên cô đi và tiếp tục cuộc sống của mình?

Đột nhiên anh thấy ghét cô.

Có vài vị khách đang tới gần. Anh giải thích với họ rằng vợ anh không được khỏe và gửi lời xin lỗi của cô tới họ. Anh mời Bà tước Tilden vào thư viện, nói với ông ta rằng ngài Charles Earheart được cha di chúc lại cho một gia tài khá lớn và bản thân

anh cũng định tặng lại cho em trai một trong số các dinh thự, so với Enfield thì còn kém xa, nhưng nhất định là đáng giá. Hôm qua Charles vừa thổ lộ ý định xuất ngũ và sống như một người bình thường, quản lí cơ ngơi của mình. Charles đã xin phép anh cả - và được chấp thuận - cho cậu ta tìm hiểu tiểu thư Marie Lucas. Giờ cậu ta xin anh cả tiến cử mình với cha của tiểu thư.

Bá tước Tilden nổi giận đùng đùng và rõ ràng bị xúc phạm trước lời bày tỏ của cậu con thứ trong khi ông muốn người con cả. Nhưng Charles là con trai và em trai một Công tước, cậu ta lại giàu có và sắp trở thành một địa chủ tầm cỡ. Cuối cùng ông đồng ý để cậu ta nói chuyện với mình. Bá tước nán lại trong thư viện trong lúc Công tước cho gọi em trai. Tìm được cậu không khó. Chẳng mấy chốc cậu đã hỗn hển chạy tới cửa thư viện, mặt mũi căng thẳng, quai hàm nghiến ch mắt đầy lo lắng.

"Ông ta sẽ nghe em nói," Công tước bảo và nhìn cậu em hít một hơi sâu trấn tĩnh. "Hãy nhớ mình là ai, Charles. Em không phải một người thấp kém. Em là con trai của cha. Chúc may mắn."

Thế là Charles quả quyết bước vào thư viện, trông đầy khí thế như một người biết chắc có một đao phủ đang tay rìu tay thót đợi sẵn mình phía bên kia cánh cửa.

Không thể nói suông với Augusta là Charity không khỏe được. Con bé phải được biết ít nhất một phần sự thật. "Chị Charity có việc phải đi gấp", anh bảo em gái khi ngồi trên chiếc ghế thấp trong phòng trẻ, một tay ôm lấy nó. Một bà bác bị ốm và cần cô giúp. Anh cũng sẽ lên đường ngay khi có thể để đích thân tìm hiểu xem bà bác ấy cần cô trong bao lâu. Rất có thể anh sẽ đem cô về cùng. Nhưng đôi khi người ta chữa bệnh rất lâu.

Anh xem thường bản thân vì đã không nói hết sự thật. Nếu không tìm được Charity, nếu anh không thể thuyết phục cô về nhà với anh và làm vợ anh mãi mãi, thì anh sẽ gặp khó khăn thực sự với Augusta. Anh sẽ phải bịa thêm nhiều lời nói dối nữa hoặc thú nhận mình đã nói dối hôm nay. Nhưng anh không thể bắt mình nói ra sự thật, để Augusta biết rằng Charity chưa bao giờ có ý định ở lại Entield và làm một người mẹ vĩnh viễn của con bé. Làm thế là không công bằng với Charity. Nó sẽ biến cô thành người vô tâm lạnh lùng - và sẽ là một lời nói dối xấu xa.

Đôi khi sự thật và dối trá cứ vướng mắc vào nhau không tài nào tháo gỡ.

Anh ở lại Enfield thêm hai ngày trước khi lên đường tìm vợ. Bá tước Tillden và gia đình đã ra về - ông ta đã chấp nhận Charles, và đôi trẻ được phép có mười lăm phút riêng tư. Họ đã được phép tìm hiểu nhau, song tất nhiên sẽ không có lễ đính hôn chính thức cho đến khi Charles hết năm để tang cha. Vợ chồng Bá tước Twynham đã trở về nhà cùng lũ trẻ. Augusta thì được nghỉ học lâu hơn để sang ngôi nhà dower ở với Will và Claudia. Anh chỉ nói với mọi người rằng vợ anh có việc gấp nên phải vội vàng đi đến một nơi nào đó, và anh sẽ hộ tống cô về nhà. Không ai tọc mạch gì thêm - anh đoán là do mấy ngày vừa qua trông anh rất giống với cha hồi ông còn sống.

Cuối cùng Công tước Withingsby cũng bắt đầu chuyến hành trình, theo một dấu vết mơ hồ b.

Charity mệt mỏi lê bước ba dặm đường từ trạm xe ngựa về nhà và bước qua cửa vào phòng khách. Lũ trẻ đều ở đó, vừa uống xong trà và đang mè nheo đòi Penelope cho ra ngoài chơi. David

đang hứa hẹn với sự giả dối rành rành rằng sẽ không nghịch bần nữa, còn Howard khẳng định cái quần ống túm của nó bị rách là do tai nạn - chứ nó lúc nào cũng cẩn thận. Mary thì tuyên bố mình chẳng nghịch bần cũng chẳng rách quần nên chẳng có lý do gì để Penny khẳng khăng bắt nó ở trong nhà. Giữa lúc Howard đang chỉ ra sự thật không thể chối cãi là Mary thậm chí không mặc quần ống túm thì Mary phát hiện ra Charity đang đứng ở bên ngưỡng cửa. Con bé hét toáng lên.

Và rồi tất cả cùng la hét hò reo, vừa tranh nhau nói cười vừa ôm chầm lấy cô. Chả ai trong gia đình Duncan học được rằng nói chuyện cùng lúc với nhiều người sẽ dẫn đến thu được rất ít thông tin hoặc chẳng thu được tí thông tin nào.

“Chà,” cuối cùng Charity lên tiếng, “chị lại về nhà rồi đây, đưa nào cũng đều cao lên ít nhất là hai phân nhĩ. Và nếu chị có thể ngồi xuống rồi được hạ bớt giọng, chị sẽ lại người ngay tức khắc.”

Thế là Penelope chạy đi lấy ấm trà và một cái tách không, Mary thì chuẩn bị một đĩa bánh nướng, hoặc những gì còn lại của nó, còn Howard kể cho Charity nghe nó đã bị rách quần do tai nạn ra sao rồi bị buộc tội oan là bất cẩn. David đưa cho chị gái chiếc khăn tay sạch nhưng khá nhàu nát của nó.

Thật thoải mái khi được về nhà. Tất nhiên cô không nói thật. Nhưng cô tự an ủi bằng ý nghĩ rằng sau ngày hôm nay không cần thêm bất kỳ lời nói dối nào nữa - hoặc chỉ chút ít thôi. Cô nói với các em cô không thích công việc mới nên đã bỏ. Lần này cô về nhà hẳn, điều này sẽ làm Phil hài lòng dù từ giờ một mình cậu phải đảm trách nuôi cả nhà.

Cô vẫn chưa xác định có ở lại thật không. Có lẽ một thời gian nữa cô sẽ lại thử đi tìm việc, nhưng chí ít cô khá bằng lòng vì lại

được về chỗ của mình, liếm những vết thương, gắng tự động viên là bản thân mình đã làm điều đúng đắn với sự bình yên và mãn nguyện. Chắc chắn cô

Penelope phấn khởi ra mặt khi trông thấy cô. Con bé yêu bọn trẻ và trông nom chúng rất tốt, song không có bản năng của một người mẹ như Charity. Hơn nữa, con bé có một anh chàng tán tỉnh - chính là người đã cầu hôn Charity thuở trước. Penny rất muốn nhận lời anh ta. Con bé chỉ lo rằng có thật Charity không muốn anh ta nữa không.

“Tất nhiên là thật rồi,” Charity nói chắc nịch. “Nếu chị muốn anh ấy, Penny, thì chị đã có anh ấy từ hồi anh ấy thích chị rồi, trước khi em đủ lớn để anh ấy nhận ra là em xinh đẹp hơn cơ.”

“Ôi, không phải đâu,” Penny phản đối, đỏ bừng mặt. “Nhưng có khi lúc ấy chị từ chối chỉ vì nhà ta cần chị ở đây, Charity.”

Nó là một phần lý do, nhưng một phần cũng vì tình cảm của cô chưa đến mức sâu nặng.

“Chị không có ý định lấy chồng đâu,” cô nói. “Chị sẽ ở đây cho đến khi bọn trẻ trưởng thành, rồi sau đó sẽ sống cuộc đời một bà cô không chồng.” Cô tự hỏi mình đã có mang chưa. Nếu có thì cô sẽ phải đương đầu với một vấn đề hết sức phức tạp.

Thế là cô đã quay lại với cuộc sống ở nhà. Cô viết cho Phillip, cô biết cậu sẽ rất vui mừng. Cô thì không vui mừng lắm, nhưng cô đã khám phá ra rằng những điều kỳ diệu khi xảy đến rồi cuộc lại không đáng ước ao như người ta nghĩ. Bằng cách nào đó gia đình họ sẽ xoay sở được. Cách nào đó Phil sẽ đạt được vị trí mà cậu

mong muốn, có thể yên tâm kết hôn với Agnes và bắt đầu cuộc sống của riêng mình.

Cô cố gắng không nghĩ đến Enfield hoặc bất cứ người nào ở đó. Đặc biệt cô cố gắng không nghĩ đến anh. Dĩ nhiên là thất bại. Có những lúc Charity cảm giác như anh đã trở thành một phần của cô, như thể sự hòa hợp thể xác với anh trên giường bằng cách nào đó đã len vào tâm hồn cô. Nhưng cô đã thành công trong việc giữ anh trong mức độ suy nghĩ tinh tảo - vài phút mỗi lần và vài lần mỗi ngày. Còn ban đêm lại là chuyện khác.

Cô giữ cho mình luôn bận rộn. Lúc nào cũng có vô số việc trong nhà và việc bên ngoài. Rất nhiều hàng xóm và bè bạn để tới thăm. Cô đã đi vắng gần năm trời còn gì. Cảm giác được về nhà thật l.

Không thể tin được rằng có vô số những cô gái mặc váy nâu lên và xuống các chuyến xe khách ở các bến khác nhau. Họ biến mất trong những chiếc xe hai bánh, những cỗ xe nhà hoặc xe thuê tủa theo mọi hướng. Anthony mất mấy ngày trời đuổi theo mấy chiếc xe có vẻ hứa hẹn nhất để rồi thấy chúng chẳng dẫn tới đâu. Cuối cùng anh chỉ còn hai nơi để đi - quay lại Enfield hoặc thẳng tiến tới London. Chắc chắn cô không trở về Enfield. Nhưng nếu cô đi London, thì cơ hội anh tìm được cô rất mỏng manh. Anh có một thoáng hy vọng khi nhớ đến bức thư tiến cử do mục sư nơi giáo xứ cũ của cô viết. Nhưng cố gắng cách mấy anh cũng không nhớ nổi tên địa phương đó ở Hampshire. Lá thư và tất cả đơn xin việc đã bị hủy. Và lại, cô đã rời khỏi nơi ấy vì không còn nhà ở đó nữa. Giờ cô còn quay lại đây làm gì.

Anh liền đi London. Và vì phải bắt đầu tìm kiếm ở nơi nào đó, bất kể thấy vô vọng tới đâu, anh đi đến chỗ cô ở trọ trước khi kết hôn với anh. Thậm chí chuyện đó cũng chẳng dễ dàng. Anh không nhớ chính xác nó ở đâu. Cũng may người đánh xe của anh nhớ mang máng. Lúc đầu anh ta đi sai đường, nhưng đến lần sau cả hai đều nhận ra con phố và khu nhà.

Không, cô Duncan không ở đây nữa, chủ nhà cho anh hay, và không, ông ta không biết cô đi đâu. Không, tuần vừa rồi cô ấy không về đây. Đó là những câu trả lời công tước đã đoán trước, nhưng mãi đến khi nghe thấy anh mới nhận ra anh đã hy vọng mình đoán sai tới mức nào. Giờ anh biết tìm ở đâu? Trước mắt anh là sự trống rỗng đáng sợ. Không còn nơi nào để tìm kiếm ngoại trừ toàn bộ nước Anh, có lẽ bắt đầu với Hampshire.

“Nhưng ông Duncan chắc là biết, thưa ngài,” chủ nhà cất tiếng khi anh xoay người định đi, “nếu ngài chịu khó quay lại đây tối nay khi ông ấy đi làm về.”

Ông Duncan? Công tước nhìn chằm chằm người chủ nhà. Cha cô? Ông mất rồi mà. Chồng cô? Anh trai cô? Cô không có anh em trai. Chồng cô! Anh cảm thấy hai tay đang siết thành nắm đấm bên sườn, và cảm thấy miệng mình khô khốc.

“Tôi sẽ quay lại,” anh nghe thấy mình thốt ra. “Cảm ơn ông” Anh cho ông ta một đồng tiền vàng.

Nhưng, anh nghĩ khi trèo vào xe, đằng đằng sát khí, lúc đó cô vẫn là trinh nữ.

Có một điều anh đã rõ. Charity Earheart, nữ Công tước Withingsby, đã nói dối anh một hoặc hai điều ngay từ đầu. Cô

chẳng những không là con chuột nâu lạng lẽ, mà còn không phải là...

Mẹ kiếp, anh chẳng biết tí gì về cô. Không một tí gì. Trừ chuyện cô là vợ anh. Trừ chuyện anh yêu cô.

Ngày hôm đó dài như hai tuần lễ. Nhưng rồi cũng đến lúc anh quay lại nhà trọ và được cho hay ông Duncan vừa về nhà chưa đầy năm phút trước. Công tước trèo lên cầu thang và dùng đầu ba-toong gõ cánh cửa ông chủ nhà đã chỉ.

Một thanh niên vẻ mặt mệt mỏi ra mở cửa và nhìn anh vẻ dò hỏi - cậu ta mang những nét tương đồng không thể nhầm lẫn với Charity. Mắt cậu ta thâm lầy vẻ ngoài sang trọng của vị khách.

“Ông cần gì?” cậu ta hỏi.

“Anh là Duncan?”

“Vâng?” Cậu ta tỏ ra cảnh giác.

“Anh có một... người chị gái, tôi tin là thế,” Công tước nói, “tên là Charity?”

Thêm cái cau mày trên khuôn mặt cảnh giác của người thanh niên. “Nếu đúng thì sao, thưa ông? Ông có chuyện gì với chị tôi?”

Công tước thở phào. “Tình cờ cô ấy lại là vợ tôi,” anh nói. “Tôi vào được chứ?”

Anh không chờ được mời. Anh bước qua chàng thanh niên, người vẫn đang ngậy ra nhìn anh.

“Tôi đoán là,” anh quay lại nói, “nhà anh còn khoảng một tá anh chị em nữa. Nó sẽ giải thích được một số chuyện.” Ví dụ như cách cô quản lý tất cả bọn họ và sắp xếp cuộc sống của họ

“Ông là ai?” Duncan hỏi.

“Anthony Earheart...”

“Người chủ cũ của chị ấy,” cậu ta nói, cặp lông mày lại cau vào. “Ông là người đã có gia đình, với bốn đứa con. Nếu tôi thấy trước nguyên nhân khiến chị ấy cảm thấy gượng gạo rồi vội vã bỏ việc như thế, thì tôi...”

“Đúng là tôi đã có gia đình,” Công tước đáp. “Tôi đã kết hôn với chị gái anh ngay sau ngày phỏng vấn cô ấy ở phố Upper Grosvenor. Chúng tôi chưa có lấy một đứa con hưởng hồ là bốn, nhưng tôi hy vọng được như thế. Điều đó phụ thuộc rất nhiều vào việc tôi có đuổi theo cô ấy tới cùng trời cuối đất được không. Hình như cô ấy ảo tưởng rằng cứ trốn thật xa thì có thể hủy bỏ hôn nhân giữa chúng tôi.”

Duncan nhìn anh như thể cậu ta vừa lạc vào một hành tinh xa xôi. “Ông đã kết hôn với chị ấy?” Cậu ta hỏi yếu ớt. “Và chị ấy đã bỏ ông? Chị ấy đang trốn ông? Chuyện quái gì..”

“Tôi thấy buộc phải nói thêm,” Công tước nói, “là tôi yêu vợ tôi. Tôi tin anh biết nơi cô ấy ở. Chắc là đang chăm sóc cho các em.”

“Ông yêu chị ấy? Thế mà sau vài tuần chị ấy đã chạy trốn khỏi ông?” Cậu ta hỏi lại. “Thú thật là tôi hết sức hoang mang, thưa ông. Và hoàn toàn không muốn cung cấp cho ông bất cứ thông tin nào có thể khiến chị tôi gặp nguy hiểm.”

Công tước thở ra. “Đúng là chị em ruột thịt. Tôi cũng đoán trước chẳng đời nào anh nhào vào tôi hồ hởi ôm vai bá cổ như hai anh em mà. Tôi có đưa Lord Rowling đi cùng. Anh ấy đang ngồi trong xe của tôi ngoài phố, chắc chắn là đã ngao ngán vì đợi lâu. Anh ấy là người làm chứng trong hôn lễ của chúng tôi. Giấy tờ kết hôn cũng ở trong xe. Tôi sẽ đem cả hai vào đây nếu anh hứa sẽ không chốt cửa khi tôi quay lưng. Tôi muốn tìm bằng được vợ tôi.”

“Lord Rowling?” Câu tròn mắt.

“Lord Rowling,” Công tước nhắc lại. “Tôi sẽ đưa địa vị ra những cách khác thất bại. Duncan ạ. Ngoài cái tên Anthony Earheart ra, tôi còn là Công tước Withingsby. Chị gái anh là nữ Công tước của tôi. Tôi sẽ mang bằng chứng vào đây và nói hết tất cả mọi chuyện. Nếu anh cứ ngờ vực chị gái mình có thể bị tâm thần, tôi sẽ sẵn lòng xác nhận những điều anh lo ngại.”

Anh ra khỏi phòng trong lúc Phillip Duncan vẫn bàng hoàng nhìn theo.

Chương 18

Bọn trẻ đang chơi đùa trên bãi cỏ trước nhà - hai thằng bé đang chơi trò trận giả âm ỉ còn Mary thì ngồi đung đưa trên cái đu treo dưới tán cây, lấy quyển sách mà cô bé định đọc để quạt phe phẩy. Hôm đó là một ngày ấm áp.

Chúng cùng trông thấy cỗ xe ở khúc quanh. Chúng nhìn chăm chăm đầy kính sợ pha lẫn trầm trồ trước cỗ xe tuyệt đẹp với cánh cửa khắc biểu tượng, có người đánh xe và người hầu mặc chế phục. Những đôi mắt còng tròn xoe hơn khi thấy nó giảm tốc độ và rẽ vào cổng, chạy lên lối đi quanh co tới trước cửa nhà.

Nhưng bọn trẻ không chờ xem nốt cuộc hành trình đó. Chúng cắm đầu chạy vào nhà, đứa nào cũng háo hức muốn là người đầu tiên thông báo tin sốt dẻo cho hai chị. Nhưng có mỗi Penelope đang ngồi thêu trong phòng khách - Charity đang ở sau vườn hái hoa. Thế là Penelope phải chịu trận. Một hợp âm hỗn loạn vang lên trước cả khi chúng ào qua phòng tới chỗ cô, tất cả đều chỉ tay ra cửa.

“Trời ơi!” Penelope kêu lên. “Nói từng chuyện một xem nào. Máy đứa trông thấy gì? Ai đang đến? Ông Miller à?” cô hỏi với vẻ hy vọng, hai bàn tay bất giác đưa lên kiểm tra những lọn tóc vàng.

Nhưng sự ồn ào đột ngột lắng xuống trước giọng nói vang lên ngoài cửa - tất nhiên chúng đã để cửa mở toang lúc chạy vào nhà. Đó là một giọng đàn ông quen thuộc. Tất cả giương mắt nhìn nhau, kể cả Penelope.”

“Anh Phil?”

“Anh Philip?”

“Đấy là anh Phil.”

“Không tin được. Không thể nào!”

Tất cả cất tiếng cùng một lúc.

Nhưng trước khi chúng kịp lao ra cửa trước, anh trai chúng đã xuất hiện ngay cửa phòng khách, cười toe toét với chúng.

“Anh tưởng tất cả hàng xóm láng giềng đều tụ tập trong này chứ,” cậu nói. “Ồn ào ghê quá!”

Nhưng trước khi bọn trẻ có thể hít đủ không khí vào phổi để ủa đến chào đón người anh vắng nhà lâu ngày theo cách duy nhất mà chúng biết, thì một người khác xuất hiện sau lưng anh chúng. Đó là một quý ông sang trọng, đẹp trai, có vẻ kiêu ngạo, ăn vận giản dị nhưng cực kỳ hợp thời trang trong bộ đồ đen tuyền. Những ngón tay dài đùa nghịch tay cầm chiếc kính một mắt. Lòng mày ông ta nhướng lên và môi mím lại. Ông ta thông thả đưa mắt quanh phòng nhìn lũ trẻ.

Lần đầu tiên trong đời cả gia đình nhà Duncan đứng lặng phắc như tờ. Theo như chúng biết thì đó rất có thể là quỷ Satan đã quyết định đến thăm chúng.

“Penny,” anh trai chúng lên tiếng, “David, Howard, Mary - trời đất, mấy đứa đều lớn thế này rồi cơ à! - anh xin giới thiệu đây là Công tước Withingsby.”

Nếu có thể chờ người ra nữa và lặng phắc hơn nữa, nhà Duncan chắc sẽ làm thế thêm vài giây. Rồi Penelope lấy lại được ý thức và nhún gối chào. Mary làm theo. Hai thằng bé nhận thấy thế, mới cúi đầu xuống trước vị Công tước bằng xương bằng thịt trước mặt chúng.

“Chúng ta đi thẳng từ London xuống,” Phillip nói. “Đức ngài có công chuyện quan trọng ở đây. Chị Charity đâu?”

Công tước đã sải chân băng qua phòng và nhìn ra cửa sổ, hai tay chấp sau lưng.

“Chị ấy...”

Nhưng Penelope không cần nói hết. Charity, hai tay ôm đầy hoa, đã hiện ra ở ngưỡng cửa. Cô thấy em trai ngay lập tức, mắt cô sáng lên.

“Phil!” Cô kêu lên. “Ôi Phil, thật là một điều ngạc nhiên tuyệt vời. Em không báo cho mọi người biết gì cả, đồ xấu xa! Em là người cuối cùng chị mong được gặp đấy. Em đang làm cái quái gì ở đây chứ? Ôi, để chị đặt chỗ hoa này xuống rồi ôm em cái nào.”

“Có lẽ em không phải người cuối cùng đâu, Charity,” cậu nói, vẻ mặt cực kỳ không thoải mái. “Có lẽ còn một người chị ít mong đợi hơn.”

Charity nhìn em trai nghi hoặc cho đến khi có gì đó chuyển động ở phía cửa sổ khiến cô cảnh giác. Cô quay phắt lại nhìn qua phòng và chết lặng. Anh đứng đó, xoay nửa người vào trong phòng, đang nhìn cô qua vai một cách điềm tĩnh, lông mày nhíu lên.

“Chị Charity,” Penelope cất tiếng phá vỡ căng thẳng và sự im lặng nặng nề, “chị biết Công tước Withingsby sao? Ngài ấy đi cùng Phil có công chuyện...”

“Đó là chồng chị,” Charity lẳng lẳng nói.

Nhà Duncan có lẽ chẳng bao giờ gặp phải tình trạng này nữa. Những bức tượng đá cẩm thạch cũng chỉ sánh ngang với họ mà thôi.

“Có lẽ,” Công tước lên tiếng cũng lẳng lẳng như thế, “cho phép tôi được ở riêng với vợ tôi một lát.”

“Chúng ta hãy ra ngoài xem xét khu vườn đi,” Phillip đề xuất và kéo các em đi ra. Chúng xếp thành một hàng ngoan ngoãn đi qua trước mặt cậu. Nhưng khi cậu vừa đóng cửa lại thì một đàn hợp xướng đã vang lên. Rồi chẳng mấy chốc những tiếng nói càng lúc càng tắt dần sau cửa.

“Chà, Charity

Kỳ lạ thay, trông anh lại như một người xa lạ, như một người thuộc thế giới khác trong khung cảnh nhà cô. Anh lại giống như người đã phỏng vấn cô cho vị trí gia sư ngày xưa. Trông anh thật ma quái, thật... đàn ông.

“Như ngài thấy đấy, thưa ngài,” cô nói, đặt ôm hoa xuống chiếc bàn gần nhất và khoanh tay trước ngực, “em sống trong một ngôi nhà hết sức thoải mái và có rất nhiều em trai em gái quây quần vui vẻ. Chúng em không giàu có cũng không cơ cực. Quả thực ngài không cần bận tâm đến em đâu.” Cô muốn hỏi anh biết bao điều - Augusta thế nào? Anh có nhớ em không? Anthony, Harry, Claudia và William vẫn khỏe chứ? Anh có nhớ em không?

Charles có khổ sở khi tiêu thụ Marie về nhà không? Hai người đó có hy vọng nào không? Anh có nhớ em không?

"Tôi không cần bận tâm đến em," anh lặng lẽ hỏi, "đến vợ tôi ư?"

"Em không phải vợ thật của ngài," cô trả lời. "Đấy chỉ là một giao dịch có thời hạn. Mục đích của nó đã đạt được, em phải về nhà. Ngài không cần đuổi theo em làm gì."

"Em không phải vợ thật của tôi?" anh hỏi lại. "Thế mà đã có đám cưới. Cuốn sổ trong nhà thờ đã ghi tên chúng ta. Có một chiếc nhẫn, tôi thấy giờ em không đeo nữa. Em đã sống trong nhà tôi và đã được gia đình tôi chấp nhận. Em đã chia sẻ chiếc giường hôn nhân với tôi khá nhiều lần. Xin hãy cho tôi biết thế nào mới là người vợ thật sự, thưa bà?"

"Ngài thật không công bằng," cô nói. "Hợp đồng của chúng ta..."

"Hợp đồng của chúng ta," anh ngắt lời, "là em sẽ làm một việc cho tôi, đổi lại em sẽ là vợ tôi mãi mãi, được tôi chu cấp tương xứng với địa vị của em."

"Nhưng em không thể chấp nhận sự chu cấp đó," cô nói. "Những khoản thanh toán ấy đã vượt quá giá trị công việc rồi, thưa ngài. Và em không thể nhận thù lao cho việc làm vợ ngài. Nếu em nhận khoản tiền đó thì có khác nào em là một... một ả gái điếm của ngài?"

Đôi mắt anh long lên khiến cô thực sự sợ hãi. Khi anh dẫn một bước về phía cô, phải huy động hết sức lực để đứng vững.

“Gái điếm của tôi?” Anh thì thầm - tiếng thì thầm khiến cô liếm môi trong hoảng hốt. “Gái điếm của tôi ư, thưa bà? Một ả gái điếm sẽ đem hết ngón nghề ra phục vụ tôi trên giường, và được trả công vì làm tôi thỏa mãn. Một ả điếm sẽ không được mang họ của tôi. Một ả điếm sẽ không được đưa về gặp cha tôi và gia đình tôi, không được lên giường tôi trong ngôi nhà của tôi. Một ả điếm sẽ không được chu cấp suốt đời bằng cung cách dành cho một nữ Công tước. Em không phải ả gái điếm của tôi, thưa lệnh bà. Em không đủ kỹ năng để làm gái điếm của tôi. Em là vợ tôi.”

Cô cảm thấy mặt mình nóng rực. Và thấy nhục nhã một cách ngu ngốc. Cô không làm anh hài lòng sao? Chưa kịp nghĩ ngợi cô đã lên tiếng:

“Em xin lỗi nếu em đã không làm ngài hài lòng, thưa ngài,” cô nói cứng nhắc.

Anh nhìn cô chăm chăm. Rồi ánh mắt anh biến đổi. Cô suýt nhảy dựng lên khi anh ngửa đầu ra sau và phá lên cười. Cô chưa thấy anh cười to bao giờ.

“Em mừng vì ít ra cũng làm ngài thích thú,” cô nói với vẻ nghiêm trang.

“Em không làm tôi hài lòng ư?” anh nói. “Em định nói là trên giường phải không, Charity? Em vẫn quá đỗi ngây thơ, em yêu. Em phải biết rằng em đã làm tôi cực kỳ hài lòng.”

Giờ thì Charity khinh miệt cảm giác tự mãn vui sướng trong lòng mà cô gắng không thể hiện ra ngoài mặt.

“Em sẽ không nhận tiền của ngài,” cô nói. “Cảm ơn ngài đã có ý lo lắng đi tìm em. Nhưng ngài không cần lo nữa. Ngài hãy về

nhà đi. Augusta cần ngài.”

Trong lúc cô nói thì anh đã đến gần. Anh dừng lại cách cô chỉ một sải tay, làm tăng nỗi bất an trong cô. Nhưng cô sẽ không cho anh toại nguyện bằng cách lùi lại đâu.

“Augusta cần em, Charity,” anh nói. “Con bé cần em ghé góm.”

Chuyện này thật bất công, hết sức bất công. “Các em em cũng cần em, thưa ngài,” cô đáp. “Ngoài ra, một ngôi nhà có những người hầu và một cỗ xe cùng sáu nghìn bảng mỗi năm sẽ không xứng với việc đáp ứng những nhu cầu của Augusta.”

“Enfield cần em,” anh nói. “Nó cần một nữ Công tước. Vị trí đó để trống quá lâu rồi.”

Ôi, niềm khao khát dội lên khiến cô không kịp trở tay và cô sợ nó có thể lộ ra trên mặt mình. Cô cau mày.

“Và nó cần một người thừa kế,” anh nói. “Một người thừa kế trực hệ.”

Cô phẫn nộ nhìn anh. “Ra là thế,” cô nói. “Ngài tính bổ sung thêm vào hợp đồng ban đầu. Không có phần đó đâu, thưa ngài. Ngài đã nói...”

“Và anh cũng cần em, em yêu,” anh nói. “Anh cần em nhiều tới mức hoảng sợ khi nghĩ có thể anh không thuyết phục được em quay về Enfield nữa. Anh cần em nhiều tới mức không thể sống cho ra hồn trong quăng đời còn lại nếu thiếu em. Cần em nhiều tới mức... Ồ, câu ấy là đủ rồi. Anh cần em.”

“Để chăm sóc Augusta?” cô hỏi. Cô không dám nghe câu trả lời anh nhất định sẽ nói. Cô không dám hy vọng. “Để trông nom Enfield? Để sinh cho ngài người thừa kế?”

“Đúng vậy,” anh nói, và trái tim cô rơi xuống như một hòn đá vỡ vụn. “Và để làm bạn của anh, làm người tâm tình, làm nguồn an ủi. Để làm người yêu của anh.”

“Điều đó không có trong hợp đồng giữa chúng ta.” Cô phải kháng cự, bằng không cô sẽ vỡ thành trăm mảnh mất. Cô nhìn đôi tay của ai đó đang vượt hai ve áo vest của anh như thể phúi đi những xơ vải, mặc dù chẳng có cái xơ nào để phúi. Đó là đôi tay của cô. Nhưng cô không rút chúng về được nữa. Tay anh đã phủ lên chúng và giữ nguyên tại đó.

“Không có,” anh bình thản công nhận. “Nhưng em đã chơi xấu, Charity. Em không cho anh biết em không phải là một con chuột lạng lẽ. Em không cho anh biết là em xinh đẹp, quyến rũ, ấm áp và luôn quan tâm đến mọi người, hoặc vô cùng can đảm - hoặc rất tuyệt vời trên giường nữa.” Cô giật tay ra, nhưng anh giữ rất chặt. “Em không cho anh biết em là một tên trộm. Anh đã phải đuổi theo em để lấy lại gia tài bị mất cắp của mình.”

“Nhưng chuỗi ngọc...” Cô sẽ chết vì xấu hổ mất. Cô đã tưởng chuỗi ngọc đó là quà tặng.

“Là của em, em yêu,” anh nói. “Đó là món quà cưới. Thứ em lấy cắp, Charity, là trái tim anh. Bằng mọi giá anh phải lấy lại nó. Nhưng anh thích để em giữ nó và mang nó về Enfield cùng với em hơn.”

“Ôi,” tiếng thở của cô gần như đau đớn.

“Và anh cũng đang chơi xấu,” anh nói. “Anh không từ chối những điều khoản của hợp đồng. Chúng đã được viết trên giấy trắng mực đen và cả hai ta đã ký tên. Anh sẽ giữ nó kè kè bên mình nếu buộc phải làm thế. Nhưng em phải để anh thực hiện nó. Anh sẽ vui lòng xé văn kiện đó ra. Anh có mang theo nó đây - nó đang ở trong xe. Anh mong hai ta sẽ cùng nhau xé nó. Nhưng chỉ đồng ý làm thế với một điều kiện. Nếu em làm vợ anh trên thực tế, thì chúng ta sẽ xé vụn thứ chết tiệt đó ra. Nếu em không đồng ý, thì nó phải ở nguyên hình dạng. Em được tự do lựa chọn.”

Anh giữ hai tay cô ép sát ngực mình. Mắt anh giữ chặt ánh mắt cô. Cô có lựa chọn nào sao?

“Mọi người cần em ở đây,” cô nói.

“Không, không nhất thiết phải ở đây. Các em nhỏ cần em. Có lẽ chúng sẽ thích Enfield. Chúng sẽ thích Augusta, con bé út sẽ yêu mến chúng. Em gái em có thể cũng sẽ thích Enfield.”

“Penny thích ông Miller,” cô nói.

“Và nếu ông Miller cũng thích Penelope,” anh nói, “thì anh thừa nhận Enfield có lẽ là viễn cảnh kém hấp dẫn hơn nhà ông Miller thật. Chắc ông ta là người thích hợp? Nhưng điều đó do em trai em quyết định. Còn đối với em trai em, cậu ấy và anh đã có một cuộc trò chuyện dài. Cậu ấy bừng như la và đầy tự hào như - theo em cái gì mang nghĩa tự hào nhất? Không thành vấn đề, cậu ấy không phải đối thủ của Công tước Withingsby, em yêu. Anh là con trai của cha anh kia mà. Anh có thể cực kỳ kiêu căng khi nào anh thích. Thực ra người ta còn bảo rằng anh không bao giờ bỏ được thói kiêu căng. Dù thế nào đi nữa, em trai em sẽ quay về đây, nơi thuộc về cậu ấy, và những khoản nợ đã khiến cậu ấy phải làm việc như trâu ngựa sẽ được trả hết - cậu ấy không thú nhận về

những khoản nợ đó đâu, nhưng anh đâu phải mới sinh ra ngày hôm qua chứ. Anh nghe ngóng được là có một giai nhân rất xinh đẹp và quyến rũ? Cô Gladstone?”

“Agnes,” cô nói.

“Anh dám cá là không bao lâu nữa cô ấy sẽ trở thành bà Duncan,” anh nói, “cho nên anh không buồn nhớ bất cứ cái gì ngoài họ của cô ấy. Anh có bao nhiêu việc để bận tâm rồi, em thấy đấy. Em yêu, có phải em có mang không?”

Má Charity thoát đở bùng. Cô không cần nhìn vào gương để xác nhận sự thật. “Không,” cô đáp.

“À,” anh mỉm cười. “Anh phải thú nhận là anh hơi thất vọng. Nhưng như thế chúng ta sẽ có việc để làm khi trở về Enfield. Không phải anh có ý định bắt em mỗi năm sinh một đứa con trong hai mươi năm tới đâu. Chúng ta sẽ tìm cách ngăn điều đó xảy ra. Nhưng...” Đột nhiên anh ngừng lời, thả tay khỏi tay cô, lùi lại một bước và quay mặt đi. “Nhưng anh đang nói nhảm đấy. Anh sợ rằng anh không biết mình đang nói gì. Anh đang nói năng vô lý đúng không? Có phải anh đang bắt nạt em không? Charity? Charity, em sẽ làm vợ anh chứ?”

“Vậy không chỉ vì,” cô hỏi, “anh cảm thấy có trách nhiệm sao? Rằng anh đã nhận ra bản hợp đồng đó thật xấu xa?”

Anh phát ra âm thanh nghe rất giống một tiếng rên.

“Anh có yêu em thật không?” cô băn khoăn hỏi.

“Quý tha ma bắt!” anh thốt lên, ngoái nhìn lại. “Anh đã quên nói câu đó à? Cái câu anh định nói ấy?”

“Em cũng yêu anh,” cô nói. “Em yêu anh nhiều tới nỗi từ lúc về nhà em luôn cảm giác anh đang hiện hữu ở đây.” Cô đặt tay lên ngực chỗ trái tim

“Anh đã bảo là em lấy cắp nó mà,” anh nói, rồi mỉm cười với cô ảm áp và bất ngờ đến nỗi đầu gối cô nhũn ra và loạng choạng. Anh xoay người đỡ lấy cô.

“Anthony,” cô vùi mặt vào ngực anh. “Ôi, Anthony, em đang định nói gì vậy?”

“Anh không biết,” anh trả lời. “Có phải tất cả vẫn chưa được nói ra? Anh sẽ dùng một nụ hôn để thay thế nhé. Chỉ cần em ngẩng mặt lên thôi.”

Cô ngẩng lên và mỉm cười với anh, vòng tay qua cổ anh. “Vậy tốt hơn anh hãy tiến hành đi trong khi chúng ta còn có chút thời gian cho riêng mình,” cô nói. “Em chưa bao giờ trông thấy các em em choáng váng đến im bặt như lúc em bước vào phòng. Mấy đứa nó nào đã bao giờ ở trong cùng địa hạt với một Công tước - nhất là một người quá đỗi khinh khỉnh như thế này. Vài phút trước chúng lại còn khám phá ra chị gái chúng là một nữ Công tước nữa chứ. Nhưng người nhà Duncan chúng em được làm từ đá tảng. Giờ đây cơn sốc sắp tiêu tan rồi, chúng sẽ tràn vào đây và đặt hàng triệu câu hỏi với từng người chúng ta. Anh hãy cảnh giác. Không phải anh chỉ giới thiệu về mình là xong đâu.”

“Khổ thân anh,” Công tước Withingsby thốt lên kèm theo cái nhướn mày kiêu ngạo. “Thế thì chúng ta bắt đầu nụ hôn ấy đi là vừa, thưa lệnh bà. Rõ ràng là anh cần thứ gì đó để tăng cường nhuệ khí.”

“Chính là điều em đang định nói đấy,” cô nói trong khi còn có thể. Chắc chắn cô sẽ không nói được gì nữa trong một lúc rất lâu.

Sau một lúc rất lâu đó, những tiếng nói lao xao bắt đầu đồng loạt vang lên từ phía cửa.

